

**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-
TECH MATERIALS**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày 21 tháng 03 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS**

Mã chứng khoán: MSR

Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84 28) 6256 3862 Fax: 02838274115

Website: <https://masanhightechmaterials.com>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Nguyên Hải

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại (cơ quan): (84 28) 6256 3862 Fax: 02838274115

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials công bố Báo cáo thường niên năm 2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cùng ngày tại đường dẫn <https://masanhightechmaterials.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



PHẠM NGUYỄN HẢI

M A S A N
HIGH-TECH MATERIALS



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
& PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

2024



MỤC LỤC

Thông điệp từ Ban Giám đốc	04
Thành tựu nổi bật	06
Giải thưởng tiêu biểu	08

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo định hướng kinh doanh	12
Kết quả kinh doanh	16
Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc	20
Báo cáo đánh giá của Hội đồng Quản trị	24
Báo cáo đánh giá của Ủy ban Kiểm toán	26
Báo cáo quản trị Công ty	28
Quản trị rủi ro	38

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Khung phát triển bền vững	60
Ban Quản lý Năng lượng	68
Phát triển bền vững thông qua đổi mới sáng tạo	74
Khai thác khoáng sản bền vững và sử dụng nguyên liệu thô	80
Sản xuất bền vững	84
Quản lý Chuỗi Cung ứng bền vững	90
Phát triển bền vững nguồn nhân lực	96
Phát triển bền vững về sức khỏe và an toàn lao động	112
Mạng lưới An toàn vệ sinh viên	134
Phát triển bền vững về an ninh	136
Phát triển bền vững về môi trường	140
Phát triển bền vững cùng cộng đồng	160

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng quan báo cáo tài chính	178
Báo cáo của Ban Giám đốc	179
Báo cáo kiểm toán độc lập	180
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	181
Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất	185
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	187
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	190

THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn và sứ mệnh	246
Hồ sơ Công ty	247
Lịch sử hình thành và phát triển	248
Tài sản chính của Công ty	252
Sản phẩm của Công ty	254
Thông tin cổ đông	264

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Cơ cấu tổ chức	268
Sơ đồ tổ chức	274
Cơ cấu quản lý	276

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Mục tiêu phát triển của Công ty	290
Phát triển bền vững tại MHT	290
Mục tiêu phát triển xã hội	292
Tăng trưởng gắn với Phát triển Bền vững	293

PHỤ LỤC

Khuyến cáo đối với các nhận định về tương lai	296
Các từ viết tắt/ Định nghĩa	297

THƯ NGỎ TỪ BAN GIÁM ĐỐC



“

MHT tiếp tục duy trì chương trình 'Fit for Future', với chiến lược Back to Basics. Chúng tôi đặt trọng tâm vào tối ưu vận hành, kỷ luật tài chính và tăng trưởng bền vững, nhằm duy trì biên lợi nhuận vững chắc tại mỏ và nhà máy chế biến sâu, đồng thời giảm áp lực tài chính.

Ashley McAleese
Tổng Giám đốc

Kính gửi Quý cổ đông, đối tác, khách hàng và cán bộ công nhân viên Công ty,

Năm 2024 đánh dấu bước chuyển đổi quan trọng của Masan High-Tech Materials (MHT) với chiến lược “Thay đổi để thích ứng” (Fit for Future), hướng đến củng cố biên lợi nhuận EBITDA, giảm đòn bẩy tài chính, đảm bảo lợi nhuận bền vững cho nhà đầu tư. Trọng tâm của chiến lược này là tinh gọn hoạt động, tập trung chủ yếu cho Mỏ Núi Pháo và Nhà máy Chế biến sâu Vonfram Masan tại Việt Nam. Việc hoàn tất thoái vốn khỏi H.C. Starck Holding GmbH (HCS) giúp chúng tôi tập trung nguồn lực vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, hướng tới tối ưu hóa lợi nhuận.

Thành tựu nổi bật

Năm tài chính 2024, MHT ghi nhận kết quả tích cực nhờ nỗ lực tối ưu hóa vận hành và kiểm soát chi phí. Doanh thu đạt 14.336 tỷ đồng, tăng nhẹ so với 14.093 tỷ đồng năm 2023. Đáng chú ý, EBITDA tăng 15% lên 1.785 tỷ đồng, nhờ cải thiện hiệu suất và khai thác hiệu quả nguồn tồn kho đồng.

Về hoạt động sản xuất, MHT đã tái khởi động hoạt động nổ mìn và khai thác quặng tại Mỏ Núi Pháo, với sản lượng tăng từ 3.000 m³/ngày (tháng 3/2024) lên 15.000 m³/ngày (tháng 7/2024) sau khi được phê duyệt thiết kế mỏ và kế hoạch nổ mìn điều chỉnh. Song song với đó, các sáng kiến

tối ưu hóa chi phí cũng mang lại hiệu quả đáng kể, bao gồm giảm 5% chi phí đào-bốc xúc-vận chuyển, giảm 28% chi phí khoan nổ mìn và tiết kiệm 2,4 triệu USD chi phí nhân sự.

Một dấu mốc quan trọng trong chiến lược tái cấu trúc của MHT là hoàn tất thương vụ thoái vốn HCS, mang về 134,5 triệu USD. Điều này giúp MHT tập trung vào các tài sản khai thác và tinh luyện kim loại có biên lợi nhuận cao tại Việt Nam, đồng thời củng cố bằng cân đối tài chính, tạo nền tảng vững chắc để ứng phó với biến động kinh tế toàn cầu. Thương vụ này cũng đánh dấu sự chuyển giao thế hệ lãnh đạo, với đội ngũ lãnh đạo mới trẻ trung, năng động, quyết liệt trong tối ưu hóa hiệu suất và biên lợi nhuận. Bên cạnh đó, MHT đã hoàn tất phần lớn khoản đầu tư vào nhà máy và thiết bị, đảm bảo nền tảng vững chắc cho dòng tiền ổn định trong suốt vòng đời khai thác của mỏ Núi Pháo.

MHT và HCS cũng đã ký kết thỏa thuận HCS sẽ bao tiêu dài hạn với các sản phẩm vonfram trung gian như APT (Amoni Paratungstate) và ôxít vonfram, đảm bảo nguồn doanh thu ổn định cho MHT. Đồng thời, Masan và MHT vẫn duy trì vốn sở hữu cũng như quyền tham gia lợi nhuận của Nyobolt, một start-up công nghệ tiên phong trong giải pháp pin sạc nhanh ứng dụng vonfram và niobi ở cực dương ở Vương quốc Anh. Nyobolt hiện đang triển khai kế hoạch thương mại hóa sản phẩm pin sạc nhanh này trên quy mô lớn.

Nguồn thu từ thương vụ HCS được sử dụng được một cách chiến lược để giảm nợ, giúp MHT cải thiện tỷ lệ nợ ròng/EBITDA, từ 10.7 vào năm 2023 xuống còn 6.2 vào năm 2024.

Cam kết về An toàn & Cộng đồng

An toàn luôn là ưu tiên hàng đầu tại MHT. Năm 2024, Tỷ lệ tần suất thương tích có thể ghi nhận (TRIFR) tại Việt Nam là 2,12 (2023: 2,1), trong khi Tỷ lệ tần suất thương tích do mất thời gian (LTIFR) giảm đáng

kể từ 1,4 xuống còn 0,64. Tại HCS, LTIFR giảm từ 10,4 (2023) xuống 5,7 (2024).

Bên cạnh hoạt động sản xuất, MHT cam kết đồng hành cùng cộng đồng với những đóng góp thiết thực. Năm 2024, chúng tôi đã đầu tư 3,3 tỷ đồng cho các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ 3.500 hộ gia đình, bao gồm 520 hộ dân tộc thiểu số và 105 hộ có hoàn cảnh khó khăn. Đồng thời, MHT tiếp tục khẳng định vai trò doanh nghiệp Việt Nam đóng góp ngân sách cao nhất tại tỉnh Thái Nguyên với 860 tỷ đồng tiền thuế, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của địa phương.

Hướng tới tương lai

Bước sang năm 2025, MHT tiếp tục duy trì chương trình 'Fit for Future', với chiến lược 'Quay về giá trị cốt lõi' (Back to Basics). Chúng tôi đặt trọng tâm vào tối ưu vận hành, kỷ luật tài chính và tăng trưởng bền vững, nhằm duy trì biên lợi nhuận vững chắc tại mỏ và nhà máy chế biến sâu, đồng thời giảm áp lực tài chính. Các sáng kiến trọng điểm từ mở rộng khai thác, tối ưu hóa tài nguyên, đổi mới sáng tạo đến cắt giảm chi phí được triển khai đồng bộ để tối đa hóa giá trị trong dài hạn. Những nỗ lực này không chỉ củng cố nền tảng phát triển bền vững mà còn tạo giá trị lâu dài cho tất cả các bên liên quan.

Chặng đường phía trước còn nhiều thách thức, nhưng với sự đồng hành của tất cả các bên, Masan High-Tech Materials sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, bền vững và vươn xa hơn nữa.

Ashley M

Ashley McAleese
Tổng Giám đốc

THÀNH TỰU NỔI BẬT NĂM 2024



TÀI CHÍNH

14.336 tỷ đồng
doanh thu thuần

860 tỷ đồng
đóng góp Ngân sách Nhà nước

Doanh nghiệp Việt Nam
đóng góp ngân sách cao nhất
tỉnh Thái Nguyên



CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO

Công ty TNHH Vonfram Masan
được Bộ KH-CN chứng nhận
“Doanh nghiệp Công nghệ cao”
(2025 - 2029)

3 sản phẩm mới
được phát triển ở quy mô phòng thí nghiệm
và thí điểm

3 quy trình công nghệ
được tối ưu hóa và áp dụng thành công tại nhà máy



NHÂN LỰC

2.310 nhân viên
trên toàn cầu

64.026 giờ đào tạo,
39.255 lượt người lao động tham gia

482 người lao động
được vinh danh giải thưởng Ngôi sao tháng



MÔI TRƯỜNG

8.041.000 m³

nước thải được tái sử dụng phục vụ cho sản xuất,
chiếm **76,7%** tổng lượng nước sử dụng tại
các nhà máy ở Việt Nam

64,6 ha

tổng diện tích đất đã được cải tạo, phục hồi



TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Năm thứ 2 được chứng nhận
“Nơi làm việc tuyệt vời” Việt Nam

TOP 10 Thương hiệu Tiên phong Đổi mới
Sáng tạo Việt Nam

TOP 100 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam
TOP 100 Sao Vàng Đất Việt



VINH DANH & GHI NHẬN



1.000 phần quà
trao tặng người dân
bị ảnh hưởng bởi siêu bão Yagi

19 buổi tuyên truyền, đào tạo cộng đồng,
3.000 người dân tham gia

Quỹ vốn vay Phát triển Kinh tế
478 hộ hưởng lợi

17 tỷ đồng
Tổng vốn quay vòng
(tính tới cuối năm 2024)



GIẢI THƯỞNG VÀ CHỨNG NHẬN 2024



Kiên định với chiến lược phát triển bền vững, năm 2024, MHT tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành khai khoáng và sản xuất vật liệu công nghệ cao tại Việt Nam, kiến tạo giá trị bền vững cho nhà đầu tư, người lao động, khách hàng, cộng đồng và các bên liên quan.

Những thành tựu trên nhiều lĩnh vực nhờ nỗ lực bền bỉ của Masan High-Tech Materials trong năm qua đã được ghi nhận qua các giải thưởng uy tín như “Top 50 Doanh nghiệp Việt Nam xuất sắc”, “Top 10 Thương hiệu mạnh Việt Nam 2024 – Tiên phong đổi mới sáng tạo”, “Top 100 Doanh nghiệp Bền vững” và “Nơi làm việc tuyệt vời”...

Những giải thưởng này không chỉ là niềm tự hào, nguồn cảm hứng to lớn cho toàn thể cán bộ nhân viên, mà còn là động lực để Công ty hướng tới những mục tiêu mới trong năm 2025 và tiếp tục hành trình phát triển bền vững.

CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
“TOP 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM” 2024

Bình chọn và trao tặng bởi **Vietnam Report**



CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
“TOP 10 THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM 2024 - TIÊN PHONG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO”

Bình chọn và trao tặng bởi **Tạp chí Kinh tế Việt Nam**



CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
“TOP 100 DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG VIỆT NAM NĂM 2024”

Bình chọn và trao tặng bởi **Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)**



CHỨNG NHẬN CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO “TOP 100 SAO VÀNG ĐẤT VIỆT NĂM 2024”

Bình chọn và trao tặng bởi **Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Trung ương Hội Doanh nhân Trẻ Việt Nam**



CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
“NƠI LÀM VIỆC TUYỆT VỜI TẠI VIỆT NAM NĂM 2024”

Khảo sát và chứng nhận bởi
Tổ chức Great Place to Work

CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
“DOANH NGHIỆP ĐỒNG HÀNH VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”

Trao tặng bởi **Báo Đầu tư (VIR)**

BẰNG KHEN CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO ĐÃ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA “THÁI NGUYÊN CHUNG SỨC XÂY DỰNG NÔNG THÔNG MỚI” GIAI ĐOẠN 2021-2023

Bình xét và trao tặng bởi **UBND tỉnh Thái Nguyên**

GIẤY KHEN CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO ĐÃ “CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024”

Bình xét và trao tặng bởi **Sở Thông tin & Truyền thông tỉnh Thái Nguyên**

BẰNG KHEN CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO “ĐÃ CÓ NHIỀU ĐÓNG GÓP TRONG HOẠT ĐỘNG NHÂN ĐẠO TỪ THIỆN HUYỆN ĐẠI TỪ NĂM 2024”

Vinh danh và trao tặng bởi **Hội Chữ thập đỏ huyện Đại Từ**



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo định hướng kinh doanh	12
Kết quả kinh doanh	16
Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc	20
Báo cáo đánh giá của Hội đồng Quản trị	24
Báo cáo đánh giá của Ủy ban Kiểm toán	26
Báo cáo quản trị Công ty	28
Quản trị rủi ro	38

BÁO CÁO ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH

Đánh giá tình hình kinh tế và tài chính năm 2024

Năm 2024, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục quỹ đạo phục hồi sau đại dịch COVID-19, nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn ở mức khiêm tốn. Các yếu tố chi phối bao gồm môi trường lãi suất cao, lạm phát kéo dài tại nhiều khu vực, căng thẳng địa chính trị leo thang, cùng với sự chuyển dịch mạnh mẽ của quá trình chuyển đổi công nghệ và chuyển đổi xanh.



Phục hồi kinh tế chậm ở Trung Quốc

Bất chấp những dấu hiệu cảnh báo khủng hoảng kinh tế ngày càng sâu rộng, đến tháng 9 năm 2024 chính phủ Trung Quốc mới công bố gói kích thích kinh tế lớn, trong đó có các biện pháp như đầu tư vào cơ sở hạ tầng, hỗ trợ ngành bất động sản và khuyến khích chi tiêu hàng tiêu dùng. Theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, nền kinh tế nước này ghi nhận mức tăng trưởng GDP 5% trong năm 2024, tuy nhiên, nhiều chuyên gia phân tích quốc tế nghi ngờ về tính chính xác của con số này, do tăng trưởng yếu trong các lĩnh vực cốt lõi, giá cả suy giảm, chi tiêu tài khóa thấp và cuộc khủng hoảng bất động sản vẫn chưa được giải quyết triệt để. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã nâng dự báo tăng trưởng GDP năm tài chính 2025 của Trung Quốc lên 4,6%.



Kinh tế Mỹ phục hồi mạnh mẽ

Không giống với các nền kinh tế phát triển khác, nền kinh tế Mỹ đạt mức tăng trưởng GDP 2,8% trong năm 2024. Các đợt cắt giảm lãi suất mạnh hơn dự báo trong Quý 3 đã thúc đẩy sự phục hồi mạnh mẽ, nhờ vào tiêu dùng trong nước, đầu tư và các chính sách thương mại “Nước Mỹ trên hết” của Chính phủ Mỹ. Tháng 01/2025, IMF đã nâng dự báo tăng trưởng GDP của Mỹ cho năm 2025 từ 2,2% lên 2,7%.



Các thách thức đối với EU

Năm 2024, Liên minh châu Âu (EU) tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức về kinh tế, đặc biệt là ngành sản xuất của hai nền kinh tế lớn nhất EU là Đức và Pháp. Chi phí năng lượng tăng cao cùng nhu cầu xuất khẩu suy giảm trong khi lạm phát tăng cao gây sức ép lên chi tiêu tiêu dùng (dù đã giảm so với mức đỉnh năm 2022). Những ảnh hưởng kéo dài từ xung đột địa chính trị cũng tạo áp lực lớn đối với hoạt động kinh tế trên toàn EU. Các nền kinh tế lớn được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với những thách thức tăng trưởng khi IMF dự báo tăng trưởng GDP năm tài chính 2025 của EU ở mức 1,1%, cải thiện không đáng kể so với mức 0,8% năm 2024.

Triển vọng thị trường hàng hóa và kinh tế toàn cầu 2025

Năm 2024 được kỳ vọng sẽ là một năm phục hồi đối với nhu cầu hàng hóa, tuy nhiên, lượng cầu thấp từ Trung Quốc do những khó khăn kinh tế trong nước cùng với sự tăng giá của đồng đô la Mỹ đã khiến thị trường kim loại nói chung khá trầm lắng. Giá dầu duy trì ổn định, trung bình khoảng 81 USD/thùng, ngoại trừ một đợt biến động ngắn giữa năm do căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông. Sự cân bằng của thị trường dầu mỏ đến từ các yếu tố đối lập: tăng sản lượng tại Mỹ, các đợt cắt giảm sản lượng của OPEC và triển vọng nhu cầu tiêu thụ dầu thô giảm. Trong khi đó, kim loại quý ghi nhận kết quả kinh doanh khởi sắc do lực mua tăng cao từ các ngân hàng trung ương. Giá vàng tăng mạnh lên mức 2.600 USD/ounce vào cuối năm 2024, phản ánh những căng thẳng địa chính trị gia tăng và kỳ vọng về việc nới lỏng chính sách tiền tệ trong năm 2024.

Bước sang năm 2025, nhiều nhà phân tích tỏ ra thận trọng về triển vọng tăng trưởng toàn cầu. IMF dự báo tăng trưởng GDP đạt 3,3%, thấp hơn so với mức trung bình lịch sử trong 10 năm qua là 3,8%. Những yếu tố chính cản trở tăng trưởng được nhận định là do lạm phát dai dẳng và chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tiếp tục leo thang, kéo theo sự gia tăng bất ổn địa chính trị. Tác động của làn sóng thuế quan mới sẽ là một diễn biến quan trọng cần theo dõi, đặc biệt là chúng sẽ ảnh hưởng như thế nào đến chuỗi cung ứng toàn cầu và Trung Quốc - đối thủ cạnh tranh lớn nhất của MHT trong các sản phẩm chủ lực. Mặc dù có khả năng xảy ra chiến tranh thuế quan, IMF vẫn dự báo lạm phát tổng thể sẽ giảm xuống 4,4% trong năm tài chính 2025, thấp hơn mức 5,7% của năm tài chính 2024. Khi tỷ lệ lạm phát ở hầu hết các quốc gia dần tiệm cận mục tiêu của các ngân hàng trung ương, chính sách tiền tệ cũng bắt đầu dịch chuyển theo hướng nới lỏng, với các đợt cắt giảm lãi suất nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tăng trưởng kinh tế chậm và áp lực lạm phát dai dẳng tại các thị trường lớn trong năm 2024 đã tác động sâu sắc đến hoạt động kinh doanh của MHT, ảnh hưởng đến nhu cầu sản phẩm, làm tăng chi phí sản xuất và vận chuyển. Hướng đến tương lai, chúng tôi kỳ vọng nền kinh tế Mỹ sẽ phục hồi mạnh mẽ, trong khi Liên minh Châu Âu có khả năng sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Việc Mỹ áp đặt thuế quan mới có thể sẽ ảnh hưởng đến các nền kinh tế châu Á, vì vậy, chúng tôi sẽ theo dõi sát sao những diễn biến này để điều chỉnh chiến lược phù hợp.

Báo cáo thị trường 2024

Vonfram

Năm tài chính 2024, đặc biệt là quý IV, chứng kiến sự đan xen phức tạp giữa các thách thức về địa chính trị, kinh tế vĩ mô và các yếu tố đặc thù của từng ngành, tất cả đều tác động đến thị trường vonfram. Bất chấp sự suy thoái công nghiệp ở nhiều nền kinh tế tiêu thụ chủ chốt và những khó khăn kinh tế tại Trung Quốc - thị trường lớn nhất theo mục đích sử dụng, giá Vonfram vẫn tương đối ổn định, trung bình 318 USD/MTU WO₃ cả năm (tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước) và duy trì ở mức 325 USD/MTU WO₃ trong quý 4 năm 2024.

Bước sang năm 2025, thị trường vonfram có thể bị chi phối không chỉ bởi các yếu tố cung cầu mà còn bởi tâm lý thị trường, đặc biệt trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung có nguy cơ leo thang. Tác động của việc tăng thuế quan đối với các sản phẩm Vonfram, hoặc những sản phẩm sử dụng Vonfram trong quá trình sản xuất có thể ảnh hưởng đáng kể đến chuỗi cung ứng toàn cầu và giá cả thị trường. Nhìn chung, mức tồn kho trong chuỗi cung ứng Vonfram đang ở mức tương đối thấp, từ đó có thể gia tăng cú sốc chuỗi cung ứng do địa chính trị gây ra.

Cung và cầu vẫn ở mức khá cân bằng bất chấp nhu cầu yếu trong năm tài chính 2024 nhờ sản lượng sơ cấp tại Trung Quốc tiếp tục giảm (-3% so với năm 2023) và nhiều dự án ngoài Trung Quốc không đạt được tiến độ triển khai hoặc kế hoạch nâng công suất. Đáng chú ý, lượng nhập khẩu tinh quặng Vonfram của Trung Quốc đã tăng mạnh trong năm tài chính 2024, tăng 190% so với năm 2023, do các nhà sản xuất trong nước cố gắng bù đắp sự sụt giảm sản lượng trong nước và các nhà đầu cơ cũng tham gia thị trường tích trữ hàng hóa. Lượng tinh quặng nhập khẩu vào Trung Quốc đã tạo thêm áp lực về nguồn hàng có sẵn cho các nhà sản xuất ngoài Trung Quốc trong bối cảnh thị trường nguyên liệu thô ngày càng khan hiếm.

Triển vọng nhu cầu toàn cầu trong năm tài chính 2024 không thực sự khởi sắc với các xu hướng đặc thù theo từng ngành mang lại bức tranh trái chiều. Tuy nhiên, đã có một số dấu hiệu tích cực về sự phục hồi trong Quý 4 năm 2024. Ngành ô tô, một trong những ngành tiêu thụ vonfram lớn nhất, đã chứng kiến sự phục hồi về doanh số bán hàng tại bốn thị trường lớn là Trung Quốc, Mỹ, EU và Ấn Độ với mức tăng mạnh 4%. Mặc dù quá trình chuyển đổi sang xe điện đã chậm lại do cạnh tranh về giá gia tăng, áp lực lạm phát và sự do dự của người tiêu dùng, nhưng thị trường xe điện vẫn ghi nhận nhiều mức tăng mới trong năm 2024, tăng 25% so với năm 2023. Chúng tôi tiếp tục dự báo nhu cầu vonfram tổng thể sẽ tăng khi xu hướng xe điện diễn ra song song với sản xuất xe động cơ đốt trong.

Thị trường thiết bị điện tử tiêu dùng đã có dấu hiệu phục hồi. Trong quý 4 năm 2024, doanh số điện thoại thông minh tăng 2,4%, trong khi doanh số máy tính cá nhân ghi nhận mức tăng khiêm tốn 1,4% so với cùng kỳ

năm trước. Lượng giao hàng máy bay dân dụng trong quý 4 năm 2024 đã giảm 17% khi Boeing gặp khó khăn do các cuộc đình công và vấn đề trong chuỗi cung ứng nội bộ. Ngành dầu khí không hoạt động kém hiệu quả do sản lượng và tồn kho ngày càng tăng gây áp lực giảm giá lên giá dầu thô. Tuy nhiên, điều này phần nào được bù đắp bởi việc cắt giảm sản lượng của tổ chức OPEC+, mặc dù giá dầu chung vẫn duy trì ở mức thấp là 72 USD/thùng trong quý 4 năm 2024, do đó số giàn khoan hoạt động giảm 3,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Mỹ và khu vực Mỹ Latinh là những nơi ghi nhận lượng giảm lớn nhất.

Ở cấp độ vĩ mô, đã có những dấu hiệu tích cực về tăng trưởng nhu cầu trong năm tài chính 2025. Tháng 12/2024, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) công bố chính sách nới lỏng tiền tệ đầu tiên kể từ năm 2010, bao gồm việc giảm lãi suất và triển khai các chương trình mua sắm tài sản để bơm thanh khoản vào nền kinh tế. Bên cạnh đó, chính phủ Trung Quốc công bố kế hoạch phát hành 400 tỷ USD trái phiếu kho bạc đặc biệt cho năm tài chính 2025, đây là mức phát hành lớn nhất trong lịch sử, nhằm hỗ trợ các dự án cơ sở hạ tầng và kích thích tiêu dùng. Mặc dù lĩnh vực bất động sản vẫn gặp nhiều khó khăn và tiêu dùng trong nước ảm đạm, nhưng ngành chế tạo công nghệ cao và các ngành công nghiệp liên quan đến chuyển đổi năng lượng đã có tăng trưởng thực tế; doanh số bán xe năng lượng mới (NEV) tăng 35,5% so với cùng kỳ năm trước trong năm tài chính 2024 và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng thêm 30% trong năm tài chính 2025, và ngành năng lượng sạch dự báo tăng trưởng hai con số, chiếm hơn 10% GDP của Trung Quốc trong năm tài chính 2024. Tại Mỹ, nền kinh tế vẫn duy trì sự kiên cường với tăng trưởng GDP đạt 2,3% trong năm tài chính 2024 và dự báo sẽ tăng trưởng từ 1,5-2,7% trong năm tài chính 2025. Mặc dù ngành sản xuất đang bị thu hẹp, nhưng niềm tin của người tiêu dùng vẫn ổn định nhờ thu nhập sau thuế tăng, mức lương cao hơn và hoạt động bán lẻ mạnh mẽ, đặc biệt là trong mùa nghỉ lễ quý 4 năm 2024. Chính quyền của Tổng thống Trump được kỳ vọng sẽ có ảnh hưởng tích cực đối với tăng trưởng, với trọng tâm vào việc cắt giảm các quy định và giảm gánh nặng thuế đối với doanh nghiệp, cũng như đầu tư có mục tiêu nhằm khuyến khích đưa việc làm trong ngành sản xuất trở lại Mỹ. Tại Liên minh Châu Âu, triển vọng kinh tế kém khả quan hơn, với dữ liệu chỉ số quản lý sức mua (PMI) của ngành sản xuất tại EU trong năm tài chính 2024 cho thấy sự suy giảm mạnh ở các nền công nghiệp lớn như Đức, Pháp và Ý, hiện đang mắc kẹt trong một cuộc suy thoái công nghiệp do tác động cấu trúc của chi phí năng lượng cao, thiếu hụt đầu tư và sự cạnh tranh gia tăng từ Trung Quốc và khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong các ngành công nghiệp chủ chốt như ô tô. Trong một động thái tích cực, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) dự kiến sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất ít nhất cho đến tháng 7 năm 2025. Những đợt cắt giảm này nhằm bảo vệ khu vực khỏi mối đe dọa tức thời từ các yếu tố bên ngoài, chẳng hạn như khả năng Mỹ áp thuế mới. Hai nền kinh tế lớn nhất trong khu vực là Đức và Pháp cũng đang đối mặt với sự bất ổn chính trị, góp phần làm chậm quá trình phục hồi kinh tế.

Florit

Giá Florit duy trì ổn định và dao động trong biên độ hẹp trong suốt năm 2024, dao động từ 490 - 510 USD/tấn khô, do sự suy giảm trong ngành công nghiệp hạ nguồn đã giảm thiểu tác động có thể gây ra bởi nguồn cung nguyên liệu thô từ Trung Quốc.

Trong Quý II năm 2024, Trung Quốc bắt đầu thực hiện một đợt thanh tra mỏ và áp dụng các quy định hạn chế về môi trường, dẫn đến sự sụt giảm tạm thời về sản lượng Acidspar sơ cấp, tuy nhiên không tác động nhiều đến giá sản phẩm do nhu cầu yếu trên thị trường toàn cầu. Mặc dù Trung Quốc tăng cường nhập khẩu để bù đắp sự thiếu hụt, khiến nguồn hàng bị chuyển hướng khỏi các khách hàng phương Tây, nhưng sức mua yếu trên thị trường đã không gây ra biến động lớn về giá.

Ngành công nghiệp hóa chất châu Âu tiếp tục gặp khó khăn trong suốt năm tài chính 2024 do giá năng lượng cao, lạm phát, và nhu cầu yếu từ thị trường nội địa và xuất khẩu, khiến tỷ lệ sử dụng giảm. Ngược lại, thị trường Bắc Mỹ (NAFTA) vẫn ổn định và vững chắc nhờ sự hỗ trợ cho các nhà sản xuất trong nước từ tâm lý bài Trung Quốc gia tăng, các mối đe dọa về thuế quan và việc triển khai dần các khoản trợ cấp theo Đạo luật Giảm lạm phát (IRA). Khu vực châu Á - Thái Bình Dương (APAC) cho thấy khả năng phục hồi đáng kể khi các cơ sở sản xuất anhydrous hydrogen fluoride (AHF) đang được xây dựng tại Ấn Độ và Hàn Quốc dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong 2-3 năm tới. Các nhà sản xuất hạ nguồn tại Ấn Độ vẫn lạc quan vì họ sẽ tăng tối đa sản lượng trong năm tài chính 2026-2027 để thiết lập các mức sản xuất cơ sở trước khi chính sách loại bỏ hợp chất HCFC sẽ được áp dụng đầy đủ vào năm 2047.

Năm tài chính 2025, thị trường florit dự kiến sẽ tiếp tục ổn định. Mặc dù nhu cầu trong các phân khúc truyền thống như chất làm lạnh và fluoropolymers còn yếu, nhu cầu về các phân tử Fluorine như LiPF₆ từ phân khúc xe năng lượng mới (NEV) tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ. Về phía nguồn cung, không có dự án mới nào dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong tương lai gần, Ngay cả khi mỏ St. Lawrence (Canada) tái khởi động, sản lượng bổ sung từ đây cũng không tạo ra sự thay đổi đáng kể trong cán cân cung - cầu, đặc biệt khi Trung Quốc tiếp tục giảm kim ngạch xuất khẩu.

Bismut

Giá Bismut đã tăng mạnh trong năm 2024, ghi nhận mức tăng 31% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tình trạng thiếu hụt nguồn cung. Nguyên nhân do các cuộc thanh tra môi trường nghiêm ngặt tại Trung Quốc vào tháng 5 năm 2024, làm hạn chế đáng kể sản lượng kim loại, khiến các hạn chế về nguồn cung ngày càng gia tăng.

Ngoài ra, nguồn cung Bismut từ sản phẩm phụ của các nhà máy tinh luyện kẽm và chì giảm do các yếu tố: sản lượng từ các nhà máy này sụt giảm (do hàm lượng quặng giảm), giá kim loại cơ bản thấp, và hệ số

chi phí xử lý/tinh luyện giảm, đồng thời, một trong những mỏ khai thác Bismut lớn nhất ở Nam Mỹ đã tạm ngừng sản xuất để xin kéo dài tuổi thọ mỏ.

Về phía cầu, nhu cầu Bismut vẫn duy trì ổn định từ các ngành được phẩm, điện tử và năng lượng mới.

Giá Bismut được dự báo sẽ tiếp tục biến động sau khi chính phủ Trung Quốc công bố các biện pháp kiểm soát xuất khẩu đối với Bismut theo các quy định về “mục đích sử dụng kép” vào tháng 11 năm 2024. Kim ngạch xuất khẩu Bismut của Trung Quốc đã tăng 44% trong năm tài chính 2024 khi người tiêu dùng và nhà giao dịch tăng cường tích trữ hàng tồn kho để đối phó với tình trạng thiếu hụt nguồn cung và gián đoạn chuỗi cung ứng đang diễn ra. Tuy nhiên, sản lượng Bismut của Trung Quốc trong tháng 12 chỉ giảm xuống chỉ bằng một nửa so với mức năm 2023 và được dự báo sẽ duy trì ở mức thấp trong quý 1 năm 2025, chủ yếu do kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán và bảo trì theo kế hoạch. Điều này có thể báo hiệu một đợt phục hồi về giá trong thời gian tới.

Đồng

Năm 2024 đánh dấu sự chuyển đổi của thị trường Đồng, khi chuỗi thâm hụt liên tiếp nhiều năm chấm dứt, với mức dư thừa có thể lên tới khoảng 300 nghìn tấn. Nguyên nhân của sự thay đổi này là do tình trạng kinh tế toàn cầu suy yếu, đặc biệt là tại Trung Quốc, nơi có ngành bất động sản tiêu thụ nhiều kim loại vẫn gặp khó khăn mặc dù Bắc Kinh đã liên tục tung ra các gói kích thích kinh tế.

Giá Đồng đã có nhiều biến động đáng kể trong suốt năm 2024.

Tháng 5/2024: Giá tăng vọt lên 10.000 USD/tấn, nhờ kỳ vọng vào nhu cầu từ các lĩnh vực mới nổi như AI, năng lượng tái tạo và xe điện, cùng với tình trạng thâm hụt nguồn cung tinh quặng.

Tháng 8/2024: Giá giảm xuống 8.900 USD/tấn khi nhu cầu thực tế không đáp ứng kỳ vọng.

Tháng 9/2024: Giá tăng nhẹ khi Trung Quốc công bố gói kích thích bất động sản, nhưng đợt tăng này nhanh chóng mất đà do thị trường nhận ra các biện pháp chưa đủ mạnh để đảo ngược xu hướng suy thoái của ngành.

Mặc dù nhu cầu tại Trung Quốc và EU vẫn còn yếu nhưng lượng tiêu thụ Đồng toàn cầu vẫn được hỗ trợ nhờ sự tăng trưởng liên tục về doanh số bán xe điện và các dự án năng lượng tái tạo. Trong năm 2024, doanh số xe điện tại Trung Quốc đã tăng 36,4%, góp phần đáng kể vào nhu cầu tiêu thụ Đồng. Sản lượng năng lượng tái tạo cũng ghi nhận sự gia tăng mạnh mẽ, củng cố thêm triển vọng nhu cầu dài hạn đối với kim loại này.

Sản lượng khai thác Đồng trong 10 tháng đầu năm 2024 đạt 10 triệu tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước nhờ các hoạt động khai thác được

phục hồi và các dự án mới hoạt động tối đa công suất. Cộng hòa Dân chủ Congo (DRC) dẫn đầu mức tăng trưởng sản lượng khai thác với mức tăng 10%, nhờ vào việc mở rộng các mỏ Tenke và Kamo-a-Kakula. Chile ghi nhận mức tăng 3,3% nhờ việc tăng sản lượng của mỏ đồng Escondida của Công ty BHP và tăng công suất tại mỏ đồng Quebrada Blanca. Indonesia ghi nhận mức tăng 19%, trong khi sản lượng tại Mỹ và Peru giảm lần lượt là 6% và 0,7% do hàm lượng quặng giảm và một số thách thức trong hoạt động khai thác.

Mặc dù nguồn cung tinh quặng dài hạn dự kiến sẽ bước vào tình trạng thâm hụt cấu trúc từ năm 2025-2026, với mức thâm hụt ước tính lên tới khoảng 4 triệu tấn/năm vào năm 2030.

Đồng thời, sản lượng đồng tinh luyện đã tăng 3,7% trong 10 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu nhờ sản lượng sơ cấp từ các nhà máy tinh luyện mới của Trung Quốc tăng 5% so với năm trước, công suất mới của các dự án tại Cộng hòa Dân chủ Congo (tăng 13% so với năm trước), và Nhật Bản (tăng 3,7% so với năm trước). Tuy nhiên, sản lượng nhà máy tinh luyện Đồng ở Chile và EU giảm lần lượt là 7,5% và 2,5% do các đợt dừng bảo trì nhà máy.

Công suất tinh luyện đồng dài hạn dự kiến sẽ tăng lên nhờ các dự án mới tại Kazakhstan, Ấn Độ và Trung Quốc. Dự kiến công suất tinh luyện

đồng sẽ đạt 34 triệu tấn/năm trong giai đoạn 2027-2028, tăng từ mức 25 triệu tấn/năm hiện nay.

Bước sang năm 2025, thị trường đồng tinh luyện dự kiến sẽ tiếp tục dư cung. Mặc dù nhu cầu cấu trúc dài hạn từ các lĩnh vực năng lượng xanh, trung tâm dữ liệu và xe điện vẫn ổn định, nhưng các lo ngại về kinh tế vĩ mô vẫn sẽ là yếu tố chi phối chính.

Hầu hết các nhà kinh tế đang hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2025, cho rằng nguyên nhân là do khả năng Mỹ tăng thuế và sự suy giảm tiềm tàng trong hoạt động công nghiệp. Những yếu tố này có thể làm chậm đà tăng trưởng nhu cầu Đồng, khiến thị trường tiếp tục rơi vào trạng thái dư cung bất chấp các xu hướng tích cực trong dài hạn.

Năm 2025 sẽ là một năm quan trọng để theo dõi diễn biến của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và những tác động của nó lên thị trường Đồng. Nếu xảy ra một cuộc chiến thuế quan toàn diện, thị trường đồng có thể sẽ chịu áp lực lớn, với nhu cầu giảm mạnh. Điều này có thể kéo giá đồng giảm sâu khi tâm lý thị trường suy yếu trước những căng thẳng trong thương mại toàn cầu.

GIÁ HÀNG HOÁ TRUNG BÌNH	Đơn vị tính	Trung bình năm tài chính 2024	Trung bình năm tài chính 2023	% thay đổi	Ngày 31.12.2024	Ngày 31.12.2023
Giá APT Châu Âu thấp*	USD/mtu	315	319	-1,3%	322	300
Giá Bismut thấp*	USD/lb	4.54	3,46	31%	4,46	3,41
Đồng*	USD/t	9.142	8.490	7,6%	8.916	8.399
Florit Cấp Axit**	USD/t	484	467	3,6%	497	507

* Theo Argus, ** Theo Industrial Minerals

KẾT QUẢ KINH DOANH

SẢN LƯỢNG HÀNG NĂM

Ô-xít, bột kim loại, cacbua và các hóa chất chuyên dụng

Sản lượng Vonfram giảm 4% so với năm 2023, chủ yếu là do sản lượng nguồn cấp liệu từ mỏ Núi Pháo thấp hơn. Tuy nhiên, Công ty vẫn duy trì tập trung tìm nguồn cung Vonfram chủ yếu từ các nguồn thứ cấp (phế liệu), phù hợp với chiến lược Giảm thiểu - Tái sử dụng - Tái chế.

Florit, Đồng, Xi măng Bismut và Coban

Sản lượng Florit giữ ở mức ổn định so với năm tài chính 2023, tuy nhiên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi thông lượng nghiền nhà máy thấp và bởi tỷ lệ thu hồi thấp, nguyên nhân do tỷ lệ phối trộn quặng lưu trữ hàm lượng thấp bị oxy hóa tăng. Sản lượng Đồng tăng nhờ hàm lượng cấp liệu cao hơn, trong khi sản lượng Bismut giảm do hàm lượng cấp liệu thấp hơn và tỷ lệ thu hồi giảm.

Sản lượng Coban đạt 195 tấn, thấp hơn 35% so với năm tài chính 2023.

Coban

Sản lượng Coban

195 tấn



Doanh thu thuần

MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong năm tài chính 2024 là 14.336 tỷ đồng, tăng 2% so với mức 14.093 tỷ đồng trong năm tài chính 2023. Doanh thu từ Vonfram đạt 11.428 tỷ đồng, giảm 0,1% so với năm tài chính 2023 do nhu cầu thị trường thấp được phần nào bù đắp bởi giá thị trường tăng mạnh trong quý 2 và quý 3 năm 2024. Doanh thu từ Florit giảm 6%, xuống mức 1.332 tỷ đồng do doanh số bán hàng giảm mặc dù giá bán thực tế cao hơn. Doanh thu từ Bismut giảm 54%, xuống mức 88 tỷ đồng so với năm tài chính 2023 là 201 tỷ đồng, chủ yếu do sản lượng bán hàng giảm. Doanh thu từ Đồng đạt 1.484 tỷ đồng nhờ tiếp tục bán đồng cho khách hàng trong nước, Ban Điều hành dự báo Công ty tiếp tục thu lợi từ kênh bán đồng này trong năm tài chính 2025.

Vonfram

Doanh thu từ Vonfram

11.428 tỷ đồng

Florit

Doanh thu từ Florit

1.332 tỷ đồng

Bismut

Doanh thu từ Bismut

88 tỷ đồng

Đồng

Doanh thu từ Đồng

1.484 tỷ đồng



Doanh thu thuần 2024

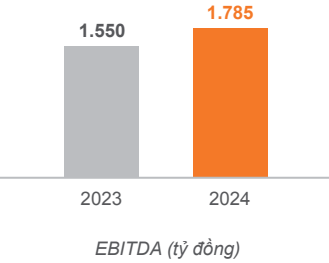
14.336 tỷ đồng

tăng **2%** so với năm tài chính 2023



Lợi nhuận trước lãi vay, khấu hao và thuế (“EBITDA”)

EBITDA năm tài chính 2024 đạt 1.785 tỷ VND, tăng 15% so với năm tài chính 2023. Biên EBITDA tăng 12,5%, cao hơn so với mức tăng 11% trong năm trước. Kết quả này chủ yếu nhờ nỗ lực tối ưu hóa chi phí của Ban Điều hành, giúp giảm chi phí đơn vị sản xuất các sản phẩm của NPMC, cùng với sự gia tăng doanh số bán hàng từ sản phẩm Đồng có biên lợi nhuận cao.

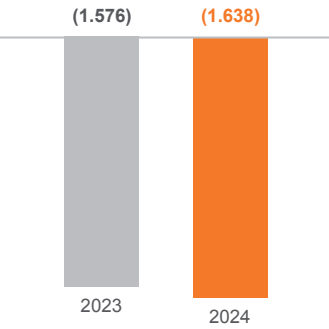


Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông

Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông của Công ty lỗ 1.638 tỷ đồng trong năm tài chính 2024, giảm 63 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Có hai yếu tố chính ảnh hưởng đến lợi nhuận ròng trong năm tài chính 2024.

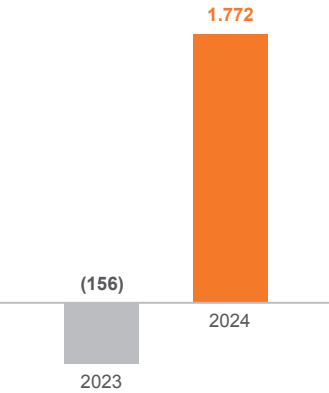
- Thứ nhất, trong quý 4/2024, Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận một lần khoảng 1.000 tỷ đồng từ thương vụ bán HCS.
- Thứ hai, MHT đang trong giai đoạn chuyển đổi mới, tập trung vào chiến lược tối ưu hóa chi phí và thận trọng về dòng tiền, đồng thời giảm thiểu rủi ro các hoạt động kinh doanh không có lãi trong trung hạn. Do đó, trong quý 4/2024, Công ty đã ghi nhận các chi phí phát sinh một lần không bằng tiền mặt nhờ các sáng kiến này. Những chi phí này bù đắp tác động tích cực từ khoản lợi nhuận của thương vụ bán HCS nêu trên.



Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (tỷ đồng)

Dòng tiền chi cho hoạt động kinh doanh

Công ty báo cáo dòng tiền thuần thu vào từ hoạt động sản xuất kinh doanh là 1.772 tỷ đồng, tăng 1.928 tỷ đồng so với năm trước (dòng tiền thuần chi ra năm tài chính 2023 là 156 tỷ đồng). Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh tốt lên chủ yếu do nguyên nhân EBITDA tăng trưởng, và việc quản lý tốt các khoản phải trả. Trong năm 2025, MHT tiếp tục tập trung quản lý chặt chẽ vốn lưu động trong môi trường chi phí kinh doanh gia tăng thông qua tối ưu hóa hàng tồn kho và liên tục cải thiện chu kỳ thu hồi tiền.



Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh (tỷ đồng)

Dòng tiền từ các hoạt động đầu tư

Trong năm 2024, Công ty ghi nhận dòng tiền thu về từ các hoạt động đầu tư là 2.747 tỷ đồng (dòng tiền thuần chi ra năm 2023 là 848 tỷ đồng). Như vậy, dòng tiền tăng 3.595 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhờ khoản tiền thuần nhận được từ việc bán H.C. Starck.



Nợ đến hạn

Trong tổng số các khoản nợ của Công ty, khoản nợ đáo hạn trong vòng một năm chiếm 30%. Tỷ lệ nợ/ EBITDA giảm từ 10,7x lần năm 2023 xuống 6,8x lần năm 2024, chủ yếu đến từ việc giảm số nợ vay khoảng 27% so với năm trước.



Tài sản ròng

Tài sản ròng giảm 10,7% so với năm trước xuống mức 12.164 tỷ đồng trong năm 2024 so với mức 13.624 tỷ đồng trong năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty chịu lỗ sau thuế (NPAT) và các khoản giảm khác liên quan đến thoái vốn H.C. Starck năm 2024 là 1.086 tỷ đồng.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý Cổ đông,

Trước những thách thức về thương mại toàn cầu cũng như biến động cung-cầu của thị trường thế giới, MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong năm tài chính 2024 là 14.336 tỷ đồng, tăng 2% so với mức 14.093 tỷ đồng trong năm tài chính 2023. EBITDA đạt 1.785 tỷ VND, tăng 15% so với năm tài chính 2023. Biên EBITDA tăng 12,5%, cao hơn so với mức tăng 11% trong năm trước. Kết quả này chủ yếu nhờ nỗ lực tối ưu hóa chi phí của Ban Điều hành, giúp giảm chi phí đơn vị sản xuất các sản phẩm của NPMC, cùng với sự gia tăng doanh số bán hàng từ sản phẩm Đồng có biên lợi nhuận cao.

Tháng 12/2024, MHT đã hoàn tất thành công việc chuyển nhượng 100% cổ phần tại H.C. Starck Holding (Đức) GmbH cho Mitsubishi Materials Corporation Group. Việc chuyển nhượng HCS là bước đầu tiên trong việc thực hiện chiến lược tái định hướng nhằm tập trung vào các ngành kinh doanh cốt lõi mà Công ty có thể tạo ra giá trị vượt trội cho cổ đông.



MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2024



Vận hành

Tại Việt Nam, nhà máy NPMC xử lý ít hơn 14,7% quặng so với kế hoạch do những hạn chế trong khai thác. Do vậy, nhà máy đã tăng cường sử dụng nguồn dự trữ tại mỏ - gồm chất thải khoáng hóa và vật liệu HMG - cao hơn 58% so với dự kiến, để duy trì hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, sản lượng Vonfram, Đồng và Bismuth bị ảnh hưởng do phải chế biến quặng cấp thấp hơn với mức độ oxy hóa cao. Việc thu hồi và xử lý quặng dự trữ cấp thấp được thực hiện xuyên suốt trong năm.

Trong năm 2024, Công ty đã thành công trong việc nâng cấp dây chuyền, đưa vào sản xuất thương mại magnetite và fluorspar cấp thấp, mở ra những cơ hội mới cho thị trường.



Nhân lực

Tại Masan High-Tech Materials, chúng tôi nhất quán từ chiến lược đến thực thi trong quản trị nguồn nhân lực, tập trung vào tối ưu tổ chức, tái thiết kế phúc lợi, phát triển lãnh đạo trẻ, thúc đẩy văn hóa học hỏi suốt đời và chiến lược DEIB, nâng tầm định vị giá trị nhân viên (PVP) để từ đó tạo nên những trải nghiệm nhân viên vượt trội.

Dựa trên tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi “Tôn trọng - Đổi mới - Kết quả”, chúng tôi cam kết xây dựng tổ chức học tập linh hoạt, ứng dụng công nghệ và gắn với thực tiễn. Năm 2024, MHT đạt 64.026 giờ học với 39.255 lượt tham gia, trung bình 40,5 giờ/người, tăng 35% so với năm trước.

Chúng tôi ưu tiên thu hút, phát triển nhân tài ở mọi cấp bậc, đầu tư vào chính sách cạnh tranh để tạo lợi thế bền vững. Năm 2024, MHT kiện toàn hệ thống nhân sự, xây dựng và cập nhật 5 chính sách quan trọng về Nhân sự kèm hướng dẫn thực thi.

Đặc biệt, năm qua chúng tôi tiếp tục xây dựng văn hóa gắn kết với các chương trình ý nghĩa như Hội nghị Người lao động, chuỗi sự kiện kỷ niệm 14 năm thành lập, Giải chạy MHT Amazing Race và Du lịch hè 2024. Những hoạt động này giúp MHTers cảm nhận sự gắn kết, bình đẳng, sẵn sàng cống hiến cho sự phát triển bền vững của công ty.



An toàn

Tỉ lệ ca chấn thương được ghi nhận (TRIFR) năm 2024 tại HCS là 5,6. Tương tự như năm 2023, nhà máy Sarnia không xảy ra tai nạn, có 1 trường hợp tai nạn xảy ra tại nhà máy Cám Châu và 4 trường hợp tại nhà máy Goslar (bao gồm ChemiLytics, và Chemitas từ tháng 5 năm 2024).

Để đạt được mục tiêu giảm thiểu tai nạn tại HCS, Công ty tiếp tục tập trung vào xử lý các sự cố cận tai nạn và hành động/điều kiện mất an toàn, đồng thời tăng cường việc kiểm tra định kỳ.

Công ty cũng nỗ lực không ngừng nghỉ trong việc hoàn thiện Hệ thống quản lý An toàn & Sức khỏe, đáp ứng tình hình phát triển của Công ty và các quy định của pháp luật, thông qua các hoạt động chính:

- Khuyến khích và duy trì việc nhận diện và khắc phục mối nguy tại nơi làm việc;
- Nhấn mạnh việc phòng ngừa chấn thương cho bản thân CBCNV cũng như đồng nghiệp;
- Nghiêm túc trong công tác quản lý nhà thầu bằng cách ban hành Hướng dẫn quản lý nhà thầu về an toàn & sức khỏe;
- Tiến hành đào tạo về các phương pháp điều tra sự cố và đưa ra các biện pháp khắc phục triệt để nhằm loại bỏ/giảm thiểu nguồn nguy hiểm sớm nhất và đưa trạng thái trở về với điều kiện an toàn;
- Tăng cường công tác giám sát & kiểm tra khu vực làm việc với sự tham gia của các cấp quản lý,...

Bảo vệ sức khỏe và an toàn lao động là tiêu chí quan trọng được đưa ra như một điều kiện tiên quyết trước khi bắt đầu bất kỳ một công việc nào. Do vậy, trong năm 2024, đội ngũ Y tế Công ty cũng tăng cường công tác tuyên truyền, chia sẻ về các vấn đề sức khỏe và xu hướng chăm sóc sức khỏe nhằm hỗ trợ người lao động hiểu và theo dõi tốt hơn tình trạng sức khỏe của bản thân. Công ty luôn đề cao tính sẵn sàng của các kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng nhằm duy trì hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.



Môi trường

Năm 2024, 8.041.000 m³ nước thải được tuần hoàn tái sử dụng phục vụ cho sản xuất, chiếm 76,7% tổng lượng nước sử dụng của MHT Việt Nam, tăng 2,7 % so với năm 2023. Công ty cũng đã tái sử dụng 590.273 m³ đất đá thải để thi công đập chứa đuôi quặng và các công trình xây dựng khác.

Tại Goslar và Sarnia, chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất thường giàu nguyên liệu và có giá trị (đặc biệt là kim loại), chúng sẽ được Công ty khác sử dụng làm nguyên liệu thô. Tỷ lệ tái chế chất thải trung bình cả hai nhà máy khoảng 40%. Tại nhà máy MTC, tỷ lệ chất thải được tái chế cũng rất cao, đạt hơn 70%, chủ yếu đến từ việc sử dụng bã lọc ngâm chiết (bã lọc PLR) đáp ứng tiêu chuẩn với hàm lượng thấp để cung cấp cho hoạt động trung hòa pH của Công ty Núi Pháo.

Các nhà máy MTC, Goslar, Sarnia và Cám Châu tiếp tục duy trì chứng nhận ISO 14001 về môi trường. Tại Goslar, hệ thống quản lý môi trường phát triển mạnh và được chứng nhận là hệ thống quản lý bền vững theo Chương trình Kiểm toán & Quản lý Sinh thái (EMAS). EMAS được coi là hệ thống quản lý môi trường nghiêm ngặt nhất thế giới, bao gồm các khía cạnh về năng lượng. MTC đã thiết kế hệ thống quản lý năng lượng theo ISO 50001:2018 và đạt được chứng nhận này từ năm 2022. Mô hình được áp dụng sẽ là tiền đề để kiểm soát một cách chặt chẽ, hệ thống và bền vững việc sử dụng năng lượng để từ đó tìm ra giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả. Do tình hình kinh tế, các nhà máy của HCS đều hoạt động dưới công suất mặc dù đã có kế hoạch phù hợp. Điều này ảnh hưởng tiêu cực đến suất tiêu thụ năng lượng. Tuy nhiên, nhờ các biện pháp tiết kiệm năng lượng và quy trình vận hành hiệu quả hơn, nên mức tăng suất tiêu thụ năng lượng đã được kiểm soát trong giới hạn cho phép. Điều này đồng nghĩa với việc HCS vẫn đang đi đúng hướng để đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2045.

NPMC và MTC cũng đã áp dụng nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng, ước tính giảm hơn 1.348 MWh, tương đương 14.409 GJ, giảm phát thải khoảng 973.4 tấn CO₂eq.



Phát triển cộng đồng

Giữ trọn cam kết với cộng đồng, năm 2024, MHT tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các hoạt động gắn kết cộng đồng thông qua nhiều chương trình hỗ trợ và phát triển kinh tế với tổng số tiền hỗ trợ hơn 3,3 tỷ đồng. Đặc biệt, trước thiệt hại nặng nề do siêu bão Yagi và trận lũ lịch sử tại Đại Từ, Thái Nguyên, Công ty đã kịp thời hỗ trợ khẩn cấp và trao tặng 1.000 phần quà trị giá hơn 300 triệu đồng gồm các sản phẩm thiết yếu của Tập đoàn Masan, giúp người dân sớm ổn định cuộc sống.

Công ty thực hiện công bố thông tin qua nhiều kênh khác nhau nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho cộng đồng và các bên liên quan. Thực hiện cơ chế cung cấp và trao đổi thông tin hai chiều thông qua các kênh như tham vấn cộng đồng và công bố thông tin; cơ chế giải quyết khiếu nại thắc mắc; công khai thông tin tại các góc thông tin cộng đồng; tổ chức các cuộc họp, đối thoại, tham vấn, tham quan mở.

Hoạt động tham vấn cộng đồng và công bố thông tin là kênh trao đổi thông tin hai chiều giữa Công ty và các bên liên quan đặc biệt là cộng đồng địa phương lân cận Dự án Núi Pháo. Bộ phận Quan hệ Cộng đồng tích cực gắn kết các phòng ban trong Công ty cũng như đối tác bên ngoài để tối đa hóa cơ hội tiếp cận thông tin cho cộng đồng địa phương và kịp thời giải quyết mối quan tâm của họ. Trong năm 2024 các thông tin cần trao đổi cung cấp đến cộng đồng chủ yếu bằng văn bản, điện thoại và thông tin qua Zalo thay vì đến trực tiếp đến Trung tâm thông tin. Có 335 văn bản thông tin được công bố với 69 nội dung, bên cạnh tiếp nhận các cuộc gọi đến Trung tâm thông tin của Công ty.

Bằng những sáng kiến thiết thực, MHT không chỉ khẳng định vai trò doanh nghiệp phát triển bền vững mà còn chung tay thực hiện các chủ trương của nhà nước, góp phần hướng đến các Mục tiêu Phát triển Bền vững của LHQ (SDGs).



Tài chính

MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong năm tài chính 2024 là 14.336 tỷ đồng, tăng 2% so với mức 14.093 tỷ đồng trong năm tài chính 2023. Doanh thu từ Vonfram đạt 11.428 tỷ đồng, giảm 0,1% so với năm tài chính 2023 do nhu cầu thị trường thấp được phần nào bù đắp bởi giá thị trường tăng mạnh trong quý 2 và quý 3 năm 2024. Doanh thu từ Florit giảm 6%, xuống mức 1.332 tỷ đồng do doanh số bán hàng giảm mặc dù giá bán thực tế cao hơn. Doanh thu từ Bismut giảm 54%, xuống mức 88 tỷ đồng so với năm tài chính 2023 là 201 tỷ đồng, chủ yếu do sản lượng bán hàng giảm. Doanh thu từ Đồng đạt 1.484 tỷ đồng nhờ tiếp tục bán đồng cho khách hàng trong nước, Ban Điều hành dự báo Công ty tiếp tục thu lợi từ kênh bán đồng này trong năm tài chính 2025.

EBITDA năm tài chính 2024 đạt 1.785 tỷ VND, tăng 15% so với năm tài chính 2023. Biên EBITDA tăng 12,5%, cao hơn so với mức tăng 11% trong năm trước. Kết quả này chủ yếu nhờ nỗ lực tối ưu hóa chi phí của Ban Điều hành, giúp giảm chi phí đơn vị sản xuất các sản phẩm của NPMC, cùng với sự gia tăng doanh số bán hàng từ sản phẩm Đồng có biên lợi nhuận cao.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị (HĐQT) của Công ty Masan High-Tech Materials (MHT) xin trình bày báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2024 của Công ty tới các cổ đông.

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hiệu quả hoạt động của Công ty

HĐQT được giao nhiệm vụ đại diện cho lợi ích của các cổ đông và giám sát hiệu quả hoạt động của Công ty. Trong một năm có nhiều thách thức, bao gồm biến động giá hàng hóa do mất cân đối cung cầu toàn cầu, nhu cầu suy giảm từ Trung Quốc, chi phí vận hành tăng do lạm phát kéo dài, chi phí năng lượng và lao động cao hơn, cùng với sự mất giá của đồng nội tệ tại các thị trường mới nổi như Việt Nam - đội ngũ quản lý tại MHT vẫn tập trung vào việc thúc đẩy hiệu quả vận hành và nâng cao lợi nhuận. Thông qua việc triển khai chương trình “Fit for Future” (Thay đổi để thích ứng), MHT đã cải thiện đáng kể về hiệu quả tài chính, với EBITDA tăng khoảng 15%, từ 1.550 tỷ đồng trong năm tài chính 2023 lên 1.785 tỷ đồng trong năm tài chính 2024. Con số này tương đương với mức tăng biên EBITDA từ 11% trong năm 2023 lên 12,45% trong năm 2024. Sự cải thiện chủ yếu là do chi phí sản xuất giảm đối với các sản phẩm của Công ty Núi Pháo (NPMC). Điều này có được nhờ nỗ lực tối ưu hóa chi phí, cũng như doanh số bán sản phẩm đồng tăng cao.

Sau khi thoái vốn khỏi H.C. Starck Holding GmbH (HCS) trong tháng 12 năm 2024, chương trình “Fit for Future” tiếp tục được triển khai tích cực tại MHT Việt Nam và với chiến lược “Back to Basics” dự kiến sẽ mang lại nhiều cải thiện về lợi nhuận và biên lợi nhuận trong năm 2025.

Về mặt tài chính, MHT đạt tổng doanh thu 14.336 tỷ đồng trong năm tài chính 2024, tăng 2% so với mức kỷ lục 14.093 tỷ đồng của năm tài chính 2023. Mặc dù tổng sản lượng sản xuất tại Việt Nam giảm do nhu cầu thị trường đối với vonfram trong năm suy yếu và sự gián đoạn sản xuất florit do ảnh hưởng từ việc tạm ngừng nổ mìn tại NPMC, MHT vẫn duy trì được thị phần sản phẩm vonfram trung gian giữa bối cảnh cạnh tranh gay gắt. Đáng chú ý, Công ty tiếp tục tiêu thụ kho dự trữ tinh quặng đồng, đạt doanh số bán nội địa cao nhất từ trước đến nay với khoảng 59.000 tấn ướt trong năm tài chính 2024.

Công ty ghi nhận khoản lỗ sau thuế 1.638 tỷ đồng trong năm tài chính 2024 (năm 2023 lỗ 1.576 tỷ đồng). Sự sụt giảm lợi nhuận chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố, bao gồm sản lượng sản xuất giảm, chi phí nguyên liệu tăng do áp lực lạm phát toàn cầu và một số dự án không

triển khai do chưa thu xếp được nguồn vốn. Để củng cố tiềm lực tài chính, MHT đã khởi động quá trình huy động vốn cổ phần và đang tích cực làm việc với các nhà đầu tư tiềm năng để giảm thêm đòn bẩy tài chính và hỗ trợ các sáng kiến tăng trưởng trong tương lai.

MHT tiếp tục đóng góp đáng kể vào ngân sách nhà nước Việt Nam cũng như tại các địa phương mà Công ty có chi nhánh hoạt động trên toàn cầu. Tại Việt Nam, MHT đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế và phí ở cả cấp quốc gia và địa phương, đóng góp tổng cộng 860 tỷ đồng trong năm 2024. Số tiền này bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ pháp lý khác. Với sự đóng góp tài chính đáng kể này, MHT được vinh danh trong năm 2024 là doanh nghiệp Việt Nam đóng góp ngân sách cao nhất tỉnh Thái Nguyên, khẳng định cam kết của Công ty về phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại các cộng đồng nơi Công ty hoạt động.

MHT tiếp tục áp dụng các tiêu chuẩn và thực hành hàng đầu thế giới trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh và các vấn đề liên quan đến môi trường, cộng đồng, sức khỏe và an toàn. Tại Việt Nam, Công ty được công nhận là đơn vị đi đầu trong phát triển bền vững, và hướng tới đáp ứng tất cả các yêu cầu của thực hành kinh doanh bền vững quốc tế. Hội đồng Quản trị xem sáng kiến “Your Voice Matters” (MHT lắng nghe) là một cổng tiếp nhận thông tin quan trọng, tạo điều kiện cho các bên liên quan có thể nêu ý kiến thắc mắc, khiếu nại một cách ẩn danh và nhận được phản hồi nhanh chóng.

MHT đã nhận được nhiều giải thưởng danh giá trong năm 2024, bao gồm chứng nhận “Great Place To Work” (Nơi làm việc tuyệt vời) trong hai năm liên tiếp (2023-2024 và 2024-2025). Chúng tôi tin rằng thành công thực sự không chỉ được định nghĩa bởi hiệu quả kinh doanh, mà còn bởi hạnh phúc, sự phát triển và phúc lợi của nhân viên – đối tượng trung tâm trong mọi hoạt động của chúng tôi. Bên cạnh đó, MHT còn được chứng nhận và vinh danh Top 10 Thương hiệu Tiên phong Đổi mới Sáng tạo Việt Nam 2024, Top 100 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam, Top 50 Doanh nghiệp Việt Nam Xuất sắc. Những giải thưởng này không chỉ tôn vinh những thành tựu của MHT trong năm qua mà còn là động lực thúc đẩy chúng tôi hướng tới các mục tiêu sản xuất và kinh doanh lớn hơn trong năm 2025, đồng thời khẳng định cam kết của Công ty đối với mục tiêu tăng trưởng bền vững.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thẩm định và phê chuẩn các nghị quyết về vận hành Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Trong năm tài chính 2024, các thành viên Hội đồng Quản trị không nhận bất kỳ khoản thù lao nào cho vai trò của mình, và không phát sinh chi phí liên quan.

Nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2024 nhưng chưa được thực hiện:

Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”)

Lý do: Do HĐQT nhận thấy thị trường năm 2024 chưa phù hợp để phát hành ESOP cho người lao động.

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hiệu suất của Ban Lãnh đạo Công ty

Ban Lãnh đạo Công ty đã tiếp tục thực hiện tốt vai trò quản lý, đáp ứng sự tín nhiệm và hỗ trợ liên tục từ Hội đồng Quản trị và các cổ đông. Tổng Giám đốc và các cấp quản lý đã hoàn thành xuất sắc chức năng nhiệm vụ trong năm 2024, cũng như triển khai hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị

Từ năm 2020, Công ty đã xác lập tầm nhìn và sứ mệnh, đặt nền móng cho chiến lược phát triển dài hạn.

Tầm nhìn

Trở thành nhà cung cấp tích hợp các vật liệu tiên tiến, công nghệ cao, đóng vai trò then chốt trong hành trình kiến tạo và đổi mới toàn cầu.

Sứ mệnh

Chúng tôi hướng tới trở thành đối tác hàng đầu trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, nơi các sản phẩm của chúng tôi đóng vai trò then chốt trong việc định hình và kiến tạo tương lai thế giới. Thông qua việc ứng dụng các vật liệu tiên tiến, chúng tôi tạo ra những giải pháp vượt trội nhằm thúc đẩy đổi mới và năng suất, mang lại kết quả tối ưu cho tất cả đối tác và các bên liên quan.

Tầm nhìn và Sứ mệnh đã được Ban Điều hành xem xét và không thay đổi trong năm 2024 vì vẫn đúng định hướng chiến lược và khát vọng của Công ty. Hội đồng Quản trị hoàn toàn ủng hộ những nỗ lực không ngừng của các cấp quản lý trong việc phát triển kinh doanh và thực hiện Tầm nhìn và Sứ mệnh này.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN CỦA CÔNG TY

Ủy ban Kiểm toán xác nhận các số liệu tài chính đưa ra trong báo cáo của Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 phản ánh trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty và các công ty con.

Những số liệu chính về tình hình tài chính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024:

Phần 1: Bảng cân đối kế toán	TẬP ĐOÀN		CÔNG TY	
	31/12/2024 Nghìn VND	31/12/2023 Nghìn VND	31/12/2024 Nghìn VND	31/12/2023 Nghìn VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn	6.992.043.391	10.603.675.497	43.896.742	80.772.867
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.468.795.621	974.184.354	4.701.798	1.709.356
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	8.110.000	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.873.471.973	2.757.111.564	34.224.532	74.306.617
Hàng tồn kho	2.967.555.729	5.997.555.598	-	-
Tài sản ngắn hạn khác	682.220.068	866.713.981	4.970.412	4.756.894
Tài sản dài hạn	19.974.483.609	29.768.680.616	13.681.535.293	15.195.104.988
Các khoản phải thu dài hạn	1.199.340.157	1.447.156.838	1.525.058.904	3.000.000.000
Tài sản cố định	14.299.837.733	20.129.893.349	-	-
Bất động sản đầu tư	-	702.920.163	-	-
Tài sản dở dang dài hạn	1.209.272.739	2.510.877.620	-	38.628.599
Đầu tư tài chính dài hạn	-	1.637.975.255	12.156.476.389	12.156.476.389
Tài sản dài hạn khác	3.266.032.980	3.339.857.391	-	-
TỔNG TÀI SẢN	26.966.527.000	40.372.356.113	13.725.432.035	15.275.877.855
NGUỒN VỐN				
Nợ phải trả	14.802.833.484	26.747.864.250	1.566.283.998	3.117.172.705
Nợ ngắn hạn	5.185.425.509	11.020.687.246	66.283.998	1.617.172.705
Nợ dài hạn	9.617.407.975	15.727.177.004	1.500.000.000	1.500.000.000
Vốn chủ sở hữu	12.163.693.516	13.624.491.863	12.159.148.037	12.158.705.150
TỔNG NGUỒN VỐN	26.966.527.000	40.372.356.113	13.725.432.035	15.275.877.855

VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Trong năm 2024, Ủy ban Kiểm toán không thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Các hoạt động kinh doanh đều tuân thủ đúng điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu. Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Số liệu về kết quả kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024:

Phần 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	TẬP ĐOÀN		CÔNG TY	
	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
(Lỗ)/lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(258.075.720)	(1.793.288.426)	564.894	423.669
Kết quả từ các hoạt động khác	(675.493.966)	139.275.602	(2.145)	(1.190)
(Lỗ)/lợi nhuận kế toán trước thuế	(933.569.686)	(1.654.012.824)	562.749	422.479
Chi phí thuế TNDN hiện hành	309.709.189	56.989.769	119.862	63.458
Chi phí/(Lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	343.319.775	(181.391.892)	-	-
(Lỗ)/lợi nhuận sau thuế TNDN	(1.586.598.650)	(1.529.610.701)	442.887	359.021
(Lỗ)/lợi nhuận thuần phân bổ cho:				
Cổ đông của Công ty	(1.638.456.685)	(1.575.884.320)	442.887	359.021
Cổ đông không kiểm soát	51.858.035	46.273.619	-	-

VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH

Hội đồng Quản trị

Ủy ban Kiểm toán nhận thấy rằng Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện hợp lệ tất cả các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2024.

Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của Hội đồng Quản trị. Nội dung của các nghị quyết này tuân thủ Điều lệ của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Luật Doanh nghiệp, và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Ban Giám đốc

Ủy ban Kiểm toán nhận thấy rằng Ban Giám đốc đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả và tuân thủ đúng các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Kết luận

Các hoạt động của Công ty trong năm 2024 tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và chấp hành đúng các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Số nghị quyết/ Quyết định111/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Ngày23/04/2024

Nội dung

- Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2023;
- Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy Ban Kiểm Toán năm 2023;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán;
- Thông qua Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024 của Công ty;
- Thông qua phương án chia cổ tức của Công ty năm 2023;
- Thông qua việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó:
 - » Công ty TNHH KPMG;
 - » Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - » Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và
 - » Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2024 là: 0 VND và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, trong năm 2024 là không quá 1 tỷ VND;
- Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);
- Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 100%.

Số nghị quyết/ Quyết định243/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Ngày15/07/2024

Nội dung

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị là ông Tadakazu Ohashi;
- Thay đổi số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kì 2021-2026 từ 5 thành viên xuống 4 thành viên;
- Thay đổi địa chỉ trụ sở công ty về 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Số nghị quyết/ Quyết định575/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Ngày30/12/2024

Nội dung

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị là ông Craig Richard Bradshaw;
- Bổ nhiệm ông Ashley James McAleese vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO NĂM)

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ (THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP, TVHĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH)	NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN HĐQT/ HĐQT ĐỘC LẬP	
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Danny Le	Chủ tịch HĐQT (thành viên không điều hành)	19/04/2019	-
Ông Nguyễn Thiều Nam	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT (thành viên không điều hành)	18/02/2013	-
Ông Craig Richard Bradshaw	Thành viên HĐQT (thành viên điều hành)	16/04/2019	30/12/2024
Ông Tadakazu Ohashi	Thành viên HĐQT (thành viên không điều hành)	18/04/2023	15/07/2024
Bà Nguyễn Thu Hiền	Thành viên HĐQT (thành viên độc lập)	12/04/2021	-
Ông Ashley James McAleese	Thành viên HĐQT (thành viên điều hành)	30/12/2024	-

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC

- Thông qua các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và các hoạt động quan trọng của các công ty con của Công ty;
- Giám sát và chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư của Công ty và các công ty con của Công ty;
- Thực hiện các công việc được ủy quyền theo các nghị quyết của HĐQT Công ty.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- A

Hoạt động của Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị

 - Thiết lập và tích hợp các tiêu chuẩn EGS vào hoạt động kinh doanh của MHT.
 - Xây dựng chiến lược ESG nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả, tăng cường uy tín và nâng cao giá trị cho MHT
- B

Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro

 - Rà soát và thảo luận với Ban Giám đốc và với công ty kiểm toán độc lập của Công ty về các Báo cáo Tài chính Quý của Công ty.
- Đánh giá sự tuân thủ các quy tắc thực hành kinh doanh và quy tắc ứng xử của Công ty, cân nhắc và (nếu phù hợp) chấp thuận bất kỳ sự từ bỏ nào như được quy định trong các quy tắc này.
 - Rà soát định kỳ với Ban Giám đốc và bộ phận tư vấn pháp lý về sự tuân thủ của Công ty với các luật và quy định, bao gồm các chính sách mua bán chứng khoán doanh nghiệp, vấn đề pháp lý, tổ tụng hay dự phòng khác có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến Báo cáo Tài chính của Công ty.
 - Thảo luận với Ban Giám đốc về các chính sách của Công ty liên quan đến đánh giá và quản lý rủi ro và các hành động mà Ban Giám đốc đã thực hiện để giám sát và kiểm soát các rủi ro.

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY THÔNG QUA	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
34/2024/NQ-HĐQT	18/01/2024	Thông qua việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Huy Tuấn giữ chức vụ Giám đốc Tài chính của Công ty.	100%
96/2024/NQ-HĐQT	05/03/2024	- Giải thể Ủy ban Phát triển Bền vững thuộc Hội đồng Quản trị của Công ty. - Thành lập Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị thuộc Hội đồng Quản trị của Công ty.	100%
99/2024/NQ-HĐQT	02/04/2024	- Thông qua ngày họp của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024. - Phê duyệt chương trình hợp dự kiến. - Thông qua việc đệ trình Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán tại Đại hội đồng Cổ đông.	100%
243/2024/NQ-HĐQT	11/06/2024	Thông qua việc lấy ý kiến Cổ đông Công ty bằng văn bản để thông qua một số vấn đề sau: - Chấp thuận việc từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT của Ông Tadakazu Ohashi. - Điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2021-2026. - Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty.	100%

SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY THÔNG QUA	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
410/2024/NQ-HĐQT	20/09/2024	Thông qua Bảng phân quyền (DoA) cho các vị trí quản lý trong Công ty.	100%
507/2024/NQ-HĐQT	25/11/2024	Thông qua việc lấy ý kiến Cổ đông của Công ty bằng văn bản về việc: - Chấp thuận việc từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT của ông Craig Richard Bradshaw. - Chấp thuận việc bổ nhiệm ông Ashley James McAleese vào vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty.	100%
526/2024/NQ-HĐQT	05/12/2024	Miễn nhiệm và bổ nhiệm các vị trí Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc.	75%
527/2024/NQ-HĐQT	05/12/2024	Thông qua việc điều chỉnh Bảng phân quyền (DoA) cho các vị trí quản lý trong Công ty.	100%
551/2024/NQ-HĐQT	23/12/2024	Thông qua việc Công ty cấp bảo lãnh cho các nghĩa vụ thanh toán của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo và Công ty TNHH Vonfram Masan liên quan đến các hạn mức tín dụng ngắn hạn do VPBank cấp.	100%

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU/ KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
Bà Nguyễn Thu Hiền	Chủ tịch	12/04/2021	- Cử nhân kinh tế ngoại thương, Trường Đại học Ngoại Thương, TP Hà Nội. - Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Học viện Quản lý Châu Á (Asian Institute of Management), Makati, Manila, Philipin. - Kiểm toán viên nội bộ quốc tế, Viện Kiểm toán nội bộ quốc tế Hoa Kỳ.
Ông Nguyễn Thiệu Nam	Thành viên	12/04/2021	Cử nhân Thương mại

Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông

- Giám sát và kiểm tra việc quản lý và thực hiện các hoạt động của Công ty trong năm 2023 của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc;
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Giám sát tính trung thực của Báo cáo Tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng Cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Tham dự và đưa ra các ý kiến đóng góp tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT được ban hành trong năm 2024;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Kiểm tra các Báo cáo Tài chính trong năm 2024.

Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

Không có.

Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: đa số thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Thư ký công ty đã hoàn thành chương trình đào tạo về quản trị công ty cho các công ty đại chúng do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo Chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và cấp chứng chỉ hoàn thành. Ngoài ra, các cán bộ quản lý cũng được cập nhật các quy định được ban hành liên quan đến quản trị doanh nghiệp áp dụng đối với công ty đại chúng. Các thành viên HĐQT mới được bổ nhiệm nhưng chưa tham gia các khoá đào tạo về quản trị công ty sẽ được bố trí để tham gia các khoá đào tạo về quản trị công ty trong thời gian thích hợp.

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TÊN TÓ CHỨC/ CÁ NHÂN	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY	SỐ GIẤY NSH*, NGÀY CẤP, NƠI CẤP NSH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH/ ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH VỚI CÔNG TY	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ/ HĐQT... THÔNG QUA (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	GHI CHÚ
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/01/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	2024	138/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT thu nhập từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/01/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	2024	138/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT chi phí lãi vay phát sinh
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Công ty con	4600864513 cấp ngày 05/07/2010 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	2024	138/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT thu nhập từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Công ty con	4600864513 cấp ngày 05/07/2010 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	2024	138/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT cho NPM vay dài hạn

GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT

NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	TÊN CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CTNY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH	NỘI DUNG, SỐ LƯỢNG, TỔNG GIÁ TRỊ GIAO DỊCH
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Vonfram Masan	2024	NPM bán hàng hóa
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Vonfram Masan	2024	NPM thu nhập từ thu lại chi phí
Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Masan	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	2024	Bán hàng hóa cho NPM
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	2024	WCM nắm giữ trái phiếu do NPM phát hành, chi phí lãi vay
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	2024	MTC bán hàng hóa cho NPM
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	2024	MTC cho NPMC vay, Chi phí lãi vay
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. Starck Tungsten GmbH	2024	MTC bán hàng hóa
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. Starck Canada Inc.	2024	MTC bán hàng hóa
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. Starck Tungsten GmbH	2024	MTC trả hộ chi phí với tổng giá trị
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. Starck Tungsten GmbH	2024	MTC mua nguyên vật liệu tổng giá trị
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. Starck Tungsten GmbH	2024	HCS trả hộ MTC
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. STARCK TUNGSTEN LLC	2024	MTC mua nguyên vật liệu
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	H.C. STARCK TUNGSTEN LLC	2024	HCS trả hộ MTC chi phí gia công

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

NĂM PHÁT SINH	BÊN CÓ GIAO DỊCH VỚI CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ VỚI CÔNG TY	MÔ TẢ GIAO DỊCH
2022	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của MTC liên quan đến hạn mức tín dụng giữa MTC và Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM
2022	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của NPM liên quan đến hạn mức tín dụng giữa NPM và Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM
2022	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của NPM liên quan đến hạn mức tín dụng giữa NPM và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
2023	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Mua dịch vụ
2023	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Lãi trái phiếu
2023	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2023	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2023	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Công ty con trả tiền hộ
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Vay công ty con
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi vay công ty con

NĂM PHÁT SINH	BÊN CÓ GIAO DỊCH VỚI CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ VỚI CÔNG TY	MÔ TẢ GIAO DỊCH
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Vay công ty mẹ
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Trả nợ công ty mẹ
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Lãi vay công ty mẹ
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Trả lãi vay công ty mẹ
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Cho công ty con vay
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi cho công ty con vay
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Vay công ty con
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Trả tiền vay công ty con
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Lãi vay công ty con
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐQT của Bên đó	Trả lãi vay công ty con

Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Không.

Các vấn đề lưu ý khác

Đối với danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan, mời Quý Cổ đông xem Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 đã được công bố trên Website của Công ty.





QUẢN TRỊ RỦI RO

QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI MHT

Quản trị rủi ro là một phần quan trọng trong khung quản trị tổ chức toàn diện của MHT, giữ vai trò then chốt trong việc nâng cao giá trị bền vững của Công ty. MHT kiên định và nỗ lực duy trì các thông lệ quản trị rủi ro nghiêm ngặt, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và quy định pháp lý có liên quan.

MHT chủ động xác định các rủi ro thông qua quy trình đánh giá hệ thống, từ đó nhận diện những nguy cơ có tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh, sản phẩm, quy trình, và các bên liên quan, kể cả cổ đông. Do vậy, quản trị rủi ro hiệu quả tiếp tục là một phần vốn có trong đặc tính kinh doanh của MHT. Công ty tích hợp quản trị rủi ro vào mọi khía cạnh quan trọng của hoạt động kinh doanh, từ chức năng, quy trình và hệ thống, thông qua các hoạt động sau:

- 1 Đánh giá rủi ro**

Mỗi công ty thành viên và phòng ban chức năng tại MHT thực hiện đánh giá rủi ro chi tiết về tất cả các rủi ro trọng yếu. Quá trình này bao gồm việc phân tích toàn diện các nguyên nhân và tác động tiềm ẩn liên quan đến các rủi ro này. Sau đó, MHT xây dựng và giám sát chặt chẽ các biện pháp kiểm soát để giảm thiểu khả năng xảy ra của rủi ro hoặc hạn chế tác động tiềm ẩn trong trường hợp xảy ra sự kiện đó.
- 2 Báo cáo rủi ro**

Trong suốt quá trình hoạt động, MHT trang bị sẵn các hệ thống để bảo đảm tất cả các rủi ro trọng yếu đã xác định mà có khả năng ảnh hưởng đến kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và dài hạn, đều được báo cáo kịp thời cho Ban Điều hành. Việc đánh giá tính trọng yếu của rủi ro được thực hiện bằng cách xem xét các tác động tài chính và phi tài chính, bao gồm các yếu tố như phát triển bền vững, phúc lợi cộng đồng, sức khỏe, an toàn, môi trường, an ninh, uy tín và hệ quả pháp lý.

MHT tuân thủ các quy trình đã thiết lập khi bắt đầu các hoạt động mới hoặc thực hiện các thay đổi đối với các thông lệ đã thiết lập, bao gồm phương pháp đánh giá rủi ro tỉ mỉ và lập kế hoạch quản trị rủi ro toàn diện để dự đoán và giải quyết các thách thức kinh doanh tiềm ẩn. Các vấn đề liên quan đến tham nhũng, tuân thủ luật định, rủi ro uy tín và pháp lý được báo cáo và xử lý cẩn thận để bảo đảm hoạt động kinh doanh liên tục, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng phù hợp với tầm nhìn dài hạn của MHT.
- 3 Kiểm soát rủi ro**

MHT áp dụng các biện pháp kiểm soát đối với tất cả các rủi ro đã xác định và được quản lý ở cấp chức năng trong từng đơn vị kinh doanh. Ngoài ra, các đợt đánh giá định kỳ cũng được thực hiện để đánh giá tính hiệu quả của các biện pháp kiểm soát phòng ngừa và giảm thiểu. Các kế hoạch cải tiến được thực hiện kịp thời khi cần, bảo đảm cách tiếp cận linh hoạt và chủ động trong quản trị rủi ro.

RỦI RO CHÍNH

Đánh giá chặt chẽ các rủi ro

Hội đồng Quản trị MHT đã thực hiện đánh giá chi tiết các rủi ro chính của Công ty, bao gồm những rủi ro có thể gây ra các mối đe dọa tiềm ẩn đến mô hình kinh doanh, hiệu quả hoạt động trong tương lai, danh tiếng, khả năng thanh toán hoặc khả năng thanh khoản trong ba năm tới.

Ban Giám đốc xác định khung thời gian 3 năm là phù hợp vì một số lý do. MHT vận hành dựa trên ngân sách hàng năm, kế hoạch 3 năm và duy trì triển vọng dài hạn hơn. Việc lựa chọn khoảng thời gian 3 năm được xem là thích hợp, cân bằng giữa các yếu tố thúc đẩy hiệu suất dài hạn và ngắn hạn.

Giá hàng hóa, biến động tỷ giá hối đoái và lãi suất có tác động đáng kể đến ngân sách hàng năm, kế hoạch 3 năm và triển vọng dài hạn của MHT, do đó Ban Giám đốc đánh giá dựa trên các dự báo hiện tại, phân tích độ nhạy, cập nhật vốn vay và thanh khoản, hồ sơ đáo hạn các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn của MHT, hồ sơ rủi ro của công ty, đồng thời có sẵn các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu trong trường hợp xảy ra rủi ro cụ thể. Thông qua các buổi thảo luận chiến lược định kỳ của Hội đồng Quản trị, bao gồm việc xem xét chi phí đầu tư tài sản cố định và đánh giá vòng đời tài sản khoáng sản của MHT, Ban Giám đốc vẫn giữ kỳ vọng hợp lý rằng MHT sẽ có thể duy trì hoạt động và thực hiện các nghĩa vụ khi phát sinh.



YẾU TỐ RỦI RO

Rủi ro bên ngoài

Biến động giá cả hàng hóa (bao gồm cả sự thay đổi giá liên tục) và những biến động kinh tế toàn cầu có thể ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả của doanh nghiệp, bao gồm cả dòng tiền và giá trị tài sản.

Việc định giá các khoáng sản, kim loại, hóa chất, bột và cacbua của chúng tôi chịu ràng buộc bởi thị trường hàng hóa toàn cầu vốn có nhiều biến động. Chiến lược tiếp cận của chúng tôi là bán sản phẩm theo hợp đồng dài hạn và ngắn hạn kết hợp với giá phổ biến trên thị trường. Dù sở hữu danh mục sản phẩm đa dạng, Công ty vẫn không thể tránh khỏi ảnh hưởng từ biến động giá.

Biến động giá cả hàng hóa có thể bắt nguồn từ nhiều yếu tố khác nhau như sự thay đổi về điều kiện kinh tế và địa chính trị toàn cầu, nhu cầu của ngành, nguồn cung tăng do phát triển nguồn lực mới hoặc tăng sản lượng từ các nguồn lực hiện có, tiến bộ công nghệ, thay thế sản phẩm và áp thuế quốc gia. MHT đặc biệt theo dõi sát biến động giá vonfram, florit, đồng, bismut, vàng và quặng sắt.

Bối cảnh hiện nay, đặc biệt là xung đột đang tiếp diễn giữa Nga-Ukraine và căng thẳng thương mại kéo dài, đặt ra mối đe dọa tiềm tàng đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Những bất ổn đó cùng với sự chuyển hướng của dòng chảy thương mại làm tăng khả năng xảy ra áp lực suy thoái kinh tế toàn cầu. Viễn cảnh này có thể tác động tiêu cực đến nhu cầu và giá tương lai đối với hàng hóa và sản phẩm công nghiệp của Công ty.

Những bất ổn, xáo trộn địa chính trị đang diễn ra và chủ nghĩa bảo hộ trên thị trường có khả năng kìm hãm thương mại quốc tế và làm giảm niềm tin của doanh nghiệp, từ đó tạo ra rủi ro về khả năng giao dịch của chúng tôi ở một số thị trường nhất định và làm gia tăng biến động giá. Tác động kéo dài của sự thay đổi giá liên tục và biến động giá trong ngắn hạn, cùng với lạm phát gia tăng và các ngân hàng trung ương toàn cầu dần rút các chương trình kích thích tiền tệ, tạo ra rủi ro vốn hữu đối với kết quả tài chính và hoạt động của MHT. Những rủi ro này bao gồm các tác động tiềm ẩn đến kết quả hoạt động và tài chính, bao gồm cả dòng tiền và giá trị tài sản.

Kết quả tài chính của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng tiêu cực bởi biến động tỷ giá hối đoái.

Các cơ sở hoạt động của MHT phân tán trên nhiều quốc gia dẫn đến tình trạng chịu nhiều tỷ giá, ảnh hưởng đến tài sản, thu nhập và dòng tiền của Công ty. Biến động mang tính hệ quả về tỷ giá hối đoái của các loại tiền tệ này có thể tác động đáng kể đến kết quả tài chính của Công ty.

Đa phần các giao dịch mua bán của Công ty là bằng Đồng Việt Nam, Đô la Mỹ, Euro, Đô la Canada, Nhân dân tệ của Trung Quốc và Yên Nhật, trong khi đơn vị tiền tệ trong báo cáo hiệu quả tài chính thuộc Báo cáo hợp nhất của MHT là Đồng Việt Nam.

Chi phí hoạt động của chúng tôi chịu ràng buộc bởi loại tiền tệ của các quốc gia nơi đặt cơ sở và dự án, và bởi loại tiền tệ xác định chi phí liên quan đến lao động, thiết bị nhập khẩu và dịch vụ. Sự ảnh hưởng lẫn nhau của các động lực tiền tệ này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc quản lý và xử lý cẩn trọng những tác động tiềm ẩn của biến động tỷ giá hối đoái đối với hiệu quả tài chính.

Môi trường kinh doanh bị ảnh hưởng bởi các vấn đề chính trị, tư pháp, quy định và biến đổi khí hậu hoặc các vấn đề về tuân thủ ở các quốc gia mà Công ty hoạt động hoặc tài sản mà Công ty quan tâm có thể có tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của MHT.

Môi trường hoạt động kinh doanh của MHT chịu tác động bởi các yếu tố bên ngoài như chính trị, tư pháp, quy định và biến đổi khí hậu, cũng như các vấn đề tuân thủ tại các quốc gia nơi chúng tôi hoạt động hoặc có lợi ích từ các cơ sở. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro liên quan đến các địa điểm mà chúng tôi có tài sản hoạt động có phạm vi rộng, bao gồm nhưng không giới hạn đối với khủng bố, bất ổn dân sự, hoạt động tư pháp, điều tra hoặc điều tra theo quy định, quốc hữu hóa, chủ nghĩa bảo hộ, đàm phán lại hoặc hủy bỏ các hợp đồng, cho thuê, giấy phép hoặc các thỏa thuận hiện có khác, ngăn cản, kiểm soát hoặc cấm sản xuất hoặc sử dụng sản phẩm, các hạn chế về thu nhập hoặc vốn hồi hương và những thay đổi về luật pháp và chính sách. Ngoài ra, có thể xuất hiện những rủi ro không thể lường trước.

Ở một số quốc gia nơi Công ty hoạt động, có thể có những rủi ro cao liên quan đến hối lộ và tham nhũng, bao gồm cả sự chậm trễ hoặc gián đoạn có thể xảy ra do từ chối thực hiện thanh toán hỗ trợ. Nếu bất kỳ tài sản hoạt động nào của chúng tôi bị ảnh hưởng bởi một hoặc nhiều rủi ro này, nó có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến kết quả hoạt động chung, tình trạng tài chính và triển vọng của MHT.

Mặc dù MHT đã triển khai các quy trình quản trị và tuân thủ, trong đó có xem xét các biện pháp kiểm soát nội bộ đối với báo cáo tài chính và các kiểm soát cụ thể liên quan đến cạnh tranh, bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư, cung cấp cho các quan chức Chính phủ và tiết lộ bí mật nhà nước hoặc bí mật thương mại, nhưng vẫn tồn tại những yếu tố không chắc chắn. Các quy trình này có thể không hoàn toàn chính xác trong việc xác định các sai sót tài chính hoặc ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật tiềm ẩn, hoặc thông lệ kế toán hoặc quản trị.

Ngoài ra, việc tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử cùng với các chính sách như chính sách chống tham nhũng và cạnh tranh không bảo đảm ngăn chặn được các trường hợp hành vi gian lận và không trung thực, cũng như không bảo đảm tuân thủ các yêu cầu pháp lý hoặc quy định. Rủi ro vốn có này dẫn đến các khoản phạt do làm sai quy chế, thất thoát lợi nhuận, kiện tụng, buộc tội hoặc điều tra bởi cơ quan quản lý, tước giấy phép hoạt động và/hoặc thiệt hại uy tín và danh tiếng.

Tài sản của chúng tôi đại diện cho các khoản đầu tư dài hạn quan trọng, tính khả dụng của chúng phụ thuộc vào sự ổn định tài chính dài hạn. Những thay đổi trong luật tài khóa, những thay đổi trong cách giải thích luật tài khóa, những thách thức định kỳ và bất đồng với cơ quan thuế, cùng với các thủ tục pháp lý liên quan đến các vấn đề tài chính, có khả năng ảnh hưởng bất lợi đến các khoản đầu tư trọng yếu này.

Ngành tài nguyên luôn được xem là nguồn thu thuế, và có thể phụ thuộc vào các biện pháp tài khóa rộng hơn áp dụng cho các doanh nghiệp nói chung. Tác động của các biện pháp tài khóa này đối với hoạt động của chúng tôi đòi hỏi phải có sự xem xét và quản lý thận trọng.

Thông tin chi tiết liên quan đến các loại thuế hiện hành có thể xem trong phần thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất. Phần thuyết minh này cung cấp thông tin toàn diện về tình hình tài chính, giúp các bên liên quan hiểu rõ sự phức tạp của các cam kết và nghĩa vụ liên quan đến thuế của MHT.

Hoạt động kinh doanh của MHT bị ràng buộc chặt bởi môi trường luôn thay đổi và phát triển của các quy định của Chính phủ và tiêu chuẩn quốc tế như các biện pháp kiểm soát xuất nhập khẩu, cơ chế định giá, yêu cầu tuân thủ và các tính toán liên quan đến lượng khí thải nhà kính. Ngoài ra, chúng tôi phải đối mặt với chi phí đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ không lường trước được.

Do tính chất đặc thù của ngành khai khoáng, nhiều hoạt động của chúng tôi phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phúc lợi cộng đồng, sức khỏe, an toàn và môi trường. Các yêu cầu ngày càng tăng liên quan đến cộng đồng, sức khỏe, môi trường và an toàn đặt ra những thách thức tiềm ẩn mà có thể dẫn đến sự chậm trễ hoặc gián đoạn trong công tác cấp giấy phép hoặc phê duyệt dự án mới. Hơn nữa, các tiêu chuẩn quy định này liên tục gia tăng có thể ảnh hưởng bất lợi đến tính khả thi kinh tế của các dự án mới, việc mở rộng các tài sản và hoạt động hiện có cũng như hiệu suất chung của các tài sản của chúng tôi.

Các tiêu chuẩn quy định và kỳ vọng không ngừng mở rộng, nên các hoạt động của chúng tôi đối mặt với yêu cầu đòi hỏi cao hơn theo luật định, đòi hỏi nỗ lực tuân thủ rất lớn của công ty trong việc thích ứng với các tiêu chuẩn vận hành và báo cáo mới, đồng thời đối mặt với sự gia tăng các chi phí liên quan, cùng với chi phí đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ tiềm ẩn, không lường trước được.

Cơ sở hạ tầng như đường sắt, cảng, điện và nước đóng vai trò nền móng quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của chúng tôi. Tác động tiềm ẩn của biến đổi khí hậu đặt ra những thách thức mới như cạnh tranh ngày càng cao và tăng cường điều tiết các nguồn tài nguyên hữu hạn như điện, nước. Những yếu tố này có khả năng ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến việc mở rộng hoạt động kinh doanh và hiệu suất hoạt động của các tài sản của chúng tôi.

Việc thích ứng trong bối cảnh luật pháp thay đổi đặt ra nhiều thách thức cho doanh nghiệp, đặc biệt khi các quy định mới, các tiêu chuẩn quốc tế liên tục được xây dựng và điều chỉnh. Những thay đổi khó lường trước này, cùng với tính phức tạp trong việc hiểu và tuân thủ là những vấn đề mà chúng tôi phải đối mặt. Chi phí tuân thủ, chi phí kiện tụng, sự chậm trễ trong ban hành quy định, chi phí phục hồi cải tạo môi trường và hoạt động vận hành bị ảnh hưởng bởi những quyết sách của Chính phủ, quyết định của Tòa án, những thay đổi trong luật định và tiêu chuẩn áp dụng cho doanh nghiệp, đều là những rủi ro trọng yếu. Những rủi ro này có khả năng ảnh hưởng bất lợi đến kết quả tương lai, triển vọng và tình trạng tài chính tổng thể của MHT.



RỦI RO KINH DOANH

Việc không phát hiện hoặc có được các nguồn lực mới, duy trì trữ lượng, cấp các giấy phép bắt buộc hoặc phát triển các tài sản mới có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả tương lai và tình trạng tài chính của Công ty.

Nhu cầu về các sản phẩm vật liệu công nghệ cao gia tăng, hoạt động sản xuất từ các nhà máy của chúng tôi cũng sẽ dẫn đến cạn kiệt dần trữ lượng hiện có. Do một phần doanh thu và lợi nhuận của chúng tôi có được từ khoáng sản, nên việc nỗ lực thăm dò và mở rộng trữ lượng là một phần không thể thiếu đối với kết quả và tình trạng tài chính tương lai của MHT. Khả năng tạo ra trữ lượng để đáp ứng các yêu cầu sản xuất tương lai với chi phí cạnh tranh là yếu tố then chốt đối với sự phát triển bền vững của Công ty.

Các hoạt động thăm dò, thường được thực hiện gần các tài sản đã thiết lập, tiềm ẩn nhiều rủi ro như làm tăng quyền sở hữu đất, cơ sở hạ tầng và các yếu tố chính trị liên quan. Việc không thể phát hiện hoặc tiếp cận được tài nguyên mới, duy trì trữ lượng, tăng cường chuỗi cung ứng thu gom phế liệu hoặc phát triển tài sản mới như cơ sở tái chế phế liệu với số lượng đủ để duy trì hoặc tăng mức trữ lượng hiện tại, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả tương lai, điều kiện tài chính và triển vọng kinh doanh của Công ty.

Tính khả thi kinh tế của một số trữ lượng hiện tại có thể bị giảm nếu giá các sản phẩm sụt giảm. Phạm vi thực tế của các hoạt động khoan thăm

dò và ngân sách khoan trong tương lai của chúng tôi phụ thuộc vào các yếu tố như quy mô và chất lượng hàng tồn kho tài nguyên và dự trữ, kết quả khoan, giá hàng hóa, chi phí khoan và sản xuất, thời hạn thuê, tiếp cận đất đai, hạn chế về cơ sở hạ tầng, phê duyệt theo quy định, và các yếu tố liên quan khác.

Việc quản trị thận trọng các yếu tố này là hết sức quan trọng để bảo đảm sự thành công bền vững trong hoạt động của chúng tôi. Cam kết thăm dò, mua lại và quản lý tài nguyên có chiến lược của chúng tôi là yếu tố then chốt trong việc giảm thiểu rủi ro và nâng cao khả năng thích ứng của chúng tôi trong bối cảnh thị trường hàng hóa không ngừng thay đổi. Việc ước tính trữ lượng khoáng sản liên quan đến rất nhiều điều không chắc chắn. Các giả định địa chất về quá trình khoáng hóa của chúng tôi có giá trị tại thời điểm ước tính, nhưng có thể thay đổi đáng kể khi có thông tin mới. Dự tính dự trữ sẽ được thu hồi cũng như chi phí dự kiến để thu hồi dự trữ phụ thuộc vào các giả định không chắc chắn. Triển vọng tài chính toàn cầu, đặc trưng bởi những bất ổn vốn có, có thể ảnh hưởng đến các giả định kinh tế liên quan đến việc thu hồi dự trữ và có khả năng cần phải điều chỉnh lại dự trữ.

Những thay đổi đối với ước tính dự trữ có thể là chỉ dấu đối với giá trị ghi sổ tài sản và cũng có thể tác động tiêu cực đến tình trạng và kết quả tài chính trong tương lai của MHT. Bản chất động lực của điều kiện địa chất, cùng với những bất ổn kinh tế, đòi hỏi Công ty phải luôn thận trọng và thích ứng trong quá trình dự tính trữ lượng khoáng sản.

Những thay đổi tiềm ẩn đối với danh mục tài sản của Công ty thông qua hoạt động sáp nhập, mua lại và thoái vốn thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến kết quả và tình hình tài chính tương lai của Công ty.

Việc mua lại hoặc thoái vốn có một số rủi ro vốn có mà có thể ảnh hưởng đến thành công chung của các giao dịch đó. Các rủi ro này bao gồm:

Mất giá trị

Khả năng đưa ra quyết định đầu tư không tốt hoặc bỏ lỡ cơ hội đầu tư sẽ dẫn đến mất giá trị.

Phản ứng của thị trường

Phản ứng bất lợi của thị trường do việc thay đổi cơ sở, thời gian, hoặc điều khoản ảnh hưởng đến nhận thức của các bên liên quan.

Hệ quả pháp lý

Việc áp đặt các điều kiện và nghĩa vụ pháp lý bất lợi đặt ra những thách thức và yêu cầu tuân thủ phát sinh.

Mục tiêu thương mại

Khả năng các mục tiêu thương mại không đạt được như mong đợi sẽ ảnh hưởng đến kết quả dự kiến của giao dịch.

Các khoản nợ ngoài dự kiến

Việc phát sinh các khoản nợ ngoài dự kiến do thay đổi danh mục đầu tư có thể ảnh hưởng đến sự ổn định tài chính.

Sụt giảm hiệu quả

Doanh thu bán hàng và hiệu quả hoạt động không đáp ứng kỳ vọng, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh chung.

Trì hoãn trong hợp tác với đối tác hay trong triển khai các sáng kiến tiết kiệm chi phí:

Các hợp tác dự kiến không thành hoặc việc thực hiện các sáng kiến tiết kiệm chi phí bị trì hoãn, ảnh hưởng đến lợi ích tài chính của giao dịch.

Giữ chân nhân viên chủ chốt

Không có khả năng giữ chân nhân viên chủ chốt, dẫn đến khả năng gián đoạn hoạt động và thất thoát kiến thức nội bộ.

Chi phí giao dịch cao hơn

Các chi phí liên quan đến giao dịch vượt quá dự toán ban đầu, ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính chung của việc mua lại hoặc thoái vốn.



Chi phí tăng và tiến độ chậm trễ có thể ảnh hưởng xấu đến các dự án phát triển vốn.

Mặc dù Công ty cam kết dành thời gian, nỗ lực và nguồn lực đáng kể cho các quy trình lập kế hoạch, xem xét và phê duyệt dự án, nhưng một số dự án phức tạp có các yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi. Sự phức tạp này có thể dẫn đến việc dự toán chi phí quá thấp và thời gian hoàn thành dự án kéo dài hơn so với kế hoạch.

Nhiều trường hợp không lường trước được như các sự cố hoặc điều kiện không mong muốn gặp phải trong quá trình phát triển có thể gây ra thất bại hoặc vượt chi phí. Việc xin các giấy phép hoặc ủy quyền cần thiết có thể không thể đạt được với chi phí dự kiến hoặc có thể bị chậm trễ đáng kể. Hơn nữa, những biến động của thị trường có thể khiến dự án mất đi tính khả thi kinh tế ban đầu.

Ngoài ra, những thách thức có thể thấy trước và không lường trước được có thể gặp phải trong quá trình phát triển và quản lý dự án, ảnh hưởng đến khả năng thực thi dự án một cách hiệu quả như dự kiến. Đỉnh điểm của những yếu tố này có thể dẫn đến tăng chi phí vốn, chậm tiến độ, từ đó ảnh hưởng bất lợi và đáng kể đến các dòng lợi nhuận tài chính dự tính từ các dự án phát triển. Để giải quyết những thách thức này, MHT thực hiện đánh giá rủi ro liên tục, khả năng thích ứng với hoàn cảnh luôn thay đổi và lập kế hoạch dự phòng chiến lược để nâng cao khả năng thích ứng của các sáng kiến phát triển của Công ty.



tôi là nhằm định lượng và đánh giá tất cả các hạn mức tín dụng một cách nhất quán, nhưng vẫn có khả năng xảy ra tổn thất do rủi ro tín dụng đối với phân khúc khách hàng lớn hoặc đối tác tài chính. Ngoài ra, việc thực hiện của khách hàng, nhà cung cấp hoặc nhà thầu đối với các hợp đồng và nghĩa vụ hiện có là điều không chắc chắn. Việc các đối tác này không thực hiện nghĩa vụ có thể có gây ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả và tình hình tài chính của Công ty.

Để ứng phó với môi trường luôn biến động này, chúng tôi cam kết thực hiện đánh giá rủi ro liên tục, nâng cao khả năng thích ứng với hoàn cảnh luôn thay đổi và lập kế hoạch dự phòng chiến lược. Cách tiếp cận này nhằm mục đích nâng cao khả năng phục hồi của tình hình tài chính và giảm thiểu những thách thức tiềm ẩn phát sinh từ các yếu tố bên ngoài và các đối tác thương mại.

RỦI RO TÀI CHÍNH

Nếu tính thanh khoản hoặc dòng tiền giảm sút đáng kể, điều đó có thể ảnh hưởng xấu đến khả năng tài trợ cho các chương trình vốn lớn.

Mặc dù mục tiêu của chúng tôi là nhằm duy trì một bảng cân đối kế toán mạnh mẽ, nhưng chúng tôi nhận thức rằng các yếu tố bên ngoài như biến động về giá cả hàng hóa và sự biến động kinh tế toàn cầu đang diễn ra đặt ra những thách thức tiềm ẩn. Những biến động này có thể ảnh hưởng bất lợi và đáng kể đến dòng tiền trong tương lai và khả năng tiếp cận vốn từ thị trường tài chính với mức giá chấp nhận được. Việc duy trì các chỉ số tài chính chính và xếp hạng tín dụng là yếu tố then chốt vì bất kỳ sai lệch nào cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng thanh khoản, dự trữ tiền mặt, chi phí lãi suất của nợ vay và khả năng tiếp cận thị trường vốn tài chính trong tương lai. Ngược lại, điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng cấp vốn cho các dự án vốn lớn hiện tại và trong tương lai của chúng tôi.

Việc hợp tác với các đối tác thương mại sẽ tạo thêm lớp rủi ro. Sự biến động của thị trường tài chính toàn cầu đòi hỏi phải có cách tiếp cận thận trọng để quản lý các hạn mức tín dụng bằng phương pháp sổ sách duy nhất. Mặc dù các biện pháp kiểm soát tín dụng đối tác hiện có của chúng

Để giải quyết những rủi ro này, phương pháp tài trợ rủi ro (bảo hiểm) của chúng tôi là mua bảo hiểm bên ngoài cho nhiều rủi ro khác nhau, bao gồm thiệt hại tài sản, gián đoạn kinh doanh, trách nhiệm chung của công ty, hàng hải, xây dựng và quyền lợi sức khỏe nhân viên. Tuy nhiên, các chương trình bảo hiểm hiện tại đôi khi có thể không chi trả tất cả các chi phí.

Những gián đoạn sản xuất tiềm ẩn, tăng chi phí và mất cơ sở vật chất càng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đưa ra các chiến lược giảm thiểu rủi ro toàn diện. Mặc dù bảo hiểm cung cấp mức độ bảo vệ nhất định, nhưng khả năng đưa ra yêu cầu bồi thường của bên thứ ba vượt hạn mức bảo hiểm của hợp đồng hoặc các tổn thất không được bảo hiểm hoặc bảo hiểm dưới giá trị có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tình hình tài chính hoặc kết quả tài sản của chúng tôi.

Công nghệ thông tin và các dịch vụ công nghệ hoạt động phải chịu rủi ro và mối đe dọa an ninh mạng có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh và danh tiếng Công ty.

Chiến lược của chúng tôi tập trung vào sở hữu và vận hành tài sản có tuổi thọ cao, chi phí thấp phụ thuộc vào việc tích hợp hoàn toàn và tự động hóa cao trong toàn bộ chuỗi giá trị từ tài nguyên đến khách hàng. Sự phụ thuộc vào các công nghệ truyền thống và mới nổi là công cụ để nâng cao độ an toàn, giảm chi phí và mở khóa giá trị. Tuy nhiên, điều này dẫn đến những vấn đề về an ninh mạng có tính quyết định đối với khả năng phục hồi và thành công trong hoạt động của Công ty.

Tần suất và mức độ ngày càng tăng của các sự kiện mạng toàn cầu đang gây ra những rủi ro tiềm ẩn như thông tin nhạy cảm bị xâm phạm và các hệ thống và mạng của chúng tôi bị ngừng hoạt động ngoài kế hoạch hoặc kéo dài. Những sự kiện này bao gồm một loạt các mối đe dọa an ninh mạng như việc khai thác lỗ hổng hệ thống, tấn công bằng phần mềm độc hại, lừa đảo và các hoạt động xâm nhập mạng tinh vi khác, bao gồm cả các sự cố do lỗi của con người. Những sự kiện như vậy có thể để lại nhiều hậu quả từ việc biến thủ quỹ và tác động tiêu cực đến năng suất tài sản cho đến các vấn đề về sức khỏe và an toàn, thiệt hại về môi trường, chất lượng sản phẩm bị ảnh hưởng, mất quyền sở hữu trí tuệ, tiết lộ thông tin nhạy cảm về thương mại hoặc cá nhân, tiền phạt theo quy định, chi phí bổ sung và thiệt hại về danh tiếng.

Khi MHT tiếp tục duy trì thành công chiến lược tăng trưởng của mình, thì vị thế toàn cầu nâng lên và sự hiện diện trực tuyến ngày càng tăng

Khiến Công ty có thể trở thành mục tiêu hấp dẫn cho các cuộc tấn công an ninh mạng. Bất chấp những nỗ lực đang diễn ra để ngăn ngừa các sự kiện mạng, thì vẫn có lỗ hổng bảo mật đối với các cuộc tấn công mạng có chủ đích và không chủ đích. Điều đáng chú ý là trong năm tài chính 2024, chúng tôi không phát hiện thấy bất kỳ vi phạm đáng kể nào về môi trường công nghệ quan trọng trong kinh doanh của chúng tôi hoặc tiết lộ thông tin nhạy cảm với thị trường từ các sự kiện mạng.

Áp lực chi phí và năng suất giảm có thể tác động tiêu cực đến biên lợi nhuận hoạt động và kế hoạch mở rộng của chúng tôi.

Ngành công nghiệp tiếp tục phải đối mặt với áp lực chi phí kéo dài, trong khi giá sản phẩm của chúng tôi bị ảnh hưởng bởi thị trường hàng hóa toàn cầu, nên đã hạn chế khả năng cân bằng những áp lực này của chúng tôi thông qua việc tăng giá tương ứng. Tình trạng này có thể ảnh hưởng xấu đến biên lợi nhuận hoạt động của chúng tôi. Mặc dù chúng tôi tiếp tục nỗ lực tối ưu hóa chi phí, nhưng mối liên hệ giá hàng hóa của các đầu vào chính và độ trễ về thời gian tiềm ẩn vẫn đặt ra nhiều thách thức, có khả năng ảnh hưởng đến biên lợi nhuận hoạt động của Công ty trong một thời gian dài.

Bên cạnh sự gia tăng thủ tục về chi phí, sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng nguyên liệu thô, thuốc thử và vật tư tiêu hao chính có thể ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến thu nhập của chúng tôi. Các yếu tố như không có sẵn năng lượng, nhiên liệu hoặc nước do biến đổi khí hậu, năng lực cơ sở hạ tầng không đầy đủ, gián đoạn cung cấp do hồng hóc thiết bị hoặc các nguyên nhân khác, cùng với những thách thức về gia hạn hợp đồng cung cấp liên quan đến điều khoản kinh tế là những yếu tố cần được cân nhắc.

Áp lực về chi phí và năng suất đối với MHT, các nhà thầu và nhà thầu phụ có thể làm tăng nguy cơ khởi kiện công nghiệp và kiện tụng việc làm. Ngược lại, việc này lại có thể dẫn đến tăng chi phí hoạt động tại các tài sản hiện có, gián đoạn tiềm ẩn hoặc chậm trễ và tác động tiêu cực đến biên lợi nhuận hoạt động và kế hoạch mở rộng của Công ty.

Các đối tác thương mại có tiêu chuẩn quản lý và điều hành riêng của họ có thể hành động trái với các tiêu chuẩn của chúng tôi hoặc không áp dụng hoặc tuân thủ các tiêu chuẩn tương đương với tiêu chuẩn của chúng tôi. Việc các nhà cung cấp, nhà thầu hoặc khách hàng không tuân thủ các tiêu chuẩn An toàn & Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) và Môi trường, Xã hội & Quản trị (ESG) nội bộ của chúng tôi hoặc các tiêu chuẩn hiện hành khác có thể dẫn đến các tác động bất lợi về danh tiếng và pháp lý.

RỦI RO BỀN VỮNG

Các tác động cộng đồng, sức khỏe, môi trường và an toàn, sự cố hoặc tai nạn có thể ảnh hưởng xấu đến con người, tài sản và danh tiếng của chúng tôi hoặc giấy phép hoạt động.

Cộng đồng

Các tài sản và hoạt động của chúng tôi có thể tác động trực tiếp đến cộng đồng, từ đó xuất hiện rủi ro liên quan đến tác động bất lợi đến nhân quyền hoặc vi phạm các luật và công ước quốc tế. Việc quản lý những rủi ro này là rất quan trọng để duy trì khả năng phục hồi hoạt động và giấy phép hoạt động của chúng tôi.

Cộng đồng địa phương có thể không hài lòng với hoạt động của chúng tôi hoặc phản đối các dự án phát triển mới, có thể sử dụng hành động pháp lý. Sự phản đối đó có thể dẫn đến trì hoãn tiến độ, tăng chi phí và giảm sản lượng. Các rủi ro liên quan đến cộng đồng bao gồm nhiều thách thức, trong đó có các cuộc biểu tình, tình trạng bất ổn dân sự, các tác động tiêu cực đến quyền con người, các kiến nghị về sức khỏe và an toàn, hoạt động của cổ đông và hoạt động của xã hội dân sự. Trong các trường hợp cực đoan, những rủi ro này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tồn tại và tác động xấu đến danh tiếng và giấy phép hoạt động của chúng tôi.

Để giải quyết những thách thức này, phương thức tiếp cận của chúng tôi bao gồm:

- **Chủ động gắn kết:** Gắn kết với cộng đồng địa phương một cách minh bạch và toàn diện để tăng cường hiểu biết và giải quyết các mối quan tâm.
- **Tuân thủ luật pháp và tiêu chuẩn:** Tuân thủ luật pháp, công ước và tiêu chuẩn ngành quốc tế để phòng ngừa vi phạm và duy trì nhân quyền.
- **Cơ chế khiếu nại hiệu quả:** Thực hiện các cơ chế khiếu nại hiệu quả để giải quyết các mối quan tâm của cộng đồng một cách nhanh chóng và có trách nhiệm.
- **Phối hợp với các bên liên quan:** Phối hợp với các bên liên quan, bao gồm cả cộng đồng địa phương, để xác định và giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn, đồng thời phát huy các tác động tích cực.
- **Giám sát liên tục:** Thường xuyên theo dõi tâm lý và phản hồi của cộng đồng để xác định các vấn đề mới nổi và chủ động giải quyết chúng.

Biến đổi khí hậu

Các tác động vật lý và phi vật lý của biến đổi khí hậu có thể đặt ra những thách thức lớn đối với tài sản, năng suất và thị trường mà chúng tôi bán sản phẩm. Những tác động này bao gồm những thay đổi cấp tính và mãn tính về các hiện tượng thời tiết, thay đổi chính sách và quy định, phát triển công nghệ và phản ứng của thị trường và kinh tế. Việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong các hoạt động khai thác và chế biến của chúng tôi, trực tiếp hoặc thông qua việc mua các tiện ích và vật tư tiêu hao dựa trên nhiên liệu hóa thạch đều góp phần vào phát thải khí nhà kính, khiến hoạt động của chúng tôi dễ gặp rủi ro liên quan đến khí hậu.

Hầu hết chính phủ các quốc gia trên toàn cầu, bao gồm Việt Nam, đã đưa ra hoặc đang xem xét áp dụng các biện pháp pháp lý ứng phó với phát thải khí nhà kính. Cam kết của cộng đồng quốc tế trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu như được thể hiện trong thỏa thuận khí hậu toàn cầu tại Hội nghị các bên lần thứ 21 (COP21) tại Paris vào tháng 12 năm 2015 đã nhấn mạnh thêm khung pháp lý.

Tuy nhiên, việc thiếu sự chắc chắn về quy định, sự không nhất quán về chính sách toàn cầu và những thách thức liên quan đến việc quản lý danh mục doanh nghiệp đa dạng trên nhiều khuôn khổ quy định có khả năng ảnh hưởng xấu đến tài sản và chuỗi cung ứng của MHT. Các cơ chế quy định được đề xuất có thể ảnh hưởng đến tài sản của Công ty trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các nhà cung cấp và khách hàng. Các đánh giá về tác động tiềm tàng của quy định về biến đổi khí hậu trong tương lai vẫn là không chắc chắn do phạm vi rộng của thay đổi quy định tiềm năng trên các quốc gia mà chúng tôi hoạt động.

Các tác động vật lý của biến đổi khí hậu đối với tài sản của chúng tôi như những thay đổi về lượng mưa, tình trạng thiếu nước, mực nước biển dâng cao, cường độ bão gia tăng và nhiệt độ cao hơn, có thể ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến hoạt động tài chính của tài sản của Công ty.

Sức khỏe

Công ty thấy rõ tầm quan trọng của việc giải quyết các rủi ro sức khỏe và tác động môi trường liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời nhận thấy những hậu quả tiềm ẩn đối với sức khỏe con người, danh tiếng, quy trình cấp phép và hoạt động kinh doanh. Các cân nhắc chính bao gồm:

- **Rủi ro sức khỏe:** Các vấn đề liên quan đến tuổi tác, quản lý một môi và tiếp xúc với các tác nhân có hại như tiếng ồn, bụi mịn, khí thải diesel, coban, niken, hơi axit sulfuric, ammonia, và bức xạ đều là những rủi ro về sức khỏe tiềm ẩn.
- **Tình huống khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng:** Các cơ sở sản xuất trên toàn cầu của Công ty dễ đặt ra các tình huống khẩn cấp liên quan đến sức khỏe cộng đồng như Covid-19, cúm, và các đợt bùng phát bệnh truyền nhiễm.
- **Tác động đến môi trường:** Các tài sản có khả năng tác động đến chất lượng không khí, đa dạng sinh học, tài nguyên nước và các dịch vụ hệ sinh thái. Những thay đổi trong hiểu biết khoa học, các yêu cầu quy định hoặc kỳ vọng của các bên liên quan có thể ảnh hưởng đến việc phê duyệt dự án và dẫn đến tăng chi phí cho các hành động giảm nhẹ, bù đắp hoặc bồi thường.
- **Sự cố môi trường:** Các sự cố môi trường trong quá khứ và hiện tại, bao gồm cả các vi phạm về ngăn chặn chất thải không được kiểm soát và giải phóng các chất gây ô nhiễm, có thể có tác động bất lợi đáng kể đến con người, cộng đồng, tài sản, danh tiếng và giấy phép hoạt động.

Chúng tôi đã có các kế hoạch đóng cửa và phục hồi mỏ, nhưng những thay đổi về quy định hoặc kỳ vọng của cộng đồng có thể phải sửa đổi, điều chỉnh, dẫn đến có thể làm tăng chi phí và trích lập dự phòng tài chính.

An toàn

MHT nhận thấy có một số rủi ro nhất định có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến con người, tài sản, danh tiếng và giấy phép hoạt động. Những rủi ro này bao gồm một loạt các tình huống như sạt lở, sự cố hóa chất, rò rỉ khí độc, va chạm giao thông, nổ mìn, bức xạ, kiểm soát chất thải, hoạt động nâng hạ và làm việc trên cao. Để giải quyết những rủi ro này một cách hiệu quả, Công ty vận hành một hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe chặt chẽ, bảo đảm hoạt động hiệu quả và giảm thiểu những hậu quả bất lợi tiềm ẩn.

Quản trị và tuân thủ

MHT hoạt động theo các quy định và quản trị của các tiêu chuẩn toàn cầu, được hỗ trợ bởi các chiến lược và khuôn khổ toàn diện. Cam kết về duy trì các khuôn khổ toàn cầu hiệu quả và biện pháp kiểm soát liên quan là tối quan trọng vì bất kỳ sự hết hiệu lực của các biện pháp này đều có thể dẫn đến các sự cố nghiêm trọng về sức khỏe, an toàn hoặc môi trường.

QUẢN TRỊ RỦI RO CHÍNH, RỦI RO BÊN NGOÀI, RỦI RO KINH DOANH

Phạm vi hoạt động và sự tham gia của chúng tôi vào các ngành công nghiệp đa dạng đặt ra nhiều yếu tố có thể ảnh hưởng đến kết quả của chúng tôi. Các rủi ro chính có thể ảnh hưởng bất lợi đến kết quả hoạt động của chúng tôi cùng với các chiến lược quản lý và giảm thiểu những rủi ro này được nêu dưới đây.



Rủi ro bên ngoài

Rủi ro chính

Khả năng gặp rủi ro của chúng tôi tăng cao do sự biến động của giá hàng hóa và nhu cầu tại các thị trường lớn, cũng như thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và các hành động của Chính phủ. Những rủi ro này bao gồm sự xuất hiện của các quy định và tiêu chuẩn mới, vi phạm tuân thủ bị cáo buộc, đại dịch và các sự kiện chính trị có thể ảnh hưởng đến sự ổn định tài khóa dài hạn.

Phương thức giảm thiểu

Chiến lược đa dạng hóa danh mục hàng hóa, thị trường, khu vực địa lý và tiền tệ của chúng tôi là nền tảng để giảm thiểu ảnh hưởng của sự biến động. Ủy ban Rủi ro & Kiểm toán giám sát chặt chẽ những rủi ro này như được trình bày chi tiết trong phần Quản lý rủi ro và Rủi ro chính. Ngoài ra, ưu tiên hàng đầu của chúng tôi là chủ động tham gia với các Chính phủ và các bên liên quan chính, bảo đảm có sự hiểu biết toàn diện về các tác động bất lợi tiềm ẩn của các đề xuất về tài chính, thuế, đầu tư, tiếp cận cơ sở hạ tầng, các thay đổi quy định và các tiêu chuẩn địa phương và quốc tế đang phát triển. Các biện pháp để giảm thiểu những tác động sẽ được thực hiện này khi khả thi.

Cam kết về kinh doanh có đạo đức được quy định trong Bộ Quy tắc Ứng xử của chúng tôi, trong đó đặt ra các yêu cầu hoạt động một cách liêm chính, bao gồm các giao dịch với các quan chức chính phủ và bên thứ ba. Tại Công ty, chúng tôi xây dựng các quy trình và biện pháp kiểm soát chặt chẽ để bảo đảm kiểm soát công tác báo cáo tài chính nội bộ hiệu quả. Bộ phận Pháp lý chịu trách nhiệm giám sát sự tuân thủ của chúng tôi đối với các nghĩa vụ kinh doanh chứng khoán và các yêu cầu công bố thông tin liên tục và định kỳ.



Rủi ro kinh doanh

Rủi ro chính

Môi trường hoạt động của chúng tôi vốn có nhiều rủi ro, đặc biệt là sự không chắc chắn có sẵn liên quan đến việc xác định và chứng minh các khoản dự trữ. Những thách thức còn mở rộng sang việc mua lại tài sản và quản lý hiệu quả các dự án phát triển nguồn vốn của chúng tôi. Việc giải quyết sự không chắc chắn này đòi hỏi phải có phương thức tiếp cận chiến lược và thận trọng để bảo đảm tăng trưởng bền vững và tạo ra giá trị.

Phương thức giảm thiểu

Việc dựa vào các bên thứ 3 có đủ năng lực đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính toàn vẹn kỹ thuật và đảm bảo cho báo cáo Phát triển Tài nguyên Khoáng sản và Dự trữ Quặng. Phương thức tiếp cận này đáp ứng các nhu cầu kiểm toán và chuyên gia, nâng cao độ tin cậy tổng thể trong hoạt động của chúng tôi.

Để củng cố các quyết định đầu tư của mình, bao gồm cả việc sáp nhập và mua lại, chúng tôi đã thiết lập các quy trình phê duyệt và giám sát đầu tư nghiêm ngặt, hoạt động dưới sự giám sát của Ủy ban Đầu tư nội bộ. Khung yêu cầu chi tiêu nguồn vốn được xác định rõ ràng sẽ điều hành việc kết hợp các phương án tăng trưởng vào danh mục đầu tư của chúng tôi, bảo đảm phương thức tiếp cận có cấu trúc và theo định hướng quản trị.

Việc chuyển đổi mô hình hoạt động của chúng tôi nhằm hướng tới mang lại một MHT tinh gọn và có thể mở rộng. Việc thiết kế lại này là nhằm thiết lập lợi thế cạnh tranh thông qua việc xác định các phép đo công việc, cơ cấu tổ chức và hiệu suất. Việc triển khai các quy trình nghiệp vụ toàn cầu đã xác định, bao gồm cả SAP, sẽ thúc đẩy phương thức làm việc trên toàn doanh nghiệp.

Để vận hành xuất sắc, các quy trình chung đã được ban hành để tạo ra dữ liệu có giá trị và nâng cao kỷ luật hoạt động. Việc thiết lập các thỏa thuận tìm nguồn cung ứng toàn cầu đang được tiến hành để đảm bảo tính liên tục của nguồn cung và chi phí cạnh tranh cho các đầu vào cung cấp chính. Giảm thiểu rủi ro bền vững được đưa vào các chức năng dự án của Công ty, bảo đảm rằng các dự án luôn an toàn, có thể dự đoán được và có tính cạnh tranh trong môi trường luôn thay đổi.



Rủi ro tài chính

Rủi ro chính

Sự biến động liên tục trên thị trường tài chính toàn cầu có thể gây ra những mối đe dọa tiềm ẩn đến dòng tiền trong tương lai, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận và tìm kiếm nguồn vốn từ thị trường tài chính cũng như xếp hạng tín nhiệm của chúng tôi. Sự biến động này có thể làm gián đoạn các khoản chi tiêu theo kế hoạch và cản trở việc thu hồi vốn đầu tư vào các dự án sản xuất khai thác mỏ. Ngoài ra, các điều kiện thị trường bất lợi có thể dẫn đến các đối tác thương mại, bao gồm khách hàng, nhà cung cấp, nhà thầu và tổ chức tài chính, không đáp ứng các nghĩa vụ hợp đồng của họ. Bối cảnh tài chính phức tạp này đòi hỏi phải có kế hoạch chiến lược và quản lý rủi ro thận trọng để giải quyết các thách thức tiềm ẩn và duy trì kiên hoạt về tài chính.

Phương thức giảm thiểu

Công ty cam kết luôn duy trì một bảng cân đối kế toán mạnh mẽ, được củng cố bởi chiến lược quản lý rủi ro danh mục đầu tư. Yếu tố chính của chiến lược này là đa dạng hóa danh mục đầu tư của chúng tôi để giảm thiểu biến động tổng thể của dòng tiền. Chúng tôi sử dụng phân tích dòng tiền thường xuyên để theo dõi các biến động và các tỷ lệ tài chính chính, bảo đảm phương thức tiếp cận chủ động trong quản lý rủi ro.

Để tăng cường kiểm soát và giám sát, các giới hạn tín dụng và kiểm soát xem xét được thiết lập tỉ mỉ cho tất cả các khách hàng và các đối tác tài chính.



Rủi ro hoạt động

Rủi ro chính

Các thảm họa tự nhiên và hoạt động không lường trước được có thể ảnh hưởng xấu đến tài sản của MHT. Công nghệ thông tin và các dịch vụ công nghệ hoạt động dễ gặp phải rủi ro và các mối đe dọa về an ninh mạng có thể ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh và danh tiếng của chúng tôi. Áp lực chi phí hoạt động kết hợp với giảm năng suất có thể ảnh hưởng bất lợi đến lợi nhuận hoạt động và cản trở việc thực hiện các kế hoạch mở rộng của chúng tôi.

Phương thức giảm thiểu

Bằng việc áp dụng các quy trình quản lý rủi ro chặt chẽ, chúng tôi nỗ lực xác định các rủi ro hoạt động nghiêm trọng tiềm ẩn và đưa ra các biện pháp kiểm soát cần thiết cũng như các yêu cầu về hiệu suất để duy trì hiệu quả của các biện pháp kiểm soát. Các kế hoạch kinh doanh liên tục cũng như các quy trình quản lý khủng hoảng và khẩn cấp đã được thiết lập để giảm thiểu hậu quả tiềm ẩn của các sự kiện không lường trước được. Nhất quán với chiến lược quản lý rủi ro của Công ty, chúng tôi duy trì phạm vi bảo hiểm cao từ bên thứ 3 đối với những tổn thất phát sinh do thiệt hại tài sản, gián đoạn kinh doanh và các sự cố liên quan đến xây dựng.

Do phụ thuộc nhiều vào công nghệ thông tin và công nghệ vận hành để vận hành tài sản, chúng tôi đã thực hiện các biện pháp toàn diện được thiết kế để bảo vệ, phát hiện và ứng phó với các sự kiện mạng. Chiến lược quản lý rủi ro mạng cho toàn doanh nghiệp đang phát triển để bảo đảm an ninh cho các tài sản công nghệ hỗ trợ hoạt động toàn cầu của chúng tôi. Chiến lược này bao gồm nhiều hoạt động như đào tạo và nâng cao nhận thức về an ninh mạng cho nhân viên, giám sát các mạng công nghệ hoạt động và doanh nghiệp của chúng tôi, các sáng kiến để xác định và khắc phục lỗ hổng, kiến trúc bảo mật theo thiết kế và các quy trình để quản lý rủi ro công nghệ của bên thứ ba. Khi xảy ra sự cố, chúng tôi sẽ tiến hành phân tích nguyên nhân gốc rễ và thực hiện các hành động tiếp theo cần thiết.

Ban Quản trị nhận được các bản cập nhật thường xuyên về các hoạt động quản lý rủi ro mạng, bao gồm thông tin liên quan về mọi sự cố mạng quan trọng. Mục tiêu chiến lược của chúng tôi là duy trì duy trì biên lợi nhuận hoạt động phù hợp thông qua việc điều chỉnh MHT để phù hợp với các giá trị, năng lực và nguồn lực cạnh tranh của chúng tôi để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường, từ đó tạo ra giá trị lâu dài bền vững cho cổ đông và các bên liên quan. Nỗ lực của chúng tôi tập trung để giảm chi phí vận hành và cải thiện năng suất đã mang lại kết quả rõ ràng với việc giảm chi phí có thể kiểm soát được.

Để nâng cao hơn nữa khả năng duy trì cải tiến năng suất, chúng tôi đang tinh chỉnh mô hình hoạt động của Công ty. Mô hình hoạt động được thiết kế lại nhằm mục đích cung cấp một MHT tinh gọn và có thể mở rộng, mang lại lợi thế cạnh tranh thông qua việc xác định công việc, cơ cấu tổ chức và chỉ số hiệu suất. Các quy trình nghiệp vụ được tiêu chuẩn hóa toàn cầu, bao gồm cả SAP, thúc đẩy một phương thức làm việc trong toàn MHT, tạo ra dữ liệu có giá trị và cải thiện kỷ luật hoạt động. Chúng tôi đã thiết lập các thỏa thuận tìm nguồn cung ứng toàn cầu để đảm bảo nguồn cung liên tục và chi phí cạnh tranh cho các đầu vào cung cấp chính sau khi nền tảng kinh doanh HCS sáp nhập vào MHT.



Rủi ro bền vững

Rủi ro chính

Những sự cố có thể gây ảnh hưởng đến con người, cộng đồng xung quanh, tài sản và danh tiếng công ty. Bên cạnh đó, tác động của biến đổi khí hậu và các biện pháp ứng phó cũng có thể ảnh hưởng đến giá trị, tài sản và vị thế thị trường của MHT.

Nhằm nâng cao năng lực quản lý rủi ro ở lĩnh vực này, chúng tôi đã thành lập và duy trì hoạt động của:

- Hội đồng An toàn, Vệ sinh lao động (OHS) - đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam và chủ động phòng ngừa sự cố về an toàn lao động.
- Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) - hướng đến việc tuân thủ hoặc phù hợp với các tiêu chuẩn bền vững quốc tế, thúc đẩy hoạt động kinh doanh có trách nhiệm.

Hội đồng An toàn, Vệ sinh lao động có sự tham gia của Giám đốc Điều hành Nhà máy và các Trưởng bộ phận, do Tổng Giám đốc làm Chủ tịch, Trưởng phòng Sức khỏe & An toàn & Sức khỏe là thành viên thường trực. Cơ cấu này giúp quản lý hiệu quả các rủi ro về sức khỏe và an toàn trong toàn bộ các hoạt động Công ty.

Trong khi đó, Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị thay thế Ủy ban Phát triển Bền vững trước đây, với trọng tâm thiết lập và tích hợp các tiêu chuẩn ESG vào hoạt động kinh doanh. Mục tiêu chính là xây dựng chiến lược nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả vận hành, tăng cường uy tín và hướng tới những giá trị dài hạn.

Phương thức giảm thiểu

Các biện pháp An toàn & Sức khỏe Nghề nghiệp

Hội đồng An toàn, Vệ sinh lao động đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an toàn lao động và tuân thủ quy định. Các hoạt động thường xuyên của Hội đồng bao gồm:

- Xem xét quá trình đánh giá rủi ro và các biện pháp kiểm soát tương ứng.
- Giám sát các chỉ số hiệu suất về An toàn, Vệ sinh lao động quan trọng và những vấn đề mới phát sinh.
- Hỗ trợ vận hành Mạng lưới An toàn Vệ sinh viên, bao gồm đại diện từ tất cả các nhóm lao động phổ thông, đảm bảo tuân thủ quy định của Việt Nam.
- Triển khai các biện pháp chủ động nhằm ngăn ngừa sự cố và nâng cao hiệu quả an toàn.

Với cách tiếp cận có hệ thống, Hội đồng đảm bảo việc ra quyết định kịp thời và liên tục cải thiện an toàn, sức khỏe trong toàn bộ hoạt động của Công ty.

Cam kết Môi trường, Xã hội và Quản trị

Hướng tới chiến lược ESG chung của Tập đoàn Masan, MHT đã đặt ra các mục tiêu cụ thể cho giai đoạn 2025-2030, trong đó tập trung vào:

- Giảm tác động môi trường:** Giảm phát thải khí nhà kính và tiêu thụ nước.
- Thúc đẩy kinh tế tuần hoàn:** Tăng cường tái chế và sử dụng tài nguyên bền vững.
- Gắn kết cộng đồng:** Tập trung đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ xã hội.
- An toàn lao động và tuân thủ:** Nâng cao hiệu suất an toàn tại tất cả các địa điểm hoạt động.
- Trách nhiệm sản phẩm:** Tuân thủ về nhãn mác sản phẩm và các tiêu chuẩn bền vững.

Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị họp định kỳ vào thứ Tư đầu tiên mỗi tháng, trong đó:

- Theo dõi tiến độ thực hiện các sáng kiến ESG.
- Đánh giá kế hoạch triển khai và đo lường tác động.
- Tìm kiếm cơ hội nâng cao tính bền vững và hiệu quả vận hành.

Bằng cách tích hợp quản trị an toàn và chiến lược phát triển bền vững, MHT đang củng cố hệ thống quản lý rủi ro, nâng cao khả năng phát triển bền vững dài hạn. Các quy trình lập kế hoạch doanh nghiệp, ra quyết định đầu tư và quản lý kinh doanh của chúng tôi tập trung chủ yếu vào việc xác định, đánh giá và quản lý các rủi ro biến đổi khí hậu. Bằng cách áp dụng cách tiếp cận toàn diện và chiến lược để lập kế hoạch doanh nghiệp, chúng tôi sử dụng các tình huống để đánh giá kỹ lưỡng khả năng phục hồi của danh mục đầu tư trước các yếu tố khác nhau liên quan đến khí hậu.

Báo cáo Phát triển Bền vững hàng năm cũng trình bày rõ cách tiếp cận để gắn kết với các bên liên quan trong cộng đồng của chúng tôi. Công ty cam kết thúc đẩy trao đổi thông tin và hợp tác minh bạch với cộng đồng và thông tin chi tiết của chiến lược gắn kết này được trình bày đầy đủ trong báo cáo này. Để bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty, chúng tôi tích cực thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm tra nghiêm ngặt sự tuân thủ và xây dựng các kế hoạch hành động để khắc phục mọi khoảng trống được xác định. Kết quả kiểm toán chính được trình bày cho quản lý cấp cao cùng với các báo cáo được xem xét bởi Ủy ban Phát triển Bền vững của Hội đồng, góp phần củng cố cam kết của chúng tôi về trách nhiệm và cải tiến liên tục trong các hoạt động phát triển bền vững.



QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI HCS

Tại H.C. Starck GmbH, rủi ro và cơ hội được xác định ở cấp quản lý cao nhất, việc quản lý nhà máy và Sức khỏe, An toàn, Môi trường & Chất lượng (HSEQ) với sự tham gia của người lao động (dưới hình thức ban đại diện công nhân viên) là một phần của phân tích bối cảnh. Các lĩnh vực trong quá trình hoạt động của công ty được phân loại ra là sức khỏe và an toàn nghề nghiệp, môi trường, năng lượng, và quản lý chất lượng. Các chủ đề có mức độ ưu tiên cao nhất được đưa vào các mục tiêu của Công ty. Trên cơ sở đó, mỗi phòng, ban sẽ thực hiện phân tích rủi ro riêng và xác định các biện pháp có thể đo lường để giảm thiểu rủi ro và tận dụng cơ hội nếu có. Là một phần của hệ thống quản lý và quản trị rủi ro tại MHT, các biện pháp và mục tiêu được theo dõi thường xuyên để có thể đưa ra phản hồi kịp thời nếu cần.

CÁC RỦI RO TỪ NHU CẦU VÀ KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

CÁC BÊN LIÊN QUAN	KỶ VỌNG VÀ NHU CẦU	RỦI RO	PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU
Khách hàng	- Phát triển bền vững (bao gồm dấu chân Cacbon) - Chi phí cạnh tranh	- Chi phí cho việc chuyển đổi - Tắc nghẽn về nguồn cung năng lượng (truyền thống) - Rủi ro biên lợi nhuận - Áp lực chi phí so với chất lượng	Nhờ có công nghệ tái chế tại HCS, chúng tôi có thể cung cấp cho khách hàng các sản phẩm có dấu chân cacbon tương đối thấp so với sản xuất từ nguyên liệu sơ cấp. Chúng tôi nghiên cứu quy trình để vừa tìm kiếm các cơ hội tiết kiệm nước và năng lượng vừa để phát triển quy trình mới có dấu chân cacbon thấp hơn so với quy trình sản xuất truyền thống. Đặc biệt, cuộc xung đột tại Ukraina đã đe dọa biến năng lượng thành một điểm tắc nghẽn ở châu Âu. Tuy nhiên, vấn đề này đã được giải quyết. Để giảm chi phí chuyển đổi và bảo đảm chi phí cạnh tranh, việc giảm suất tiêu thụ năng lượng do chi phí năng lượng cao là ưu tiên hàng đầu của chúng tôi.
Cộng đồng / Chính trị	- Hợp tác / minh bạch / người liên hệ / thông tin - Giảm tác động môi trường (khí thải) / phát triển bền vững / bảo vệ khí hậu / giảm thiểu CO₂ / thay thế khí thiên nhiên / bảo tồn tài nguyên	- Hình ảnh - Chi phí - An ninh nguồn cung	MHT cam kết đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về tính minh bạch từ đối tác và các bên liên quan. Chúng tôi chủ động truyền thông công khai thông qua các kênh khác nhau. Chúng tôi công khai danh tính người liên lạc, đăng tải minh bạch các báo cáo trên website, bao gồm cả Báo cáo môi trường theo Chương trình Kiểm toán & Quản lý Sinh thái (EMAS). Trong nỗ lực giảm thiểu tác động môi trường, chúng tôi tập trung tối ưu hóa hiệu suất sử dụng năng lượng, vật liệu phụ trợ, vật liệu vận hành, mức tiêu thụ nước và sử dụng nhiệt thải. Hiện nay, Công ty đang lập kế hoạch chuyển đổi hướng tới nguồn cung năng lượng tái tạo riêng, bao gồm cả hydro xanh.
Vốn	Tuân thủ	- Chi phí cho việc kiểm soát và các biện pháp - Không an toàn	Ngoài việc sử dụng sổ đăng ký pháp lý để giám sát các yêu cầu pháp lý và việc tuân thủ các yêu cầu này, trọng tâm trong năm 2024 tại nhà máy Goslar là xây dựng hệ thống quản lý tuân thủ theo tiêu chuẩn ISO 37301.
Tổ chức và người lao động	Đào tạo / Giảng dạy và Công việc	- Chuyên viên sẵn đầu người (sẵn lao động có nền tảng kiến thức tốt) - Cấu trúc nhân viên - Kỷ vọng (quản lý, nhân viên và các hiệp hội)	Chúng tôi đang giải quyết vấn đề thiếu nhân lực có tay nghề do thay đổi nhân khẩu bằng cách đưa ra các chương trình đào tạo và điều kiện làm việc hấp dẫn. Ví dụ: chúng tôi xây dựng các chương trình đào tạo riêng.
Quản lý và cơ quan quản lý	- Phát triển doanh nghiệp / bảo đảm và mở rộng vị thế trên thị trường - Tuân thủ	- Mất khách hàng - Phát triển doanh thu âm - Suy thoái kinh tế - Rủi ro trách nhiệm pháp lý - Mất uy tín - Chi phí cho các biện pháp và thực hiện	Chúng tôi đảm bảo sự trung thành của khách hàng và thúc đẩy tăng trưởng doanh số bền vững bằng chiến lược dài hạn, tầm nhìn xa và phát triển nội lực. Với hệ thống quản lý pháp lý bài bản, chúng tôi chủ động nắm bắt và cập nhật liên tục các quy định, thủ tục cũng như yêu cầu pháp lý mới. Hồ sơ pháp lý được theo dõi sát sao với báo cáo định kỳ, đồng thời các cuộc kiểm toán tuân thủ giúp giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật.

RỦI RO TỪ CÁC CHỦ ĐỀ NỘI BỘ VÀ BÊN NGOÀI

CHỦ ĐỀ	RỦI RO	PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU
- Những bất ổn về thị trường tài chính - Rủi ro địa chính trị (Chiến tranh thương mại, lệnh trừng phạt, v.v.) - Áp lực về chi phí	- Mất doanh thu do khách hàng thận trọng - Tiếp cận thị trường bị hạn chế - Giá năng lượng và / hoặc khả năng có sẵn - Các mối đe dọa về duy trì chuỗi cung ứng / các mối quan hệ với khách hàng - Biên lợi nhuận thấp hơn / lỗ / doanh thu giảm - Cắt giảm nhân viên	Các rủi ro liên quan đến các vấn đề này được xem là một phần của việc hoạch định chiến lược hằng năm. Chúng tôi ngăn chặn từng rủi ro bằng quy trình hiệu quả, đổi mới sáng tạo và lợi thế về chi phí thông qua việc sử dụng linh hoạt các nguyên liệu.
Rủi ro liên quan đến các thay đổi về chính trị, pháp luật, và xã hội	- Thị phần thấp hơn - Khó khăn về nguồn cung nguyên liệu thô (CAHRAs)	Các rủi ro có thể được giảm thiểu thông qua định hướng toàn cầu của Công ty, hợp tác, và liên doanh.
- Vòng đời sản phẩm, phát triển danh mục đầu tư rộng hơn, phát triển thị trường mới - Các dự án chiến lược cho hoạt động kinh doanh trong tương lai	Mất khách hàng, biên lợi nhuận, và thị phần nếu không bắt kịp xu thế / phát triển mất quá nhiều thời gian.	Việc theo dõi thị trường hỗ trợ các dự án phát triển và chiến lược chính sách hàng năm của chúng tôi. Chúng tôi đầu tư vào các thị trường mới nổi. Bộ phận kỹ thuật ứng dụng của chúng tôi giúp chúng tôi cái nhìn sâu sắc về hoạt động phát triển của khách hàng. Cùng với MHT, chúng tôi thực hiện phát triển trên thị trường. Chúng tôi kiểm soát thời gian và chi phí của các dự án thông qua quản lý dự án mạnh mẽ. Việc tham gia vào ủy ban tiêu chuẩn hóa bảo đảm rằng chúng tôi có lợi thế về mặt kỹ thuật, đặc biệt là về công nghệ phân tích.
- Độ tin cậy về giao hàng (Nguyên liệu, vật tư, hàng hóa kỹ thuật) - Rủi ro vận chuyển và lưu giữ - Giá năng lượng và biến động giá năng lượng	- Nguồn cung ứng duy nhất (bảo đảm và giá cả) - Chi phí sản xuất - Phụ thuộc	Chúng tôi phòng tránh rủi ro thông qua các hợp đồng dài hạn và thỏa thuận khung, và tránh các nguồn cung cấp duy nhất (chiến lược đa nhà cung cấp), kho hàng ký gửi + kho chứa và phòng vệ nguyên liệu chiến lược. Chúng tôi cũng ứng phó với sự tăng giá trên thị trường năng lượng bằng cách không ngừng nâng cao hiệu suất liên quan đến năng lượng (cải tiến liên tục theo Chương trình Kiểm toán và Quản lý Sinh thái (EMAS)) và lập kế hoạch cung cấp năng lượng tái tạo độc lập. Nhờ có các chứng nhận cần thiết (như EMAS), chúng tôi đạt được lợi thế về thuế đối với các lĩnh vực kinh doanh sử dụng nhiều năng lượng.

CHỦ ĐỀ	RỦI RO	PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU
- Bảo mật thông tin (không được phép truy cập hoặc công bố thông tin bảo mật) / bảo vệ dữ liệu. - Tội phạm công nghệ cao / hình ảnh (tranh cãi gay gắt trên mạng, v.v) - Độc lập về mạng lưới (hệ thống điện toán đám mây), giải pháp sao lưu dự phòng	- Thất thoát sản lượng (giai đoạn không xác định) - Mất bí quyết công nghệ / dữ liệu / tiền	Các biện pháp trong lĩnh vực công nghệ thông tin rất đa dạng: từ đánh giá rủi ro theo ISO 27001 cũng như danh mục mối nguy bảo vệ cơ bản BSI, tiêu chuẩn BSI 100-3), đến hạn chế truy cập, sự phù hợp của các hệ thống CNTT (toàn cảnh, lộ trình CNTT), dư thừa, và phân tách các mạng văn phòng và sản xuất. Dữ liệu quan trọng phải được lưu trữ trên máy chủ của công ty thay vì lưu trữ trên đám mây.
- Nhân khẩu học - Cạnh tranh trên thị trường lao động - Động lực và khối lượng công việc, căng thẳng tâm lý - Mô hình thời gian/ ca làm việc - Thay đổi thể hệ ("Thể hệ Z")	- Thiếu công nhân lành nghề - Lượng nhân viên nghỉ việc / Chuyên viên săn đầu người - Kỹ năng hành nghề - Thiếu kiến thức - Công khai các phát kiến - Thiếu nhân lực (kiệt sức nghề nghiệp)	Thị trường lao động có tính cạnh tranh cao và sự thiếu hụt công nhân lành nghề đang gia tăng, đặc biệt là tại các khu vực kinh tế châu Âu, Trung Đông, Châu Phi (EMEA) và Khu vực Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA). HCS và ChemiLytics là nhà tuyển dụng hấp dẫn với văn hóa quản lý cởi mở, cân bằng giữa công việc và cuộc sống và có các mô hình thời gian làm việc linh hoạt. Sau một vài năm sử dụng dịch vụ quản lý sức khỏe và an toàn lao động, hiện nay những hoạt động này đã được tái hợp nhất vào Bộ phận quản lý Sức khỏe, An toàn, Môi trường & Chất lượng (HSEQ). Sự phức tạp của các lĩnh vực này đã được giảm bớt thông qua chương trình học việc tại HCS và ChemiLytics.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Khung phát triển bền vững	60
Cải thiện cấu trúc quản trị phát triển bền vững	68
Ban Quản lý Năng lượng	74
Phát triển bền vững thông qua đổi mới sáng tạo	80
Khai thác khoáng sản bền vững và sử dụng Nguyên liệu thô	84
Sản xuất bền vững tại Việt Nam	90
Quản lý Chuỗi Cung ứng bền vững	96
Phát triển bền vững nguồn nhân lực	112
Phát triển bền vững về sức khỏe và an toàn lao động	134
Phát triển bền vững về an ninh	136
Phát triển bền vững về môi trường	140
Phát triển bền vững cùng cộng đồng	160



KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Masan High-Tech Materials luôn cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững lâu dài của Công ty. Do đó, MHT và các công ty thành viên đều tuân thủ theo các quy định pháp luật của nước sở tại và các chính sách và hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới về an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, Khung Phát triển Bền vững IFC đối với lĩnh vực khai khoáng và vật liệu công nghệ cao của Hiệp hội Quốc tế về Khai khoáng và Kim loại (ICMM). Các quy định này được lồng ghép thực hiện trong mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo các tiêu chuẩn cao nhất về tính minh bạch và nhất quán.

Khung Phát triển Bền vững giúp phương pháp tiếp cận của chúng tôi hiệu quả hơn bằng cách chuẩn hóa kết quả hoạt động và không ngừng cải tiến các sáng kiến phát triển bền vững. Giá trị cốt lõi quyết định phương thức tiếp cận trong điều hành hoạt động của Công ty. Chúng tôi đảm bảo cân bằng lợi ích của nhà đầu tư, cộng đồng, môi trường và quản trị, nhất quán với Quy tắc đạo đức của Công ty. Các chính sách được xây dựng để quy định các tiêu chuẩn đo lường ở mức độ cao nhất. Theo đó, các quy trình lập ra để giám sát việc tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty, đồng thời các chỉ số giúp Ban Điều hành và các bên liên quan có thể theo dõi kết quả hoạt động của Công ty một cách minh bạch.

Các mục tiêu được đánh giá và cập nhật định kỳ để phù hợp với kỳ vọng của Công ty. Cuối cùng, chúng tôi tổng hợp báo cáo để cung cấp thông tin cho các bên liên quan. Những cam kết và sáng kiến đổi mới của Công ty được thể hiện thông qua các mục tiêu sau:

- Hoạt động đồng bộ theo các thông lệ quốc tế hàng đầu trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh, hướng tới sự minh bạch và nhất quán trong quản trị Công ty;
- Xây dựng và duy trì mối quan hệ lâu dài dựa trên sự ghi nhận và tôn trọng các bên liên quan, đồng thời đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội và thể chế dài hạn của cộng đồng địa phương;
- Không ngừng tìm kiếm phương pháp cải thiện an toàn, sức khỏe và môi trường thông qua các hệ thống quản lý hiệu quả.

Chúng tôi lồng ghép Khung Phát triển Bền vững vào tất cả các hoạt động của Công ty. Khung Phát triển Bền vững này được thực hiện từ cấp nhân viên trở lên theo tài liệu hướng dẫn, trong đó đề ra các giá trị một cách rõ ràng và minh bạch mà mỗi nhân viên cần thể hiện trong công việc hàng ngày. Đây không chỉ là định hướng mà còn là cam kết của chúng tôi trong việc đảm bảo thực thi công tác sức khỏe, an toàn, môi trường, quan hệ cộng đồng và quản lý chuỗi cung ứng một cách bền vững và có trách nhiệm.

GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

Phát triển bền vững tại MHT mang nhiều ý nghĩa hơn trách nhiệm đối với môi trường, người lao động, và chuỗi cung ứng của một công ty. Hoạt động của Công ty luôn hướng tới quyền lợi của tất cả các bên liên quan, cũng như tuân thủ pháp luật, các quy định và hướng dẫn hiện hành.

Là một công ty có sự hiện diện toàn cầu, MHT luôn có tinh thần trách nhiệm cao đối với tất cả các bên liên quan, bao gồm khách hàng, người lao động, nhà đầu tư và cộng đồng nơi công ty hoạt động.

Nội dung này được tóm tắt trong Bộ Quy tắc ứng xử chung đầu tiên của MHT phát hành trong năm 2022.

Người lao động MHT sẽ thực hiện tất cả các bước hợp lý và cần thiết để tuân theo Bộ quy tắc, luật pháp, cũng như các chính sách và quy trình của Công ty.

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ Nền tảng cho sự thành công của Công ty

01 Cạnh tranh bình đẳng

MHT cam kết hoàn toàn cạnh tranh bình đẳng và thực hành hợp đồng công bằng với các đối tác của công ty. Nghiêm cấm mọi hình thức cấu kết, thông đồng hoặc phối hợp gây bất lợi cho một bên giữa các đối thủ cạnh tranh, cũng như việc lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường.

02 Hồ sơ kinh doanh và tài chính

Các tài liệu, bao gồm tài liệu điện tử, là tài sản của MHT và được lưu giữ an toàn. Dữ liệu cá nhân được xử lý một cách cẩn trọng nhất và bảo mật. Các báo cáo tài chính của MHT được lập theo các yêu cầu pháp lý liên quan và các nguyên tắc và thông lệ kế toán được quốc tế chấp nhận. MHT áp dụng mọi biện pháp cần thiết để phòng ngừa tội rửa tiền trong phạm vi ảnh hưởng của công ty.

03 Tuân thủ Luật Thương mại Quốc tế và các Quy định về Xuất khẩu

MHT tuân thủ tất cả các hiệp định, công ước và hiệp ước quốc tế, cũng như các luật trong nước về kiểm soát các giao dịch tài chính và thương mại, đồng thời luôn giám sát việc tuân thủ các luật trong nước và quốc tế về kiểm soát xuất khẩu.

04 Tài sản của Công ty

Tất cả người lao động có trách nhiệm như nhau đối với việc bảo vệ tài sản vật chất và phi vật chất của MHT. Công ty đặc biệt coi trọng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ thuật như phát minh, sáng chế và các bí quyết công nghệ khác. Nghiêm cấm việc tiết lộ bí mật của công ty và bí mật kinh doanh cho bên thứ ba dưới mọi hình thức. Thông tin bảo mật của bên thứ ba mà nằm trong phạm vi trách nhiệm của MHT cũng phải được bảo vệ cẩn trọng.

05 Xung đột lợi ích

MHT có chính sách không khoan nhượng đối với hành vi hối lộ và tham nhũng. MHT không tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh mà sự tồn tại hoặc phạm vi mong muốn của chúng phụ thuộc vào việc đưa hối lộ. Tại MHT, phòng ngừa tham nhũng cũng có nghĩa là có được thông tin trước về các đối tác kinh doanh. Các quyết định kinh doanh thay mặt MHT có thể không bị ảnh hưởng bởi việc chấp thuận các lợi thế hoặc việc trao lợi ích và đặc quyền (“bổng lộc”).

06 Hành vi ứng xử đối với các Cơ quan Nhà nước

Công ty cam kết tuân thủ tất cả các luật và văn bản quy phạm pháp luật về các hoạt động kinh doanh của công ty. Do vậy, MHT luôn làm việc với tất cả các cơ quan nhà nước liên quan một cách hợp tác và công khai. Trong trường hợp người lao động biết rằng một cơ quan nhà nước, cơ quan lập pháp, hoặc tổ chức được ủy quyền khác, đang tiến hành điều tra MHT, thì phải thông báo ngay cho Bộ phận pháp chế.

07 Bảo vệ môi trường và An toàn lao động

MHT và người lao động của công ty có trách nhiệm bảo vệ con người và môi trường, tuân theo mọi yêu cầu pháp lý và chế định của các cơ quan có thẩm quyền liên quan cũng như thông lệ quốc tế của ngành. Các chính sách về Sức khỏe & An toàn, Môi trường và Chất lượng là kim chỉ nam cho tất cả người lao động về những vấn đề này. An toàn là ưu tiên hàng đầu trong mọi xử lý liên quan đến sản phẩm gây ô nhiễm môi trường. Ngoài ra, mỗi người lao động đều có trách nhiệm bảo đảm an toàn lao động tại khu vực làm việc của mình.

08 Lao động và việc làm

MHT không dung thứ cho hành vi phân biệt đối xử, lạm dụng, quấy rối tình dục hoặc nhục hình dưới mọi hình thức, cho dù hành vi đó gây ra bởi đối tác kinh doanh, ứng viên hay người lao động. Ngoài ra, MHT có chính sách không khoan nhượng đối với mọi hình thức lao động cưỡng bức, nô lệ hiện đại hay hình thức lao động trẻ em khắc nghiệt nhất.

09 Ứng xử đối với Nhà cung cấp nguyên liệu thô

MHT luôn hợp tác với các đối tác có quan điểm về các vấn đề chính sách đạo đức, xã hội, và môi trường phù hợp với MHT. Vì lý do này, các nhà cung cấp nguyên liệu thô phải chứng minh rằng, họ tuân thủ mọi quy định, hướng dẫn và luật pháp hiện hành như Hướng dẫn Thảm định Hợp lý của OECD và quy định chung châu Âu về nguyên liệu thô có tính xung đột và chứng minh rằng họ có tất cả các giấy phép, ủy quyền, và phê duyệt cần thiết. Ngoài ra, tất cả các bên liên quan đến chuỗi cung ứng của chúng tôi cam kết tuân thủ các hướng dẫn về mua hàng của Công ty.

10 Bảo đảm tuân thủ

MHT không nhân nhượng đối với bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật nào và luôn tuân thủ các hướng dẫn và quy định đưa ra. Do đó, việc tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử này, luật pháp và các chính sách của Công ty được xem xét, đánh giá định kỳ và thực hiện bởi các giám sát thay mặt cho Ban Giám đốc Công ty.

11 Quan hệ đối ngoại

MHT có chính sách về cách ứng xử với các bên liên quan và về người được ủy quyền để trao đổi thông tin với các bên liên quan đó. Vì vậy, trong mọi vấn đề liên quan đến Công ty, người lao động không có thẩm quyền phải tránh đưa ra nhận định, cảm tưởng khi họ phát ngôn thay mặt Công ty.

12 Tổ chức tuân thủ và người liên hệ

Người Quản lý/ Giám sát trực tiếp là đầu mối liên hệ đầu tiên nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến Bộ Quy tắc ứng xử này.

Trong trường hợp vấn đề liên quan đến giám sát của bạn, vui lòng liên hệ với Phòng Nhân sự hoặc giám sát cấp cao hơn.

Ban Giám đốc Công ty thực hiện chức năng bảo đảm sự tuân thủ trong toàn MHT. Mỗi thành viên Ban Giám đốc là một đầu mối liên hệ để giải đáp các thắc mắc liên quan đến Bộ quy tắc ứng xử này. Các câu hỏi cũng có thể đưa ra dưới dạng ẩn danh, và Công ty luôn nỗ lực hợp lý để bảo mật thông tin, mặc dù MHT có nghĩa vụ thực hiện điều tra và tuân thủ pháp luật cũng như hỗ trợ việc thực thi pháp luật.

Trong trường hợp có câu hỏi pháp lý cụ thể, đặc biệt là về việc xem xét hành động đó có hợp pháp hay không, hãy liên hệ với Bộ phận Pháp chế thích hợp.

MHT bảo đảm rằng sẽ không có người lao động nào bị phân biệt đối xử, trả thù hoặc bất kỳ đối xử bất lợi nào khác dựa trên việc người lao động đó đã báo cáo một cách thiện ý và trung thực.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tầm nhìn của chúng tôi là trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao, có tính quyết định đối với đổi mới sáng tạo toàn cầu. Để duy trì và cải tiến liên tục mọi quy trình và chức năng, chúng tôi tập trung vào các yếu tố dưới đây:

Sự hài lòng của khách hàng

Chúng tôi nâng cao sự hài lòng và gắn bó của khách hàng bằng cách đáp ứng:

- Linh hoạt
- Chất lượng mong muốn (chiến lược không có phế phẩm)
- Cạnh tranh đối với các yêu cầu của khách hàng

Sức khỏe và an toàn lao động

Chúng tôi đảm bảo nhân viên Công ty được làm việc trong một môi trường mà ở đó họ:

- Khỏe mạnh
- Được tích cực tham gia vào quá trình cải tiến

Chúng tôi thực hiện các biện pháp an toàn cần thiết và theo đuổi chiến lược không tai nạn.

Sự hài lòng của nhân viên

Chúng tôi nâng cao sự hài lòng của nhân viên thông qua:

- Một công việc an toàn
- Thù lao dựa trên hiệu quả thực hiện công việc
- Văn hóa quản trị phát huy điểm mạnh
- Văn hóa song hành
- Loại bỏ các rào cản về văn hóa và ngôn ngữ

Phát triển bền vững

Chúng tôi cam kết làm việc có trách nhiệm với nguồn tài nguyên hiện có. Để đạt được mục tiêu này, chúng tôi:

- Sử dụng chuyên môn về tái chế, cung cấp cho các khách hàng một quy trình tuần hoàn khép kín và mua các nguyên vật liệu thô có trách nhiệm (từ các nguồn không xung đột)
- Tăng hiệu suất quá trình của việc sử dụng năng lượng và thời gian hoạt động của thiết bị sản xuất
- Cải tiến liên tục hiệu quả hoạt động cả về môi trường và năng lượng để thực hiện mục tiêu trung hòa Cacbon, bảo vệ khí hậu, chậm nhất vào năm 2045
- Quy định giờ làm việc linh hoạt cho người lao động, thực hiện đào tạo có chất lượng và dựa theo nhu cầu

Năng lực cạnh tranh

Chúng tôi duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường:

- Dựa trên cơ sở Quy tắc ứng xử của Công ty và tuân thủ ISO 37301
- Chứng minh mức độ bảo đảm cao về cung cấp thông qua chiến lược “đa nhà cung cấp” trong khi tiếp tục phát triển mạng lưới nhà cung cấp
- Không ngừng nâng cao hiệu suất quy trình
- Thông qua đổi mới sáng tạo về công nghệ và sản phẩm, chúng tôi xác định các xu hướng mới ở ngay ở giai đoạn đầu và đồng bộ các nghiên cứu và quy trình tương ứng
- Duy trì bí quyết công nghệ thông qua quản trị tri thức tích cực
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp mạnh mẽ, truyền cảm hứng

An toàn công nghệ thông tin

Đảm bảo khả năng hoạt động của hệ thống và dữ liệu bằng cách bài trừ sự xâm phạm của bên thứ ba. Mọi dữ liệu của cá nhân và của Công ty đều được bảo vệ một cách có trách nhiệm.

Duy trì hoạt động của Công ty

Để quản lý rủi ro trình hoạt động của Công ty, chúng tôi tập trung vào những công tác sau:

- Chủ động quản lý tình hình tài chính của công ty theo các mức KPIs đã xác định (ví dụ: doanh số bán hàng, thu nhập ròng) bao gồm cả các mục tiêu thanh khoản
- Theo dõi thị trường bán hàng và cung ứng và phản ứng linh hoạt
- Phản ứng linh hoạt với rủi ro vận chuyển và lưu kho
- Xây dựng các kế hoạch để giảm thiểu rủi ro như thiên tai và sự kiện bất khả kháng

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

-  Tiêu chuẩn đã đề cập (Báo cáo thường niên & bền vững năm 2020 của MHT)
-  Tiêu chuẩn ISO (9001, 14001, 45001, 50001)
-  Chương trình Kiểm toán và Quản lý sinh thái (EMAS)
-  Hướng dẫn thẩm định chi tiết của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) cho Chuỗi Cung ứng Khoáng sản có trách nhiệm từ các khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột và khu vực có nguy cơ cao
-  Quy định 2017/821 của Hội đồng và Nghị viện Liên minh châu Âu ngày 17/05/2017 về nghĩa vụ thẩm định chi tiết chuỗi cung ứng đối với các nhà nhập khẩu của liên minh về Thiếc, Titan, Vonfram, Quặng của các khoáng sản này, và Vàng xuất xứ từ các khu vực có rủi ro cao và khu vực bị ảnh hưởng xung đột
-  Bộ luật phòng, chống nô lệ thời hiện đại
-  Quy định về Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất (REACH) của châu Âu, Tiêu chuẩn hạn chế vật chất nguy hiểm (RoHS)



QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI GOSLAR - ĐỨC

Từ năm 1987, Ủy ban Thế giới về môi trường và phát triển của Liên Hợp quốc đã định nghĩa về phát triển bền vững như sau: “Con người có khả năng đem lại sự phát triển bền vững - sự phát triển đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không làm tổn hại khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai”. Vì vậy, phát triển bền vững ảnh hưởng đến mọi khía cạnh của cuộc sống và hoạt động kinh tế, nên nó là nhiệm vụ chung của toàn xã hội. Điều này đòi hỏi sự phát triển xã hội đảm bảo phù hợp về sinh thái, công bằng xã hội và hiệu quả kinh tế.

Tháng 9 năm 2022, Nhà máy Goslar được chứng nhận phù hợp với các tiêu chí của Chương trình Kiểm toán và Quản lý Sinh thái (EMAS) - là hệ thống quản lý môi trường nghiêm ngặt nhất trên thế giới. Điều này dựa trên chứng nhận phù hợp với ISO 14001 (hệ thống quản lý môi trường) có bổ sung chủ đề về năng lượng, xã hội và kinh tế. Điều đó cũng có nghĩa là chứng nhận riêng lẻ theo ISO 50001 (hệ thống quản lý năng lượng) không còn cần thiết nữa, vì EMAS đã tích hợp nội dung này.

Dù không còn yêu cầu chứng nhận ISO 50001, chúng tôi vẫn duy trì hệ thống quản lý năng lượng để đảm bảo các mục tiêu tiết kiệm năng lượng tại HCS. Chẳng hạn, ban Năng lượng vẫn duy trì hoạt động để thực hiện các mục tiêu tiết kiệm năng lượng tại HCS. Bên cạnh việc tiết kiệm chi phí liên quan, hiện nay chúng tôi có thể linh hoạt hơn trong việc thiết kế hệ thống quản lý năng lượng của công ty.

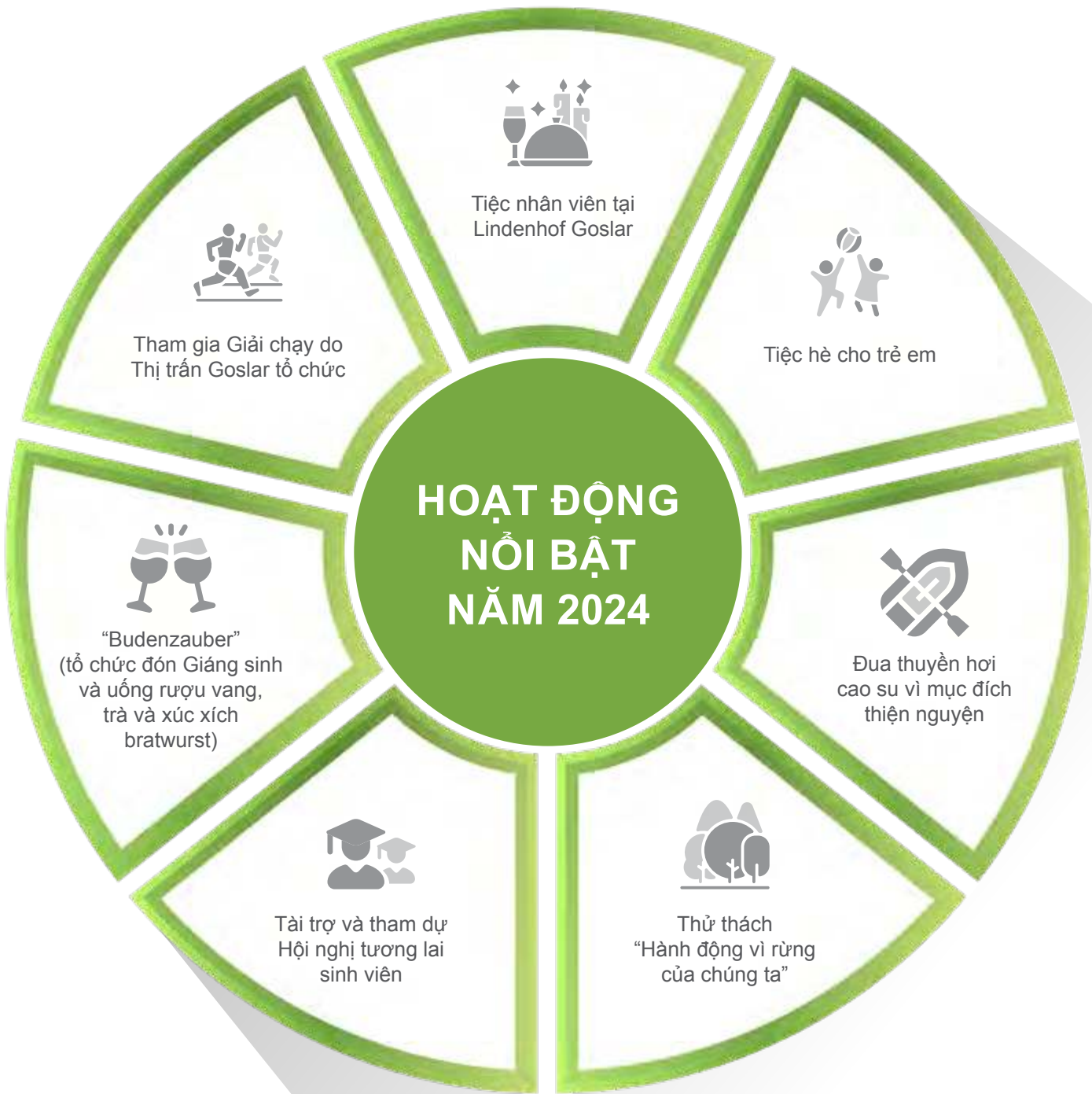
Trọng tâm về quản lý phát triển bền vững tại H.C. Starck là về chiến lược khí hậu (chủ yếu là phát thải khí CO₂ và tiêu thụ nước), khí thải, nước thải và chất thải. Lĩnh vực năng lượng đã được triển khai thông qua hệ thống quản lý năng lượng (EnMS). Các vấn đề trong và ngoài Công ty cũng như các yêu cầu và kỳ vọng của các bên quan tâm cũng được xem xét khi xác định phạm vi của hệ thống EnMS. Ngoài ra, khía cạnh xã hội cũng được lồng ghép cho chính người lao động của Công ty và cộng đồng. Ủy ban Phát triển bền vững chủ yếu là những người có kiến thức về các quy trình và công nghệ liên quan đến môi trường trong Công ty và sẽ vận dụng những kiến thức này để tác động tích cực đến các khía cạnh môi trường trực tiếp và gián tiếp một cách bền vững tại các công ty thành viên.

Do vậy, ông Jan Torben Bornkessel, Trưởng Ban Quản lý Phát triển Bền vững đã nhận được sự hỗ trợ của các bộ phận dưới đây trong Công ty:

- Quản lý Nhà máy
- Vận hành (Dịch vụ Kỹ thuật, Sản xuất)
- Bảo trì; Công nghệ Kiểm soát quá trình
- Bán hàng (Bán hàng, Phát triển kinh doanh)
- Mua sắm
- Công nghệ & Đổi mới sáng tạo
- Kiểm soát
- Quản lý Sức khỏe, An toàn, Môi trường và Chất lượng (HSEQ)
- Quản lý Vật liệu

Ủy ban Phát triển Bền vững được giao các trách nhiệm và quyền hạn sau:

- Đảm bảo việc triển khai, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý năng lượng hiệu quả.
- Xây dựng và duy trì các kế hoạch hành động hướng đến cải tiến liên tục hiệu suất liên quan đến phát triển bền vững.
- Thiết lập các tiêu chí và quy trình cần thiết để đảm bảo việc hoạt động và quản trị hiệu quả của Hệ thống Quản lý năng lượng.
- Nâng cao nhận thức về Hệ thống Quản lý Năng lượng (EMS) và các cam kết ràng buộc liên quan đến EMS trong khắp các phòng, ban của Công ty.
- Giao nhiệm vụ thực hiện.
- Lập kế hoạch cho các dự án liên quan đến phát triển bền vững và giám sát việc thực hiện dự án (tiến độ, thời gian, kiểm soát chi phí).



BAN QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG

BAN QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG TẠI NPMC VÀ MTC

Ban Quản lý Năng lượng thành lập từ năm 2019 để thực hiện và giám sát các hoạt động quản lý năng lượng với mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Trong năm 2024, Ban Quản lý Năng lượng tiếp tục triển khai các dự án tiết kiệm năng lượng và đảm bảo tính hiệu quả của các dự án này.

Năm 2024, tổng năng lượng tiêu thụ tại MHT khoảng 838.293 GJ, giảm khoảng 23.732 GJ so với năm 2023. Tuy nhiên nếu so sánh mức năng lượng tiêu thụ/sản phẩm đầu ra thì năm 2024 khoảng 4,84 GJ/tấn sản phẩm (tăng 0,17 GJ/tấn sản phẩm so với năm 2023 do quặng/tinh quặng đầu vào cấp cho nhà máy chế biến có hàm lượng thấp dẫn đến sản phẩm thu được ít hơn trong khi mức tiêu thụ năng lượng cho các thiết bị trong quá trình chế biến gần như không thay đổi).

Nhận định được vấn đề nguyên liệu đầu vào có hàm lượng thấp sẽ dẫn đến mức tiêu thụ năng lượng/sản phẩm đầu ra tăng cao, ngay từ đầu năm 2024, nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng đã được triển khai tại cả NPMC và MTC. Ngoài việc tập trung vào các giải pháp tiết kiệm năng lượng điện, Công ty còn tìm các giải pháp tiết kiệm nhiên liệu như than, dầu... Tổng mức năng lượng tiết kiệm được từ thực hiện các giải pháp ước tính đạt hơn 8.377 GJ (quy đổi từ các dạng năng lượng điện, than), qua đó đã giúp cho mức tiêu thụ năng lượng/sản phẩm đầu ra năm 2024 chỉ tăng nhẹ so với năm 2023.

NPMC – TIẾT KIỆM ƯỚC TÍNH ĐẠT 2.792 GJ

Các giải pháp tiết kiệm tập trung vào quá trình hoạt động và bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc. Một số biện pháp được tiếp nối từ năm 2023 và triển khai các dự án mới trong năm 2024 như:

Giải pháp	Năng lượng tiết kiệm (kWh)	Quy đổi ra GJ
Cải thiện hiệu quả hoạt động của Máy bơm hồi lưu nước trong hồ quặng đuôi OTC đến nhà máy Núi Pháo	40.358 (kWh)	145
Tối ưu hóa việc nạp, xả máy nén khí NPMC 6 Atlas Copco, điều khiển thời gian không tải để giảm thiểu lãng phí năng lượng	683.106 (kWh)	2.459
Tối ưu hóa cài đặt của máy nén CP501 để giảm điện năng tiêu thụ, trong khi vẫn cung cấp khí cho khu vực trung hòa và sản xuất Bismut Xi-măng	52.149 (kWh)	188
Tổng cộng	775.613 (kWh)	2.792

MTC – TIẾT KIỆM ƯỚC TÍNH ĐẠT 5.585 GJ

Trong khuôn khổ hoạt động Đối thoại năng lượng song phương giữa Việt Nam và Đức do Bộ Kinh tế và Hành động Khí hậu Liên bang Đức (BMWK) tài trợ, Tổ chức Hợp tác Quốc tế GIZ đã thành lập Câu lạc bộ Hiệu quả năng lượng và Bảo vệ khí hậu (EEC) tại tỉnh Thái Nguyên và MTC đã được Sở Công Thương Thái Nguyên đề xuất và được mời tham gia Câu lạc bộ. EEC được thành lập nhằm mục đích thúc đẩy hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại các doanh nghiệp. Câu lạc bộ còn đóng vai trò như một diễn đàn trao đổi ý tưởng về các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cũng như bảo vệ khí hậu. Trong năm 2024, MTC đã tham gia một số buổi đào tạo do Tổ chức

Hợp tác Quốc tế GIZ phối hợp với đơn vị tư vấn năng lượng trong nước tổ chức cho các đơn vị tham gia Câu lạc bộ. Bên cạnh đó, GIZ cũng đã thực hiện kiểm toán năng lượng sơ bộ tại MTC để đề xuất các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm cải thiện hiệu suất năng lượng cho hoạt động sản xuất của Công ty. Việc tham gia CLB là cơ hội để MTC tìm kiếm các giải pháp cải thiện quản lý hiệu quả năng lượng tại Công ty.

Năm 2024, MTC tiếp tục duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 và thực hiện một số giải pháp tiết kiệm như:

Giải pháp	Năng lượng tiết kiệm (kWh)	Quy đổi ra GJ
Lắp đặt bộ điều khiển nhiệt độ cho từng thiết bị kết tinh để điều tiết van bổ sung hơi nước giúp cho hơi nước được cung cấp hợp lý.	19.956 (kWh)	72
Kiểm soát nhiệt độ máy sấy tại hệ thống kết tinh bay hơi nước Na ₂ SO ₄ . Máy sấy kết tinh sử dụng khí nóng từ bộ trao đổi nhiệt WA270 để làm khô sản phẩm. Không khí được làm nóng bằng hơi nước HP. Xem lại các yêu cầu về nhiệt độ thực tế của máy sấy để kiểm soát van và giảm mức sử dụng hơi nước.	211.966 (kWh)	763
Tái chế nước thải Na ₂ SO ₄ (raffinate) trở lại bể hòa tan BA363 để giảm hơi tiêu hao cho hệ thống kết tinh bay hơi nước.	128,9 tấn than	3.442
Tăng thể tích nạp ATS của máy kết tinh APT từ 5 m³/mẻ lên 6-7 m³/mẻ bằng phương pháp châm thêm để tận dụng bề mặt truyền nhiệt và giảm tần suất xả nhằm tiết kiệm hơi nước.	49 tấn than	1.308
Tổng cộng		5.585

Nhằm tìm kiếm thêm các giải pháp tiết kiệm năng lượng, trong năm 2024 Công ty MTC đã thử nghiệm trộn gỗ viên/gỗ dăm với than đá cấp cho hoạt động của lò hơi tại nhà máy MTC để cải thiện quá trình đốt cháy của than. Các thử nghiệm đã chứng minh rằng việc đốt đồng thời viên gỗ hoặc dăm gỗ với than đá sẽ tăng hiệu suất đốt cháy hoàn toàn than

tại lò hơi, giúp tiết kiệm năng lượng ước tính khoảng 3%. Sáng kiến này phù hợp với cam kết của Công ty về tìm kiếm các giải pháp năng lượng bền vững, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để giảm thiểu tác động đến môi trường.

MỤC TIÊU NĂM 2025

Duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 tại MTC.



Thực hiện kiểm toán năng lượng cho giai đoạn 2022 – 2024 và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.



Tiếp tục duy trì các giải pháp tiết kiệm như: Cải thiện hiệu quả hoạt động của Máy bơm hồi lưu nước trong hồ quặng đuôi OTC đến nhà máy Núi Pháo; Tối ưu hóa hoạt động của máy nén khí để giảm thiểu lãng phí năng lượng tại nhà máy Núi Pháo...



Kiểm soát và sửa chữa các điểm rò rỉ khí tại các khu vực máy nén khí

Trong năm 2025, MHT sẽ thường xuyên kiểm tra phát hiện các điểm rò rỉ tại các khu vực máy nén khí của nhà máy Núi Pháo và nhà máy MTC bằng thiết bị kiểm tra siêu âm. Hoạt động thường xuyên này sẽ giúp Công ty kịp thời có kế hoạch sửa chữa các điểm rò rỉ, từ đó giúp tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, MHT cũng đang nghiên cứu để nâng cấp hệ thống máy nén khí bằng cách thay thế các thiết bị đã cũ nhằm nâng cao hiệu suất hoạt động của hệ thống.

Nghiên cứu xây dựng lò hơi sử dụng sinh khối (Biomass boiler) tại nhà máy MTC

Lò hơi hiện tại của nhà máy MTC đang sử dụng than đá, là nguồn phát thải khí nhà kính lớn (khoảng 19.000 tấn CO₂/năm, chiếm khoảng 60% tổng lượng phát thải khí nhà kính của MTC). Năm 2025, Công ty MTC sẽ phối hợp với đơn vị tư vấn nghiên cứu lắp đặt Lò hơi sử dụng nhiên liệu sinh khối (Biomass Boiler) để thay cho Lò hơi sử dụng than đá hiện tại. Dự án thành công sẽ giúp giảm chi phí vận hành cho Công ty, đồng thời ước tính sẽ giảm khoảng 97% lượng CO₂ phát thải hàng năm so với Lò hơi sử dụng than đá.

Nghiên cứu thử nghiệm lắp đặt mô hình thủy điện tại Công ty Núi Pháo

Việc sản xuất điện dựa trên năng lượng nước từ lâu được biết đến là một dạng của năng lượng sạch, thải ra rất ít khí nhà kính so với các nguồn năng lượng hóa thạch giúp giảm phát thải khí nhà kính. Trong năm 2025, Công ty Núi Pháo dự kiến thử nghiệm lắp đặt máy phát điện cỡ nhỏ chạy bằng nước nhằm tận dụng năng lượng từ các dòng chảy tại khu vực trạm xử lý nước thải để tạo ra điện thấp sáng. Nếu thử nghiệm thu được kết quả tốt, Công ty sẽ xem xét nhân rộng mô hình trong những năm tiếp theo như một giải pháp về sử dụng năng lượng sạch góp phần giảm thiểu phát thải khí nhà kính.



BAN QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG TẠI HCS

Nhà máy HCS tại Goslar đã được cấp chứng nhận EMAS (Chương trình Kiểm toán và Quản lý Sinh thái) – cho hệ thống quản lý năng lượng, môi trường và phát triển bền vững từ năm 2022. HCS tiếp tục áp dụng Hệ thống Quản lý Năng lượng (EnMS) theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 trong nội bộ, không ngừng cải thiện hiệu suất năng lượng. Đây là một trong những đòn bẩy quan trọng nhất giúp giảm lượng khí thải cacbon và nâng cao lợi thế cạnh tranh của Công ty.

Theo tiêu chuẩn quản lý năng lượng nói trên, toàn bộ cơ sở vật chất và quy trình của Công ty đều được kiểm định, đặc biệt là các cơ sở sử dụng tỷ lệ lớn năng lượng (SEUs). Trọng tâm công tác trong năm qua là bình thường hóa dữ liệu của các cơ sở sử dụng tỷ lệ lớn năng lượng để tạo điều kiện thuận lợi cho việc cải tiến không ngừng các chỉ số hiệu suất năng lượng (ENPI) có tính đến ảnh hưởng của các yếu tố liên quan.

Để đạt yêu cầu của ISO 50001:2018, Ban Năng lượng đã được thành lập vào năm 2019, do Andreas König - Cán bộ Hệ thống quản lý Năng lượng điều hành.

Ban Năng lượng được giao các trách nhiệm và quyền hạn sau:

- Đảm bảo việc triển khai, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý năng lượng hiệu quả;
- Thực hiện và duy trì các kế hoạch hành động giúp cải tiến liên tục hiệu suất liên quan đến năng lượng;
- Thiết lập các tiêu chí và quy trình cần thiết để đảm bảo hoạt động và quản lý hiệu quả của Hệ thống quản lý năng lượng:
 - Thúc đẩy nhận thức về Hệ thống quản lý năng lượng và các mục tiêu năng lượng giữa các bộ phận;
 - Giao nhiệm vụ thực hiện;
 - Lập kế hoạch cho các dự án sử dụng năng lượng hiệu quả và giám sát việc thực hiện dự án (tiến độ, thời gian, kiểm soát chi phí).

Trường nhóm Quản lý Hệ thống Năng lượng, Ban Năng lượng, cũng như các Trưởng Bộ phận chịu trách nhiệm về việc giáo dục và đào tạo đồng bộ cho tất cả các nhân viên của Công ty.

Các thành viên của Ban Năng lượng là đại diện của các bộ phận trong Công ty, cho nên điều quan trọng là mỗi thành viên phải có tầm ảnh hưởng đến việc tiết kiệm năng lượng tại HCS Goslar. Họ vận dụng kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn để tác động tích cực đến kế hoạch quản lý tiêu thụ năng lượng dài hạn tại Công ty.

Các dự án chính của Ban Năng lượng trong năm 2024:

Thử nghiệm vận hành lò đốt bằng khí hi-đrô trong lò quay để thay thế nhiên liệu hóa thạch.

Tiếp tục giảm sản lượng tại các lò cuộn cảm ứng tại khu vực cacbua vonfram chuyên dụng.

Nâng cấp bảng điều khiển kỹ thuật số, cải thiện độ chính xác trong phân tích các chỉ số.

20 nhân viên sản xuất được đào tạo và chứng nhận đạt chuẩn EuP (Nhân sự có chuyên môn về điện). Họ sẽ giúp tiết kiệm nguồn lực bảo trì và giảm thời gian dừng máy, từ đó có thể cải thiện chỉ số KPI kWh/tấn WO₃.

Nhờ các biện pháp nêu trên và nhiều biện pháp khác, tính đến cuối năm 2024, suất tiêu hao năng lượng tại nhà máy Goslar, Đức đã giảm khoảng 45% so với năm cơ sở, vượt xa so mục tiêu tiết kiệm năng lượng 2% mỗi năm.

Đối với mục tiêu hoạt động và quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 1400 đòi hỏi Nhà máy Sarnia (Canada) phải nỗ lực trong việc tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu chất thải, đặc biệt là cải thiện các dòng khí nén và sử dụng điện. Việc cải thiện đáng kể mức tiêu thụ năng lượng đã đạt được bằng cách điều chỉnh lịch trình sản xuất để tối ưu hóa chiến lược và cân bằng nhu cầu điện năng. Tất cả các hoạt động nâng cấp hoặc thay thế thiết bị hiện tại, dù mới hay đã qua sử dụng, đều phải chú trọng đến yếu tố tiết kiệm năng lượng.

TIÊU ĐIỂM NĂM 2025

Hợp tác với Fraunhofer IST (Viện kỹ thuật bề mặt và màng mỏng Fraunhofer, Khoa kỹ thuật công nghệ và sản xuất về lưu trữ năng lượng bền vững) để xây dựng kế hoạch toàn diện về việc chuyển đổi khu vực Metallurgie Park Oker, nơi có nhà máy của H.C. Starck Tungsten. Mục đích của việc này là chuyển đổi từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang năng lượng tái tạo tại nhà máy.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÔNG QUA ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Đổi mới sáng tạo từ lâu đã là chìa khóa tạo ra các đột phá về hiệu quả hoạt động, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Ngay từ khi thành lập, Masan High-Tech Materials (MHT) đã xây dựng một nền tảng vững chắc, đó là văn hóa doanh nghiệp chú trọng đổi mới sáng tạo, song hành cùng phát triển bền vững.

MHT vận hành hai cơ sở Nghiên cứu cải tiến sản xuất và một trung tâm Nghiên cứu và Phát triển (R&D), trong đó các cơ sở cải tiến phục vụ cho nhà máy sản xuất và trung tâm R&D phục vụ các dự án nghiên cứu lâu dài hơn. Những cơ sở này tập trung vào nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo trên toàn bộ chuỗi chế biến khoáng sản và kim loại, một trong những trụ cột chiến lược giúp Masan High-Tech Materials duy trì vị thế trên thị trường và phát triển bền vững. Với những cam kết hiện tại và đầu tư lớn không ngừng vào công nghệ và đổi mới sáng tạo trên toàn bộ chuỗi sản xuất, MHT đảm bảo ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất vào hoạt động chế biến và sản xuất Vonfram, Florit, Bismut, Đồng và các vật liệu khác để tăng năng suất lao động, hướng tới phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và đóng góp cho nền kinh tế xanh.

Vốn và nguồn nhân lực được tập trung để tăng cường sự nhất quán về chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất. Các quá trình sản xuất ưu việt và chính xác hơn đã giúp tăng năng suất sản phẩm, giảm lãng phí và giảm thiểu các yếu tố tác động môi trường. Vật tư tiêu hao như điện, nước, thuốc tẩy và các vật tư phụ trợ khác đều được tiết giảm và mức phát sinh chất thải và các sản phẩm phụ đều ở mức tối thiểu, do đó cải thiện tác động môi trường vào quy trình vận hành, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

MHT cam kết phát triển công nghệ cao và đổi mới sáng tạo một cách toàn diện. Điều này thể hiện qua các cơ sở sản xuất tự động hóa và hiệu quả mà Công ty đã đầu tư và đang vận hành, cùng với việc ứng dụng những công nghệ phân tích trong phòng thí nghiệm mới nhất phân tích kết hợp với các nhà máy thí điểm có thể mô phỏng toàn bộ các công đoạn trong quá trình sản xuất của chính doanh nghiệp và khách hàng.

Với năng lực tiến hành các hoạt động nghiên cứu và phát triển có hệ thống đối với các công nghệ chế biến thủy luyện, hỏa luyện và luyện kim truyền thống, những cơ sở này đóng vai trò quan trọng trong việc tinh luyện, nâng cao chất lượng sản phẩm và quy trình sản xuất.

Không chỉ đầu tư vào công nghệ, MHT còn chú trọng phát triển con người và thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp. Những chương trình như Ngày hội Sáng tạo 'Innovation Day', cuộc thi "Sáng kiến MHTers" nhận được sự hưởng ứng lớn từ CB-CNV, lan tỏa nhận thức về tầm quan trọng của sáng tạo. Nhờ đó khuyến khích mỗi cá nhân chủ động đề xuất, đóng góp ý tưởng, cùng nhau kiến tạo tương lai, thúc đẩy sự phát triển bền vững của Công ty.

Những nỗ lực này đã được ghi nhận thông qua việc nhà máy MTC tại Việt Nam được cấp chứng nhận "Doanh nghiệp Công nghệ cao" bởi Bộ Khoa học và Công nghệ cuối năm 2024. Đây là lần thứ hai MTC vượt qua các tiêu chí khắt khe của Bộ và vinh dự đạt được chứng nhận này.

Trong năm 2024, Bộ phận Công nghệ và Cải tiến của MHT đã triển khai nhiều đề tài nghiên cứu & phát triển để nâng cao hiệu quả sản xuất, đồng thời hướng đến phát triển bền vững và kinh tế tuần hoàn. Các nghiên cứu này không chỉ tối ưu hóa quy trình cho các vật liệu kim loại hiện có mà còn mở đường cho những vật liệu của tương lai, tập trung vào các lĩnh vực chính sau:

- Phát triển các sản phẩm mới dựa trên quy trình hiện có để tăng hiệu quả sản xuất và doanh thu.
- Cải tiến và tối ưu quy trình để nâng cao hiệu quả sản xuất và giảm tác động đến môi trường.
- Xây dựng văn hóa sáng tạo tại MHT, gắn với phát triển bền vững.

PHÁT TRIỂN THÊM CÁC SẢN PHẨM MỚI

Nâng cao hiệu quả trong phát triển Muối Natri Vonfram (ST) có độ tinh khiết cao

Để đáp ứng yêu cầu của một số khách hàng về sản phẩm ST có độ tinh khiết cao, Công ty đã tiếp tục thực hiện nhiều hoạt động nghiên cứu trong phòng thí nghiệm và thử nghiệm ở quy mô lớn trên nhà máy. Quy trình sản xuất mới này đã được ứng dụng trên cơ sở quy mô vận hành đầy đủ với nhiều lợi ích như giảm chi phí chế biến lại, sản xuất sản phẩm chất lượng cao, và tăng tổng công suất và doanh thu nhà máy.

Muối Canxi Vonfram tổng hợp chất lượng cao

Cũng trong năm 2024, các kỹ sư đã nghiên cứu và áp dụng thành công phương pháp sản xuất Canxi Vonfram tổng hợp chất lượng cao ở quy mô công nghiệp, tạo ra nguồn doanh thu hàng chục tỉ đồng mỗi năm. Điều này làm tăng hiệu quả sản xuất của nhà máy, hiệu suất sử dụng vốn và tài sản, góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Đặc biệt, quy trình thân thiện với môi trường, không tạo ra chất thải nguy hại và giúp giảm tiêu thụ xút trong sản xuất.

TỐI ƯU HÓA CÁC QUY TRÌNH SẢN XUẤT ĐỂ GIẢM TIÊU THỤ HÓA CHẤT, NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT THẢI CO₂

Giảm đáng kể lượng tiêu thụ xút (natri hydroxit)

Natri hydroxit (còn gọi là xút) là một hóa chất quan trọng trong ngành Vonfram, chiếm chi phí lớn trong quá trình sản xuất ra các sản phẩm Vonfram chất lượng cao. Vì vậy, nghiên cứu để giảm tiêu thụ xút luôn là nhiệm vụ trọng tâm của các kỹ sư tại MHT. Trong năm 2024, đội ngũ kỹ sư đã nghiên cứu và thử nghiệm thành công phương pháp rửa đẩy, giúp tiết kiệm hơn 1.000 tấn xút tiêu thụ, tương đương 6 tỉ đồng mỗi năm. Giải pháp này cũng góp phần làm giảm tác động môi trường và tăng tính bền vững cho quy trình sản xuất của doanh nghiệp.

Hiệu suất năng lượng

Nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng cũng là một lĩnh vực trọng tâm trong hoạt động nghiên cứu và phát triển của Masan High-Tech Materials. Đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực này không chỉ là giảm mức phát thải khí CO₂ trực tiếp và gián tiếp mà còn tiết kiệm chi phí lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2024, các kỹ sư đã nghiên cứu và đưa ra giải pháp cải thiện công nghệ kết tinh và quá trình xử lý sản phẩm lỗi, áp dụng được ở nhà máy đạt kết quả giảm tiêu thụ hơi nước. Nhờ đó, Công ty tiết kiệm được hơn 2 tỉ đồng chi phí than và giảm phát thải hơn 1.000 tấn CO₂ mỗi năm.

Cũng nằm trong khuôn khổ tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính, hiện tại các kỹ sư đã hoàn thành giai đoạn nghiên cứu trong phòng thí nghiệm để tận dụng nhiệt sinh ra từ xử lý dòng thải đuôi quặng của nhà máy chứa sunfua. Dự án đang được đề xuất hợp tác với các nhà khoa học ở Việt Nam trong khuôn khổ chương trình Khoa học & Công nghệ quốc gia Net Zero, để nghiên cứu ở quy mô lớn hơn, thu thập thêm số liệu để thiết kế quy trình thu hồi tối ưu hơn. Quy trình này còn hướng tới sản xuất ra hơi nước đủ cung cấp cho nhà máy MTC trong nhiều năm, tự cung một phần điện năng tiêu thụ tại Núi Pháo và đồng thời sẽ tạo ra một dòng doanh thu đáng kể cho công ty và tăng nguồn thuế cho ngân sách quốc gia.

Bên cạnh đó, hiện nay các kỹ sư cũng lên phương án thử nghiệm một số giải pháp khác có tiềm năng giảm tiêu thụ hơi nước nhiều hơn và sẽ được triển khai vào các năm sau. Đặc biệt, Nhà máy MTC hiện đang chuẩn bị phương án chuyển đổi đốt than sang sinh khối - nguồn nhiên liệu bền vững, giúp giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch.

Tham gia vào các chương trình tiết giảm năng lượng toàn cầu

Là công ty thành viên của Tập đoàn Masan, hướng đến phục vụ thị trường toàn cầu, Masan High-Tech Materials chủ động tham gia các chương trình của Nhà nước và bất kịp xu hướng thế giới nhằm tăng hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm tác động đến môi trường. Điều này không chỉ được thực hiện tại từng nhà máy vận hành riêng lẻ mà là phương án tiếp cận toàn diện, bao trùm toàn bộ vòng đời của vật liệu mà Công ty sản xuất.

Ban Quản lý Năng lượng và Ban Phát triển Bền vững đã được thành lập tại tất cả các nhà máy sản xuất của Masan High-Tech Materials, hoạt động dưới sự giám sát của Ủy ban Phát triển Bền vững. Các Ban này cùng nỗ lực tìm cách giảm lượng tiêu thụ năng lượng, giảm thiểu chất thải và phát triển các khái niệm năng lượng mới, đồng thời, hợp tác với các đối tác bên ngoài để tìm kiếm nguồn cung ứng, phát triển và thực hiện các chiến lược năng lượng tái tạo.

Nghiên cứu thu hồi tài nguyên từ dòng thải và rác thải

Tại Nhà máy Núi Pháo, quá trình sản xuất tạo ra hai dòng đuôi quặng chính, trong đó còn chứa lượng lớn các khoáng vật có giá trị cao. Trong nhiều năm qua, MHT không ngừng tìm kiếm giải pháp để thu hồi lại các khoáng vật này nhằm tận dụng tốt hơn nguồn tài nguyên, tạo thêm doanh thu, tạo thêm việc làm và đóng góp nhiều hơn vào ngân sách nhà nước.

Trong năm 2024, các kỹ sư nghiên cứu và thử nghiệm thành công quy trình thu hồi Molybden trong dòng nước thải nguy hại từ nhà máy MTC. Kết quả mang lại giá trị thu hồi lên đến hàng tỷ đồng mỗi năm, tạo cơ hội gia tăng doanh thu cho nhà máy đồng thời giảm thiểu tác động đến môi trường.

Không chỉ dừng lại trong phạm vi nội bộ, MHT đã có nhiều năm tham gia vào ngành công nghiệp tái chế phế liệu Vonfram trên thị trường trong nước và quốc tế. Gần đây, MHT có định hướng xây dựng cơ sở tái chế tại Việt Nam, giúp tiếp cận nguồn Vonfram chi phí thấp, chủ động nguồn nguyên liệu và hạn chế việc chôn lấp những vật liệu có giá trị. Điều này không chỉ góp phần bảo tồn nguồn tài nguyên Vonfram cao cấp mà còn thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn.

Ngoài ra, MHT cũng đang hướng đến nghiên cứu phát triển công nghệ tái chế các vật liệu kim loại quan trọng khác tại Việt Nam và các nước Đông Nam Á, chuẩn bị cho nhu cầu của công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Ví dụ, tiếp tục các nghiên cứu hợp tác trước đó với các nhà nghiên cứu ở Đức, hiện nay MHT đang thực hiện một số nghiên cứu bổ sung trong phòng thí nghiệm để hoàn thiện quy trình tái chế phế liệu kim loại quan trọng cho tương lai, bao gồm pin và các phế liệu điện tử.



XÂY DỰNG VĂN HÓA SÁNG TẠO TẠI MHT

Đổi mới sáng tạo theo hướng bền vững đóng đặc biệt vai trò quan trọng với doanh nghiệp, không chỉ nâng cao hiệu suất vận hành mà còn góp phần cải thiện phúc lợi xã hội và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.. Nhận thức rõ điều này, Masan High-Tech Materials luôn đặt văn hóa đổi mới sáng tạo vào trọng tâm chiến lược phát triển bền vững.Năm 2024, Công ty tổ chức Ngày hội Sáng tạo **‘Innovation Day’** với chủ đề **“MHT với Sáng tạo xanh và bền vững”**, tạo cơ hội cho các kỹ sư trao đổi ý tưởng, làm việc nhóm và trực tiếp chia sẻ định hướng với các lãnh đạo của công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên tổ chức và thúc đẩy hợp tác với các chuyên gia đầu ngành trong nước và quốc tế để cập nhật, đưa công nghệ mới áp dụng vào cải thiện quá trình sản xuất và nâng cao trình độ của các kỹ sư của các phòng ban. Ví dụ, các kỹ sư phòng R&D thường xuyên trao đổi và hợp tác với Giáo sư của trường Đại học British Columbia (Canada), Đại học Melbourne (Australia), các nhà Nghiên cứu trong ngành Vonfram tại Đức, các giáo sư từ Đại Học Bách khoa Hà Nội và Đại Học Mỏ - Địa chất.

Có thể khẳng định rằng, MHT cam kết sáng tạo gắn với phát triển bền vững là chiến lược lâu dài, xuyên suốt. Điều này không chỉ định hướng cho hiện tại mà còn trở thành một phần quan trọng trong văn hóa của MHT hôm nay và mai sau.



Các kỹ sư R&D tại Ngày hội Sáng tạo MHT



Trưởng phòng R&D giới thiệu các dự án nghiên cứu của MHT với các Giáo sư Đại học



KHAI KHOÁNG & NGUYÊN LIỆU THÔ BỀN VỮNG

Bộ phận Khai thác và Địa chất (M&G) tiếp tục tập trung khai thác khoáng sản bền vững bằng cách:

- Tối ưu hóa chi phí.
- Lựa chọn phương án sử dụng năng lượng tái tạo.
- Tối ưu hóa các chiến lược phục hồi mỏ.
- Xem xét và áp dụng kỹ thuật khai thác có tác động thấp (như khai thác hầm lò).
- Giảm thiểu thất thoát và pha loãng quặng.
- Bảo đảm cung cấp quặng tươi ổn định và liên tục cho nhà máy chế biến.
- Tìm kiếm thêm các cơ hội tạo doanh thu.

Năm 2024, M&G đã khai thác khoảng 1,59 triệu m³ nguyên liệu, sản lượng đạt 1,51 triệu tấn, tương đương 473.623 m³ quặng với tỉ lệ bóc tách thải khoảng 2,4 m³ đất đá thải/m³ quặng. Khoảng 3,26 triệu tấn quặng phối trộn giữa quặng tươi và nguyên liệu tại bãi tập kết hiện có được cấp cho máy nghiền.

Đầu năm 2024, M&G tập trung vào việc thu hồi lượng quặng tại các bãi tập kết hiện có trước khi bắt đầu việc khoan nổ mìn trở lại tháng 3 năm 2024, với mục tiêu cung cấp quặng tươi cho Nhà máy chế biến. Mọi hoạt động khai thác đều tuân thủ các tiêu chuẩn bắt buộc về môi trường và cộng đồng.



1,59 triệu m³
nguyên liệu đã khai thác



473.623 m³
sản lượng quặng



3,26 triệu tấn
quặng phối trộn giữa quặng tươi
và nguyên liệu tại bãi tập kết hiện có
được cấp cho máy nghiền

KHAI KHOÁNG BỀN VỮNG

Trong năm 2024, Bộ phận M&G đã thực hiện các công tác sau:

- Hoàn thành các chương trình khoan giám sát các chất gây ô nhiễm tiềm ẩn trong mặt nước ngầm.
- Hoàn thành tất cả các chương trình khoan kiểm soát hàm lượng theo yêu cầu trong quá trình khai thác quặng tươi, giúp việc lập kế hoạch/nhập dữ liệu chính xác cho Nhà máy chế biến.
- Duy trì hàm lượng cấp liệu ổn định cho máy nghiền theo kế hoạch và dự báo cập nhật hằng tháng.
- Tiếp tục tối ưu hóa các chiến lược đổ thải bằng cách phân loại các sản phẩm đất đá thải dựa vào hàm lượng Sunphua, thông số đất,... Từ tháng 4 năm 2025, chất thải có hàm lượng Sunphua cao (có khả năng tạo axit - PAG) sẽ được đổ vào các Moong đã khai thác dưới mực nước ngầm và/hoặc được chôn lấp kín trong các bãi thải bề mặt. Vật liệu có hàm lượng Sunphua thấp (không có khả năng tạo axit - NAG) sẽ được sử dụng để xây dựng Đập chứa đuôi quặng (TSF), làm đường giao thông, xây khoang bao kín bãi thải, và đổ thải tại các bãi thải bề mặt. Công ty cũng luôn nỗ lực để giảm thiểu ảnh hưởng tại các khu vực bị ảnh hưởng và bảo đảm phục hồi bãi thải ngay sau khi kết thúc khai thác.
- Một lượng vật liệu PAG được chuyển thành vật liệu NAG sau khi xem xét khả năng trung hòa axit của vật liệu, từ đó cho phép giảm lượng vật liệu thải đổ vào bãi thải PAG và giảm thiểu tác động đến môi trường.
- Tiếp tục xây dựng chương trình để bán các sản phẩm từ đất đá thải trong quá trình khai thác như saprolite/đất và đá không có khả năng tạo axit (NAG) dùng làm vật liệu san lấp, đá cấp phối, cát nhân tạo và vật liệu thu hồi từ Hồ chứa quặng đuôi Oxit.
- Thay nhà thầu khai thác mới, tiếp tục giám sát và phát triển nhà thầu bằng cách cải thiện các chiến lược vận hành và bảo trì.



NGUYÊN VẬT LIỆU THÔ BỀN VỮNG

Việc tìm nguồn cung ứng nguyên liệu thô của HCS dựa trên 2 nguyên tắc: liên tục đẩy mạnh các hoạt động tái chế và mở rộng nguồn cung ứng nguyên liệu thô cân bằng, hợp pháp, thân thiện với môi trường.

Các hướng dẫn mua sắm nghiêm ngặt, áp dụng trên toàn cầu, được nêu chi tiết trong Hệ thống quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm (RSCM), đảm bảo rằng HCS chỉ mua nguyên liệu từ các nhà cung cấp tuân thủ các yêu cầu khắt khe về bảo vệ môi trường, an toàn lao động và trách nhiệm xã hội.

HCS lên án tất cả các hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản bất hợp pháp, bất kể các hoạt động đó diễn ra ở đâu. Với cam kết khai khoáng có trách nhiệm, chúng tôi đã thực hiện chính sách chỉ mua các nguyên liệu thô từ khu vực không có xung đột và luôn đáp ứng các yêu cầu của OECD (vấn bản liên quan “Hướng dẫn Thẩm định chi tiết của OECD về Chuỗi Cung ứng Khoáng sản từ những khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột và rủi ro cao”), và Quy định 2017/821 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu ngày 17 tháng 5 năm 2017, quy định nghĩa vụ thẩm định chi tiết chuỗi cung ứng của các công ty nhập khẩu thuộc Liên minh đối với Thiếc, Tantal, Vonfram, Quặng của những kim loại này và Vàng có nguồn gốc từ những khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột và rủi ro cao.

Trước khi bắt đầu làm việc với nhà cung cấp mới, Bộ phận Mua hàng và Pháp lý sẽ thực hiện kiểm tra chi tiết để xác nhận rằng nhà cung cấp tiềm năng này đáp ứng tất cả các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu của quy trình RSCM. Việc kiểm tra này được lặp lại thường xuyên trong suốt thời

gian cộng tác với nhà cung cấp. Ngoài ra, HCS đã kết hợp các yêu cầu thẩm định vào các thỏa thuận ràng buộc về mặt pháp lý với các nhà cung cấp trực tiếp. HCS đã nhiều lần được trao chứng chỉ về xử lý nguyên liệu Vonfram không có xung đột; lần kiểm tra gần nhất được thực hiện vào tháng 10 năm 2021. Đánh giá tương ứng được thực hiện bởi các đánh giá viên độc lập thay mặt cho Tổ chức Sáng kiến Khoáng sản có Trách nhiệm (RMI) - một tổ chức sáng kiến chung của Liên minh Doanh nghiệp có Trách nhiệm (RBA) và Sáng kiến Bền vững điện tử Toàn cầu (GeSI).

HCS mua nguyên liệu thô đảm bảo tuân thủ Báo cáo 5 bước theo hướng dẫn của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), báo cáo đánh giá và chứng nhận của HCS đều có thể xem và tải về trên website của H.C. Starck Tungsten Powders.

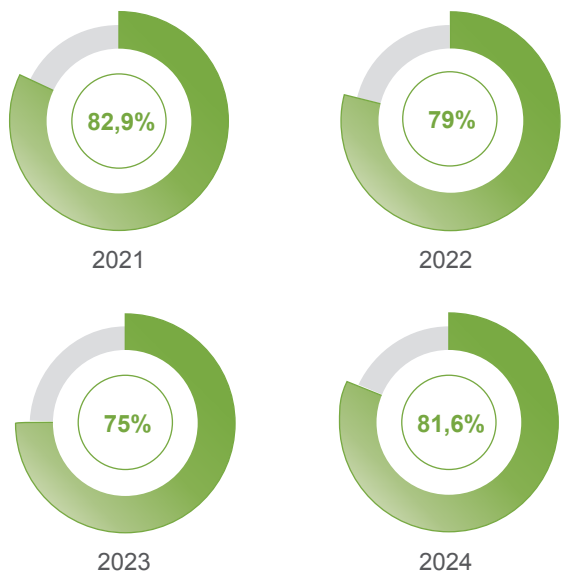
Luật Nghĩa vụ Thẩm định doanh nghiệp trong Chuỗi cung ứng (LkSG) của Đức có hiệu lực từ tháng 1 năm 2023. Mặc dù Nhà máy Goslar không chịu ảnh hưởng trực tiếp từ luật này do quy mô nhà máy (có ít hơn 3.000 người lao động tại Đức), nhưng H.C. Starck Tungsten GmbH tại Goslar vẫn phải thực hiện một số yêu cầu của luật này. Tuy nhiên, do Liên minh châu Âu đã thông qua Chỉ thị về Thẩm định tính bền vững của doanh nghiệp (CSDDD - Corporate sustainability due diligence Directive) trong năm 2024, nên việc thực thi Luật Nghĩa vụ Thẩm định doanh nghiệp trong Chuỗi cung ứng (LkSG) của Đức hiện đang bị tạm hoãn một phần cho đến khi các yêu cầu của CSDDD được đưa vào luật của Đức. Vì vấn đề này phần lớn đã có trong Hệ thống quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm (RSCM) hiện tại, nên năm 2013 HCS đã ủy

quyền cho TÜV NORD Cert thực hiện phân tích khoáng trống. Các biện pháp đưa ra sau khi phân tích đã được thực hiện trong năm 2024. Điều này đồng nghĩa với việc chúng tôi đã sẵn sàng cho việc thực hiện Chỉ thị về Thẩm định tính bền vững của doanh nghiệp (CSDDD).

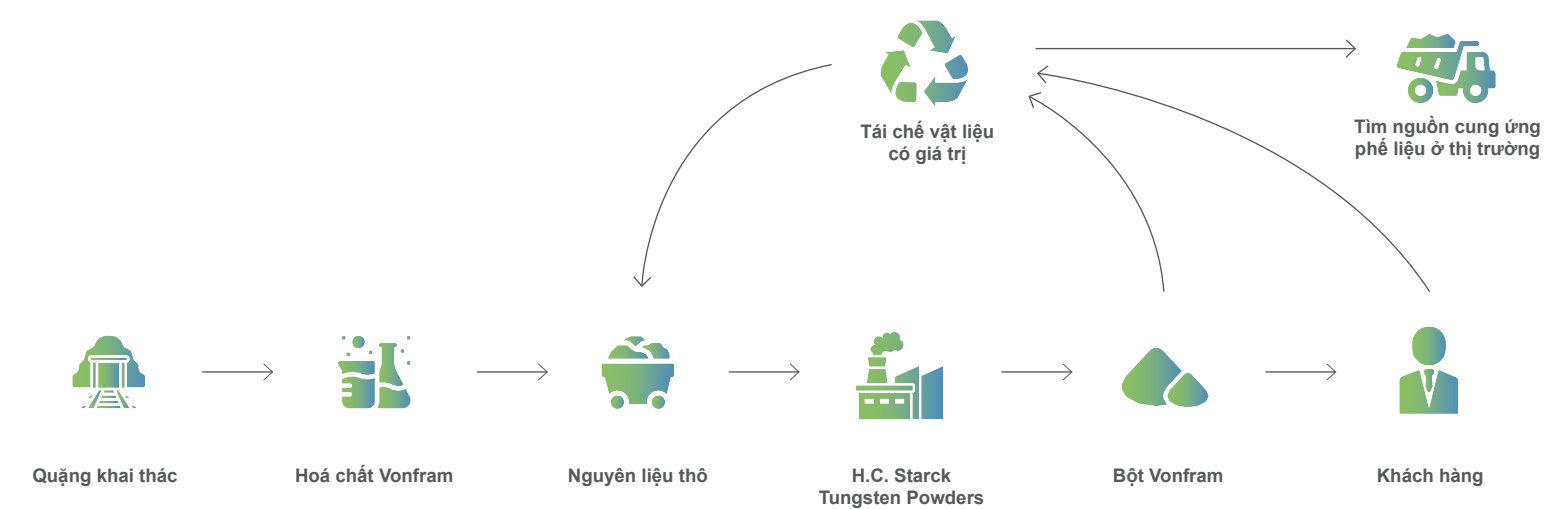
Trong năm 2024, chúng tôi đã mua 4.842 tấn nguyên liệu thô tại Goslar với tỷ lệ tái chế đạt 81,6%.

Tại Nhà máy Goslar (Đức), trọng tâm là tái chế phế liệu chứa kim loại làm nguyên liệu thô mà Công ty thu được cả trên thị trường tự do và từ khách hàng. Các sản phẩm trung gian như APT hoặc Oxit Vonfram chủ yếu được mua từ MHT Việt Nam. Trong khi Nhà máy ở Sarnia (Canada) được cung cấp Oxit Vonfram từ MHT Việt Nam và nằm trong phạm vi hợp đồng hoán đổi từ một nhà cung cấp được chọn khác, thì Nhà máy ở Cẩm Châu (Trung Quốc) hiện được cung cấp bởi đối tác liên doanh ở Cẩm Châu.

Tỷ lệ tái chế Vonfram toàn cầu chiếm khoảng 30% và nằm trong top 3 kim loại được tái chế nhiều nhất. Với nền tảng tái chế hiệu suất cao của HCS, chúng tôi đáp ứng được khoảng 80% nhu cầu về nguyên liệu thô từ phế liệu.



Tỷ lệ tái chế nguyên liệu thô tại Nhà máy Goslar



Dựa trên kinh nghiệm qua nhiều thập kỷ, chúng tôi có thể tái chế hầu hết tất cả các sản phẩm và hợp chất sau khi sử dụng

SẢN XUẤT BỀN VỮNG

Trong năm 2024, hoạt động sản xuất tại NPMC và MTC duy trì và cải thiện hiệu quả bền vững trên tất cả các bộ phận chức năng với mục tiêu đóng góp vào sự phát triển bền vững của Masan High-Tech Materials.

CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN BỀN VỮNG TẠI NÚI PHÁO

Mở rộng chế biến - Tiết kiệm chi phí

Mỏ Núi Pháo cam kết khai thác có trách nhiệm và tối ưu hóa tài nguyên, với sản lượng chế biến khoáng 3,2 triệu tấn quặng đa kim trong năm 2024, bao gồm nhiều loại khoáng sản có giá trị như Vonfram, Bismut, Florit và Đồng. Hiểu rõ tầm quan trọng của khai thác tài nguyên bền vững, chúng tôi không ngừng tìm kiếm các giải pháp sáng tạo để tối đa hóa hiệu quả khai thác, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường. Phương thức của chúng tôi là nâng cao công nghệ chế biến, tối ưu hóa dòng thải và phát triển các sản phẩm mới nhằm bảo đảm sử dụng tài nguyên hiệu quả và phát triển bền vững.

Trọng tâm chính của đổi mới sáng tạo với mục tiêu phát triển bền vững là phát triển các sản phẩm gia tăng giá trị từ các sản phẩm đồng hành và vật liệu có hàm lượng thấp. Trong năm 2024, chúng tôi đã giới thiệu sản phẩm mới là magnetit có hàm lượng lưu huỳnh thấp, được sử dụng làm nguyên liệu thô chất lượng cao cho ngành thép trong nước, giúp giảm sự phụ thuộc vào sản phẩm nhập khẩu và góp phần xây dựng chuỗi cung ứng bền vững hơn. Ngoài ra, chúng tôi đã nâng cấp sản phẩm phụ từ tinh thành sản phẩm florit hàm lượng thấp - những gì trước đây được coi là chất thải đã trở thành nguồn tài nguyên có giá trị thương mại. Những sáng kiến này đều nhất quán với cam kết của chúng tôi đối với các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, đó là giảm phát sinh chất thải và cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên tổng thể.

Theo kế hoạch khai thác chiến lược, Masan High-Tech Materials đã chuyển hoạt động khai thác từ khu vực Moong phía Đông sang khu vực Moong phía Tây trong suốt năm qua. Mặc dù hàm lượng đầu vào năm nay thấp hơn, nhưng chúng tôi vẫn duy trì hiệu suất vận hành bằng cách



3,2 triệu tấn

sản lượng quặng đa kim chế biến trong năm 2024

chế biến quặng lưu trữ hàm lượng thấp, bảo đảm thu hồi kim loại liên tục đồng thời kéo dài tuổi thọ tài nguyên. Việc chuyển sang khai thác thân quặng lớn hơn ở Moong phía Tây được quản lý một cách chặt chẽ nhằm duy trì định mức sản xuất và hạn chế tối đa sự gián đoạn.

Ngoài ra, chúng tôi đã hoàn thiện một số cải tiến thiết kế quan trọng cho Dự án Mở rộng Oxit nhằm tăng tỷ lệ thu hồi Vonfram từ tinh quặng tuyển nổi oxit khối lớn. Những cải tiến này được thực hiện trong Quý II/2024, giúp tăng tỷ lệ thu hồi, giảm lượng thất thoát nguyên liệu và góp phần vào sản xuất bền vững nói chung tại Công ty.

Không ngừng đổi mới sáng tạo, cải tiến quy trình và quản lý tài nguyên có trách nhiệm, Công ty tiếp tục củng cố vị thế là đơn vị dẫn đầu về khai thác bền vững và sản xuất vật liệu công nghệ cao. Cam kết phát triển bền vững của chúng tôi không chỉ mang lại giá trị từ tài nguyên mà còn giảm thiểu tác động môi trường và hỗ trợ phát triển ngành khai khoáng lâu dài tại Việt Nam.

Các sáng kiến sản xuất bền vững tại Núi Pháo

Năm 2024, Bộ phận Sản xuất của NPMC tập trung vào việc giảm lượng tiêu thụ điện năng thông qua nhiều sáng kiến nhằm nâng cao hiệu suất năng lượng, tối ưu hoá việc sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường. Những sáng kiến này thuộc nhiều khía cạnh vận hành khác nhau, giúp tận dụng các tiến bộ công nghệ và tối ưu hóa sản xuất nhằm đạt được mục tiêu tiết kiệm năng lượng.

Một trong những cải tiến chính là tối ưu hóa mức tiêu thụ điện năng của máy nghiền hàm thông qua tự động hóa hệ thống nạp liệu ổn định. Bằng cách bảo đảm cấp liệu đồng đều hơn, hệ thống tự động này giúp giảm thiểu lãng phí năng lượng và cải thiện hiệu suất tổng thể của thiết bị. Tại chu trình nghiền, sáng kiến giảm trọng lượng tấm lót máy nghiền, dẫn đến cần ít điện năng hơn mà không ảnh hưởng đến hiệu suất nghiền đã giúp đạt được mục tiêu giảm mức tiêu thụ điện năng.

Hiệu quả sử dụng nhiên liệu cũng được cải thiện thông qua tối ưu hóa vận hành lò đốt vonfram. Mức tiêu thụ dầu diesel đã giảm nhờ việc điều chỉnh nhiệt độ và dòng khí, từ đó giúp giảm chi phí nhiên liệu và lượng khí thải nhà kính. Những điều chỉnh này được hỗ trợ thêm bởi các cải tiến hiệu suất sản xuất, góp phần vào việc giảm cường độ sử dụng năng lượng chung của toàn nhà máy.

Quản lý nước cũng là một phần quan trọng trong cải tiến vận hành. Trạm xử lý nước tại nhà máy giúp giảm đáng kể nhu cầu vận hành hệ thống bơm nước tốn nhiều năng lượng, đồng thời các cải tiến tại nhà máy chế biến cũng giúp giảm lượng nước tiêu thụ tổng thể. Việc tăng cường sử dụng nguồn nước tái chế như nước từ mương thu nước góp phần giảm sự phụ thuộc vào nước sạch, hỗ trợ đạt được các mục tiêu phát triển bền vững.

Chúng tôi tiếp tục cải tiến thông qua việc nghiên cứu đặc tính quặng, từ đó xác định các cơ hội mới để tối ưu hóa mức tiêu thụ điện năng cho trạm nghiền thô và nghiền tinh, đồng thời đưa ra các phương án thiết lập lại cấu hình chu trình và đơn giản hóa quy trình sản xuất.

Những sáng kiến chung này minh chứng cho cam kết của chúng tôi về cải tiến không ngừng và quản lý tài nguyên có trách nhiệm. Bằng cách tích hợp các biện pháp tiết kiệm năng lượng vào các dây chuyền công nghệ cốt lõi, NPMC không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành mà còn củng cố vị thế là đơn vị dẫn đầu về khai thác bền vững và sản xuất vật liệu công nghệ cao.

SẢN XUẤT BỀN VỮNG TẠI NHÀ MÁY MTC

MTC luôn nỗ lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tối ưu hóa quy trình, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với phát triển bền vững, góp phần kiến tạo một tương lai xanh hơn.

Cải tiến vận hành

Nằm trong cam kết nâng cao hiệu quả vận hành, MTC đã đạt được những bước tiến đáng kể trong việc tối ưu hóa quy trình ngâm chiết. Bằng cách tinh chỉnh thời gian phản ứng và hệ thống lọc tự động, chúng tôi đã rút ngắn thời gian chu kỳ mỗi mẻ. Sáng kiến này giúp cải thiện đáng kể hiệu quả thu hồi so với những năm trước, mặc dù hàm lượng quặng đầu vào tương đương hoặc thấp hơn. Những cải tiến này càng nhấn mạnh trọng tâm của chúng tôi là đạt năng suất cao hơn nhưng có tác động môi trường tối thiểu.

Tối ưu hoá chế biến quặng hàm lượng thấp

Là một phần trong chiến lược tối ưu hóa tài nguyên, MTC đã triển khai một dự án chuyên biệt để tách các nguồn quặng hàm lượng thấp cho quy trình ngâm chiết có mục tiêu. Phương pháp này giúp tối ưu hóa các biến số quan trọng như nồng độ NaOH và thời gian phản ứng, từ đó giảm đáng kể lượng tiêu thụ năng lượng và hóa chất. Việc này không chỉ nâng cao hiệu suất vận hành tổng thể mà còn góp phần vào việc sử dụng tài nguyên bền vững hơn.



Ứng dụng công nghệ cao để vận hành xuất sắc

Tại MHT, việc tích hợp phần mềm quản lý tiên tiến và công nghệ chế biến hiện đại đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu quả, phát triển bền vững và tối ưu hóa tài nguyên. Cách tiếp cận này giúp MHT khẳng định vị thế là đơn vị dẫn đầu trong ngành khai khoáng Việt Nam. Tất cả các sản phẩm của MHT như Vonfram, Bismut và Florit đều được Bộ Công Thương công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực.

Điểm khác biệt chính của MHT là áp dụng phần mềm quản lý khai thác và chế biến hiện đại nhất thế giới, khiến MHT trở thành công ty khai khoáng duy nhất tại Việt Nam áp dụng các giải pháp kỹ thuật số tiên tiến này. Công nghệ này cho phép giám sát theo thời gian thực, tự động hóa quy trình và đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu, giúp cải thiện năng suất và giảm thiểu những yếu kém trong vận hành. Bằng cách phân tích dự đoán, MHT có thể chủ động quản lý hiệu suất thiết bị, giảm thiểu thời gian dừng máy và bảo đảm khai thác tài nguyên tối ưu.

Ngoài ra, MHT vận hành dây chuyền sản xuất hóa chất Vonfram dựa trên công nghệ của Đức – được xem như là chuẩn mực về hiệu quả và độ chính xác trong ngành khai khoáng toàn cầu. Hệ thống tiên tiến này không chỉ tối đa hóa tỷ lệ thu hồi kim loại mà còn giảm thiểu thất thoát tài nguyên, bảo đảm mỗi tấn quặng đều được tận thu tối đa tiềm năng giá trị của nó. Bằng cách tối ưu hóa giá trị của tài nguyên khoáng sản, MHT không chỉ góp phần vào tăng trưởng kinh tế mà còn thúc đẩy thực hành khai khoáng bền vững tại Việt Nam, đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng đối với vật liệu công nghệ cao trên toàn cầu.

Thông qua việc tích hợp phần mềm tiên tiến, tự động hóa và công nghệ chế biến chính xác, MHT tiếp tục thiết lập các tiêu chuẩn mới trong ngành, củng cố cam kết đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và hiệu quả khai thác tài nguyên. Những giải pháp công nghệ cao này bảo đảm cho MHT luôn duy trì vị thế dẫn đầu trong ngành khai khoáng Việt Nam, tạo ra giá trị và hạn chế tối đa tác động môi trường.

SẢN XUẤT BỀN VỮNG TẠI HCS

Sản xuất bền vững tại Goslar năm 2024

Trong quá trình hoạt động của một doanh nghiệp luôn có những thách thức mới, tác động đến tình hình sản xuất và tính khả dụng của các thiết bị máy móc sử dụng trong doanh nghiệp. Tại HCS, tất cả thiết bị máy móc đều là các máy hoạt động liên tục, bán liên tục và theo lô. Vì vậy, chương trình bảo trì phải luôn linh hoạt và được thiết kế riêng cho từng loại máy. Chúng tôi xây dựng chiến lược bảo trì và thực thi các hoạt động ứng phó, phòng ngừa và theo điều kiện, đồng thời liên tục cải tiến kế hoạch thực hiện. Năm 2023, HCS bắt đầu thực hiện Dự án Bảo trì năng suất toàn diện (TPM). Sau một năm thực hiện thí điểm Dự án lần đầu tiên, đến nay những điểm tắc nghẽn chính trong quy trình đều đã được đưa vào phạm vi bảo trì năng suất toàn diện trong năm 2024.

Lịch trình bảo trì và bảo dưỡng nhà máy được lập định kỳ hằng năm nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa kế hoạch bán hàng, sản xuất và đội ngũ vận hành. Qua đó, giúp giảm đáng kể nguồn tài nguyên và vật liệu sử dụng trong từng khu vực, giảm thời gian ngừng hoạt động ngoài dự kiến, đồng thời giảm đáng kể mức tiêu thụ năng lượng tại các khu vực.

Để chuẩn bị cho những thách thức mới về bảo mật công nghệ thông tin, các thiết bị và quy trình, hệ thống kiểm soát quy trình luôn được cập nhật, đảm bảo luôn sẵn sàng hoạt động và tối ưu hóa. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn mới cũng đã được đưa vào trong lập trình hệ thống điều khiển. Việc sử dụng hệ thống mô-đun này đảm bảo các chương trình được chuẩn hóa, điều này cũng giúp giảm chi phí và sức lao động.

Nằm trong khuôn khổ tái cấu trúc và sửa đổi các chiến lược bảo trì, điều này có thể ảnh hưởng tích cực đến chi phí vận hành và bảo trì.

Mục tiêu của công tác bảo trì tại HCS là hướng đến việc tăng tính khả dụng và độ tin cậy của thiết bị trong thời gian dài và chúng tôi sẽ tiếp tục thực hiện công tác bảo trì hướng tới mục tiêu này.

Sản xuất bền vững tại Sarnia năm 2024

Nhà máy tại Sarnia, Canada tập trung phát triển các giải pháp công nghệ cho danh mục sản phẩm hiện tại và tương lai. Việc này bao gồm phân tích chi tiết để áp dụng công nghệ tiên tiến nhất vào cải tiến hiệu suất, phát triển bền vững và vòng đời sản phẩm.

Việc chuyển đổi các quy trình sản xuất phức tạp sang điều khiển và tự động hóa bằng hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu (SCADA) sử dụng công nghệ mới nhất đã cho phép cải tiến năng suất ngay lập tức trong việc xử lý sự cố và thời gian dừng máy, nhờ kiểm soát quy trình theo thời gian thực. Đồng thời, giúp mở rộng hiểu biết và kiến thức từ việc thu thập dữ liệu để cải tiến liên tục hiệu suất lâu dài cũng như hiệu quả hoạt động trong nhiều lĩnh vực.



Sản xuất bền vững tại Cám Châu năm 2024

Nhà máy Cám Châu luôn tuân thủ nguyên tắc lấy sản xuất bền vững là trọng tâm của chiến lược phát triển. Nhờ những nỗ lực không ngừng nghỉ, nhà máy đã đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều mặt như phát triển nhân tài, quản lý thiết bị, lập kế hoạch bảo trì, bảo vệ môi trường và giảm phát thải. Chiến lược này tác động mạnh mẽ đến mọi cấp độ vận hành và quản lý của nhà máy, hỗ trợ đắc lực cho việc đảm bảo vị thế dẫn đầu trên thị trường và khả năng sinh lời bền vững của Công ty.

Trong năm 2024, cam kết phát triển bền vững được thúc đẩy thông qua thực thi sáng kiến thành lập Trung tâm kỹ thuật số sáng tạo trực thuộc Bộ phận Sản xuất và Thiết bị. Trung tâm công nghệ rất hiện đại này đưa ra phương thức tiếp cận mang tính chuyển đổi về quản lý năng lượng và minh bạch trong vận hành, giúp hiểu rõ những điều chưa từng biết về hệ sinh thái thiết bị của công ty. Bằng cách áp dụng giao diện trực quan tiên tiến, hiện nay chúng tôi có thể cung cấp dữ liệu chi tiết theo thời gian thực về mức tiêu thụ năng lượng, cho phép quản lý và kỹ sư có thể thực hiện phân tích so sánh toàn diện và tức thời giữa nhiều loại thiết bị. Các giải pháp bền vững mang tính chiến lược của chúng tôi đã mang lại những kết quả quan trọng, trong đó có giải pháp thay thế đèn halogen

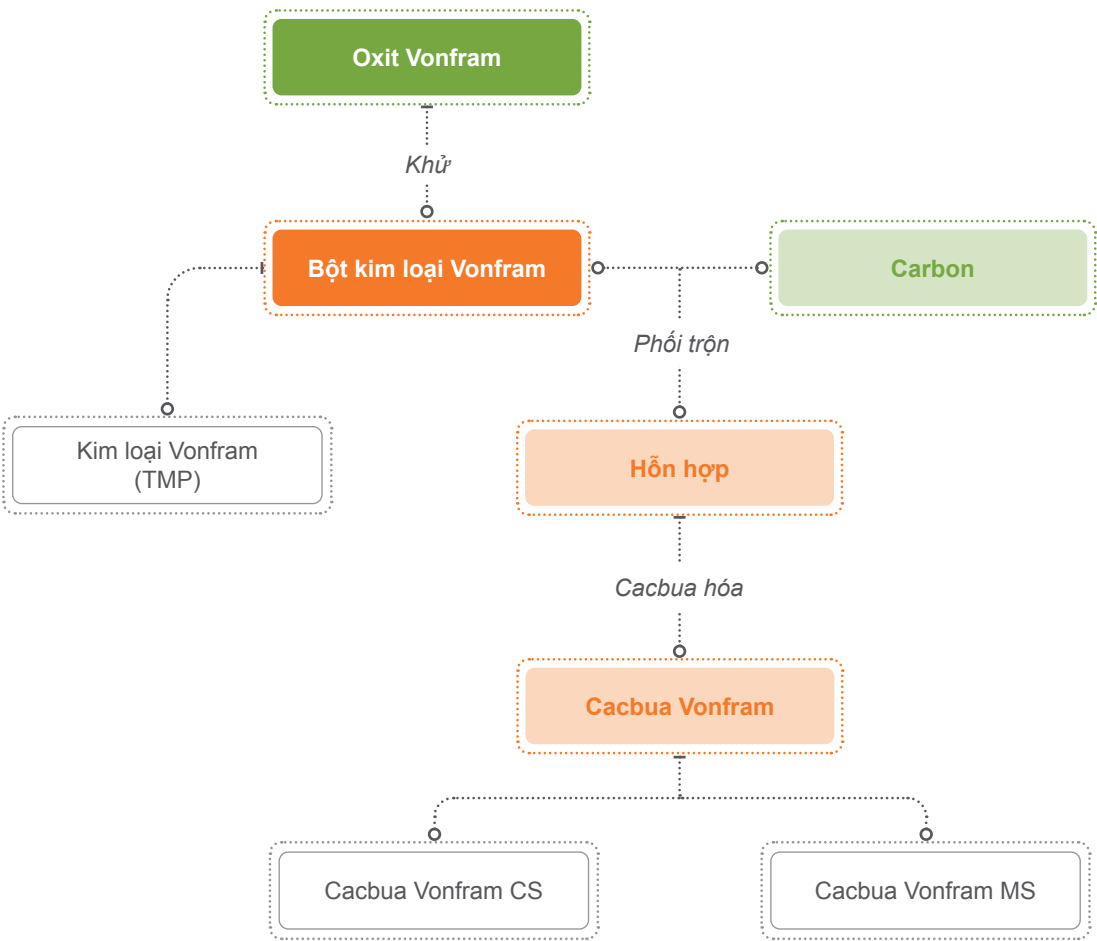
công suất cao bằng đèn LED tiết kiệm năng lượng tại các xưởng và lắp đặt đèn năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng nhà máy vào ban đêm. Những nỗ lực này không chỉ giúp giảm thiểu lượng khí thải cacbon và mức tiêu thụ điện năng mà còn thể hiện cách tiếp cận toàn diện về trách nhiệm bảo vệ môi trường của công ty.

Bên cạnh đó, chúng tôi thành lập một phòng thí nghiệm ứng dụng chuyên dụng, đóng vai trò là cầu nối quan trọng giữa đổi mới công nghệ và thành công của khách hàng. Sự đầu tư bài bản này minh chứng cam kết của chúng tôi không chỉ dừng lại ở việc sản xuất sản phẩm, mà còn bảo đảm tính năng, hiệu năng và vòng đời tối ưu cho sản phẩm. Bằng việc hỗ trợ khách hàng tối đa hóa giá trị của sản phẩm và góp phần sử dụng tài nguyên bền vững, chúng tôi đang chuyển đổi phương thức tiếp cận về phát triển công nghệ và quản lý môi trường.

Trung tâm kỹ thuật số và chiến lược phát triển bền vững toàn diện là minh chứng cho sự cam kết không ngừng của chúng tôi trong việc thúc đẩy tác động tích cực đến môi trường, đồng thời duy trì vận hành xuất sắc và hiệu quả kinh tế.



Sơ đồ quy trình công nghệ sản xuất tại Cám Châu



QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

MHT luôn kiên định thực hiện cam kết là doanh nghiệp trách nhiệm và bền vững trong mọi lĩnh vực của Công ty, trong đó có các sáng kiến hướng tới củng cố chuỗi cung ứng bền vững thực hiện bởi Bộ phận Quản lý Chuỗi cung ứng (Bộ phận SCM).

Trong bối cảnh ngành khoáng sản đang đối mặt với nhiều thách thức về môi trường, xã hội và kinh tế, Bộ phận Quản lý Chuỗi Cung ứng của công ty đã nỗ lực không ngừng nâng cao năng lực tìm nguồn cung ứng, gia tăng sức mạnh đàm phán giúp quản lý hiệu quả việc cung cấp nguyên liệu liên tục cho 2 Nhà máy Núi Pháo và MTC. Trong năm 2024, Bộ phận SCM đã triển khai nhiều sáng kiến nhằm hướng tới một chuỗi cung ứng bền vững. Sau đây là những giải pháp chính:



Tìm nguồn cung có trách nhiệm

- **Bộ Quy tắc ứng xử của Nhà cung cấp:** Xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử toàn diện dành cho Nhà cung cấp, trong đó đưa ra những kỳ vọng của chúng tôi về cách đối xử với người lao động, nhân quyền, quản lý môi trường, chống hối lộ & thực hành tuân thủ.
- **Chuỗi Cung ứng Xanh:** Triển khai quy trình tuyển chọn nhà cung cấp dựa trên tiêu chí bền vững, bao gồm việc sử dụng năng lượng tái tạo, quy trình khai thác an toàn, và giảm thiểu tác động tới môi trường.
- **Kiểm tra nhà cung cấp:** Tăng cường kiểm tra, giám sát nhà cung cấp và các đối tác chuỗi cung ứng để đánh giá sự tuân thủ về việc thực hành đạo đức và trách nhiệm của nhà cung cấp, bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như Hướng dẫn thẩm định chi tiết của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế OECD.
- **Phát triển và đào tạo nhà cung cấp:** Tổ chức đào tạo nhà cung cấp về quản lý an toàn và phát triển bền vững.

Bảo vệ môi trường và giảm thiểu tác động môi trường

- **Giảm Dấu chân Carbon:** Chúng tôi tích cực tối ưu hóa công tác logistics, hợp tác với các đơn vị vận tải để tối ưu hóa, kết hợp các lô hàng nhỏ lẻ, giúp giảm số lượng chuyến hàng và cắt giảm đáng kể lượng khí thải carbon, sử dụng năng lượng tái tạo và cải thiện hiệu suất nhiên liệu.
- **Giảm thiểu chất thải & Kinh tế tuần hoàn:** Chúng tôi tuân thủ nghiêm ngặt Kế hoạch Quản lý Chất thải MHT bao gồm các chương trình tái chế và xử lý chất thải có trách nhiệm, qua đó giảm thiểu đáng kể dấu chân carbon. Trong năm 2024, Công ty đã thu gom thành công 265 tấn vật liệu để tái chế. Ngoài ra, tất cả bao bì dùng để che phủ vật liệu lưu trữ ngoài trời đều được tái sử dụng, củng cố mô hình kinh tế tuần hoàn.

Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn tài nguyên

- Áp dụng các quy trình tái chế khoáng sản phụ phẩm từ quá trình khai thác và chế biến nhằm giảm lãng phí tài nguyên.
- Triển khai các công nghệ tiên tiến giúp giảm tiêu hao năng lượng và nguyên liệu trong quy trình sản xuất.

Trách nhiệm xã hội

- **Lao động công bằng:** Chúng tôi cam kết đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và thực hành đảm bảo đạo đức nghề nghiệp với người lao động.
 - » 100% công nhân SCM được trang bị đầy đủ trang bị bảo hộ cá nhân (PPEs).
 - » Chúng tôi áp dụng nhiều phương pháp quản lý an toàn như Phân tích nguy cơ công việc (JHA), Đánh giá Take5 và đào tạo an toàn định kỳ, nhằm duy trì môi trường làm việc an toàn.
- **Gắn kết cộng đồng:** Theo chính sách của công ty, chúng tôi tích cực hỗ trợ tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực địa phương.
 - » Chúng tôi ưu tiên tuyển dụng lao động phổ thông địa phương và đầu tư vào các chương trình đào tạo, giúp họ phát triển thành lao động có tay nghề, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của cộng đồng.
 - » Hiện tại, 80% công nhân kho của chúng tôi là người địa phương. Từ những ngày đầu chưa có kinh nghiệm, chỉ sau hai năm đào tạo, họ đã thành thạo kỹ năng máy tính, viết email bằng tiếng Anh, vận hành xe tải và xe nâng, cũng như thực hiện công việc kho theo tiêu chuẩn quốc tế. Sự thay đổi này là minh chứng cho nỗ lực của đội ngũ SCM và cam kết của Công ty trong việc phát triển nguồn nhân lực bền vững.

Bền vững kinh tế & Quản trị

- **Quản lý rủi ro & Tuân thủ:** Chúng tôi thực hiện các chính sách chiến lược để giảm thiểu rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu, khan hiếm tài nguyên và tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài.
- **Công nghệ & Đổi mới:** Chúng tôi tận dụng giải pháp công nghệ thông tin (CNTT) để nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và khả năng theo dõi bền vững trong chuỗi cung ứng.
 - » Hiện tại, chúng tôi sử dụng ứng dụng CNTT để quản lý vật tư tiêu hao chính và bi nghiền.
 - » Ngoài ra, chúng tôi đang hợp tác với đội ngũ CNTT để số hóa thêm 05 biểu mẫu, giúp tinh gọn quy trình làm việc và nâng cao hiệu suất vận hành.

Nhờ vào những sáng kiến trên, Bộ phận Quản lý Chuỗi Cung ứng của công ty đang góp phần định hình một chuỗi cung ứng bền vững, đáp ứng các tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG).





QUẢN LÝ VẬT LIỆU TOÀN CẦU BỀN VỮNG TẠI HCS

Trong năm 2024, HCS tiếp tục phải đối mặt với tình trạng chi phí năng lượng ngày càng tăng và những thách thức trong đảm bảo an ninh năng lượng. Để ứng phó với cuộc khủng hoảng này, HCS đã đầu tư vào các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa quy trình và giảm chi phí. Chúng tôi kiên định thực hiện cam kết về phát triển bền vững trong bối cảnh đầy thách thức này.

Dưới đây là các thành tựu và thách thức chính trong Quản lý vật liệu toàn cầu (Kế hoạch nguyên liệu thô & Quản lý hàng tồn kho, kế hoạch sản xuất, phân phối, giao hàng, Luật Thương mại quốc tế & Hải quan), đồng thời khẳng định cam kết của chúng tôi đối với bảo vệ môi trường, đảm bảo nguồn cung có trách nhiệm và đóng góp cho cộng đồng, xã hội.

Kho vận hậu cần

Bộ phận lập kế hoạch vận chuyển được thành lập ngày 01/01/2023, cho phép chúng tôi rà soát và đánh giá tất cả các khía cạnh của công tác kho vận như kho bãi, kho vận nội bộ cũng như vận chuyển hàng nhập vào và hàng xuất kho. Trong năm thứ hai hoạt động, Bộ phận vận chuyển đã thực hiện đánh giá toàn diện về danh mục các công ty vận chuyển. Đồng thời củng cố mối quan hệ hợp tác với các đơn vị vận chuyển trong nước đáng tin cậy, cam kết tuân thủ các quy tắc đạo đức và bảo đảm các điều kiện lao động công bằng. Chúng tôi cũng hoàn tất việc đánh giá và hợp tác với một số công ty vận chuyển mới (kỹ thuật số), không chỉ có chi phí thấp hơn mà còn cam kết cao về chất lượng dịch vụ và minh bạch. Điều này cũng đồng nghĩa với việc chúng tôi chấm dứt hợp tác với các đối tác hiện tại không đáp ứng được kỳ vọng của chúng tôi về giá cả, chất lượng dịch vụ và khả năng sẵn có.

Chúng tôi tiếp tục nỗ lực để giảm tỷ lệ vận chuyển hàng xuất khẩu theo đường hàng không, từ đó giảm thiểu lượng phát thải Cacbon trong hoạt động kho vận thông qua tối ưu hóa vận chuyển.

Kế hoạch sản xuất

Trong năm 2024, Bộ phận lập kế hoạch sản xuất đã nỗ lực tập trung vào việc thúc đẩy số hóa và tự động hóa quy trình lập kế hoạch tiến độ và kế hoạch sản xuất. Từ đó, triển khai thành công phần mềm Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) nhằm giám sát, mô phỏng và tối ưu các quy trình lập tiến độ và kế hoạch sản xuất, tăng cường sử dụng nguồn lực và nâng cao hiệu suất năng lượng tổng thể và phát triển bền vững.

Tổng kết

Khi nhìn lại các sáng kiến phát triển bền vững được thực hiện trong năm 2024, chúng tôi nhận thấy nhu cầu về thực hiện cam kết và cải tiến không ngừng, đặc biệt là tại thời điểm khi áp lực về chi phí cao ảnh hưởng đến việc đưa ra quyết định quản trị. Bằng việc tăng cường hợp tác, tận dụng tiến bộ công nghệ và không ngừng cải tiến quy trình, chúng tôi luôn nỗ lực xây dựng Chuỗi cung ứng trách nhiệm, tự chủ, linh hoạt và đáp ứng nhanh chóng, từ đó tác động tích cực đến môi trường, con người và phát triển bền vững.



QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG TẠI SARNIA

Những khó khăn, thách thức tiếp tục ảnh hưởng đến Nhà máy Sarnia trong năm 2024, đặc biệt là những hạn chế trong chuỗi cung ứng và siêu lạm phát, đòi hỏi đội ngũ quản lý tại Sarnia phải quản lý tốt nguyên vật liệu để điều tiết mối quan hệ nguồn cung và giao hàng.

Năm 2024 tiếp tục chứng kiến sự cải thiện trong việc lập kế hoạch cung ứng, xác định các yếu tố cản trở và trao đổi với cấp quản lý sản xuất để nâng cao hiệu quả, năng suất và sản lượng.

Trong bối cảnh thách thức không ngừng gia tăng, Công ty đã thực hiện một số cải tiến đáng kể đối với công tác kho vận hậu cần, tìm nguồn cung trực tiếp và gián tiếp, và kiểm soát hàng tồn kho.

Phát triển các kênh và cổng kết nối kho vận hậu cần mới để đáp ứng những đòi hỏi của ngày càng nhiều các khách hàng từ châu Âu.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGUỒN NHÂN LỰC

Quản trị nguồn nhân lực được xem là chìa khóa cho sự phát triển bền vững của tổ chức, không chỉ tập trung “chăm sóc” nhân viên, mà còn khai thác tối đa tiềm năng, sức sáng tạo, và sự gắn kết của đội ngũ, xây dựng nền tảng vững chắc hướng đến một đội ngũ nhân sự tài năng, nhiệt huyết, sáng tạo, sẵn sàng đồng hành cùng tổ chức chinh phục những mục tiêu lớn.

Tại Masan High-Tech Materials, chúng tôi luôn thiết lập những mục tiêu quan trọng và nhất quán từ chiến lược tới thực thi theo định hướng tập trung toàn cầu trong quản trị nguồn nhân lực, bao gồm thiết kế tổ chức và tái thiết kế phúc lợi nhân viên, phát triển năng lực lãnh đạo trẻ toàn cầu, tiếp tục đẩy mạnh văn hóa học hỏi suốt đời, thúc đẩy chiến lược DEIB, nâng tầm định vị giá trị nhân viên (PVP) để từ đó tạo nên những

trải nghiệm nhân viên vượt trội. Dựa trên kim chỉ nam của Tầm nhìn, Sứ mệnh cùng Giá trị cốt lõi “Tôn trọng - Đổi mới - Kết quả” và Bộ Quy tắc ứng xử, chúng tôi cùng nhau thiết lập mục tiêu chung, kiên định với tầm nhìn dài hạn, không ngừng tiến về phía trước cùng khát vọng dựng xây Masan High-Tech Materials phát triển vững mạnh toàn cầu.

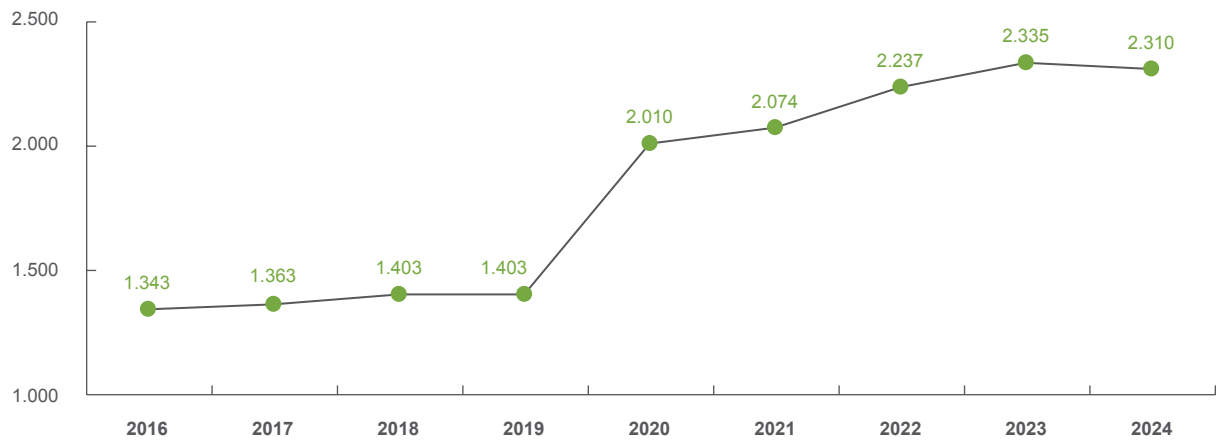
Với đội ngũ nhân sự tâm huyết, không ngừng nỗ lực đổi mới, sáng tạo cùng cam kết mạnh mẽ của Ban Lãnh đạo trong việc đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất - kinh doanh, quản trị nguồn nhân lực chất lượng và phát triển chính sách đãi ngộ vượt trội, năm 2024 Masan High-Tech Materials năm thứ 2 liên tiếp được tổ chức toàn cầu về văn hóa nơi làm việc Great Place To Work® vinh danh là “Nơi làm việc tuyệt vời”.



CƠ CẤU LAO ĐỘNG

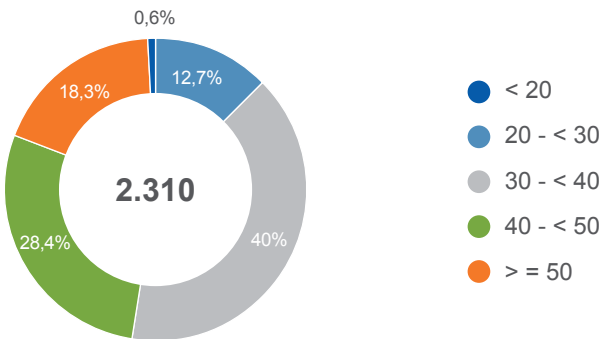
Tại MHT, chúng tôi đã, đang và tiếp tục nỗ lực xây dựng môi trường làm việc đa dạng và khuyến khích sự hòa nhập và thuộc về của tất cả nhân viên thông qua hệ thống quản trị nhân lực tinh gọn, hiệu quả, không chỉ giúp thu hút và giữ chân nhân tài mà còn tạo ra môi trường làm việc hiệu quả, bền vững trong dài hạn.

Tổng số nhân viên MHT trên toàn cầu được thể hiện qua biểu đồ dưới đây:



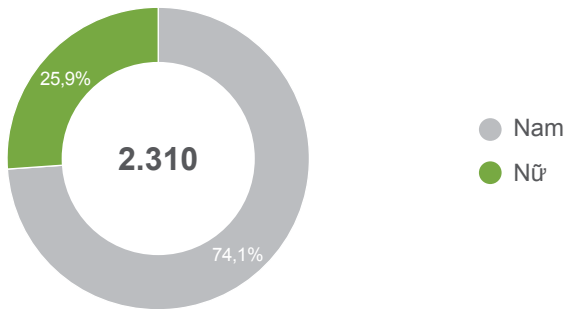
Theo độ tuổi

Độ tuổi của người lao động MHT có xu hướng tăng lên, tuy nhiên vẫn nằm trong giai đoạn tuổi vàng lao động, chủ yếu nhóm tuổi từ 30 - 40, chiếm 40,0%. Xu hướng gia tăng độ tuổi lao động này phản ánh tính ổn định và sự gắn bó của đội ngũ nhân sự, đồng thời góp phần tích lũy bề dày kiến thức và kinh nghiệm, tạo nền tảng vững chắc cho việc xây dựng đội ngũ kế thừa mạnh mẽ.



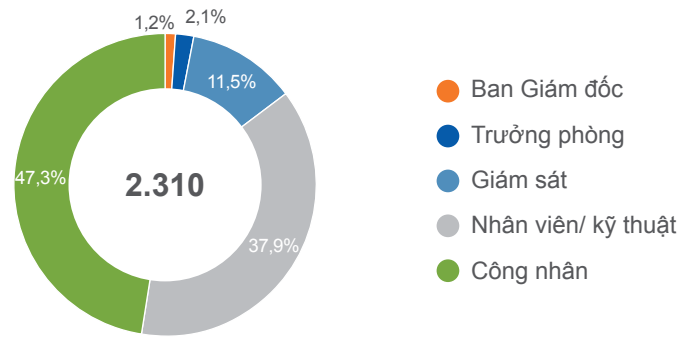
Theo giới tính

Thúc đẩy bình đẳng giới trong lực lượng lao động là một mục tiêu cốt lõi, góp phần hiện thực hóa cam kết phát triển bền vững tại MHT. MHT tập trung tăng cường sự tham gia của lao động nữ trong mọi cấp độ công việc, đặc biệt là ở các vị trí lãnh đạo. Năm 2024, tỷ lệ lao động nữ tại MHT đạt 25,9%. Riêng nhà máy tại Việt Nam, con số này lên tới 28,3%, ghi nhận mức tăng đáng kể so với cùng kỳ năm 2023. MHT đặt mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ lao động nữ tại nhà máy ở Việt Nam sẽ chiếm 30% trong tổng cơ cấu lao động.



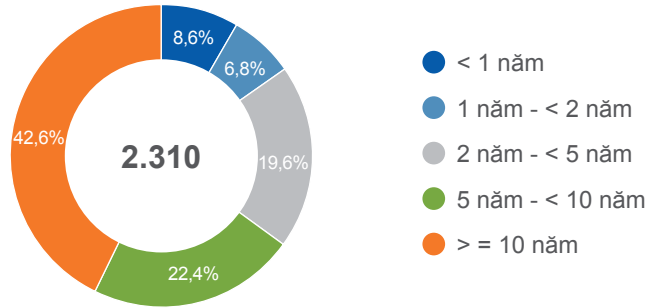
Theo cấp bậc

Nhóm công nhân trực tiếp chiếm tỷ lệ lao động lớn nhất trong cơ cấu lao động của MHT 47,3%. Tiếp theo, nhóm nhân viên kỹ thuật và giám sát tỷ lệ lần lượt là 37,9% và 11,5%. Thành viên Ban Giám đốc và quản lý cấp trung chiếm tỷ lệ từ 1,2% – 2,1% ở mỗi nhóm.



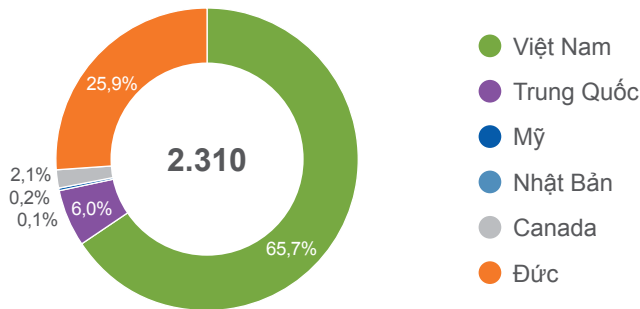
Theo thời gian cống hiến

MHT tự hào là đơn vị liên tiếp được vinh danh “Doanh nghiệp vì Người lao động” và nhận chứng nhận “Nơi làm việc tuyệt vời” trong 2 năm liên tiếp là minh chứng cho một môi trường làm việc thân thiện và gắn kết. Năm 2024, 42,6% người lao động gắn bó với MHT hơn 10 năm, 22,4% đồng hành từ 5-10 năm, và 19,6% từ 2-5 năm. Đặc biệt, sự gia nhập của 15,4% lao động mới mang đến luồng gió mới, đóng góp vào sự phát triển không ngừng của MHT.



Theo quốc gia

Với 6 nhà máy sản xuất và nhiều trụ sở kinh doanh, đại diện bán hàng tại nhiều quốc gia trên thế giới, tỷ lệ phân bổ lao động MHT theo nơi làm việc như sau: 65,7% lao động làm việc tại Việt Nam, 25,9% làm việc tại Đức, 6,0% làm việc tại Trung Quốc, 2,1% làm việc tại Canada và một số ít nhân sự làm việc tại Nhật Bản, Mỹ.



Tổng số nhân viên chính thức và thu nhập bình quân tại MHT Việt Nam

NĂM	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Tổng số nhân viên	1.343	1.363	1.403	1.403	1.403	1.454	1.575	1.539	1.518
NPMC	1.027	1.072	1.150	1.157	1.096	1.133	1.219	1.199	1.197
MTC	316	291	253	246	307	321	356	340	321
Trong đó									
Người Việt Nam	1.236	1.261	1.303	1.309	1.329	1.394	1.516	1.503	1.495
Người nước ngoài	107	102	100	94	74	60	59	36	23
Thu nhập bình quân của người lao động Việt Nam (triệu đồng/tháng)	10,3	11,1	11,4	11,8	11,9	11,9	12,3	12,6	12,9

(* Vì lý do tuân thủ chính sách bảo mật thông tin, MHT xin không cung cấp chi tiết thông tin về lao động tại nước ngoài)

ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Con người là trung tâm của mọi chiến lược phát triển bền vững. Tại MHT, chúng tôi cam kết đầu tư vào nguồn nhân lực với những định hướng rõ ràng: thúc đẩy văn hóa học hỏi suốt đời, phát triển năng lực lãnh đạo trẻ song song với việc nâng tầm giá trị nhân viên thông qua chiến lược định vị rõ ràng PVP (People Value Proposition), và thực hiện chiến lược toàn diện về đa dạng, công bằng, hòa nhập và thuộc về (DEIB).

Với định hướng thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời, Masan High-Tech Materials đặt mục tiêu xây dựng tổ chức học tập thông qua các chương trình đào tạo linh hoạt, ứng dụng công nghệ, và các sáng kiến học tập gắn liền với thực tiễn. Điều này không chỉ nâng cao năng lực của từng cá nhân mà còn đảm bảo sự sẵn sàng của tổ chức trước các xu hướng và thay đổi trong tương lai. Cùng với đó, các hoạt động phát triển năng lực lãnh đạo, trong đó có lãnh đạo trẻ, được thực hiện đồng bộ với hành trình học hỏi của tổ chức, từ đó hình thành thể hệ lãnh đạo tương lai, sẵn sàng dẫn dắt tổ chức trong môi trường toàn cầu hóa và thích ứng linh hoạt với sự thay đổi, góp phần tạo dựng giá trị bền vững cho tổ chức và xã hội.

Năm 2024, chúng tôi đã triển khai các chương trình đào tạo và phát triển toàn diện, linh hoạt dưới nhiều hình thức:

- 04 phiên Thảo luận của lãnh đạo

Trong nỗ lực liên tục thúc đẩy văn hóa cởi mở và hợp tác, chuỗi thảo luận của lãnh đạo đã được triển khai và là nền tảng trong hành trình chúng tôi xây dựng môi trường lắng nghe và minh bạch. Chương trình nhằm mục đích làm sáng tỏ những thành công, thách thức của tập thể và cá nhân, cũng như những bài học vô giá đã được rút ra. Đây cũng là cơ hội để các lãnh đạo, quản lý chia sẻ quan điểm, cũng như cơ hội cho cán bộ công nhân viên đặt câu hỏi và tiếp thu trực tiếp những hiểu biết sâu sắc từ ban lãnh đạo.

- 08 chủ đề huấn luyện

Nhằm hỗ trợ nhân viên trong việc phát triển kỹ năng mềm, nâng cao tư duy phản biện, năng lực giải quyết vấn đề và củng cố năng lực nhạy bén trong kinh doanh.

- Chương trình đào tạo năng lực đa khu vực cho nhóm Tuyển khoáng

Toàn bộ nhân viên đã được đánh giá lại năng lực hiện tại, trong đó có 06 nhân viên được nâng bậc năng lực. Việc xác định năng lực hiện tại của nhân viên là căn cứ giúp chúng tôi có những chính sách ghi nhận phù hợp và xây dựng kế hoạch học tập và phát triển phù hợp, cá nhân hóa nhằm mang lại hiệu quả cao hơn.

- 07 phiên Hội nhập cho lãnh đạo mới đã được thực hiện cho nhiều phòng ban

Chương trình nhằm giúp các lãnh đạo mới nhanh chóng thích nghi, phát huy năng lực, và xác định các nguồn lực hỗ trợ để họ hoàn thành nhiệm vụ, đóng góp vào mục tiêu chung của tổ chức.

- TOP 30 nhân viên xuất sắc nhất Chương trình Thi tay nghề (bộ phận Bảo trì)

Chương trình tạo ra một sân chơi chuyên môn để phát hiện và nuôi dưỡng các tài năng từ thực tế với tay nghề vững chắc. Các cá nhân đã được vinh danh và nhận được các phần thưởng xứng đáng theo chính sách.

Những nỗ lực này thể hiện rõ giá trị Tôn trọng qua việc tạo điều kiện để mọi nhân viên được học hỏi, phát triển và ghi nhận đóng góp một cách công bằng – nơi tôn vinh giá trị cá nhân, Đổi mới bằng cách thiết kế các chương trình đào tạo linh hoạt, khuyến khích tư duy sáng tạo và học hỏi liên tục, giúp tổ chức nhanh chóng thích nghi với những thay đổi và cuối cùng là tạo ra Kết quả, đảm bảo mọi nỗ lực đều mang lại hiệu quả cụ thể, từ việc nâng cao năng suất đến việc chuẩn bị nguồn nhân lực sẵn sàng cho các thách thức tương lai.



Đối mặt với những khó khăn và thách thức chung, chúng tôi vẫn tiếp tục duy trì các hoạt động học hỏi và đạt được 64.026 giờ học hỏi tính đến 31/12/2024 với sự tham gia của 39.255 lượt người lao động. Số giờ học tập trung bình trên mỗi học viên MHT đã tăng từ 30 giờ/người năm 2023 lên 40.5 giờ/người năm 2024 – tương đương tăng khoảng 35%. Những nỗ lực này không chỉ phục vụ cho sự phát triển của cá nhân người lao động mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược của tổ chức. Năm qua, chúng tôi đã tiếp tục đặt trọng tâm vào việc phát triển nguồn nhân lực thông qua các chiến lược toàn diện: từ tuyển dụng, đào tạo, đến việc thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời. Đội ngũ nhân sự không chỉ được nâng cao kỹ năng và kiến thức chuyên môn, mà còn được khuyến khích phát huy tiềm năng cá nhân trong một môi trường làm việc cởi mở và sáng tạo.

Với tầm nhìn dài hạn, chúng tôi hiểu rằng phát triển nguồn nhân lực không chỉ là sự đầu tư vào hiện tại mà còn là nền tảng vững chắc cho tương lai. Điều này thể hiện qua những nỗ lực trong việc xây dựng một môi trường làm việc công bằng, minh bạch và đa dạng, nơi mọi nhân viên đều có cơ hội phát triển và đóng góp. Chúng tôi tự hào về những tiến bộ đạt được và cam kết tiếp tục triển khai những sáng kiến nhân sự đổi mới, gắn kết và mang tính bền vững, hướng tới một tương lai thịnh vượng hơn cho tất cả.



64.026 giờ
đào tạo



39.255 lượt
người lao động tham gia

NÂNG TẦM ĐỊNH VỊ GIÁ TRỊ NHÂN VIÊN (PVP)

Định vị Giá trị Nhân viên (PVP) đang nhanh chóng trở thành yếu tố quan trọng trong các tổ chức vì vai trò then chốt trong việc thu hút, gắn kết và giữ chân những nhân tài hàng đầu, đồng thời nâng cao thương hiệu nhà tuyển dụng. Đó là những giá trị mà Công ty cam kết mang lại cho nhân viên nhằm thu hút, giữ chân và phát triển nhân tài.

Tại MHT, chúng tôi nâng tầm định vị giá trị nhân viên bằng cách không ngừng đổi mới và linh hoạt trong thiết kế tổ chức thông qua các hành động hướng tới việc tối ưu hóa hiệu suất, chi phí, tăng cường tương tác và giao tiếp cũng như phát triển nguồn nhân lực vững mạnh. Từ đó giữ vững đội ngũ nhân sự ổn định qua các giai đoạn, tái cơ cấu, xây dựng bộ máy tổ chức tinh gọn, hiệu quả. Năm 2024, MHT không có người lao động nào bị mất việc làm do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế, thiên tai, dịch bệnh.

Ngoài ra, Công ty cũng tập trung vào việc nâng cao hiệu quả vận hành và tối ưu hóa công tác quản lý nhân sự thông qua việc kiện toàn hệ thống chính sách. Trong năm 2024, chúng tôi đã ban hành, cập nhật 5 hướng dẫn và chính sách quan trọng về Nhân sự, bao gồm: Hướng dẫn chấm công, hướng dẫn thưởng đảm bảo cho bộ phận sản xuất của MTC, hướng dẫn đặt vé máy bay, hướng dẫn hoàn trả chi phí cho Người lao động, chính sách và quy trình tuyển dụng. Những cải tiến này không chỉ nhằm nâng cao trải nghiệm của người lao động mà còn hướng tới việc tăng cường tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong các quy trình vận hành.

Chúng tôi luôn xác định rằng sự gắn bó và hài lòng của nhân viên là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững. Chính sách tiền lương được điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế, còn các chương trình đãi ngộ tài chính và phi tài chính vẫn được duy trì và củng cố ở bối cảnh thị trường đầy biến động. Việc duy trì và cải tiến hệ thống đãi ngộ không chỉ là minh chứng cho cam kết trách nhiệm của chúng tôi đối với người lao động mà còn là một chiến lược dài hạn nhằm giữ vững vị thế cạnh tranh trên thị trường lao động.

Bên cạnh đó, Công ty đặc biệt chú trọng tự động hóa, tối ưu năng suất lao động. Công ty nhanh chóng bắt kịp xu thế đưa công nghệ HR Tech vào quy trình quản lý, số hóa các hoạt động quản trị nhân sự. Một loạt các ứng dụng được phát triển và đưa vào vận hành, giúp nhân viên giảm tải các công việc giấy tờ, tăng năng suất và hiệu quả lao động. Các ứng dụng tiêu biểu phải kể đến như: Tích điểm nhân viên trên nền tảng ứng dụng Chatbot; Quản lý cấp phát trang thiết bị bảo hộ cá nhân; Quản lý trang thiết bị văn phòng với ứng dụng Dashboard và SKU; Cấp phát chế độ bồi dưỡng hiện vật và tặng quà cho nhân viên, Quản lý cấp phát trang thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE); Ứng dụng Hazard Report báo cáo mối nguy. Việc áp dụng các giải pháp tự động hóa và cải tiến quy trình làm việc qua công nghệ kỹ thuật số giúp cho người lao động làm việc một cách hiệu quả, mang đến lợi ích về chi phí và tiết kiệm thời gian, từ đó nâng cao chất lượng công việc, tăng trải nghiệm nhân viên.



Năm 2024, chúng tôi đã ghi nhận sự nỗ lực đáng kể từ đội ngũ lao động với 93 giải thưởng Ngôi sao dành cho cá nhân và tập thể, với 482 người lao động được vinh danh giải thưởng Ngôi sao Tháng. Cùng với đó, tiếp nối sự thành công của Giải thưởng Ngôi sao thường niên 2023, năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai chương trình Ngôi sao thường niên 2024 nhằm tìm kiếm 30 cá nhân có đóng góp tích cực, đem lại giá trị cho Công ty trong suốt năm 2024. Với những chương trình ghi nhận này, chúng ta có thể thấy rõ sức mạnh tập thể và nỗ lực của đội nhóm tạo ra những thành tích đáng kể cho sự phát triển của Công ty. Văn hóa ghi nhận đã trở thành yếu tố quan trọng để chúng tôi ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp dù lớn hay nhỏ của Người lao động, như chính cách mà chúng tôi trao cơ hội để Người lao động làm chủ, thể hiện năng lực bản thân, đổi mới, sáng tạo và cống hiến.

Trong năm qua, tỉ lệ nghỉ việc được kiểm soát chặt chẽ với tỉ lệ 12,5%, giảm hơn so với năm 2023 (14%). Sự giảm này cho thấy những nỗ lực cải thiện trong việc giữ chân nhân sự đã mang lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, tỷ lệ nghỉ việc ở đội ngũ công nhân vẫn còn là vấn đề đáng quan tâm. Ngoài ra, tỉ lệ nghỉ không tự nguyện tăng ở mức 19% là kết quả của quá trình đẩy mạnh bản địa hóa nguồn lao động, chuyển giao tri thức, và

tinh gọn đội ngũ nhân sự trong năm 2024. Quá trình này mang lại hiệu quả về chi phí, nâng cao năng suất lao động và tạo động lực cho lao động bản địa nắm bắt các vị trí quan trọng trong tổ chức, cũng như tối ưu hóa quy trình vận hành. Điều này giúp công ty không chỉ giảm áp lực tuyển dụng mà còn nâng cao hiệu quả lao động.

Song song đó, số lượng người lao động vi phạm kỷ luật lao động tương đương so với năm 2023. Điều này cho thấy Công ty vẫn duy trì và thực hiện ổn định các quy định nội bộ và quản lý hành vi của nhân viên. Các trường hợp vi phạm chủ yếu liên quan đến tuân thủ nội quy lao động và hiệu suất công việc, phần lớn xuất phát từ đội ngũ lao động trực tiếp tại nhà máy. Duy trì tỷ lệ kỷ luật không gia tăng là một kết quả đáng ghi nhận, phản ánh các biện pháp quản lý và đào tạo đã mang lại hiệu quả nhất định. Tuy nhiên, công ty cần tiếp tục tăng cường đào tạo định kỳ, xây dựng văn hóa tuân thủ mạnh mẽ hơn và cải thiện các chính sách hỗ trợ nhằm giảm thiểu các vi phạm trong thời gian tới.

Hướng tới năm 2025, việc gắn kết nhân viên và cải thiện nhận thức về nội quy sẽ là yếu tố quan trọng để đảm bảo tính bền vững và sự phát triển lâu dài.



Giải thưởng Ngôi sao thường niên

TRẢI NGHIỆM NHÂN VIÊN VƯỢT TRỘI NỀN TẢNG CỦA SỰ THÀNH CÔNG

Nếu như “Trải nghiệm khách hàng” mang đến cho doanh nghiệp những người khách hàng trung thành, thì “Trải nghiệm nhân viên” lại mang đến cho tổ chức những nhân tài, sẵn sàng cống hiến và xây dựng doanh nghiệp. Giữa rất nhiều sự lựa chọn hấp dẫn, họ vẫn đồng ý trở thành thành viên của tổ chức. Với ý nghĩa đó, mỗi nhân viên tại MHT không chỉ là “khách hàng nội bộ” mà chính là “đại sứ thương hiệu” của Công ty. Do vậy, chúng tôi tập trung xây dựng đội ngũ nhân viên gắn kết thông qua định hướng xây dựng và thúc đẩy các hoạt động trải nghiệm nhân viên vượt trội – nền tảng của sự thành công.

Năm 2024 tiếp tục là một năm nổi bật với những thành tựu trong công tác xây dựng văn hóa gắn kết giúp cho mỗi MHTers luôn thấy mình được quan tâm, được chăm sóc, được sống và làm việc trong một môi trường của sự đa dạng, bình đẳng, hòa nhập và thuộc về để từ đó sẵn sàng cống hiến không ngừng cho sự phát triển bền vững của Masan High-Tech Materials.

MHT là ngôi nhà chung thứ hai của mỗi người lao động, là nơi chúng tôi hàng ngày làm việc trong sự TÔN TRỌNG, ĐỐI MỐI để cùng nhau đạt được KẾT QUẢ tuyệt vời, và đặc biệt hơn là cùng nhau sẽ chia, học hỏi, tinh thần quyết tâm đối mặt với những thách thức và cùng nhau hết mình tham gia các hoạt động để mỗi chúng tôi hoàn thiện mình hơn mỗi ngày. Hãy cùng chúng tôi nhìn lại HÀNH TRÌNH DẪN DẮT MHT BẰNG VĂN HÓA thông qua bức tranh toàn cảnh về các hoạt động gắn kết đầy tự hào và ý nghĩa, mang dấu ấn của sự TẬN TÂM, SỰ NỖ LỰC và CAM KẾT sẵn sàng đồng hành của Công ty và Công đoàn cùng người lao động trong năm 2024:



Hội nghị Người lao động

► Hội nghị Người lao động lần đầu tiên được tổ chức thành công với sự tham gia của gần 200 đại biểu đại diện cho gần 1.500 CB-CNV trong Công ty. Hành trình dẫn dắt MHT bằng văn hóa giống như hành trình dựng xây ngôi nhà MHT, mà ở đó, mỗi người lao động là một mảnh ghép quan trọng trong bức tranh văn hóa tổng thể đặc trưng và riêng trong ngôi nhà chung MHT. Mỗi người lao động đều đã, đang và tiếp tục hàng ngày điểm tô thêm sắc màu riêng cho bức tranh chung ấy, thêm đa dạng hơn, dung hợp hơn và “là nhà” hơn mỗi ngày.

► Sự đồng hành, thấu hiểu, đồng cảm, và chia sẻ của người lao động là nguồn động lực giúp chúng tôi không ngừng thiết kế và cải tiến các chương trình phúc lợi, cùng nhau xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các chính sách, hướng dẫn, chăm lo cho người lao động: chính sách hỗ trợ đi lại; hướng dẫn quyền lợi chỗ ở, phụ cấp ăn ca; hướng dẫn thăm hỏi hiếu sự, hỷ sự, thăm bệnh; hướng dẫn trang bị điện thoại và hỗ trợ cước phí di động, áp dụng chương trình đào tạo bộ quy tắc ứng xử trực tuyến cho người lao động... Bên cạnh đó, chúng tôi tổ chức đối thoại lao động để cùng chia sẻ, lắng nghe những ý kiến, trao đổi và giải đáp mối quan tâm của người lao động, qua đó tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, nỗ lực xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, minh bạch và tiến bộ. Đặc biệt, cổng tiếp nhận phản ánh thông tin “MHT Lắng nghe” đóng vai trò như một nền tảng tiếp nhận thông tin phản ánh mang tính xây dựng, công bằng, minh bạch với mục tiêu tạo môi trường làm việc tốt nhất cho tất cả các thành viên trên tinh thần của giá trị cốt lõi. Chúng tôi hiểu rằng, mỗi người lao động đều sẽ mong đợi văn hóa làm việc mà ở đó có những ý tưởng, ý kiến dù là nhỏ nhất, cũng sẽ được lắng nghe, được tôn trọng và phát triển một cách mạnh mẽ.





**CHUỖI HOẠT ĐỘNG
KỶ NIỆM 14 NĂM THÀNH LẬP CÔNG TY**

Đánh dấu chặng đường Masan High-Tech Materials tròn 14 năm phát triển và vươn xa toàn cầu, cùng nhau tiến bước về phía trước, chúng tôi tự hào chào đón Mốc son Tuổi 14 với nhiều hoạt động chào mừng sinh nhật ý nghĩa với chủ đề “MHT GO”.

Ngày hội Đổi mới sáng tạo

Mở đầu là **Ngày hội Đổi mới sáng tạo** với Chủ đề “Sáng tạo Xanh, MHT bền vững” lần đầu tiên được tổ chức tại MHT với sự tham gia của hơn 200 CB-CNV. Thông qua những góc trải nghiệm thực tế, tọa đàm đối thoại, mang tới cơ hội tuyệt vời cho chúng ta cùng nhau học hỏi, trao đổi, và thấu hiểu tầm quan trọng của Đổi mới sáng tạo trên hành trình 14 năm dựng xây và phát triển của Masan High-Tech Materials, từ đó cùng nhau xây dựng và thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, định hướng tương lai, đóng góp cho sự phát triển xanh bền vững của Công ty. Đặc biệt Cuộc thi “Sáng kiến nhỏ, kiến tạo tương lai” đã thu hút đông đảo sự tham gia của các cá nhân và tập thể với 22 sáng kiến tiêu biểu và có giá trị, ý nghĩa trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng môi trường làm việc an toàn, và hiệu quả.



Ngày hội Đổi mới sáng tạo



Các hoạt động trong Ngày hội Đổi mới sáng tạo

Chương trình Tết Thiếu nhi - Vui gắn kết

Sự kết nối từng gia đình nhỏ với đại gia đình lớn MHT thông qua Chương trình tham quan Công ty đã trở thành dấu ấn đặc biệt trong những món quà ý nghĩa dành tặng những mầm non tương lai của MHT nhân dịp ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6. Hơn cả một chuyến đi chào hè rực rỡ, điều mà chúng tôi hướng đến chính là sự gắn kết gia đình nhỏ MHTers trong ngôi nhà chung MHT bằng sự quan tâm, chăm sóc, đồng hành và thấu hiểu. Thông qua chuyến tham quan, các cháu thiếu nhi được giao lưu gắn kết, thêm yêu và tự hào về nơi ba mẹ làm việc mỗi ngày, để từ đó cùng nhau nỗ lực học tập với những định hướng về nghề nghiệp tương lai. Và điều ý nghĩa nhất đó là các con thấu hiểu, trân trọng công ơn nuôi dưỡng sinh thành của ba mẹ, chăm ngoan học tập và mãi là niềm tự hào, hậu phương vững chắc để ba mẹ yên tâm công tác, cống hiến cho sự phát triển bền vững tại Masan High-Tech Materials.



Chương trình Tết Thiếu nhi - Vui gắn kết

Cuộc thi Rung Chuông vàng

Lần đầu tiên tổ chức tại MHT, cuộc thi đã mang tới sân chơi trí tuệ, là cơ hội để MHTers cùng tìm hiểu về hành trình 14 năm hình thành và phát triển Công ty thông qua hai chặng: Vòng online - MHT Khám phá và Vòng offline - MHT Vươn xa với sự tham gia của gần 200 thí sinh. Đặc biệt đồng hành cùng các thí sinh chính là Ban cứu trợ - họ là những anh, chị trong Ban lãnh đạo, quản lý thể hiện đúng tinh thần lãnh đạo phục vụ “Servant leader”, cứu các thí sinh quay trở lại sân thi đấu bằng tinh thần luôn sẵn sàng vượt qua thử thách, chiến đấu hết mình. Sự gắn kết đội ngũ nhân viên, quản lý được thể hiện thông qua từng hành động nhỏ, cùng làm việc hết sức và vui chơi luôn hết mình.



Cuộc thi Rung Chuông vàng

Chương trình Du lịch hè 2024

Với thông điệp “MHT Go”, tất cả MHTers và người thân đã cùng nhau ‘lên núi xuống biển’ thông qua các hành trình khám phá những địa điểm từ Bắc tới Nam trên dải đất hình chữ S xinh đẹp, đó là cùng nhau vi vu trên bãi biển Sầm Sơn đầy nắng và gió, tận hưởng không gian nghỉ dưỡng hòa mình với thiên nhiên trong lành của Emeralda Ninh Bình, hay săn mây với những màn sương mờ ảo, núi non bao la hùng vĩ – văn hóa độc đáo của Sa Pa và đó là trải nghiệm biển xanh, cát trắng, nắng giòn tan tại Quy Nhơn, Bình Định. Mỗi điểm đến không chỉ là một hành trình khám phá mà còn là dịp để chúng ta tận hưởng những phút giây thư giãn “chữa lành” bên gia đình, và đồng nghiệp.

Chương trình du lịch hè với thật nhiều cung bậc cảm xúc qua 12 chuyến du lịch, trong đó có sự tham gia của 1085 CB-CNV Công ty và 642 người thân gia đình, đã mang đến cho MHTers và người thân gia đình những trải nghiệm tuyệt vời và những kỷ niệm đáng nhớ, tất cả đã tạo nên một mùa hè tuyệt vời, rực rỡ màu sắc cho đại gia đình MHT thân yêu.



Chương trình Du lịch hè 2024



MHT Amazing Race

Giải chạy MHT Amazing Race mùa 4 và mùa 5

Quan tâm sức khỏe của nhân viên là yếu tố quan trọng để xây dựng một đội ngũ lao động hạnh phúc và lành mạnh. Tại MHT, chúng tôi xây dựng một môi trường làm việc an toàn và thoải mái, khuyến khích nhân viên nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần bằng cách chăm chỉ tập thể dục thường xuyên, không chỉ cho riêng bản thân mà cả gia đình. Giải chạy MHT Amazing Race mùa 4 và mùa 5 tiếp tục in dấu thêm hành trình bền bỉ của hàng triệu bước chân bởi những MHTer mạnh mẽ, bản lĩnh vượt mọi giới hạn. Mỗi MHTer đều mang trong mình tình yêu thể thao, tinh thần vươn lên mạnh mẽ, sống khỏe để phụng sự cho Công ty và cùng xây dựng những gia đình nhỏ khỏe mạnh hơn mỗi ngày bởi không chỉ riêng MHTer tham gia mà còn đó là những người cha, người mẹ, người vợ/chồng, con cái hàng ngày cùng nhau tạo lập thói quen luyện tập thể dục thể thao.

Chúng tôi tự hào đã xây dựng được văn hóa rèn luyện thể dục thể thao với sự kiên trì liên tục và luôn luôn mở rộng, không chỉ dừng lại ở các cuộc thi online, mà còn mở rộng tham gia các giải chạy offline hay các giải phong trào của Tập đoàn, của cộng đồng. Trong năm 2024, tập thể MHTers đã chinh phục 55.392km, tương đương với 69.240.000 bước chân. Mọi cuộc đua đều có đích đến, và đích đến ý nghĩa nhất mà chúng tôi hướng tới, đó là mỗi MHTers đều cảm thấy “khỏe mạnh” hơn mỗi ngày cùng với MHT Amazing Race.

Các chương trình chăm sóc đời sống tinh thần, gắn kết đội ngũ

Các hoạt động thường niên chăm sóc đời sống tinh thần của nhân viên vẫn được duy trì đều đặn và luôn được Công ty và Công đoàn chú ý để làm sao thấu hiểu được những mong muốn của người lao động, từ đó phát triển những chương trình phù hợp, mang lại hiệu quả gắn kết cao; các chương trình như ‘Shutdown yêu thương’, Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu, hay quà tặng Tháng Công nhân chú trọng về sức khỏe, sự gắn kết gia đình để từng ngày, từng giờ MHT quan tâm sâu hơn tới mỗi người lao động; hay đó là khoảnh khắc của những nụ cười giòn tan, những cái nắm tay cùng nhau vui đùa, chơi trò chơi trong những ngày lễ kỷ niệm 8.3 hay 20.10 dành cho phái nữ MHT, và đặc biệt hơn là những món quà nhỏ gửi tặng tới một nửa yêu thương là mẹ, là vợ, là người thương của phái mạnh MHT.

Chương trình Bữa cơm Công đoàn - Gắn kết yêu thương lần đầu tiên được tổ chức tại MHT. Đây là dịp đặc biệt để Ban lãnh đạo Công ty cùng Ban Chấp hành Công đoàn quan tâm chia sẻ đến CB-CNV Công ty qua bữa cơm đoàn viên gắn kết ý nghĩa với hơn 1.000 suất cơm với menu thực đơn đa dạng, trao tận tay đến từng CB-CNV trong Công ty.



Bữa cơm Công đoàn - Gắn kết yêu thương



Hoạt động ngày 8-3

Tọa đàm thúc đẩy văn hóa Đa dạng – Công bằng – Hòa nhập – Thuộc về (DEIB)

Chương trình đặc biệt chào tháng 3 yêu thương với chủ đề đặc biệt như một cơ hội tuyệt vời để phái nữ MHT được trao gửi yêu thương, được chia sẻ và tỏa sáng để tự tin và rạng rỡ hơn mỗi ngày. Việc nỗ lực thực hiện bình đẳng giới và thúc đẩy văn hóa DEIB - coi trọng và tôn vinh sự ĐA DẠNG, đảm bảo sự CÔNG BẰNG và HÒA NHẬP, đồng thời cảm nhận được sự THUỘC VỀ cho tất cả nhân viên là những mục tiêu quản trị trong phát triển bền vững của Công ty, cũng đồng thời thể hiện rõ hơn vai trò của phái nữ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thúc đẩy bình đẳng giới trong lực lượng lao động là một mục tiêu cốt lõi, góp phần hiện thực hóa cam kết phát triển bền vững tại MHT. MHT tập trung tăng cường sự tham gia của nữ trong mọi cấp độ công việc, đặc biệt là ở các vị trí lãnh đạo. Năm 2024, tỷ lệ lao động nữ đạt 28.3%, tăng đáng kể so với 25,3% của cùng kỳ năm 2023. MHT đặt mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ lao động nữ trong cơ cấu lao động sẽ đạt 30%.

Chúng tôi tin rằng, chỉ khi được là chính mình ở trong ngôi nhà mà chúng ta THUỘC VỀ. Đó là nơi mọi tiếng nói của MHTers đều được lắng nghe, mọi ý tưởng đều được trân trọng và mọi MHTers đều có cơ hội được tỏa sáng. Khi đó MHT chính là NHÀ! Chúng tôi cùng nhau hợp tác, dung hòa trong sự TÔN TRỌNG lẫn nhau, nỗ lực học tập, cải tiến và ĐỔI MỚI không ngừng để tiến bước xa hơn, cùng nhau tận hưởng những quả ngọt với KẾT QUẢ xứng đáng.

Quỹ Masaners chăm sóc Masaners

Tinh thần “Không để ai bị bỏ lại phía sau” là kim chỉ nam soi dẫn con đường chúng tôi đồng hành chăm sóc nhau, thông qua ‘Quỹ Masaners chăm sóc Masaners’ (được thành lập từ 18/06/2021). Mỗi năm người lao động và Công ty cùng đóng góp vào Quỹ Masaners và duy trì, phát triển các hoạt động ý nghĩa của Quỹ. Tính đến nay Quỹ đã phát huy vai trò, kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn, trao tặng các học bổng cho con em có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện, tặng quà cho bố mẹ của CB-CNV Công ty là Người cao tuổi, Người có công với Cách mạng,... Không chỉ chăm lo cho cán bộ công nhân viên MHT, chúng tôi quan tâm, sẻ chia với cả người thân trong gia đình của MHTers.

Trong năm vừa qua, cơn bão số 3 (Siêu bão Yagi) - cơn bão mạnh nhất trong vòng 30 năm qua đã mang đến sức tàn phá khủng khiếp cho hàng triệu người dân ở các tỉnh phía Bắc Việt Nam, trong đó có Thái Nguyên. Rất nhiều gia đình người lao động MHT bị ảnh hưởng. Đứng trước những thách thức và khó khăn ấy, chúng tôi đã triển khai những hoạt động khẩn trương và gấp rút nhằm hỗ trợ tối đa và kịp thời

cho CB-CNV cùng người thân gia đình: Lập kế hoạch hỗ trợ Người lao động bị ảnh hưởng theo nhóm đối tượng tiếp cận được; Thành lập và hoạt động tích cực của Đội tình nguyện hỗ trợ; Thăm hỏi, động viên hỗ trợ nhu yếu phẩm kết nối cứu hộ. Tiếp tục dõi theo tình hình, lắng nghe những khó khăn của Người lao động; Lập phương án hỗ trợ vật chất và tinh thần cho Người lao động và gia đình và khắc phục những thiệt hại sau lũ; Nâng cao ý thức vì cộng đồng, tinh thần sẻ chia và không trục lợi; Phối hợp với chính quyền địa phương, tập đoàn Masan để chủ động, tích cực hỗ trợ Người lao động và gia đình. Tinh thần đoàn kết và ý chí kiên cường của mỗi MHTer chính là động lực cốt lõi giúp chúng tôi cùng nhau vượt qua khó khăn, khắc phục hậu quả sau bão, nhanh chóng ổn định công việc và cuộc sống.

Tất cả các chương trình, các hoạt động đồng hành, gắn kết không chỉ dừng lại ở chăm lo cho đời sống người lao động, chúng tôi còn quan tâm tới gia đình, cha mẹ, vợ chồng, con cái của họ bằng những giá trị vật chất và tinh thần thiết thực bởi hậu phương MHTers có vững chắc, MHTers thêm phần an tâm và nỗ lực cống hiến nhiều hơn.



Hỗ trợ nhu yếu phẩm cho Người lao động và gia đình bị ảnh hưởng bởi bão Yagi



Phối hợp với chính quyền địa phương hỗ trợ người dân di chuyển



CHÚNG TÔI TỰ HÀO ĐƯỢC CHỨNG NHẬN “NƠI LÀM VIỆC TUYỆT VỜI” NĂM THỨ HAI LIÊN TIẾP

Năm 2024, Masan High-Tech Materials được vinh danh là “Nơi làm việc tuyệt vời” 2 năm liên tiếp. Kết quả này dựa trên phản hồi của hơn 1.000 nhân viên thông qua khảo sát Trust Index Survey của Great Place to Work – một trong những tổ chức uy tín nhất trên toàn cầu về chứng nhận văn hóa doanh nghiệp.

Theo khảo sát, mức độ hài lòng từ nhân viên lên tới 90%. Trong đó, Masan High-Tech Materials được người lao động đánh giá cao nhất ở các chỉ số phúc lợi, mức độ hài lòng về công việc, môi trường làm việc thân thiện, bình đẳng, chỉ số tập trung vào khách hàng và chỉ số tin tưởng vào đội ngũ lãnh đạo.

Khảo sát 2024 cũng cho thấy đến thời điểm hiện tại, 21,9% đã làm việc cho Công ty từ 5-10 năm, 40,3% người lao động đã gắn bó trên 10 năm. MHT không chỉ là nơi thu hút nhân tài mà còn là nơi mà mỗi nhân viên đều được trân trọng và có cơ hội phát triển bền vững trong sự nghiệp.

Chứng nhận ‘Nơi làm việc tuyệt vời’ là minh chứng cho những nỗ lực của MHT trong việc mang lại những giá trị tốt nhất cho người lao động, góp phần khẳng định hình ảnh một doanh nghiệp sản xuất luôn đặt yếu tố con người làm trung tâm trong quá trình phát triển. Đó cũng là sự ghi nhận xứng đáng dành cho toàn thể người lao động Masan High-Tech Materials đã, đang và tiếp tục vững bước, đồng hành kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn, gắn kết và nhân văn.



Cùng nhìn lại những con số ấn tượng mà khảo sát đã ghi nhận:

► Phúc lợi linh hoạt

96% nhân viên được hỏi cho biết luôn được linh hoạt tạo điều kiện cân đối giữa làm việc và nghỉ ngơi.

► Mức độ hài lòng về công việc

95% nhân viên cảm thấy tự hào về những thành tích mà chúng tôi đạt được.

► Lãnh đạo

95% nhân viên cho biết Cấp quản lý dễ gần và dễ nói chuyện.

► Nơi làm việc thân thiện

95% nhân viên cảm thấy được chào đón khi gia nhập công ty.

► Tập trung vào khách hàng

95% nhân viên được hỏi đều nhận định Công ty luôn tập trung cung cấp các giải pháp phù hợp với yêu cầu của từng khách hàng.

► Nơi làm việc bình đẳng

95% nhân viên cho rằng mọi người đều được đối xử công bằng, không phân biệt giới tính.

Việc thay đổi cách thức quản trị, xây dựng và điều chỉnh phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế, tái cấu trúc tổ chức và nâng cao trải nghiệm nhân viên là những nỗ lực, bước tiến quan trọng của MHT trong suốt năm qua. Bước sang năm 2025, chúng tôi tiếp tục thiết lập những mục tiêu quan trọng, nhất quán để từ đó xác định rõ chiến lược, xây dựng kế hoạch, cùng nhau đi đúng định hướng, với khát vọng chinh phục Masan High-Tech Materials phát triển vững mạnh toàn cầu.

TIÊU ĐIỂM NĂM 2025

Tiếp tục đẩy mạnh văn hóa học hỏi suốt đời

- Tự học & Học từ đồng đội
- Chia sẻ của Ban Lãnh đạo, Khai vấn và Hướng dẫn
- So sánh đối chiếu và đánh giá 360 độ
- Đội ngũ đào tạo nội bộ

Định vị giá trị nhân viên (PVP)

- Đẩy mạnh truyền thông nội bộ
- Tập trung Kết nối Cá nhân – Đồng đội – Gia đình – Cộng đồng
- Ngắm, thấm bản sắc Masan (CoC)
- Tái chứng nhận “Nơi làm việc tuyệt vời” 2025

Trẻ hóa và bản địa hóa đội ngũ lãnh đạo và quản lý

- Tuân thủ định hướng của Tập đoàn
- Linh hoạt các giải pháp riêng cho ngành hẹp

Thúc đẩy chiến lược DEIB

- Cam kết của lãnh đạo
- Lồng ghép vào mọi hoạt động
- Đánh giá liên tục kết quả thực hiện

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

CÔNG TÁC QUẢN LÝ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG TẠI MHT VIỆT NAM



Phát triển và đưa vào sử dụng 02 ứng dụng NPSafe và Hazard Report giúp tiết kiệm chi phí khi thay thế OCSafe - hệ thống trả phí trước đây với nhiều tính năng vượt trội:

- NPSafe tích hợp các chức năng Quản lý sự cố (Incident Management System) và Quản lý sự thay đổi (MOC).
- Hazard Report trên nền tảng Power Apps với 2 tính năng: Báo cáo mối nguy (hazard report) & Quan sát công việc (Task observation).



Thực hiện đào tạo, hướng dẫn và kiểm tra các nhà thầu (Thùy Dung, GAET, CODECO, Máy Việt Nam, Ngọc Tùng, Hoàng Minh) trong công tác quản lý an toàn lao động, sức khỏe nghề nghiệp.



THÀNH TỰU
NỔI BẬT
2024



Đào tạo chuyên sâu về phương pháp phân tích nguyên nhân gốc rễ & điều tra sự cố cho hơn 100 cán bộ Giám sát và Kỹ sư để nâng cao kiến thức, kỹ năng cần thiết. Chương trình đào tạo này giúp các bộ phận chủ động cải thiện chất lượng quá trình điều tra sự cố và phòng ngừa sự cố lặp lại.



Triển khai đồng bộ nhiều hoạt động thúc đẩy văn hóa an toàn, bao gồm:

- Phim phóng sự về công tác quản lý an toàn, sức khỏe, PCCC;
- Cuộc thi viết, vẽ tranh "Văn hóa an toàn tại MHT";
- Chương trình khen thưởng, khuyến khích các cá nhân đóng góp cho công tác an toàn; và
- "Ngày hội An toàn 2024".

Các hoạt động này góp phần duy trì và phát triển bền vững không chỉ ở MHT mà còn tạo ảnh hưởng tích cực với các Nhà thầu làm việc trong khu vực mỏ và nhà máy của MHT.



Định kỳ cập nhật các tài liệu quản lý an toàn cho phù hợp với Quy định pháp luật và các yêu cầu mới phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh. Ví dụ: Hướng dẫn quản lý hóa chất, Hướng dẫn cô lập và cấp phép làm việc, Quy trình phân loại và báo cáo sự cố, Kiểm tra người và phương tiện qua cổng, Hướng dẫn khám sức khỏe định kỳ...

Định kỳ kiểm tra hồ sơ pháp lý và tình trạng kỹ thuật an toàn của các phương tiện, máy thi công, thiết bị bị trước khi cấp phép vào khu vực moong khai thác và nhà máy; hướng dẫn các lái xe/ lái máy; lắp đặt các loại biển báo an toàn giao thông nội mô.



Thực hiện quan trắc môi trường lao động, đánh giá tâm sinh lý của người lao động, từ đó phân loại lao động và thực hiện các chế độ phụ cấp và bồi dưỡng hiện vật đảm bảo sức khỏe của người lao động và tuân thủ pháp luật. Tổ chức các buổi chia sẻ chủ đề về an toàn, bảo vệ sức khỏe cho người lao động có tiếp xúc với các yếu tố nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hoạt động của Trạm y tế MHT

Trạm Y tế MHT có nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe hàng ngày cho người lao động của MHT và nhân sự của các nhà thầu, đồng thời luôn sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp. Trạm Y tế có đầy đủ trang thiết bị, hoạt động 24/7, với đội ngũ gồm 10 nhân viên y tế: 3 bác sĩ đa khoa và chuyên khoa, 5 điều dưỡng, và 2 y sĩ.

Cùng với Đội Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ (PCCC & CNCH), Đội ngũ Y tế thường xuyên tham gia các chương trình diễn tập với nhiều kịch bản khác nhau, đảm bảo thành thạo với thiết bị cứu hộ cứu nạn và thực địa nhằm đạt hiệu quả cao nhất khi ứng phó tình huống khẩn cấp. Ngoài ra, chúng tôi còn phối hợp chặt chẽ với chính quyền và

các cơ sở y tế địa phương, sẵn sàng hỗ trợ PCCC & CNCH và cấp cứu y tế khi cần thiết.

Công tác đào tạo nâng cao tay nghề và đáp ứng yêu cầu luật pháp bao gồm: đào tạo y khoa liên tục, y tế lao động, an toàn bức xạ, an toàn hóa chất...

Trong năm 2024, Trạm Y tế đã khám và tư vấn sức khỏe cho 4.431 lượt nhân viên bao gồm việc khám bệnh, cấp phát thuốc, tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ tập luyện phù hợp với sức khỏe, chế độ dùng thuốc, đặc biệt là theo dõi tư vấn cho những nhân viên có bệnh mãn tính.

Khám sức khỏe định kỳ và kiểm soát bệnh nghề nghiệp

Hoạt động khám sức khỏe được thực hiện trước khi bố trí công việc cho nhân viên mới. Sau đó, để đảm bảo sức khỏe cho người lao động, công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm, phối hợp với tầm soát bệnh nghề nghiệp theo kế hoạch 2 lần/năm. Trong năm 2024, Phòng Sức khỏe và An toàn (HS) đã tiến hành khám sức khỏe và tư vấn kết quả sau khám đối với 824 nhân viên trong đợt 1 và 1.395 nhân viên trong đợt 2.

Thực hiện chủ trương tối ưu hóa để tiết kiệm chi phí và phù hợp với hoạt động sản xuất, Trạm y tế đã triển khai việc lấy mẫu tại Công ty (bao gồm

cả văn phòng nhà máy tại Thái Nguyên và văn phòng Hà Nội) trước thời gian khám tại Bệnh viện. Nhờ vậy, người lao động được biết kết quả ngay trong ngày khám, qua đó được tư vấn về sức khỏe kịp thời và nâng cao trải nghiệm dịch vụ.

Cũng trong năm 2024, Bộ phận Sức khỏe đã tư vấn cho Nhà thầu tổ chức khám sức khỏe cho nhân viên làm việc tại MHT theo danh mục do Công ty đề xuất, đảm bảo tính tuân thủ và phù hợp với môi trường làm việc.



Đào tạo, truyền thông sức khỏe & hỗ trợ cộng đồng

Công tác đào tạo, truyền thông sức khỏe & hỗ trợ cộng đồng tiếp tục được thực hiện, bao gồm:

- Thực hiện các chương trình đào tạo bắt buộc về phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động trước khi làm việc, đào tạo bổ sung về sức khỏe nghề nghiệp.
- Ban hành, tuyên truyền và hướng dẫn các chủ đề sức khỏe như: Phòng chống say nắng, say nóng, phòng chống sốc nhiệt, phòng bệnh cúm mùa...
- Phối hợp với Bộ phận An toàn thực hiện hướng dẫn, chia sẻ các chủ đề an toàn & sơ cấp cứu cho học sinh/giáo viên các trường Tiểu học/Trung học cơ sở Phúc Linh, Hà Thượng với hơn 3.000 học sinh/giáo viên tham gia.
- Thực hiện 45 khóa huấn luyện sơ cấp cứu cho 547 nhân viên MHT và nhà thầu với tổng số giờ đào tạo là 2.188 giờ.
- Hỗ trợ công tác an toàn, y tế trong các sự kiện do Công ty tổ chức.

Ngoài ra, Đội ngũ y tế cũng được đánh giá cao về tác phong chuyên nghiệp, năng lực chuyên môn khi kết hợp cùng các cơ sở y tế địa phương tiến hành thăm khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí cho 225 đối tượng chính sách và người có công với cách mạng tại xã Tân Linh, Hoài Kỳ nhân ngày 27/7 cũng như tham gia hỗ trợ các tình huống khẩn cấp và cung cấp dịch vụ y tế cho cộng đồng lân cận.

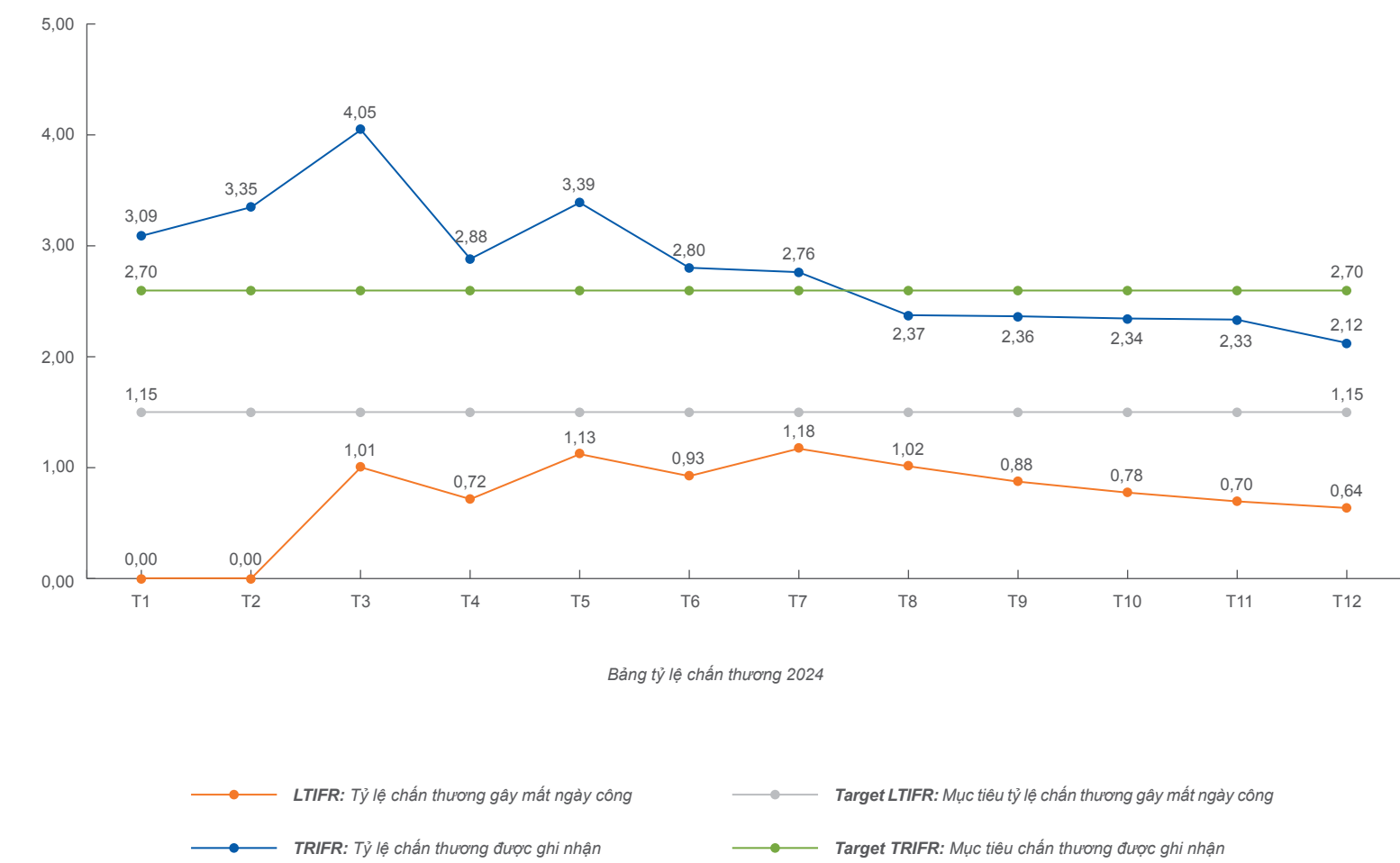


QUẢN LÝ AN TOÀN LAO ĐỘNG

Thống kê về sự cố gây thương tích cho người lao động

Năm 2024, với cam kết và nỗ lực mạnh mẽ của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể người lao động và nhà thầu, Công ty đã đạt được những kết quả khả quan trong mục tiêu giảm tỷ lệ sự cố gây chấn thương: tần suất sự cố gây mất ngày công (LTIFR) và tần suất xảy ra sự cố phải báo cáo (TRIFR) đạt được là 0.64 và 2.12. Cả hai chỉ số hiệu quả quản lý an toàn

này không chỉ vượt mục tiêu đề ra cho năm 2024 (LTIFR 1.5 và TRIFR 2.7), mà còn cải thiện đáng kể so với các năm 2022 và 2023. Đây là kết quả của việc áp dụng hiệu quả và đồng bộ hệ thống quản lý sức khỏe nghề nghiệp, an toàn lao động theo tiêu chuẩn cao nhất, cùng với các chương trình đồng hành, hỗ trợ được khởi xướng bởi phòng HS.



Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý an toàn lao động, chúng tôi đã phát triển một ứng dụng báo cáo nguy cơ mới với giao diện trực quan, thân thiện hơn, giúp nhân viên và giám sát nhà thầu dễ dàng sử dụng. Cùng với đó, Ban Lãnh đạo cũng tham gia các hoạt động an toàn tại hiện trường, khẳng định cam kết mạnh mẽ trong việc duy trì các tiêu chuẩn an toàn cao và thúc đẩy cải tiến liên tục.

Các sáng kiến trọng tâm bao gồm:

- Tăng cường kiểm tra an toàn tại hiện trường, đặc biệt ở các khu vực có rủi ro cao để nhận diện, đánh giá nguy cơ và thực hiện hành động khắc phục kịp thời.
- Tổ chức các buổi trao đổi nhóm (toolbox talks) quy mô lớn về các chủ đề an toàn quan trọng.

- Khen thưởng nhân viên có những đóng góp xuất sắc trong việc quan sát và thực hiện an toàn.

Các chương trình đào tạo về “An toàn & Sức khỏe” cũng được nhấn mạnh là điều kiện tiên quyết trước khi bắt đầu làm việc. Năm 2024, phòng HS triển khai một chủ đề đào tạo mới về phân tích nguyên nhân gốc rễ và điều tra sự cố nhằm nâng cao phương pháp điều tra và kỹ năng cho nhân sự chủ chốt của các bộ phận. Việc thay đổi các nhà thầu quan trọng đã đặt ra nhiều thách thức trong quản lý an toàn lao động đối với các hoạt động của nhà thầu mới. Để giải quyết vấn đề này, chúng tôi đã tiêu chuẩn hóa quy trình tiếp nhận nhà thầu, bao gồm kế hoạch đào tạo và kiểm tra đối với nhân sự, phương tiện, thiết bị và máy móc của nhà thầu mới, góp phần tích cực vào việc nâng cao hiệu suất An toàn & Sức khỏe tổng thể.

NỘI DUNG	2023	2024
TRIFR	2,10	2,12
LTIFR	1,47	0,64
Số lượng nguy cơ được báo cáo	4.122	5.011
Số lần kiểm tra phương tiện	4.573	4.912
Take 5 (đánh giá rủi ro trước khi làm việc)	12.533	17.483
Quan sát nhiệm vụ	637	687
Chương trình khen thưởng an toàn/ Số lượng nhân viên & nhà thầu được công nhận và trao thưởng	18	198

Chi tiết hiệu suất an toàn năm 2023 & 2024

Hệ thống quản lý an toàn lao động & sức khỏe nghề nghiệp

MHT đang hướng đến mục tiêu đạt được chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018. Công ty đã tiến hành đánh giá tuân thủ và đang thực hiện các biện pháp khắc phục để đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của tiêu chuẩn..

MHT sẽ tiếp tục cập nhật và hoàn thiện các quy trình/hướng dẫn/ nội quy nhằm đảm bảo sự phù hợp với tính chất/ yêu cầu của công việc để đảm bảo giảm thiểu tối đa các tai nạn, sự cố gây chấn thương cũng như bệnh nghề nghiệp cho người lao động.



Nhận diện mối nguy & quản lý rủi ro tại nơi làm việc

Đánh giá rủi ro

- MHT đã xây dựng bảng đánh giá rủi ro về an toàn trong các hoạt động sản xuất/bảo dưỡng, đồng thời theo dõi và cập nhật tiến độ các biện pháp khắc phục/phòng ngừa đã được thống nhất.
- Mọi nhân viên được khuyến khích tự giác nhận diện mối nguy, đánh giá và báo cáo rủi ro trước/trong quá trình thực hiện công việc thông qua công cụ Take 5, Báo cáo mối nguy trên ứng dụng MHT Hazard report nhằm đưa ra các biện pháp phòng ngừa sự cố/tai nạn cho bản thân và đồng nghiệp.
- Bảng tổng hợp phân tích, báo cáo các mối nguy, tình trạng điều tra sự cố, tình trạng thực hiện các hành động khắc phục đã được thể hiện và cập nhật theo thời gian thực. Điều này giúp các quản lý có thể nhận diện được các vấn đề an toàn nổi cộm ở mọi thời điểm và kịp thời đưa ra các hành động kiểm soát phù hợp.

Vệ sinh lao động, môi trường lao động

- Triển khai chương trình quan trắc môi trường lao động định kỳ với tổng số 1.689 mẫu điều kiện môi trường làm việc và đánh giá tâm sinh lý/Ecgonomi 133 người lao động, nhằm kiểm soát các yếu tố có hại phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà máy và phòng tránh các bệnh nghề nghiệp cho người lao động.
- Thực hiện phân loại các vị trí, chức vụ thuộc danh mục công việc nặng nhọc độc hại và nguy hiểm và áp dụng các chế độ phù hợp.
- Tiến hành đánh giá chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, xét nghiệm mẫu thực phẩm hàng tháng tại các căng tin/bếp ăn của Công ty; phát triển tài liệu an toàn vệ sinh thực phẩm và đào tạo/hướng dẫn cho nhân viên.
- Duy trì bảo trì hệ thống lọc nước sinh hoạt cấp cho các khu vực sản xuất, văn phòng và trạm tẩy rửa khăn cấp trong
- Thực hiện xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt tại công ty nhằm kiểm tra sự phù hợp với các tiêu chuẩn về nước sinh hoạt hiện hành và sẵn sàng cho tình huống khẩn cấp.
- Tưới nước toàn bộ các đường giao thông nội mỏ với tần suất 2 lần/ngày nhằm giảm bụi phát tán.

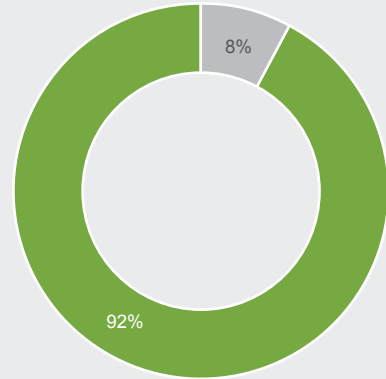
An toàn phương tiện & thiết bị

- Phối hợp với bộ phận Bảo trì thiết lập hệ thống quản lý máy/thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), đảm bảo công tác theo dõi, kiểm định, khai báo/thải bỏ được thực hiện đúng thời hạn theo quy định pháp luật.
- Đảm bảo 100% thiết bị/máy móc được kiểm tra nhằm đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý và tình trạng kỹ thuật an toàn trước khi cấp phép hoạt động.
- Xây dựng ma trận hồ sơ pháp lý đối với nhân sự và phương tiện của nhà cung cấp/nhà thầu vận chuyển sản phẩm nhằm cung cấp thông tin và yêu cầu đảm bảo tuân thủ trước khi cấp phép vào Công ty.
- Thiết lập văn phòng và bố trí nhân sự thường trực để tối ưu hóa việc hướng dẫn an toàn và kiểm tra hồ sơ pháp lý/tình trạng kỹ thuật an toàn phương tiện tại cổng chính.
- Thực hiện kiểm tra nhằm đảm bảo kỹ năng chuyên môn trước khi cấp quyền vận hành/điều khiển phương tiện/máy móc trong phạm vi Công ty, đồng thời lên kế hoạch đào tạo bổ sung đối với những trường hợp chưa đạt yêu cầu.



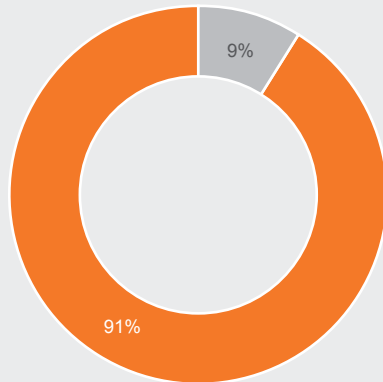
Giám sát, kiểm tra an toàn

- Đẩy mạnh việc kiểm tra công tác an toàn tại các khu vực làm việc với sự tham gia của Ban Lãnh đạo, Phòng Sức khỏe & An toàn và các Phòng chủ quản. Qua các cuộc kiểm tra/quan sát an toàn, các mối nguy hay vấn đề đang tồn tại được nhận diện, theo dõi và xử lý triệt để hơn với sự hỗ trợ của lãnh đạo cao nhất.
- Đại diện phòng HS phối hợp với các phòng lên kế hoạch và thực hiện kiểm tra thường xuyên, kiểm tra hàng tháng đối với các khu vực sản xuất, đặc biệt trong giai đoạn nhà máy dừng toàn bộ để bảo dưỡng.
- Báo cáo Quan sát an toàn được ban hành sau mỗi lần kiểm tra với những kiến nghị/đề xuất các hành động cải tiến về mặt quản lý và thực tế triển khai công tác an toàn.



Tỷ lệ hoàn thành kiến nghị từ báo cáo quan sát an toàn

■ Hành động đang được thực hiện
■ Hành động đã được thực hiện



Tỷ lệ hoàn thành kiến nghị từ báo cáo quan sát an toàn

■ Đã cải thiện
■ Đang cải thiện

Đánh giá an toàn nhà thầu

Phối hợp với Phòng chủ quản thực hiện đánh giá sự tuân thủ của các Nhà thầu chính đang hoạt động trong Công ty về ATVSLĐ hàng năm. Các điểm chưa phù hợp đã được nhận diện thông qua đánh giá, hỗ trợ các nhà thầu xây dựng và hoàn thiện Hệ thống quản lý An toàn & Sức khỏe.

Xây dựng văn hóa an toàn

Trong năm 2024, MHT triển khai nhiều chương trình hành động nâng cao nhận thức hướng tới mục tiêu xây dựng văn hóa an toàn tại Công ty, cụ thể:

- Thực hiện việc chia sẻ, nói chuyện về các chủ đề nóng về an toàn với sự tham gia của Giám đốc nhà máy, Trưởng/Phó phòng chủ quản nhằm nâng cao tính chủ động trong việc nhận diện, đánh giá rủi ro và ngăn ngừa sự cố.
- Triển khai chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức CBCNV về ý nghĩa của việc sử dụng dây an toàn khi sử dụng các phương tiện giao thông.
- Tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV chú ý quan sát, không sử dụng điện thoại khi đi bộ, ...
- Phát hành các thông báo, thông tin về ATVSLĐ mang tính thiết thực và phản ánh các vấn đề nổi bật tại Công ty.

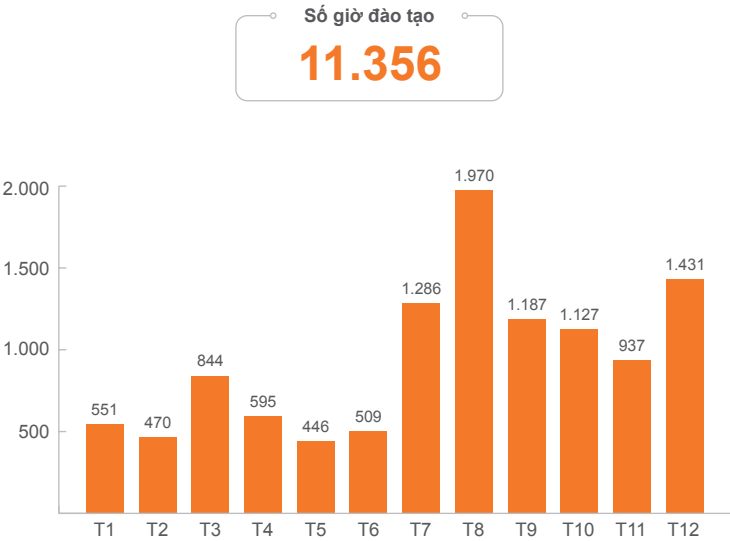
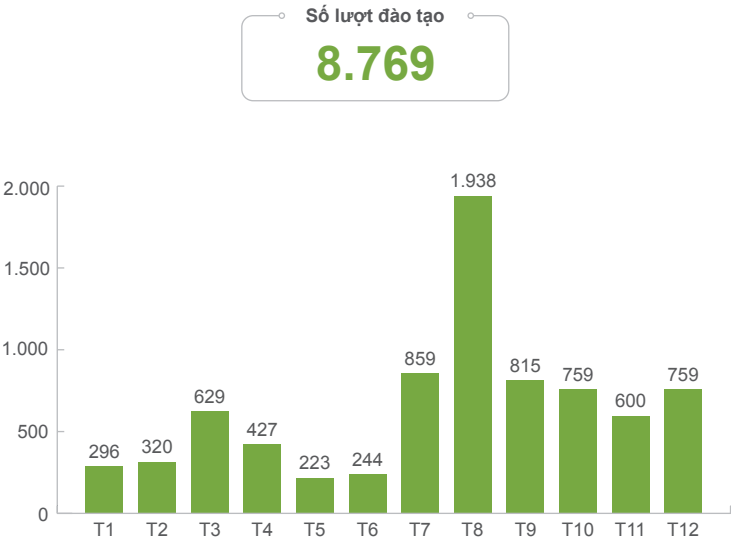
- Theo dõi, kiểm soát tốc độ đối với các phương tiện di chuyển trên các tuyến đường nội bộ Công ty.
- Duy trì chương trình “Ngày mới An toàn – Rank Your Day” (R.Y.D) tới từng bộ phận, từng cá nhân. R.Y.D là chương trình nhằm khuyến khích thái độ tích cực cũng như nâng cao vai trò chủ động của mỗi cá nhân trong công tác an toàn, giúp lãnh đạo nắm bắt và hỗ trợ khắc phục kịp thời các mối nguy phát hiện được. Chương trình được các Phòng hưởng ứng tích cực và sẽ tiếp tục truyền tải đến các Nhà thầu.
- Tiếp tục triển khai chương trình “Phần thưởng An toàn” nhằm khuyến khích người lao động tích cực, chủ động trong việc nhận diện mối nguy, áp dụng biện pháp kiểm soát phù hợp nhằm duy trì môi trường làm việc an toàn và hiệu quả.



Chia sẻ chủ đề an toàn bởi Giám đốc điều hành.

Nâng cao năng lực và ý thức về ATVSLĐ

- Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo về ATVSLĐ, an toàn hóa chất, an toàn bức xạ, vận hành các máy/thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ theo Quy định pháp luật.
- Huấn luyện an toàn nội bộ theo nhiều chủ đề khác nhau với lịch đào tạo cố định vào thứ Hai và thứ Năm hằng tuần.
- Xây dựng ma trận đào tạo cho từng vị trí của từng Phòng theo phạm vi công việc làm cơ sở xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo nhằm đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Công ty.



Thống kê đào tạo an toàn nội bộ năm 2024



Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống quản lý An toàn & Sức khỏe phù hợp với tình hình phát triển của Công ty và các quy định của pháp luật.	Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tối ưu hóa nguồn lực thông qua việc xây dựng các phần mềm, hệ thống quản lý an toàn.	Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe đầu vào, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp.
Duy trì và tăng cường việc kiểm tra, tuyên truyền/ chia sẻ các chủ đề an toàn lao động, sức khỏe nghề nghiệp với sự tham gia của các cấp Quản lý của Công ty.	Không ngừng nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, hướng dẫn an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật và đào tạo chuyên sâu cho người lao động của Công ty và nhân sự Nhà thầu.	Tăng cường việc kiểm tra an toàn, nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro và thực hiện các biện pháp cải tiến để đảm bảo môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho người lao động.
Nâng cao chất lượng điều tra và hoàn thành báo cáo sự cố; Kiểm soát thời gian và chất lượng thực hiện các hành động khắc phục/phòng ngừa.	Triển khai kiểm tra, đánh giá hoạt động của các nhà thầu nhằm đảm bảo tính tuân thủ và nâng cao hiệu quả kiểm soát an toàn lao động, sức khỏe nghề nghiệp chung của MHT và các nhà thầu.	Tiếp tục các chương trình khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động chủ động tham gia nhận diện mối nguy, kiểm soát rủi ro và phát triển văn hóa an toàn tích cực tại MHT.



CÔNG TÁC QUẢN LÝ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN TẠI HCS

AN TOÀN

Duy trì môi trường làm việc không có mối nguy

An toàn và sức khỏe của toàn thể CB-CNV Công ty và Nhà thầu là ưu tiên hàng đầu tại HCS. Cam kết này đã được ghi nhận khi nhà máy Goslar và Cánh Châu được cấp chứng nhận tiêu chuẩn ISO 45001 – “Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe tại nơi làm việc”.

Để đạt được mục tiêu “không có tai nạn”, các tai nạn và cận tai nạn đều được điều tra, xử lý theo quy trình đã được phê duyệt. Các sự cố cùng các biện pháp phòng ngừa và bài học kinh nghiệm đều được chia sẻ tại các cuộc họp hàng tháng. Tai nạn chết người và tai nạn gây mất ngày công được đưa vào Báo cáo nghiêm trọng. Tất cả những thông tin này được tuyên truyền qua hệ thống màn hình thông tin. Ngoài ra, những hành động/điều kiện mất an toàn cũng được nêu ra trong báo cáo và thảo luận trong buổi họp sáng hàng ngày.

Tại Goslar, nguyên nhân chính của các vụ tai nạn những năm trước là do thiếu sự chú ý. Năm 2024, số vụ tai nạn được ghi nhận đã tăng từ 2 lên 4 vụ so với năm 2023. Để đạt được mục tiêu giảm số vụ tai nạn tại địa điểm này, Công ty tiếp tục tập trung vào các sự cố cận tai nạn và hành động/điều kiện mất an toàn, đồng thời tăng cường việc kiểm tra định kỳ.

Trong năm 2024, không có tai nạn nào xảy ra tại nhà máy Sarnia. Nhà máy Cánh Châu xảy ra một tai nạn nên phải dừng hoạt động một ngày.

HOẠT ĐỘNG SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN 2024

Tiến hành 26 đợt thanh kiểm tra về an toàn (24 đợt năm 2023; 19 đợt năm 2022), với sự bổ sung các đợt kiểm tra định kỳ của Cán bộ an toàn của Công ty.



Tổ chức đào tạo sơ cấp cứu cho 56 nhân viên (51 trong năm 2023). Như vậy, HCS đã vượt 10% yêu cầu tối thiểu về tổng số nhân viên được đào tạo thành sơ cứu viên.



- Để xác định, đánh giá nồng độ các chất độc hại trong môi trường làm việc, 8 khu vực đã được lấy mẫu và phân tích trong năm 2024 theo Quy chuẩn kỹ thuật về các chất độc hại (TRGS 402) (2022:17 / 2023:7). Ở một số khu vực, phát hiện thấy giá trị giới hạn đã vượt ngưỡng cho phép, ngoài việc yêu cầu có biện pháp khắc phục thì cũng là cơ sở để trang bị phương tiện bảo vệ đường hô hấp cho người lao động.
- Hội đồng An toàn đã họp riêng 4 cuộc, 6 cuộc họp có sự tham gia Cán bộ an toàn, và 2 cuộc họp có sự tham gia của các Trưởng nhóm.



Ngoài ra, 22 khóa đào tạo an toàn chuyên sâu cũng được Hiệp hội thương mại (BGRCI) tổ chức.

Bảo đảm an toàn, an ninh tại Nhà máy

Làm việc trong các nhà máy công nghiệp hóa chất luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro đặc thù. Do vậy, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp cải thiện an toàn, và tổ chức các chương trình đào tạo cho nhân viên. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng ý thức được trách nhiệm bảo đảm an toàn cho các nhân viên của Nhà thầu. Bên cạnh việc đào tạo an toàn, nhân viên nhà thầu cũng được phổ biến nội quy an ninh trước khi bắt đầu làm việc tại HCS.

Ngoài ra, Công ty đã triển khai quy chế phối hợp giữa các Kỹ sư HCS và Người phụ trách công việc Nhà thầu để cùng nhau thảo luận về các rủi ro tại hiện trường. Điều phối viên là đầu mối liên lạc của Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra máy móc/ thiết bị mang đến theo yêu cầu. Điều phối viên cũng chịu trách nhiệm về an toàn và an ninh tại công trường nơi mình quản lý.

Khu vực nhà máy tại Goslar có hàng rào bao quanh và hệ thống camera giám sát (CCTV) 24/7. Đội an ninh cũng thường xuyên tuần tra. Khách và Nhà thầu đến tham quan/làm việc phải được đăng ký trước bởi người đại diện của HCS và xuất trình giấy tờ để xác minh tại cổng vào. Phương tiện của nhà thầu sẽ được cân tại lối vào và lối ra của nhà máy. Hành lý của nhân viên Công ty và Nhà thầu cũng được tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên. Phương tiện bảo hộ cho khách cũng sẽ được Bộ phận An ninh chuẩn bị khi có yêu cầu. Xe cá nhân và xe đạp không được phép đi vào khuôn viên nhà máy và bãi đậu xe được đặt ở bên ngoài.

TẠI NHÀ MÁY GOSLAR - ĐỨC

Lực lượng cứu hỏa

Để đảm bảo chữa cháy và ứng phó sự cố hóa chất, đội PCCC gồm 2 nhân viên cứu hỏa chuyên trách và các thành viên bán chuyên trách của các bộ phận luôn duy trì thường trực 24/7. Việc đào tạo, diễn tập thường xuyên với các đội chữa cháy lân cận nhà máy nhằm đảm bảo sự phối hợp ăn ý khi có sự cố lớn xảy ra. Khi được yêu cầu thì đội PCCC của nhà máy cũng hỗ trợ địa phương do có kinh nghiệm trong việc ứng phó sự cố hóa chất.

Đội PCCC thực hiện tổng cộng 451 giờ ứng phó trong năm 2024.

Trong năm 2024 không có cuộc kiểm tra PCCC chính thức nào, do việc kiểm tra được thực hiện 3 năm một lần. Ngoài ra Công ty đã tổ chức 6 cuộc diễn tập sơ tán không báo trước.

	2022	2023	2024
Hoạt động chữa cháy	3	1	4
Lỗi hệ thống báo cháy	27	17	38
Hỗ trợ kỹ thuật	58	15	55
Nhiệm vụ khác (theo yêu cầu)	280	52	3
Tổng	368	85	100

Thống kê của đội cứu hỏa

TẠI NHÀ MÁY SARNIA - CANADA

Chính quyền địa phương Sarnia đặc biệt chú trọng văn hóa an toàn, nên luôn khuyến khích các doanh nghiệp tham gia Hiệp hội đa ngành để cùng nhau thúc đẩy văn hóa an toàn. Điều này đã giúp cho nhà máy Sarnia được tiếp cận với những công cụ quản lý hàng đầu thế giới để luôn đạt được các mục tiêu về an toàn, trong đó không có chấn thương nào được báo cáo trong năm 2024.

Định hướng của lãnh đạo về Sức khỏe, An toàn & Môi trường là dựa trên phòng ngừa, trong đó có thành lập Ban Sức khỏe và An toàn Chung với cam kết cải tiến thông qua các đợt kiểm tra nơi làm việc, đào tạo cho cá nhân và nhóm, và phòng ngừa rủi ro.

Chương trình phúc lợi về sức khỏe và thể chất giúp nâng cao sức khỏe và thể chất được các nhân viên Công ty đón nhận tích cực vào năm 2024.

Nhân viên Công ty được yêu cầu tham gia chương trình đào tạo bắt buộc hàng năm. Chương trình bao gồm đào tạo về sức khỏe và an toàn liên quan đến chức năng công việc theo quy định cũng như các cuộc diễn tập tại hiện trường và những trường hợp khẩn cấp.

TẠI NHÀ MÁY CÁM CHÂU - TRUNG QUỐC

Sức khỏe và An toàn

Hàng quý, Công ty đều thực hiện kiểm tra an toàn tại chỗ, theo dõi và tập trung vào các biện pháp khắc phục cho đến khi vấn đề an toàn được giải quyết. Theo quy định của Chính phủ Trung Quốc, chúng tôi tổ chức chương trình đào tạo cho người lao động theo các đề xuất khác nhau trong năm 2024 như đào tạo về làm việc trong không gian hạn chế và cập nhật kiến thức về PCCC, trong đó chúng tôi tập trung vào những bài học kinh nghiệm từ các báo cáo phân tích tai nạn cháy nổ.

Trong tháng 6, Công ty thực hiện diễn tập giải cứu ngộ độc hóa chất trong phòng thí nghiệm ứng dụng trung tâm, nhằm mục đích nâng cao nhận thức về an toàn và cải thiện kỹ năng cứu hộ khẩn cấp.

Trong tháng 9, Công ty hoàn thành việc xác định các yếu tố rủi ro nghề nghiệp. Tất cả các kết quả thử nghiệm đều nằm trong ngưỡng quy định.



Diễn tập phòng cháy chữa cháy.

Diễn tập phòng cháy chữa cháy

Tại Trung Quốc, các cuộc diễn tập phòng cháy chữa cháy được diễn ra thường xuyên trong thời gian gần đây, vì đất nước này hy vọng mọi người đều có kiến thức về kỹ thuật phòng cháy. Do đó, Công ty đã lập đề xuất sơ bộ về phòng cháy, sơ tán khẩn cấp và tổ chức diễn tập vào tháng 11. Tất cả nhân viên công ty, đặc biệt là nhân viên mới đều tích cực tham gia vào buổi diễn tập này.

Đào tạo về Sức khỏe/ An toàn/ Môi trường (HSEQ)

Nhằm củng cố và nâng cao kiến thức và nhận thức về sức khỏe, an toàn lao động và bảo vệ môi trường, các kỹ sư Bộ phận Sức khỏe, An toàn, Môi trường & Chất lượng (HSEQ) đã tổ chức một số khóa đào tạo và phân tích các trường hợp xảy ra trong sản xuất để cùng nhau đưa ra biện pháp khắc phục và cải thiện.



Buổi đào tạo về sức khỏe, an toàn và môi trường.

QUẢN LÝ SỰ CỐ

Tại Goslar - Đức

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	2023	2022	2021	2020	2019	2018
Sự cố gây tử vong	Số lượng	0	0	0	0	0	0
Sự cố gây mất 1-3 ngày công	Số lượng	1	3	0	2	2	0
Sự cố gây mất > 3 ngày công	Số lượng	1	2	2	4	2	2
Sự cố gây mất ngày công	Số lượng	2	5	2	6	4	2
Tổng số sự cố/ trường hợp được ghi nhận	Số lượng	2	5	2	6	4	2
Số ngày công nghỉ do sự cố	Ngày	30	12	75	67	33	16
Số ngày nghỉ mất do sự cố (bao gồm cuối tuần)	Ngày	45	12	21	83	43	18
Tổng số nhân viên	Số lượng	388	352	358	349	332	249
Tổng số giờ công	Giờ công	530.840	532.918	524.927	493.289	492.143	336.575
Số liệu khám sức khỏe nghề nghiệp định kỳ	Số lượng	858	539	600	520	397	562
Số nhân viên được đào tạo Sơ cấp cứu	Số lượng	51	61	24	52	36	24
Số sự cố gây mất ngày công của các nhà thầu	Số lượng	0	127	0	0	0	0
Đào tạo Sức khỏe, An toàn cho nhân viên HCS (số khóa đào tạo đã tiến hành)	Số lượng	80	44	52	38	37	32
Tần suất sự cố tại Đức (MAQ)	Số lượng	3,77	9,38	3,81	12,16	8,13	5,94
Tần suất sự cố tại Đức (BG-MAQ)	Số lượng	1,88	3,75	3,81	8,11	4,06	5,94
Tần suất sự cố nghiêm trọng tại Đức (USQ)	Số lượng	56,51	22,52	142,88	135,82	67,05	47,54
Tỉ lệ số tai nạn trên 1000 nhân viên (tiêu chuẩn Đức)	Số lượng	2,58	5,68	5,59	11,46	6,02	8,03
Tổng tần suất sự cố được ghi nhận	Số lượng	0,75	1,88	0,76	2,43	1,63	1,19
Tần suất sự cố gây mất ngày công	Số lượng	0,75	1,88	0,76	2,43	1,63	1,19
Tần suất sự cố nghiêm trọng	Số lượng	11,30	4,50	28,58	27,16	13,41	9,51

Tại Cẩm Châu - Trung Quốc

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	2023	2022	2021	2020	2019	2018
Sự cố gây tử vong	Số lượng	0	0	2	0	0	0
Sự cố gây mất 1-3 ngày công	Số lượng	0	1	0	1	1	0
Sự cố gây mất > 3 ngày công	Số lượng	0	0	2	4	3	3
Sự cố gây mất ngày công	Số lượng	0	1	2	5	4	3
Tổng số sự cố/ trường hợp được ghi nhận	Số lượng	0	1	4	5	4	3
Số ngày công nghỉ do sự cố	Ngày	0	1	39	92	57	135
Số ngày nghỉ mất do sự cố (bao gồm cuối tuần)	Ngày	0	1	53	106	69	189
Tổng số nhân viên	Số lượng	130	135	136	128	132	122
Tổng số giờ công	Giờ công	298.554	310.014	289.428	285.487	287.834	274.252
Số liệu khám sức khỏe nghề nghiệp định kỳ	Số lượng	115	145	109	141	145	122
Số nhân viên được đào tạo Sơ cấp cứu	Số lượng	22	25	25	25	20	30
Số sự cố gây mất ngày công của các nhà thầu	Số lượng	0	0	0	0	0	0
Đào tạo Sức khỏe, An toàn cho nhân viên HCS (số khóa đào tạo đã tiến hành)	Số lượng	257	248	220	207	356	345
Tần suất sự cố tại Đức (MAQ)	Số lượng	0	3,23	13,82	17,51	13,90	10,94
Tần suất sự cố tại Đức (BG-MAQ)	Số lượng	0	0	13,82	14,01	10,42	10,94
Tần suất sự cố nghiêm trọng tại Đức (USQ)	Số lượng	0	3,23	134,75	322,26	198,03	492,25
Tỉ lệ số tai nạn trên 1000 nhân viên (tiêu chuẩn Đức)	Số lượng	0	0	29,41	31,25	22,73	24,59
Tổng tần suất sự cố được ghi nhận	Số lượng	0	0,65	2,76	3,50	2,78	2,19
Tần suất sự cố gây mất ngày công	Số lượng	0	0,65	1,38	3,50	2,78	2,19
Tần suất sự cố nghiêm trọng	Số lượng	0	0,65	26,95	64,45	39,61	98,45

Tại Sarnia - Canada

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	2023	2022	2021	2020	2019	2018
Sự cố gây tử vong	Số lượng	0	0	0	0	0	0
Sự cố gây mất 1-3 ngày công	Số lượng	0	0	1	0	1	0
Sự cố gây mất > 3 ngày công	Số lượng	0	0	0	0	0	1
Sự cố gây mất ngày công	Số lượng	0	0	1	0	1	1
Tổng số sự cố/ trường hợp được ghi nhận	Số lượng	0	0	1	0	1	1
Số ngày công nghỉ do sự cố	Ngày	0	0	2	0	2	4
Số ngày nghỉ mất do sự cố (bao gồm cuối tuần)	Ngày	0	0	2	0	2	4
Tổng số nhân viên	Số lượng	45	50	46	42	48	49
Tổng số giờ công	Giờ công	97.982	103.534	89.012,22	87.209,94	99.421,18	101.172
Số liệu khám sức khỏe nghề nghiệp định kỳ	Số lượng	5	8	6	4	15	18
Số nhân viên được đào tạo Sơ cấp cứu	Số lượng	22	25	32	0	0	22
Số sự cố gây mất ngày công của các nhà thầu	Số lượng	0	0	0	0	0	0
Đào tạo Sức khỏe, An toàn cho nhân viên HCS (số khóa đào tạo đã tiến hành)	Số lượng	23	25	24	19	54	18
Tần suất sự cố tại Đức (MAQ)	Số lượng	0	0	11,23	0	10,06	9,88
Tần suất sự cố tại Đức (BG-MAQ)	Số lượng	0	0	0	0	0	9,88
Tần suất sự cố nghiêm trọng tại Đức (USQ)	Số lượng	0	0	22,47	0	20,12	39,54
Tỉ lệ số tai nạn trên 1000 nhân viên (tiêu chuẩn Đức)	Số lượng	0	0	0	0	0	20,41
Tổng tần suất sự cố được ghi nhận	Số lượng	0	0	2,25	0	2,01	1,98
Tần suất sự cố gây mất ngày công	Số lượng	0	0	2,25	0	2,01	1,98
Tần suất sự cố nghiêm trọng	Số lượng	0	0	4,49	0	4,02	7,91

AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Mạng lưới An toàn vệ sinh viên (ATVSV) là cầu nối hữu hiệu giữa người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) trong việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ). Dưới sự chỉ đạo của Công đoàn cơ sở, năm 2024, mạng lưới ATVSV với sự tham gia của gần 50 thành viên đã có những đóng góp thiết thực trong công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn nơi sản xuất.

Những hoạt động nổi bật bao gồm:

- Tích cực kiểm tra an toàn khu vực trong ca sản xuất
- Nhắc nhở NLĐ tuân thủ các quy tắc an toàn
- Tham vấn Ban Lãnh đạo công ty về các vấn đề an toàn nổi bật
- Giám sát các hoạt động phòng cháy, chữa cháy
- Truyền thông về an toàn tới NLĐ
- Thực hiện 5S tại khu vực làm việc
- Tổ chức các cuộc họp định kì hàng tháng để đánh giá, rút kinh nghiệm với sự tư vấn chuyên môn từ bộ phận An toàn & Sức khỏe
- Tham gia các hoạt động tình nguyện do Công ty và Công đoàn phát động

Trong năm qua, ATVSV đã tối ưu hoạt động bằng các ứng dụng công nghệ, An toàn viên có thể nhanh chóng báo cáo mỗi nguy thông qua ứng dụng Hazard Report, báo cáo ngày được thực hiện dễ dàng, tiện lợi thông qua Microsoft Form. Các báo cáo tuần, báo cáo tháng được tự động hóa, giảm thiểu thời gian cho cấp quản lý.

Ngoài ra, Công đoàn và Công ty đã phối hợp triển khai một số chương trình đặc biệt nhằm khuyến khích, tạo động lực cho mọi người tham gia tích cực hơn. Các phần thưởng hàng tháng, hàng quý được trao cho những cá nhân có đóng góp nổi bật, trong đó 8 An toàn viên xuất sắc đã được vinh danh trong năm qua.

Những thành tựu nổi bật trong năm 2024:



Bên cạnh những thành tựu, chúng tôi thường xuyên đánh giá các hoạt động, cùng nhau nhìn lại những điểm cần cải thiện như hạn chế về các kỹ năng cần thiết để nhận diện, can thiệp và khắc phục các mối nguy an toàn có tính rủi ro cao và đặc thù, một số thành viên cần tích cực đóng góp và hoạt động sôi nổi hơn... từ đó xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch hành động nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mạng lưới ATVSV trong năm 2025 và những năm tới.

NHIỆM VỤ NĂM 2025

Năm 2025, Mạng lưới ATVSV sẽ tiếp tục phát huy vai trò của mình trong việc đảm bảo an toàn, vệ sinh tại khu vực làm việc.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỀ AN NINH

CÔNG TÁC AN NINH

Năm 2024, Bộ phận An ninh, Ứng phó Khẩn cấp và Kiểm soát Tuân thủ đã thực hiện tốt chức năng tham mưu HĐQT, Ban Giám đốc Công ty MHT xây dựng hệ thống các biện pháp phòng ngừa, tổ chức, triển khai các biện pháp ngăn chặn, tiến tới loại bỏ các rủi ro, sai phạm trong nội bộ Công ty; đảm bảo an ninh cơ sở, phòng cháy chữa cháy (PCCC) và ứng phó khẩn cấp hỗ trợ có hiệu quả hoạt động khai thác, sản xuất, kinh doanh của Công ty. Đồng thời, đẩy mạnh văn hóa tuân thủ quy định của pháp luật, của nội bộ và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, góp phần bảo vệ uy tín và sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty như sau:

An ninh vận hành

Phòng chống trộm cắp, thất thoát trên toàn bộ khu vực nhà máy, khu vực hoạt động Công ty; giám sát chặt chẽ hàng hóa đầu vào, đầu ra; xây dựng và áp dụng quy trình kiểm tra chéo số liệu giữa Bộ phận An ninh và Ứng phó khẩn cấp với Bộ phận Sản xuất, Bộ phận Quản lý chuỗi cung ứng; tăng cường nhân lực trong hoạt động áp tải hàng hóa của Công ty đến các nơi mua hàng để đảm bảo tính an toàn, toàn vẹn của hàng hóa, sản phẩm.

An ninh chuỗi cung ứng

Đảm bảo các hoạt động kho vận, mua bán được diễn ra an toàn, hạn chế các rủi ro về thất thoát. Tham mưu, phối hợp xử lý các vấn đề phức tạp phát sinh với các đối tác nhằm phòng ngừa rủi ro về gian lận tài chính, rủi ro pháp lý và đảm bảo mối quan hệ hợp tác win - win với các nhà thầu, nhà cung ứng.

An ninh nội bộ

Đảm bảo cho bộ máy nhân lực trong sạch, vững mạnh, góp phần hỗ trợ công tác tuyển dụng lao động và chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Điều tra làm rõ và xử lý các hành vi gian lận, sai phạm, tiêu cực của nhân viên trong công ty, từng bước xây dựng và hình thành văn hóa tuân thủ tự nguyện.



Kiểm soát tuân thủ

Tiến hành 05 cuộc đánh giá, phát hiện một số lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động của các Phòng ban và đã đề xuất các biện pháp khắc phục, cải thiện.

An ninh cộng đồng

Góp phần phòng ngừa, giải quyết, làm hài hòa các vấn đề tồn tại, xung đột trong mối quan hệ giữa phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty và lợi ích cộng đồng. Đặc biệt, Công ty đã ký kết và duy trì Quy chế phối hợp với Công an xã Hà Thượng và Thị trấn Hùng Sơn để đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống tội phạm trên địa bàn, hỗ trợ đắc lực trong việc xử lý các vấn đề phát sinh và đảm bảo an ninh cho các hoạt động khai thác. Đã tham mưu và bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) các hoạt động đối ngoại, cộng đồng của lãnh đạo Công ty, các buổi tiếp xúc, làm việc để giải quyết kiến nghị của người dân TDP An Long - Hùng Sơn và Xóm 13 Tân Linh. Xây dựng và triển khai Kế hoạch bảo đảm an ninh, phòng chống gây rối, mất ANTT dịp Tết nguyên đán và Quốc khánh 2/9.



Đảm bảo an ninh cơ sở và an toàn cho đội ngũ nhân viên

CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU HỘ CỨU NẠN

Năm 2024, Bộ phận An ninh và Ứng phó khẩn cấp đã tổ chức 16 cuộc diễn tập ứng phó các sự cố về PCCC, hóa chất, cứu nạn – cứu hộ, bao gồm: 07 diễn tập Chữa cháy và CNCH, 06 diễn tập ứng phó sự cố hóa chất và cứu nạn nạn nhân bị phơi nhiễm hóa chất, 01 diễn tập Cứu nạn nạn nhân dưới vực sâu và trên cao và 02 lần tham gia diễn tập cứu hộ nạn nhân bị sốc nhiệt. Các cuộc diễn tập diễn ra tại các địa điểm có nguy cơ cao, nâng cao khả năng sẵn sàng ứng phó cho CBCNV, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.

Ngoài ra, đã bố trí lực lượng, phương tiện tham gia diễn tập PCCC và CNCH cấp Bộ và Hội thi nghiệp vụ “Tổ liên gia an toàn PCCC” do UBND tỉnh Thái Nguyên tổ chức.

Hỗ trợ ứng phó 02 sự cố cháy tại Công ty TNHH Wiha (Sông Công) và Xưởng gỗ Xóm 8 xã Quân Chu (Đại Từ).



Diễn tập ứng phó sự cố, cứu hộ nạn nhân



Diễn tập an toàn - phòng cháy chữa cháy và hỗ trợ ứng phó sự cố cháy tại cộng đồng



QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

QUẢN TRỊ NGUỒN NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI

Quản lý tài nguyên nước là một phần quan trọng trong quản lý môi trường bền vững. Tại MHT, các giải pháp tuần hoàn, tái sử dụng và xử lý nước thải không ngừng được thực hiện, đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu quả trong công tác môi trường của Công ty trong năm 2024.

Tiêu thụ nước

Nguồn nước cung cấp cho hoạt động sản xuất của MHT bao gồm: nước mặt và nước ngầm (tự khai thác hoặc cung cấp từ các nhà cung cấp), nước khử ion và nước tái chế. Năm 2024, tổng lượng nước MHT sử dụng là 12.285.000 m³.

NĂM	2020	2021	2022	2023	2024
TỔNG LƯỢNG NƯỚC SỬ DỤNG (Nghìn m³)	12.136	12.740	11.797	12.105	12.285
NPMC và MTC	10.231	10.986	10.024	10.273	10.483
Nước mặt	2.517	2.355	2.346	2.450	2.442
Nước ngầm phục vụ sinh hoạt	31	8	0	0	0
Nước tuần hoàn	7.682	8.623	7.677	7.822	8.041
• Nước từ hồ OTC	2.163	2.286	2.254	3.069	3.274
• Nước từ hồ STC	4.415	5.474	4.987	3.096	2.547
• Nước từ hồ chuyển tiếp (PTP)	443	137	48	386	874
• Nước tuần hoàn từ COT	662	726	388	666	630
• Nước tuần hoàn từ V-notch (hạ lưu Hồ OTC)	0	0	0	604	716
HCS (Goslar, Sarnia và Cám Châu)	1.906	1.754	1.774	1.832	1.802
Nước mặt	1.742	1.599	1.598	1.661	1.648
Nước từ nhà cung cấp	157	148	167	162	146
Nước khử ion	7	7	8	9	8

Do đặc thù của hoạt động khai khoáng, nhà máy Núi Pháo tiêu tốn lượng nước lớn hơn so với các nhà máy MTC, Goslar, Sarnia và Cám Châu, chiếm 85% tổng lượng nước sử dụng của toàn MHT. Điểm đáng lưu ý là 76,7% lượng nước sử dụng của Núi Pháo là nước tuần hoàn tái sử dụng, phù hợp với chiến lược ‘Giảm thiểu – Tái sử dụng – Tái chế’ của MHT.



Nguồn nước khác

Tại các nhà máy Goslar, Sarnia và Cám Châu, ngoài nguồn nước cung cấp từ sông địa phương, Công ty còn sử dụng nước được cung cấp bởi các nhà thầu ở dạng hơi nước và nước khử ion để phục vụ cho các công đoạn sản xuất Vonfram đặc thù. Năm 2024, các nhà máy này đã sử dụng 146.000 m³ nước từ nước khử ion và được cung cấp bởi các nhà thầu, chiếm 1,3% tổng lượng nước sử dụng của tất cả các nhà máy MHT.



Nước mặt

Nguồn nước mặt cung cấp cho các hoạt động sản xuất của nhà máy Núi Pháo và nhà máy MTC được khai thác từ sông Công theo Giấy phép mà UBND tỉnh Thái Nguyên đã cấp. Nguồn nước mặt mà nhà máy Núi Pháo khai thác còn được dùng để cung cấp, hỗ trợ cho hoạt động tưới tiêu của cộng đồng địa phương xung quanh. Năm 2024, Mỏ Núi Pháo đã cấp 107.713 m³ phục vụ cho hoạt động tưới tiêu nông nghiệp của địa phương.

Tại các nhà máy của HCS ở Đức, Canada, Trung Quốc, nguồn cung cấp nước mặt là từ các con sông địa phương. Năm 2024, MHT sử dụng 4.090.000 m³ nước mặt (2.442.000 m³ cho nhà máy Núi Pháo và nhà máy MTC, 1.648.000 m³ cho các nhà máy của HCS), chiếm 33% tổng lượng nước sử dụng của tất cả các nhà máy.



Nước tuần hoàn cho sản xuất

Tái sử dụng nước thải trong sản xuất không chỉ giúp giảm chi phí cấp nước và xử lý nước thải của các ngành công nghiệp mà còn giảm áp lực lên nguồn tài nguyên nước.

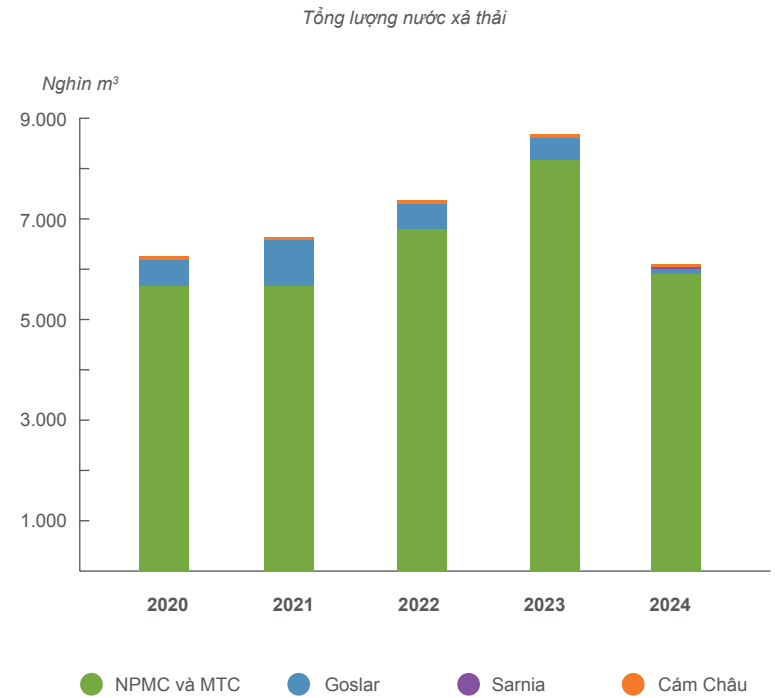
Tại mỏ Núi Pháo, nguồn nước chính phục vụ sản xuất là nước thải đã được tuần hoàn. Nước từ hai hồ chứa đuôi quặng (OTC và STC) cùng các hồ chứa khác (hồ chuyển tiếp PTP, COT, V-notch) được bơm tuần hoàn về nhà máy chế biến để tái sử dụng. Ngoài ra, một phần nước tháo khô mỏ từ hoạt động khai thác cũng được tận dụng cho quy trình sản xuất. Trong năm 2024, mỏ Núi Pháo đã tuần hoàn và tái sử dụng 8.041.000 m³ nước thải phục vụ cho sản xuất, chiếm 76,7% tổng lượng nước sử dụng của MHT, tăng 2,7 % so với năm 2023.

Tuần hoàn nước thải như một nguồn tài nguyên có thể giúp giảm ô nhiễm môi trường nước và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn nước thô. Đây là giải pháp cốt lõi mà MHT áp dụng nhằm quản trị nguồn nước thông minh và bền vững.

Chất lượng và lưu lượng nước thải

Các nhà máy của MHT đều được cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước theo quy định của nước sở tại hoặc có hợp đồng với đơn vị thứ ba đủ chức năng (Ban Quản lý Khu công nghiệp) để xử lý nước thải trước khi xả ra môi trường.

Năm 2024, tổng lượng nước xả thải là 6.027.000 m³. Trong đó, phần lớn lượng nước xả thải từ mỏ Núi Pháo (bao gồm nhà máy Núi Pháo và MTC) là 5.900.000 m³. Nước thải được thu gom, xử lý, quan trắc đạt tiêu chuẩn trước khi xả ra môi trường.



Tại MHT Việt Nam, các nguồn nước thải (nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt), nước mưa nhiễm bẩn,... được thu gom vào các hồ chứa, sau đó bơm về xử lý tại trạm xử lý nước thải có công suất 36.000 m³/ngày đêm. Tại các cửa xả thải, NPMC đã lắp đặt và vận hành các trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục để quan trắc chất lượng nước xả thải trước khi xả ra môi trường. Nước thải sau xử lý đạt giới hạn cho phép theo giấy phép xả thải mà Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cấp cho mỏ Núi Pháo. Việc hoàn thành hệ thống xử lý hóa lý 2 từ năm 2023 đã giúp giải quyết, xử lý được lượng nước thải tồn đọng trước đó tại

hồ STC, giúp giảm áp lực cho hồ đập, đảm bảo vận hành an toàn. Vì thế, lượng nước xử lý được năm 2024 đã giảm khoảng 26% so với năm 2023 và tương đương lưu lượng xả thải của những năm 2019 – 2021.

NPMC luôn tìm kiếm và áp dụng các giải pháp kỹ thuật thân thiện với môi trường để cải thiện chất lượng nước xả thải, đồng thời thể hiện trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường thủy sinh. Năm 2024, NPMC đã triển khai nạo vét, hút bùn và thay thế hàng trăm bè cỏ thủy trúc tại khu vực bãi lọc sinh học phía trước điểm xả thải DP2. Hoạt động này góp phần tăng cường khả năng lắng lọc tự nhiên, cải thiện đáng kể chất lượng nước thải trước khi xả ra môi trường. Sự sinh trưởng của các bè cỏ thủy trúc cùng các loài cá trong môi trường nước thải tại bãi lọc sinh học chính là minh chứng rõ nét cho hiệu quả của giải pháp này.

Trong lĩnh vực xử lý nước và nước thải, nhà máy Goslar đã ký hợp đồng dịch vụ với Chemitas, đơn vị có giấy phép xả trực tiếp nước mưa và nước thải qua trạm xử lý nước thải tập trung. Đối với các hoạt động xả thải gián tiếp vào hệ thống thoát nước, H.C. Starck Tungsten và HCS Infrastructure cũng hợp tác với Chemitas để vận hành quy trình trên. Hiện các công ty đang trong quá trình hoàn tất thủ tục miễn giấy phép xả thải gián tiếp. Thay vì sử dụng phương pháp đo lường trực tiếp, lượng nước thải được xác định bằng cách áp dụng giá trị tương đương của nước ngọt và hóa chất đã mua.



Hàng trăm bè cỏ Thủy Trúc tại khu vực bãi lọc sinh học phía trước điểm xả thải DP2

QUẢN LÝ VẬT LIỆU THẢI

Các loại vật liệu thải phát sinh từ mỏ chủ yếu ở dạng đất phủ, đất đá từ hoạt động khai thác và quặng đuôi từ hoạt động chế biến. Các loại vật liệu này được Công ty phân loại và có quy trình quản lý riêng để tránh

những rủi ro ô nhiễm cũng như đảm bảo không ảnh hưởng đến mỹ quan. Những vật liệu thải này được phân thành vật liệu có thể tái sử dụng và vật liệu không tái sử dụng để hướng tới mô hình kinh kế tuần hoàn.

NĂM	2020	2021	2022	2023	2024
VẬT LIỆU CÓ THỂ TÁI SỬ DỤNG (m³)	987.051	960.883	501.079	390.189	590.273
Đá thải dùng để thi công tường đập đuôi quặng	482.233	699.031	72.157	270.947	415.139
Đất sử dụng để thi công đập chứa đuôi quặng	112.675	129.694		81.046	-
Đất đá thải phục vụ hoạt động xây dựng khác	392.143	132.158	428.922	38.196	122.364
Vật liệu đá lưu trữ					52.770
VẬT LIỆU KHÔNG TÁI SỬ DỤNG (m³)	3.963.178	2.439.943	3.121.620	2.840.245	1.496.722
Đất đá thải không có tiềm năng sinh axit được đổ vào bãi thải	3.312.552	1.718.013	1.165.685	2.228.903	567.343
Đất đá thải có tiềm năng sinh axit được lưu giữ tại hồ chứa đuôi quặng sunfua STC	650.626	721.930	1.955.935	610.101	929.379
Đất đá thải có hàm lượng Asen cao (As > 1000 ppm)	-	-	-	1.241	-
ĐUÔI QUẶNG (tấn)	3.566.034	3.442.556	3.503.484	3.291.211	3.046.688
Đuôi quặng oxit	2.154.965	2.104.799	2.439.290	2.605.905	2.543.302
Đuôi quặng sunfua	1.411.069	1.337.757	1.064.194	685.306	503.386

Vật liệu tái sử dụng

Đất đá thải một phần được sử dụng làm vật liệu xây dựng các công trình nội mỏ (thi công xây dựng đập thải hồ chứa đuôi quặng, rải đường, san gạt, đắp bờ kè bãi thải, lưu trữ...), phần còn lại được đổ vào bãi đất đá thải. Trong năm 2024, Công ty đã tái sử dụng 590.273 m³ đất đá thải để thi công đập chứa đuôi quặng và các công trình khác.



590.273 m³
đất đá thải được tái sử dụng

Vật liệu không tái sử dụng

Đất đá thải chưa có nhu cầu tái sử dụng được đổ thải tại bãi thải đất đá, đất đá thải có tiềm năng sinh Axit được đổ thải, lưu giữ trong hồ chứa đuôi quặng Sunfua (hồ STC) để ngăn chặn quá trình oxy hóa làm phát sinh dòng thải axit.

Trong năm 2024, hoạt động khai thác của mỏ Núi Pháo đã tạo ra 1.496.722 m³ đất đá thải, trong đó có 567.343 m³ đất đá thải không có tiềm năng sinh axit được đổ vào bãi thải đất đá; 929.379 m³ đất đá có tiềm năng sinh axit được lưu giữ tại hồ STC. Hoạt động chế biến tại mỏ Núi Pháo đã tạo ra 503.386 tấn đuôi quặng Sunfua được lưu giữ tại hồ STC và 2.543.302 tấn đuôi quặng Oxit được lưu giữ tại Hồ OTC.

Tại các nhà máy của HCS, quy trình sản xuất được thiết lập ổn định với ít tác động đến môi trường. Do đó, việc quản lý vật liệu tái tạo và không tái tạo ít phức tạp hơn. Tuy nhiên, khi có hoạt động xáo trộn đất, công tác xử lý vẫn tuân thủ chặt chẽ theo các quy định của nước sở tại.

Tái chế quặng đuôi OTC

Tiếp nối kết quả nghiên cứu từ năm 2023, quặng đuôi OTC đã được chứng minh phù hợp để làm vật liệu xây dựng như: làm nguyên liệu phụ gia cho sản xuất clanhke xi măng; làm vật liệu san lấp các công trình xây dựng dân dụng và giao thông; làm cốt liệu cho bê tông và gạch không nung. Năm 2024, Công ty đã được Viện Vật liệu Xây dựng – Bộ Xây dựng đánh giá sự hợp chuẩn và ban hành Quyết định số 36/QĐCN-VLXD về việc chứng nhận chất lượng sản phẩm quặng đuôi OTC (quặng đuôi Oxit) làm vật liệu san lấp trong công trình xây dựng và giao thông theo tiêu chuẩn BS EN 13242:2022+A1:2007 và cấp Giấy chứng nhận hợp chuẩn số 32/2024/DNSX-VLXD có hiệu lực từ ngày 24/01/2024 đến ngày 23/01/2027.

Sản phẩm quặng đuôi OTC đã được Công ty công bố hợp chuẩn và đã được Sở Khoa học Công nghệ Thái Nguyên xác nhận hồ sơ phù hợp với quy định. Trong quá trình thực hiện nghiên cứu cũng như thực hiện các thủ tục pháp lý, Công ty đã báo cáo và nhận được các ý kiến đóng góp, hướng dẫn của UBND tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Khoa học Công nghệ, Cục Khoáng sản Việt Nam. Hiện nay, Công ty đã báo cáo và chờ Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét chấp thuận việc chuyển giao quặng đuôi OTC cho các đơn vị có nhu cầu làm vật liệu san lấp trong công trình xây dựng, đường giao thông và sản xuất clanke xi măng.

Việc quặng đuôi OTC được tái chế, tái sử dụng sẽ góp phần cung cấp bổ sung thêm nguồn vật liệu thiếu hụt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cũng như các tỉnh lân cận, đồng thời giúp tiết kiệm chi phí, góp phần giảm áp lực lên các hồ chứa quặng đuôi tại mỏ Núi Pháo, tăng cường tuổi thọ và đảm bảo an toàn cho các công trình bảo vệ môi trường.

Tận thu đá thải

Khi nguồn tài nguyên thiên nhiên đang bị cạn kiệt thì chất thải hay những vật liệu thải được xem là nguồn tài nguyên quý giá để con người có thể tái chế, tái sử dụng. Tại mỏ Núi Pháo, quá trình khai thác phát sinh một lượng lớn đá bóc vĩa đang được tập kết tại mỏ, các bãi chứa đất đá thải hay sử dụng cho các hoạt động nội mỏ. Để tận dụng nguồn vật liệu này, tránh lãng phí tài nguyên, năm 2024, Công ty đã phối hợp với Viện Vật liệu Xây dựng – Bộ Xây dựng để nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá tính chất kỹ thuật của các loại đá thải này phù hợp làm vật liệu xây dựng. Trong số các loại đá thải, một số loại đá thải như đá hoa (Marble), đá hoa cương (Granite), đá trầm tích biến đổi (Meta sediment) có tiềm năng rất lớn để làm vật liệu xây dựng.

Kết quả nghiên cứu đã chứng minh được hỗn hợp các loại đá Marble, Granite, Meta sediment đạt yêu cầu về tính chất cơ lý, khoáng hóa phù hợp để làm cốt liệu xây dựng như: làm cấp phối đá dăm - vật liệu cho lớp móng đường và ô tô theo TCVN 8859:2023; làm cốt liệu lớn cho bê tông và vữa theo TCVN 7570:2006; làm cát nghiền cho bê tông và vữa theo TCVN 9205:2012. Kết quả nghiên cứu này mở ra cơ hội lớn cho Công ty trong việc cung cấp nguyên liệu cho ngành vật liệu xây dựng. Năm 2022, Công ty cũng đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường chấp thuận về nguyên tắc cho phép Công ty thu hồi, sử dụng đất thải trong quá trình khai thác để làm vật liệu san lấp mặt bằng cho các công trình dự án trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở này và kết quả nghiên cứu đá thải, trong thời gian tới Công ty sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để được chấp thuận việc thu hồi các loại đá thải làm vật liệu xây dựng để sử dụng được nguồn tài nguyên hiệu quả, giảm khối lượng đá thải phát sinh và giảm các tác động tới môi trường.



Đổ thải đất đá tại Bãi thải phía Bắc

QUẢN LÝ CHẤT THẢI

Năm 2024, MHT tiếp tục duy trì các biện pháp thu gom, phân loại, xử lý, tái chế chất thải tuân thủ theo quy định pháp luật. Việc quản lý chất thải hiệu quả đóng vai trò then chốt đảm bảo tính bền vững môi trường, giảm thiểu các tác động tới môi trường.

NĂM	2020	2021	2022	2023	2024
TỔNG KHỐI LƯỢNG CHẤT THẢI (tấn)	14.873	18.808	26.537	27.405	24.194
TỔNG TỶ LỆ TÁI CHẾ	81%	84%	68%	73%	68%
NPMC và MTC	13.600	17.030	24.607	26.027	23.213
Chất thải thông thường	11.655	15.010	17.285	20.117	16.489
Chất thải nguy hại	1.945	2.002	7.322	5.910	6.715
Chất thải tái chế	11.149	14.486	16.892	19.317	15.974
Tỷ lệ tái chế	82%	85%	69%	74%	69%
HCS (Goslar, Sarnia, Cắm Châu)	1.274	1.778	1.930	1.378	981
Chất thải thông thường	975	1.444	1.124	924	708
Chất thải nguy hại	298	334	805	454	273
Chất thải tái chế	893	1.334	1.042	740	366
Tỷ lệ tái chế	70%	75%	54%	54%	37%

Tại MHT Việt Nam, để nâng cao hiệu quả trong việc phân loại chất thải, tăng cường tái chế chất thải, nhân viên mới của Công ty và nhà thầu đều được đào tạo về chính sách môi trường, phân loại chất thải trước khi làm việc tại Công ty. Năm 2024, có 183 nhân viên mới đã được đào tạo và 638 nhân viên được duy trì đào tạo lại về phân loại chất thải, tiết kiệm năng lượng.

Tại Goslar và Sarnia, các sản phẩm phụ của quá trình sản xuất thường rất giàu kim loại. Vì vậy, chúng được các công ty khác tái chế, sử dụng như là nguyên liệu thô. Tỷ lệ tái chế chất thải tại nhà máy Goslar và

Sarnia rất cao, trung bình cả 2 nhà máy khoảng 47%. Tại nhà máy MTC, tỷ lệ chất thải được tái chế cũng rất cao, đạt hơn 70%, chủ yếu đến từ việc sử dụng bã lọc ngâm chiết (bã lọc PLR) đáp ứng tiêu chuẩn với hàm lượng thấp để cung cấp cho hoạt động trung hòa pH của Công ty Núi Pháo.

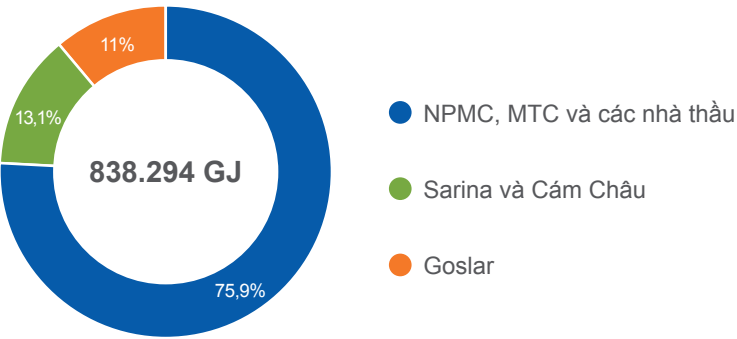
Tại Sarnia, Công ty liên tục theo dõi các cơ hội tái chế và giảm chất thải. Trong năm 2024, công ty tiếp tục duy trì việc giảm lượng vật liệu đóng gói bằng cách sử dụng các thùng chứa có thể tái sử dụng cho khách hàng và thực hiện chèn lót hàng hóa được chuyển từ dòng chất thải.

NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Tiêu thụ năng lượng

Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là giải pháp thiết thực giúp bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, vừa có ý nghĩa quan trọng trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa có ý nghĩa đối với phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia.

Năm 2024, tổng mức tiêu thụ năng lượng tại các nhà máy NPMC và MTC là 827.407 GJ; các nhà thầu hoạt động tại mỏ NPMC là 228.813 GJ; các nhà máy tại Goslar, Sarnia và Cắm Châu của HCS tiêu thụ 339.939 GJ. Trong đó, NPMC, MTC và các nhà thầu hoạt động tại mỏ tiêu thụ năng lượng nhiều nhất với mức tiêu thụ là 75,6 %. Tại Sarnia và Cắm Châu, mức tiêu thụ năng lượng khá thấp, chỉ chiếm khoảng 13,3 % trong khi đó tại Goslar mức tiêu thụ năng lượng là 11,2 % tổng mức tiêu thụ năng lượng của MHT và nhà thầu.



NĂM	2020	2021	2022	2023	2024
NPMC (GJ)	568.721	645.832	607.887	589.031	584.103
Điện	534.576	608.549	564.202	556.176	554.392
Dầu diesel (dầu DO)	32.596	35.583	41.670	31.122	28.366
Xăng	1.549	1.700	2.014	1.734	1.344
Nhà thầu hoạt động tại mỏ	385.645	415.154	453.562	251.534	228.813
Dầu diesel (dầu DO)	385.641	415.087	453.419	251.534	223.805
Xăng	4	67	143	-	8.25
MTC (GJ)	185.197	261.314	277.323	272.993	243.304
Điện	60.158	66.262	70.270	70.316	63.086
Dầu diesel (dầu DO)	12.458	17.796	23.837	6.077	2.857
Xăng	-	-	3	-	2
Than đá	112.581	177.256	183.213	196.600	177.358
HCS (Goslar, Sarnia và Cắm Châu) (GJ)	330.406	402.280	375.262	341.651	339.939
Điện	150.583	174.856	160.172	150.933	151.679
Khí tự nhiên	161.543	207.493	195.830	172.031	172.966
Dầu diesel (dầu DO)	17.282	18.783	1.087	929	909
Dầu mazut (dầu FO)	998	1.148	18.173	17.757	14.384

Năm 2024, MTC tiếp tục vận hành và duy trì thành công chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng theo ISO 50001:2018 sau cuộc đánh giá giám sát được thực hiện bởi bên thứ ba (Công ty TNHH TUV NORD Việt Nam) vào ngày 26/12/2024. Ban ISO năng lượng của MTC đã tích cực, nỗ lực để duy trì hệ thống, các mục tiêu năng lượng đã được thiết lập và theo dõi cải tiến liên tục nhằm kiểm soát việc sử dụng năng lượng một cách chặt chẽ.

Tại Goslar, Sarnia và Cám Châu, các mục tiêu năng lượng cũng được thiết lập và những cải tiến liên tục được thực hiện nhằm thể hiện cam kết cải tiến hiệu suất năng lượng.

Tại Sarnia, việc vận hành hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001:2015 không chỉ bao gồm các mục tiêu tuân thủ và khía cạnh môi trường cụ thể mà còn triển khai những cải tiến để giảm mức tiêu thụ năng lượng nhằm giảm lượng khí thải carbon và cải thiện khả năng thu bụi của các hạt sinh ra trong không khí.



Phát thải khí nhà kính

Cuối năm 2023, tại Hội nghị lần thứ 28 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP28), các nhà đàm phán đến từ gần 200 quốc gia đã thông qua thỏa thuận cuối cùng của hội nghị, thống nhất cắt giảm sâu phát thải khí nhà kính và nâng cao cam kết tài chính cho các nỗ lực ứng phó biến đổi khí hậu. Bằng cách đặt nền móng cho một quá trình chuyển đổi nhanh chóng, công bằng, công lý, thỏa thuận COP28 được coi là báo hiệu cho “sự khởi đầu của

kết thúc” kỷ nguyên nhiên liệu hóa thạch. Từ thỏa thuận này, MHT cũng như các doanh nghiệp khác trên thế giới, sẽ có nhiều thách thức và cần đầu tư nhiều chất xám để nghiên cứu, thực thi các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi nguồn năng lượng. Trước mắt, việc tính toán phát thải khí nhà kính tiếp tục được MHT duy trì. Đồng thời, các giải pháp tiết kiệm năng lượng cũng được nghiên cứu, đẩy mạnh.

NĂM	2020	2021	2022	2023	2024
NPMC (tấn CO₂eq)	128.090	145.865	130.974	114.456	104.000
Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp	2.495	2.889	4.954	2.897	2.485
• Từ xăng, dầu DO	2.495	2.889	3.247	2.401	2.215
• Từ môi chất làm lạnh	-	-	142	218	99,6
• Từ hoạt động nổ mìn	-	-	1.565	278	-
• Từ quá trình xử lý nước thải	-	-	-	-	170,4
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	125.596	142.975	126.021	111.560	101.515
Nhà thầu hoạt động tại mỏ (tấn CO₂eq)	28.148	30.945	33.807	18.359	17.052
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	28.148	30.945	33.807	18.359	17.052
MTC (tấn CO₂eq)	27.367	35.981	36.556	36.069	29.436
Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp	13.233	20.413	20.867	21.965	17.928
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	14.134	15.568	15.689	14.104	11.508
HCS (Goslar, Sarnia và Cám Châu - tấn CO₂eq)	23.599	24.853	21.957	21.227	20.981
Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp	10.624	13.384	12.110	10.913	10.589
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	12.976	11.469	9.847	10.314	10.391

Phát thải khí nhà kính trực tiếp (phạm vi 1)

Phát thải nhà kính trực tiếp được tạo ra từ hoạt động sử dụng và tiêu thụ xăng, khí tự nhiên, dầu diesel, dầu mazut và than phục vụ cho các phương tiện, thiết bị, lò hơi và máy phát điện dự phòng sử dụng các môi chất lạnh. Trong năm 2024, NPMC và MTC phát thải trực tiếp 20.413 tấn CO₂ tương đương; các nhà máy tại Goslar, Sarnia và Cám Châu của HCS phát thải 10.589 tấn CO₂ tương đương. Từ năm 2024, hoạt động nổ mìn tại mỏ Núi Pháo được thực hiện trọn gói bởi nhà thầu GAET, do đó phát thải khí nhà kính từ hoạt động nổ mìn được tính là phát thải gián tiếp (phạm vi 3).

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 2)

Phát thải nhà kính gián tiếp được tạo ra từ việc sử dụng điện phục vụ cho tất cả các hoạt động sản xuất cũng như sinh hoạt của các nhà máy. Năm 2024, NPMC và MTC phát thải gián tiếp 113.023 tấn CO₂ tương đương; các nhà máy tại Goslar, Sarnia và Cám Châu của HCS phát thải 10.391 tấn CO₂ tương đương.

Tại nhà máy Sarnia, những cải tiến cụ thể cũng được triển khai và áp dụng vào việc tiêu thụ năng lượng, nhằm giảm lượng khí thải carbon (được ghi lại trong các hoạt động Phạm vi 1 & Phạm vi 2). Đồng thời cải thiện khả năng thu giữ bụi của các hạt trong không khí.

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 3)

Phát thải phạm vi 3 là tất cả các phát thải gián tiếp khác phát sinh từ các hoạt động có liên quan chuỗi giá trị, xuất phát từ các nguồn mà chúng ta không sở hữu hoặc kiểm soát. Phát thải bao gồm cả các hoạt động ở khâu thượng nguồn (liên quan đến các sản phẩm mua vào làm nguyên vật liệu sản xuất) và các hoạt động ở khâu hạ nguồn (liên quan đến sản phẩm bán ra đến khách hàng sử dụng). Đo lường phát thải phạm vi 3 là một quá trình phức tạp, đòi hỏi rất nhiều sự cố gắng, cam kết và hợp tác từ tất cả các bên liên quan nhưng quan trọng để định hình chiến lược quản lý khí thải hiệu quả. MHT tiếp tục thu thập các thông tin cần thiết từ các bên liên quan để phục vụ cho mục tiêu tính toán được lượng phát thải phạm vi 3 trong những năm tiếp theo. Năm 2024, việc tính toán phát thải phạm vi 3 đã được thực hiện với các nhà thầu hoạt động trực tiếp tại mỏ, số liệu phát thải khoảng 17.052 tấn CO₂ từ các hoạt động khai thác, xây dựng nội mỏ và hoạt động nổ mìn.

Dấu chân Carbon

Dấu chân Carbon là tổng lượng phát thải khí nhà kính đến từ quá trình sản xuất, sử dụng và cuối vòng đời của một sản phẩm hoặc dịch vụ. Tại NPMC và MTC, chúng tôi đã bước đầu tính toán lượng phát thải khí nhà kính cho từng dòng sản phẩm theo hướng dẫn của IPCC. Đây sẽ là tiền đề để MHT tìm kiếm giải pháp kiểm soát phát thải khí nhà kính cho từng sản phẩm khi xuất khẩu ra nước ngoài.

Kết quả tính toán tổng lượng khí nhà kính phát thải (phạm vi 1 và phạm vi 2) cho từng sản phẩm tại NPMC và MTC như sau:

WO ₃	CaF ₂	Bi	Cu
1,33	0,41	48,2	1,27

Dấu chân Carbon cho các sản phẩm của NPMC (tCO₂ eq/tấn sản phẩm)

ST	APT	BTO	YTO
0,071	0,071	0,076	0,076

Dấu chân Carbon cho các sản phẩm của MTC (tCO₂ eq/mtu)

Báo cáo kiểm kê khí nhà kính

Kiểm kê khí nhà kính là hoạt động thu thập thông tin, số liệu về các nguồn phát thải khí nhà kính, tính toán lượng phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí nhà kính trong một phạm vi xác định và trong một năm cụ thể theo phương pháp và quy trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Hiện nay, tại MHT Việt Nam, chúng tôi đã đang từng bước thực hiện việc kiểm kê khí nhà kính theo các phạm vi phát thải 1, 2 và 3. Năm 2024, MHT đã tham dự nhiều hội thảo hướng dẫn về hoạt động kiểm kê khí nhà kính do các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các tổ chức được chứng nhận trong lĩnh vực này. Hiện nay, NPMC và MTC đang phối hợp với đơn vị tư vấn có chức năng và năng lực để thẩm tra, xác minh số liệu kiểm kê khí nhà kính mà công ty đang tự thực hiện. Kết quả kiểm kê khí nhà kính và kết quả thẩm tra, xác minh số liệu sẽ được gửi đến UBND tỉnh Thái Nguyên trước 31 tháng 3 năm 2025 theo quy định.

CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG

Trong năm 2024, mỏ Núi Pháo tiếp tục triển khai công tác cải tạo, phục hồi môi trường tại các khu vực đã ổn định công tác đất, theo dõi và chăm sóc định kỳ các diện tích đã cải tạo, phục hồi từ những năm trước nhằm giảm thiểu xói mòn, cải tạo đất và cải tạo hệ sinh thái.

Công ty đã hoàn thành phủ xanh các sườn tầng mới đổ thải tại khu vực bãi đất đá thải phía Bắc với tổng diện tích khoảng 0,71 ha. Các sườn tầng này được trồng keo lai và kết hợp gieo các loại hạt cỏ địa phương giúp cải thiện đa dạng sinh học, chống xói mòn, bảo vệ đất để đạt được hiệu quả cao trong công tác cải tạo, phục hồi môi trường.

Trong năm 2024, ngoài việc trồng chăm sóc 1.550 cây keo lai trên diện tích trồng mới; Công ty còn duy trì chăm sóc cây keo lai đã trồng cho khu vực bãi thải trên diện tích khoảng 5,78 ha và các khu vực khác khoảng 2,5 ha. Tổng lượng phân bón đã sử dụng để trồng và chăm sóc cây

trong năm 2024 khoảng 3,65 tấn cho tất cả các khu vực. Tổng diện tích đã được cải tạo, phục hồi tính đến hết năm 2024 là 64,61 ha.

Trước khi đề xuất trồng cây keo lai để cải tạo, phục hồi môi trường, NPMC đã tiến hành khảo sát, phân tích đánh giá hiện trạng cây trồng xung quanh khu vực Dự án, hiện trạng cho thấy cây keo lai phát triển tốt, ổn định giúp chống xói mòn, sạt lở đất. Thực tế theo dõi những năm qua cho thấy cây keo lai sinh trưởng tốt, phủ xanh đất nhanh chóng, phù hợp với điều kiện đất đai và vi khí hậu khu vực mỏ Núi Pháo, rễ cây có chứa vi khuẩn cố định đạm giúp cải tạo đất, khu vực trồng cây keo lai có hệ vi sinh vật, côn trùng, động thực vật bản địa phát triển tốt. Vì vậy, về lâu dài, trồng cây keo lai sẽ có tiềm năng phục hồi đất và đa dạng sinh học trên đất tốt hơn các loại cây khác. Khu vực trồng cây keo lai được để phát triển tự nhiên giúp tăng tính đa dạng sinh học và trả lại gần với trạng thái tự nhiên ban đầu của khu vực.

Dự án bảo vệ khí hậu thông qua trồng cây năng lượng (CPEP)

Từ năm 2016, Công ty Núi Pháo và Viện độc lập về các lĩnh vực môi trường - CH Liên Bang Đức (UFU) đã ký kết thỏa thuận hợp tác Trồng thử nghiệm cây năng lượng trên đất mỏ Núi Pháo. Đây là dự án nằm trong khuôn khổ hợp tác giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam với Bộ Môi trường, Bảo tồn thiên nhiên, An toàn hạt nhân và Bảo vệ người tiêu dùng - Cộng hòa Liên bang Đức (BMUV) về lĩnh vực bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu. Dự án hợp tác kéo dài 08 năm với mục tiêu:

- Tìm kiếm các loại cây phù hợp để trồng nhằm mục đích cải tạo đất, chống xói mòn, phục vụ cho hoạt động cải tạo phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ Núi Pháo trong tương lai;*
- Nghiên cứu và phát triển các nguồn năng lượng sinh học để giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu;*
- Tính toán sinh khối và khả năng hấp thụ CO₂ của cây Keo lai;*
- Nghiên cứu khả năng phục hồi và cải tạo đất tại các khu vực đã trồng cây năng lượng.*

Đến năm 2024, dự án đã kết thúc thành công như thỏa thuận hợp tác giữa NPMC và UFU. Ngày 31/10/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UFU tổ chức Hội thảo tổng kết dự án trồng cây năng lượng trên đất mỏ sau khai thác khoáng sản tại Việt Nam. Kết quả của Dự án đã xác định được một số loại cây (keo lai, cỏ VA06) phù hợp để trồng cải tạo phục hồi môi trường tại mỏ cũng như khả năng nhân rộng ra cộng đồng xung quanh để trồng phát triển kinh tế. Khu vực đã trồng cây keo lai và cỏ VA06 có sự cải thiện tốt về tính đa dạng sinh học: Thu hút các loài động, thực vật, các loài côn trùng; Vi sinh vật hoạt động mạnh giúp cải tạo đất... Đối với khả năng hấp thụ CO₂, 1ha cây keo lai (mật độ 1.300 cây/ha) ở tuổi thứ 6 có khả năng hấp thụ khoảng 172 tấn CO₂ (khá tương đồng với một số nghiên cứu tại Việt Nam).



Hoạt động lấy mẫu của NPMC và UFU

TUÂN THỦ VÀ MINH BẠCH VỀ MÔI TRƯỜNG

Quan trắc môi trường

Quan trắc môi trường là hoạt động không thể thiếu, quyết định hiệu quả của các hoạt động bảo vệ môi trường. Tại NPMC và MTC, trong năm 2024, Công ty đã thực hiện lấy 8.048 mẫu môi trường, bao gồm: 462 mẫu nước mặt, 614 mẫu nước dưới đất, 6811 mẫu nước thải, 93 mẫu đất và chất thải rắn, 33 mẫu khí thải, 19 mẫu không khí xung quanh và 16 lần đo tiếng ồn.

Ngoài ra, NPMC là một trong số các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thuộc đối tượng quan trắc định kỳ hàng năm, nằm trong “Dự án mạng lưới quan trắc tỉnh Thái Nguyên” do Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Nguyên tổ chức thực hiện. Do đó, hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên đều thực hiện quan trắc định kỳ 02 lần/năm tại các điểm xả thải của NPMC. Kết quả quan trắc cho thấy nước thải tại các điểm xả của Công ty đều đạt quy chuẩn cho phép và các kết quả quan trắc này được công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Các trạm quan trắc nước thải liên tục, tự động được vận hành đảm bảo cung cấp số liệu kịp thời tại mọi thời điểm để kiểm soát, đánh giá chất lượng môi trường. Trong năm 2024, các trạm quan trắc nước thải tự động tại NPMC đã được thay thế hệ thống nhận, truyền và quản lý dữ liệu (datalogger) mới, giúp cho số liệu quan trắc truyền về Sở Tài nguyên và Môi trường đạt tỷ lệ cao hơn những năm trước và đảm bảo quy định hiện hành.

Ở Goslar, nước thải được quan trắc trực tuyến trong khu vực của trạm xử lý nước thải tập trung. Ngoài ra, các giá trị giới hạn của các thông số ô nhiễm cũng được quan trắc bởi cơ quan quản lý nhà nước. Cơ quan quản lý nhà nước đã lấy 05 mẫu trong năm 2024. Tất cả các thông số của các mẫu đều nằm trong giới hạn cho phép. Ngoài ra, tháng 11 năm 2024, các thanh gạt tròn của bể chứa ổn định tại nhà máy xử lý nước thải đã tiếp tục được sửa chữa, làm mới từ sau khi thay thế lớp lót chống ăn mòn cuối năm 2023 để tăng hiệu quả xử lý nước thải.

Để giám sát khí thải, Chemitas thực hiện quan trắc tổng cộng 14 điểm theo dõi tình hình tại toàn bộ khu vực nhà máy tại Goslar (MPO) và sẽ có các biện pháp xử lý cần thiết nếu phát hiện các dữ liệu bất thường vượt quá tiêu chuẩn cho phép do các phương pháp đo chính thức không được phát hiện kịp thời. Trong số này, 7 điểm quan trắc nằm trong khuôn viên MPO và 7 điểm quan trắc được đặt tại khu vực lân cận. Các giá trị giới hạn (giá trị trung bình hàng năm) theo TA-Luft (4.5.1 TALuft 2002) áp dụng cho tất cả các khu vực đánh giá nằm ngoài khuôn viên nhà máy (MPO). Việc lấy mẫu và phân tích được thực hiện theo chu kỳ hàng tháng (trung bình hàng tháng).



Quan trắc môi trường tại các điểm xả thải của NPMC

Báo cáo, công bố thông tin

Trong năm 2024, NPMC và MTC đã nộp tổng số 06 báo cáo, trong đó có 04 báo cáo môi trường và 02 báo cáo tài nguyên nước hàng năm.

Mặc dù Bộ Tài nguyên và Môi trường không thực hiện giám sát định kỳ công tác bảo vệ môi trường tại Mỏ Núi Pháo, nhưng Công ty vẫn luôn chủ động tích cực thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường nhằm tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, thực hiện tốt hơn nữa công tác bảo vệ môi trường. Do đó, trong đợt kiểm tra thực tế trong năm 2024 để cấp Giấy phép môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ghi nhận sự nghiêm túc, nỗ lực thực hiện các biện pháp khắc phục, quan tâm đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường của NPMC. Bên cạnh đó, một số điểm cần cải tiến theo khuyến nghị của Đoàn kiểm tra, NPMC tiếp tục cải thiện để nâng cao hơn nữa công tác bảo vệ môi trường tại mỏ Núi Pháo.

Tại Đức, HCS đã đệ trình nhiều báo cáo lên các Bộ của Liên bang và Tiểu bang khác nhau về chất thải nguy hại, khí thải, thanh tra/ kiểm tra và tai nạn. Các báo cáo tiếp theo được yêu cầu báo cáo trong chu kỳ 3-4 năm theo các quy định hiện hành một lần nữa bao gồm khí thải, chất thải hoặc thanh kiểm tra.

Hệ thống quản lý môi trường

Việc tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực môi trường luôn được MHT đặt lên hàng đầu.

Tại MTC, Goslar, Sarnia và Cánh Châu, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 vẫn tiếp tục được duy trì như một công cụ để đo lường, giám sát, cải thiện môi trường. Nhà máy Goslar, tiếp tục duy trì Chương trình Kiểm toán môi trường và quản lý sinh thái (EMAS), tiêu chuẩn môi trường nghiêm ngặt nhất thế giới đã được xác nhận từ năm 2022.

Tại Núi Pháo, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 cũng đã bắt đầu được xây dựng, thiết lập. Hiện tại, Công ty Núi Pháo vẫn đang tiếp tục nỗ lực khắc phục, hoàn thành để thực hiện các đợt đánh giá tiếp theo.

Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho Dự án mở rộng moong khai thác của NPMC

Thực hiện tuân thủ theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2020, năm 2024, NPMC đã phối hợp với đơn vị tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án “Khai thác, chế biến Vonfram, Fluorit, Bismuth, Đồng và Vàng Núi Pháo, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (điều chỉnh)” để mở rộng moong khai thác về phía Tây. Báo cáo dự kiến đệ trình tới Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt trong năm 2025.

Giấy phép Môi trường cho mỏ Núi Pháo

Tuân thủ các quy định, thủ tục pháp lý về môi trường luôn được MHT đề cao thực hiện nhằm thể hiện các cam kết tuân thủ về môi trường.

Theo quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; NPMC đã lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường cho mỏ Núi Pháo trình Bộ Tài nguyên và Môi trường trong tháng 6 năm 2024. Ngày 6/10/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức kiểm tra thực tế tại Công ty, Đoàn kiểm tra đã ghi nhận về cơ bản hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường đã đảm bảo đáp ứng yêu cầu; các công trình bảo vệ môi trường cũng đáp ứng yêu cầu theo quy định. Các thành viên Đoàn kiểm tra đều thống nhất kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét phê duyệt cấp giấy phép môi trường sau khi Công ty thực hiện chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ theo các ý kiến nhận xét của Đoàn kiểm tra. Trên cơ sở đó, hiện nay Công ty đang hoàn thiện hồ sơ để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt trong thời gian sớm nhất.

Từ khi Luật bảo vệ môi trường 2020 được ban hành, rất nhiều các Nghị định, Thông tư hướng dẫn cũng được triển khai áp dụng thực hiện. Những thay đổi trong các quy định mới có tác động không nhỏ đến hoạt động của các doanh nghiệp trong quá trình thực thi quy định. Là một doanh nghiệp luôn đề cao vấn đề tuân thủ, MHT thường xuyên cập nhật, rà soát những quy định mới để áp dụng vào trong quá trình hoạt động sản xuất. Đặc biệt, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP của Chính phủ mới ban hành ngày 06/01/2025, đã có những điều chỉnh bổ sung tác động tích cực trực tiếp đến hoạt động của MHT. Theo đó, NPMC sẽ được tiếp tục sử dụng các Giấy phép môi trường thành phần khác như giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường khi Giấy phép xả thải vào nguồn nước hết hạn.

Giải quyết, xử lý sự cố môi trường

Sự cố môi trường là vấn đề mà bất kỳ doanh nghiệp nào đều không mong muốn xảy ra, tuy nhiên khi xảy ra sự cố thì việc giải quyết các sự cố, báo cáo sự cố là rất quan trọng thể hiện trách nhiệm của mỗi doanh nghiệp trong việc bảo vệ môi trường.

Ngày 12/8/2024, tại mỏ Núi Pháo đã xảy ra sự cố rò rỉ đường ống dẫn quặng đuôi từ nhà máy chế biến về hồ chứa quặng đuôi dẫn đến hỗn hợp gồm khoảng 70,8 tấn vật liệu rắn có nguồn gốc từ quặng đuôi sunphua và 1.068 m3 nước (theo tính toán tỷ trọng nước và vật liệu rắn) bị rò rỉ vào khu vực trũng ở gần khu vực suối Bát; phần lớn vật chất đã được khống chế, cô lập, một phần đã tràn ra môi trường qua suối Bát. Nguyên nhân xảy ra sự cố là do đường ống dẫn quặng đuôi sunphua từ nhà máy chế biến về hồ chứa STC (đoạn xảy ra sự cố) đặt trong cống hợp bê tông bị han gỉ dẫn đến bị rỉ.

Ngay sau khi phát hiện ra hiện tượng rò rỉ đường ống dẫn quặng đuôi sunphua, Công ty đã dừng hoạt động của nhà máy; tiến hành cô lập, làm sạch đoạn đường ống bị rò rỉ; huy động thiết bị, máy móc, nhân lực để ngăn chặn dòng thải quặng đuôi chảy ra các suối ở phía hạ lưu. Đồng thời Công ty cũng tiến hành kiểm tra theo dõi dọc khu vực suối Thiếc, suối Cát và suối Phục Linh để xác định phạm vi ảnh hưởng của dòng chảy quặng đuôi và tiến hành lấy mẫu môi trường.

Bằng những nỗ lực nhanh chóng cô lập nguồn phát sinh sự cố, hầu hết bùn quặng và nước thải bị rò rỉ đã được thu hồi, hạn chế tối đa phát tán chất thải ra môi trường. Sự cố chỉ xảy ra trong thời gian ngắn, thành phần tính chất quặng đuôi là chất thải thông thường, kết quả đánh giá, kiểm tra cho thấy không gây ảnh hưởng hay làm thiệt hại đến hoa màu và quần thể sinh vật trên các suối phía hạ lưu. Chất lượng nước mặt tại khu vực các suối hạ lưu có ít sự thay đổi so với thời điểm trước khi xảy ra sự cố. Kết quả này thể hiện cam kết trách nhiệm của NPMC với môi trường, xã hội. Sự cố cũng đã được Công ty báo cáo tới các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương cho thấy tính minh bạch trong quản lý môi trường tại NPMC.

Để ngăn ngừa các sự cố tương tự trong tương lai, Công ty đã thực hiện rà soát toàn bộ hệ thống đường ống dẫn quặng đuôi, nước thải để đảm bảo nếu có bất kỳ sự cố nào xảy ra thì toàn bộ đều được thu gom về các hệ thống hồ thu trong khu vực Công ty; lên kế hoạch kiểm tra, thay thế định kỳ; lựa chọn vật liệu phù hợp; duy trì các biện pháp kỹ thuật để thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống đường ống...

Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì môi trường bền vững, bảo vệ sức khỏe của con người và hệ sinh thái. Bằng cách tăng cường nhận thức và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, xây dựng các biện pháp sẵn sàng ứng phó, chúng ta có thể giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường, đảm bảo sự phát triển bền vững cho thế hệ hiện tại và tương lai. Tại MHT Việt Nam, việc phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường luôn được đề cao và thực hiện tuân thủ theo các quy định của pháp luật liên quan. Năm 2024, NPMC và MTC đã cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường đã lập năm 2022 để trình cơ quan quản lý nhà nước theo dõi và phối hợp theo quy định. Bản kế hoạch cập nhật đã bổ sung thêm các sự cố tiềm ẩn có thể xảy ra, đề xuất các biện pháp ứng phó bao gồm cả các giải pháp quản lý và giải pháp công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế.

Bên cạnh đó, với đặc thù ngành khai thác mỏ, định kỳ hàng năm trước mùa mưa bão, NPMC đều thực hiện rà soát, kiểm tra, nạo vét mương rãnh, hồ chứa xung quanh khu vực moong khai thác, nhà máy chế biến và các khu vực khác để đảm bảo thu gom triệt để nước mưa chảy tràn, nước thải không để ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

Năm 2024, để giải quyết những quan ngại của người dân về nước mưa chảy tràn khu vực bãi thải phía Tây Bắc của bãi đất đá thải phía Bắc, NPMC đã thi công kênh thu nước tại chân bãi thải để thu nước mưa thấm ngầm và nước mưa chảy tràn mái dốc. Đây cũng là công trình bảo vệ môi trường có ý nghĩa trong việc ngăn ngừa những tiềm ẩn môi trường (nếu có) có thể xảy ra ảnh hưởng đến đời sống của người dân địa phương. Công trình kênh thu nước đã được NPMC báo cáo tới các cơ quan quản lý địa phương, Bộ Tài nguyên và Môi trường và cập nhật vào các hồ sơ môi trường.

ESG – 3 trụ cột của phát triển bền vững

Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) đã trở thành xu hướng và là một phần thiết yếu trong hoạt động của doanh nghiệp ngày nay. Sự thành công của doanh nghiệp không chỉ được nhìn nhận, đánh giá qua các chỉ số kinh tế, mà còn được đánh giá qua các yếu tố bảo vệ môi trường, đóng góp xã hội và lợi ích cộng đồng của doanh nghiệp đó mang lại.

Tháng 3/2024, MHT đã thành lập Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị (“Ủy ban ESG”) để thực hiện các mục tiêu:

- i. *Thiết lập và tích hợp các tiêu chuẩn ESG vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;*
- ii. *Xây dựng chiến lược ESG nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả, tăng cường uy tín và nâng cao giá trị cho Công ty.*

Tháng 10/2024, các mục tiêu ESG của MHT giai đoạn 2025 - 2030 đã được ban hành với các chủ đề dựa trên các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc và các Tiêu chuẩn hoạt động của IFC. Các mục tiêu ESG được lựa chọn phù hợp với các hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành khai thác, chế biến, tinh luyện khoáng sản. Cuộc họp Phát triển bền vững tại MHT được duy trì hàng tháng nhằm theo dõi, cập nhật các kế hoạch và tiến độ thực hiện các mục tiêu ESG, trao đổi để thống nhất và đưa ra các giải pháp phù hợp với hiện trạng thực tế để đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Năm 2024, một trong các mục tiêu ESG đã được khởi động thực hiện là tiết kiệm nước Sông Công trong hoạt động sản xuất của nhà máy MTC, kết quả đạt được đã tiết kiệm khoảng 22.604 m3 (khoảng 5,75%) so với lượng nước tiêu thụ năm 2023 tại nhà máy MTC (392.811 m3).

Xây dựng chuỗi cung ứng bền vững cũng chính là một trong các mục tiêu ESG mà MHT đang hướng đến theo định hướng chung của Tập đoàn Masan thông qua Bộ quy tắc Chuỗi cung ứng bền vững ban hành vào tháng 01/2025. Để đạt được mục tiêu về chuỗi cung ứng bền vững, trong năm 2025, MHT sẽ thực hiện phân loại nhà cung cấp, khảo sát, đánh giá về thực trạng ESG để từ đó đưa ra các tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp đồng thời hỗ trợ họ trong quá trình cải thiện hiệu suất ESG trong hoạt động sản xuất.



MỤC TIÊU 2 25

Hoàn thành các cam kết theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các quy định hiện hành:

- Hoàn thành các báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường; về khai thác sử dụng tài nguyên nước;
- Hoàn thành chương trình quan trắc định kỳ; vận hành các trạm quan trắc tự động, liên tục đảm bảo tỷ lệ truyền số liệu theo quy định;
- Duy trì thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường tại các khu vực mỏ song song với quá trình khai thác.

Hoàn thành lập báo cáo Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án “Khai thác, chế biến vonfram, fluorit, bismuth, đồng và vàng Núi Pháo, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (điều chỉnh)” của Mỏ Núi Pháo trình Bộ TNMT phê duyệt trong năm 2025.

Được Bộ TNMT cấp Giấy phép môi trường cho mỏ Núi Pháo sau khi được Bộ TNMT phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án điều chỉnh.

Tiếp tục làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường để được phê duyệt Dự án tái chế quặng đuôi OTC làm vật liệu san lấp. Duy trì chứng nhận hợp chuẩn cho sản phẩm quặng đuôi OTC theo tiêu chuẩn BS EN 13242-2002+A1-2007 do Viện Vật liệu Xây dựng – Bộ Xây dựng cấp.

Phối hợp với đơn vị tư vấn Viện Vật liệu Xây dựng để thực hiện đánh giá và cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn cho đá thải làm vật liệu xây dựng theo các tiêu chuẩn hiện hành.

Duy trì chứng nhận các hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2018 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 của nhà máy MTC.

Thực hiện ESG KPIs giai đoạn 2025-2030: Giảm phát thải khí nhà kính; Giảm lượng nước sử dụng từ Sông Công; Tăng lượng chất thải tái chế; Hỗ trợ cộng đồng địa phương phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế, nâng cao nhận thức về an toàn và môi trường; Duy trì phát triển về nguồn nhân lực; Duy trì tuân thủ về an toàn và ghi nhãn sản phẩm.

Xây dựng Chuỗi cung ứng bền vững: Chuỗi cung ứng bền vững là mô hình quản lý chuỗi cung ứng tích hợp các yếu tố đạo đức và trách nhiệm với môi trường, xã hội và kinh tế nhằm tạo ra giá trị bền vững cho doanh nghiệp, cộng đồng và môi trường. MHT đặt mục tiêu: Đến 31/12/2025, 50% nhà cung cấp cấp 1 tuân thủ chính sách Chuỗi cung ứng bền vững của tập đoàn Masan. Để đạt mục tiêu này, trong năm 2025 MHT sẽ thực hiện:

- Xây dựng tiêu chí để phân loại nhà cung cấp;
- Phân loại và xác định số lượng nhà cung cấp cấp 1;
- Làm việc với các nhà cung cấp cấp 1 để thu thập bằng chứng chứng minh 50% nhà cung cấp cấp 1 tuân thủ chính sách Chuỗi cung ứng bền vững của tập đoàn Masan.

Hoàn thành Báo cáo kiểm kê khí nhà kính theo quy định và thực hiện thẩm tra, xác minh kết quả kiểm kê bởi bên thứ ba độc lập trước khi gửi cơ quan quản lý nhà nước cũng như cung cấp cho khách hàng, nhà đầu tư.



Khu vực xử lý nước thải tại MHT

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG

HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

► Quỹ Vốn vay Phục hồi kinh tế

- Năm 2024 có 24 hộ dân được tiếp cận nguồn vốn vay với tổng giá trị 1,2 tỷ đồng, thông qua các dự án phát triển kinh tế hộ gia đình. Tính đến hết năm 2024 đã có 478 hộ được vay vốn từ Quỹ Vốn vay Phục hồi kinh tế với tổng số tiền quay vòng đã giải ngân là hơn 17 tỷ đồng (giá trị quỹ ban đầu hơn 6 tỷ đồng).
- 100% số hộ đã mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống kinh tế gia đình.

► Mô hình phát triển kinh tế địa phương

- Hỗ trợ thành lập Tổ hợp tác nuôi ong mật thị trấn Hùng Sơn với 15 hộ dân và hơn 500 thùng ong.
- Hỗ trợ thành lập Hợp tác xã chè Khuôn Gà thị trấn Hùng Sơn với 8 hộ dân, diện tích 5ha.
- Đồng hành cùng Hợp tác xã chè Nhật Thức đẩy mạnh nhận diện và phát triển thương hiệu thông qua việc xây dựng website mới tại địa chỉ www.nhatthuctea.com và hỗ trợ in ấn bao bì cho sản phẩm trà OCOP “Bách Long Hương”.
- Đồng hành cùng Hợp tác xã Rau an toàn thị trấn Hùng Sơn quản lý phân loại rác thải trong sản xuất nông nghiệp: Tập huấn phân loại rác thải, thành lập tổ bảo vệ môi trường và tặng 10 bể thu gom rác đặt tại cánh đồng rau Xuân Đài.

► Công tác an sinh xã hội & phát triển cộng đồng

- Tổ chức 19 buổi tuyên truyền, đào tạo cho hơn 3.000 người về các nội dung: An toàn điện; phòng chống đuối nước; sử dụng điện thoại hợp lý; bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng sống ...
- Trao tặng nhiều phần quà ý nghĩa nhân dịp khai giảng năm học mới; hỗ trợ cơ sở vật chất cho các trường THPT Đội Cấn, trường Tiểu học Tân Linh, Mầm non Phục Linh
- Trao tặng nhiều suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập trong chương trình “Thắp sáng niềm tin, tiếp sức em đến trường – Vì em hiếu học” lần thứ XI, chương trình “Mẹ đỡ đầu”.
- Trao tặng 40 suất quà cho người có công, gia đình chính sách nhân ngày Thương binh liệt sỹ 27/7.
- Trao tặng 140 suất quà Tết cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán trị giá 70 triệu đồng.
- Hỗ trợ xây mới, sửa chữa 3 ngôi nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, tổng kinh phí 40 triệu đồng. Trao tặng 1.000 phần quà trị giá hơn 300 triệu đồng gồm các sản phẩm thiết yếu của Tập đoàn Masan, hỗ trợ kịp thời người dân chịu thiệt hại nặng nề bởi cơn bão Yagi và trận lũ lịch sử trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

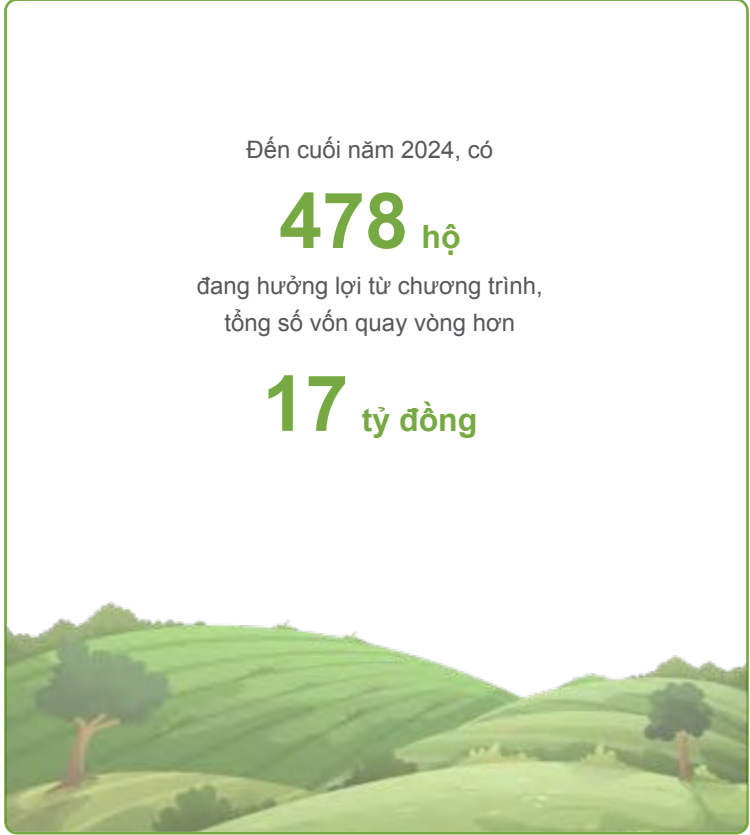
► Y tế, nước sạch & vệ sinh môi trường

- Tổ chức đoàn bác sĩ và nhân viên y tế Công ty đến khám bệnh, tư vấn sức khỏe và phát thuốc miễn phí cho 225 đối tượng chính sách, người có công tại xã Tân Linh và Khôi Kỳ..
- Phối hợp với Trung tâm Huyết học - Truyền máu (Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên) tổ chức thành công chương trình hiến máu nhân đạo với chủ đề “Một giọt máu cho đi - Một cuộc đời ở lại”. Chương trình thu hút 229 CB-CNV đăng ký hiến máu, thu được 226 đơn vị máu.
- Trao tặng 150 thùng đựng rác trị giá 30 triệu đồng vì môi trường xanh – sạch – đẹp tại xã Tân Linh.
- Trao tặng 12 bộ thiết bị vệ sinh mới cho Trường Mầm non Phục Linh, góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt cho các em nhỏ, với tổng kinh phí hỗ trợ 20 triệu đồng.
- Hỗ trợ kinh phí 20 triệu đồng mua thiết bị lắp đặt tại nhà vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa tay) cho phòng học tại điểm trường dân tộc thiểu số Vài Thai, xã Yên Sơn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.



QUỸ VỐN VAY PHỤC HỒI KINH TẾ

Trong năm 2024, MHT đã phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Đại Từ, Hội ủy thác xã Hà Thượng; Thị trấn Hùng Sơn; xã Phúc Linh; xã Tân Linh thực hiện thẩm định và giải ngân cho 24 hộ gia đình được tiếp cận vay vốn với số tiền là 1,2 tỷ đồng để triển khai các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình, trong đó: 21 hộ trồng chè, 1 hộ trồng cây ăn quả, 2 hộ chăn nuôi gia cầm. Đến cuối năm 2024, có 478 hộ đang hưởng lợi từ chương trình, với tổng số vốn quay vòng là 17,349 tỷ đồng.



Nỗ lực thoát nghèo của gia đình anh Bùi Văn Long – Xóm 12, xã Tân Linh

Gia đình anh Bùi Văn Long, xóm 12 xã Tân Linh từng sống trong cảnh nghèo khó, là hộ nghèo với 4 thành viên và hai con nhỏ đang độ tuổi ăn học. Nhưng thay vì chấp nhận khó khăn, anh Long đã tìm kiếm cơ hội để nỗ lực thoát nghèo, bắt đầu từ việc vay vốn phát triển sản xuất từ Quỹ Vốn vay phục hồi kinh tế của Công ty Núi Pháo.

Năm 2018, gia đình anh Long được tạo điều kiện vay 50 triệu đồng từ Quỹ Vốn vay phục hồi kinh tế. Số tiền này được anh sử dụng để chuyển đổi giống từ chè trung du sang chè VN20, trồng mới chè VN20 trên diện tích 2.160m². Ba năm sau, kết quả từ mô hình trồng chè này đã mang lại thu nhập ổn định cho gia đình anh, từ 55 đến 60 triệu đồng mỗi năm, một bước tiến lớn so với trước kia. Nhận thấy hiệu quả rõ rệt từ mô hình trồng chè, đầu năm 2024, anh Long mạnh dạn mở rộng quy mô trồng chè VN20 với diện tích 3.600m² để tiếp tục phát triển kinh tế đồng thời coi như một khoản đầu tư cho tương lai giúp gia đình ổn định thu nhập và chi phí nuôi các con ăn học. Sự quyết tâm của anh không chỉ đến từ niềm tin vào mô hình, mà còn từ tình yêu và trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là hai con nhỏ mà anh mong muốn tạo dựng một tương lai tươi sáng hơn.

“Cảm ơn Công ty Núi Pháo đã tạo cơ hội cho gia đình tôi. Khoản vay với lãi suất ưu đãi đã giúp chúng tôi vượt qua giai đoạn khó khăn, phát triển kinh tế và nuôi dạy con cái ăn học. Nhờ vào nguồn vốn của Núi Pháo, sự hỗ trợ của Hội Nông dân, cùng sự nhiệt huyết từ cán bộ Công ty Núi Pháo, gia đình tôi đã thoát nghèo. Tôi rất vui vì những nỗ lực của mình đã được đền đáp, và giờ tôi có thể đầu tư thêm vào cây chè, để gia đình có cuộc sống bền vững hơn, giúp các con tôi có cơ hội học hành và xây dựng tương lai. – Anh Long chia sẻ”



PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Nông nghiệp – Khuyến nông

► Hỗ trợ Hợp tác xã chè Nhật Thức

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục đồng hành cùng Hợp tác xã chè Nhật Thức xây dựng website mới tại địa chỉ www.nhatthuctea.com với mong muốn giúp Hợp tác xã (HTX) nâng tầm nhận diện thương hiệu, đẩy mạnh kinh doanh trực tuyến trên các nền tảng số, quảng bá sản phẩm một cách hiệu quả. Với thiết kế hiện đại, giao diện đẹp thu hút và thông minh, website mới là một sự cải tiến về mặt công nghệ giúp nâng cao trải nghiệm cho khách hàng. Cũng trong năm 2024 Công ty tích cực hỗ trợ quảng bá cho HTX thông qua tư vấn thiết kế mẫu mã sản phẩm, hỗ trợ kinh phí in bao bì cho sản phẩm Trà Bách Long Hương. Công ty cũng tạo cơ hội cho HTX giới thiệu sản phẩm tại các sự kiện của Công ty, các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ OCOP tỉnh Thái Nguyên. Đặc biệt, với sự hỗ trợ kết nối của Núi Pháo, nhiều phóng sự về Chè Nhật Thức đã được xây dựng và phát sóng trên các kênh truyền hình địa phương và quốc gia.

► Liên kết trong chăn nuôi ong mật

Dấu ấn năm 2024 chính là việc Tổ hợp tác (THT) nuôi ong mật đã chuyển đổi thành công từ THT thành Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Linh. Từ 170 đàn ong khi mới thành lập, đến nay, HTX đã có gần 900 đàn ong cho khai thác mật, sản lượng mật thu được hơn 17 tấn/ năm. Trước khi thu hoạch hoặc xuất bán, sản phẩm mật ong đều được HTX kiểm tra kỹ lưỡng nên chất lượng nâng lên rõ rệt, đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Mật ong do HTX sản xuất đảm bảo nguyên chất, không chứa bất kỳ hóa chất hay phụ gia và được tiêu thụ tại các địa phương: Thái Nguyên, Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Giang, Vĩnh Phúc... giá bán dao động từ 160-200 nghìn đồng/lít tùy từng loại mật hoa. Trong năm qua Công ty tiếp tục đồng hành cùng HTX trong việc hỗ trợ thiết kế và in bao bì, nhãn mác sản phẩm trị giá 29 triệu đồng. Đặc biệt, Công ty còn thu mua 100 lít mật ong của Hợp tác xã để làm quà tặng cho nhân viên và đối tác.



CÁC HOẠT ĐỘNG TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

► Bảo vệ môi trường

Chương trình hưởng ứng “Ngày Nước & Giờ Trái đất”, tháng 03/2024: Công ty tổ chức các buổi tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ nguồn nước tại các trường học trên địa bàn với chủ đề: “Nước cho hòa bình”.

Chương trình hưởng ứng “Ngày Môi trường Thế giới”, tháng 06/2024: Công ty phối hợp với Hội Nông dân thị trấn Hùng Sơn tổ chức tập huấn phân loại rác thải, thành lập tổ bảo vệ môi trường và tặng 10 bể thu gom rác đặt tại cánh đồng rau Xuân Đài.

Chương trình hưởng ứng chiến dịch “Làm cho Thế giới sạch hơn”, tháng 09/2024: Công ty phối hợp Hội phụ nữ xã Tân Linh tổ chức tuyên truyền phân loại rác thải rắn sinh hoạt và tặng 150 thùng đựng rác dung tích 60 lít cho các gia đình dọc tuyến liên xã, trị giá 30 triệu đồng. Sự hỗ trợ của Công ty không chỉ tạo động lực cho người dân thực hành lối sống xanh mà còn giúp xã Tân Linh đạt các tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.

► Vui Trung Thu cùng thiếu nhi

Nhân dịp Tết Trung thu, tháng 09/2024 đại diện Ban Lãnh đạo Công ty và lãnh đạo UBND huyện Đại Từ đã đến thăm, tặng quà 40 trẻ em đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đại Từ. Đại diện Công ty đã đến từng phòng bệnh hỏi thăm sức khỏe, tình hình sinh hoạt của các cháu trong những ngày điều trị tại Bệnh viện và chúc các cháu nhanh chóng bình phục sức khỏe. Đồng thời, Công ty hỗ trợ 4 xã, thị trấn trong vùng Dự án Núi Pháo mỗi địa phương 5 triệu đồng để mua quà Tết Trung thu tặng các cháu thiếu nhi. Tổng trị giá các phần quà Công ty tặng trẻ em dịp Tết Trung thu là gần 40 triệu đồng.

► Tri ân gia đình chính sách người có công với cách mạng

Nhân ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 năm nay, Công ty đã phối hợp với UBND xã Khôi Kỳ và xã Tân Linh, Trung tâm Y tế huyện Đại Từ, và Bệnh viện mắt Thái Hà tổ chức khám bệnh, tư vấn và cấp thuốc miễn phí cho 225 thương bệnh binh tại xã Khôi Kỳ và Tân Linh, huyện Đại Từ. Đồng thời tổ chức đoàn cán bộ đến dâng hương, dâng hoa tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tại Khu Di tích lịch sử Quốc gia 27-7 và trao tặng 40 suất quà cho các cán bộ lão thành cách mạng trên địa bàn huyện Đại Từ như một sự tri ân sâu sắc và thiết thực nhất. Hơn cả những hỗ trợ về vật chất, chương trình tri ân 27/7 là một dịp để CB-CNV MHT chia sẻ sự quan tâm, lan tỏa yêu thương tới các gia đình thương bệnh binh nói riêng và cộng đồng nói chung.



► Hỗ trợ đào tạo, giáo dục cộng đồng

Tổ chức 19 buổi đào tạo, tuyên truyền cho 3.000 người là học sinh và người dân cộng đồng về các nội dung: An toàn điện; phòng chống đuối nước; sử dụng điện thoại hợp lý; bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng sống...

Trao tặng 40 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập trong chương trình “Thắp sáng niềm tin, tiếp sức em đến trường – Vì em hiểu học” lần thứ XI, tháng 09/2024, với tổng số tiền 40 triệu đồng.

Tài trợ 20 triệu đồng cho học sinh trường Tiểu học & THCS Tân Linh thực hiện khóa dạy học bơi, sau thời gian đào tạo hướng dẫn 60 học sinh đã tốt nghiệp có 12 thí sinh tham gia giải bơi cấp huyện và 3 học sinh đạt giải trong đó có 01 giải Nhất và 02 giải Ba.

Trao tặng nhiều phần quà ý nghĩa nhân dịp khai giảng năm học mới, tháng 09/2024, tổng giá trị gần 100 triệu đồng: bộ khánh tiết sân khấu cho trường THPT Đội Cấn, 16 bộ bàn ghế phòng học tiếng Anh cho trường Tiểu học Tân Linh, trang bị thiết bị vệ sinh mới cho trường Mầm non Phúc Linh. Tặng 5 suất học bổng hỗ trợ trẻ mồ côi theo chương trình “Mẹ đỡ đầu”.

Hỗ trợ 20 triệu đồng mua thiết bị lắp đặt tại nhà vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa tay) cho phòng học tại điểm trường dân tộc thiểu số Vài Thai, xã Yên Sơn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

► Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng

Hỗ trợ xây mới, sửa chữa 3 ngôi nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo các xã Phúc Linh, Hà Thượng và thị trấn Hùng Sơn, tổng kinh phí 40 triệu đồng.

Hỗ trợ một số thiết bị dụng cụ thể thao ngoài trời cho nhà văn hóa xã Phúc Linh.

Mở rộng hệ thống đường điện thắp sáng làng quê tại các xã Hà Thượng, Tân Linh, Phúc Linh.

Hỗ trợ khánh tiết cho nhà văn hóa cho TDP An Long thị trấn Hùng Sơn

Tổng giá trị hỗ trợ cho các hoạt động này là hơn 500 triệu đồng. Các hỗ trợ này đã giúp người dân đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, đảm bảo an ninh trật tự và góp phần giúp các xã từng bước hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.



► **Hỗ trợ các hoạt động văn hóa xã hội địa phương**

Hưởng ứng Tuần cao điểm Tết vì người nghèo năm 2024 của tỉnh Thái Nguyên, Công ty ủng hộ 70 triệu đồng tương đương với 140 suất quà – mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng cho người nghèo tại các xã, thị trấn huyện Đại Từ. Ngoài ra, Công ty trao tặng 40 suất quà bằng hiện vật và trao trực tiếp các hộ nghèo, với mong muốn sẽ giúp người nghèo với bớt khó khăn, vui Xuân, đón Tết, từng bước ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo.

Năm 2024 Công ty tích cực tham gia các sự kiện văn hóa xã hội tại địa phương như: Lễ công bố quyết định công nhận huyện Đại Từ đạt chuẩn NTM năm 2024; Lễ hội Trà năm Giáp Thìn 2024; Hỗ trợ thành lập Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ dân tộc Cao Lan xã Hà Thượng; Chung vui cùng người dân trong ngày đại đoàn kết toàn dân tại các khu dân cư; Tham dự và chúc mừng ngày thành lập các tổ chức chính trị, xã hội và tổng kết công tác hoạt động năm tại các xã và các hoạt động tặng quà cho giáo dân có hoàn cảnh khó khăn... Tổng giá trị hỗ trợ cho các hoạt động này khoảng 500 triệu đồng.

► **Góp phần bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc Cao Lan**

Ngày 28/11/2024, MHT phối hợp cùng UBND xã Hà Thượng và Ban Công tác Mặt trận xóm Suối Cát tổ chức Chương trình ra mắt Câu lạc bộ (CLB) Văn hóa, văn nghệ dân tộc Cao Lan xã Hà Thượng. Đây là sáng kiến mới nhất trong chương trình hỗ trợ người dân tộc thiểu số của Công ty nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể của dân tộc Cao Lan, một trong những dân tộc thiểu số có dân số đông nhất tại xã Hà Thượng, huyện Đại Từ.

CLB Văn hóa, văn nghệ dân tộc Cao Lan được thành lập với 26 thành viên là công dân đang cư trú trên địa bàn xã Hà Thượng cùng chung mong muốn bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể của người Cao Lan. Tại Chương trình ra mắt, các đại biểu đã được thưởng thức làn điệu Sinh Ca, điệu múa Tắc Xình và tham gia vào các hoạt động giao lưu văn hóa cùng nhiều trò chơi vui nhộn. Dân ca Cao Lan hay còn gọi là Sinh ca và điệu múa Tắc Xình là loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian độc đáo của đồng bào dân tộc Cao Lan, lần lượt được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia vào năm 2012 và 2014.

Việc thành lập CLB Văn hóa, văn nghệ Cao Lan là một bước đi quan trọng tiếp nối công cuộc bảo tồn văn hóa và gắn kết cộng đồng. Đây không chỉ là nơi gìn giữ và thực hành văn hóa, mà còn là không gian

giao lưu, kết nối cộng đồng. Chính quyền địa phương, Công ty Núi Pháo cùng bà con dân tộc Cao Lan sẽ tiếp tục đồng hành để bảo vệ và phát huy những giá trị văn hóa phi vật thể đặc sắc này.

Trong tương lai, Công ty Núi Pháo và chính quyền địa phương mong muốn CLB sẽ là nhân tố thúc đẩy phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng tại địa phương và là hạt nhân quan trọng trong phát triển du lịch văn hóa, thu hút sự quan tâm của cộng đồng trong và ngoài khu vực. Đồng thời bảo tồn những nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc Cao Lan, giáo dục niềm tự hào cho thế hệ mai sau.



Hoạt động Tết vì người nghèo



MHT phối hợp tổ chức chương trình ra mắt CLB Văn hóa Văn nghệ dân tộc Cao Lan xã Hà Thượng



THÀNH TỰU NĂM 2024

01

HỖ TRỢ ĐỊA PHƯƠNG CÁN ĐÍCH NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

- Hoàn thành 5 dự án hạ tầng hỗ trợ 2 xã Tân Linh, Phúc Linh đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.
- Tặng 150 thùng đựng rác trị giá hơn 30 triệu đồng, góp phần giúp xã Tân Linh hoàn thiện tiêu chí tuyến đường bảo vệ môi trường, cán đích xã Nông thôn mới nâng cao.
- Hỗ trợ xây mới, sửa chữa 3 ngôi nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo các xã Phúc Linh, Hà Thượng và thị trấn Hùng Sơn, tổng kinh phí 40 triệu đồng.

02

HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN TỘC THIỆU SỐ

- Hỗ trợ thành lập Câu lạc bộ Văn hóa, Văn nghệ dân tộc Cao Lan xã Hà Thượng, nhằm nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể của dân tộc Cao Lan.
- Hỗ trợ kinh phí 20 triệu đồng mua thiết bị lắp đặt tại nhà vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa tay) cho phòng học tại điểm trường dân tộc thiểu số Vải Thai, xã Yên Sơn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.
- Hỗ trợ 4 mô hình phát triển kinh tế cho phụ nữ người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn phát triển kinh tế hộ gia đình thông qua mô hình chăn nuôi gà đẻ trứng, dê giống và bò giống.
- Hoàn thiện báo cáo hỗ trợ dân tộc thiểu số giai đoạn 2010-2024 và lấp đầy những khoảng trống trong báo cáo ESDD.

03

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG

- Triển khai thành công chương trình hỗ trợ nước sinh hoạt lâu dài, bền vững cho người dân địa phương, tiết kiệm được khoảng 200 triệu đồng vào năm 2024 và dự kiến từ năm 2025 trở đi sẽ tiết kiệm hàng năm trên 600 triệu đồng.
- Xây dựng website mới cho Hợp tác xã chè Nhật Thức, liên kết sản xuất, chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh phát triển thương hiệu.
- Thành lập mới 01 HTX Trà Khuân Gà, thị trấn Hùng Sơn
- Thành lập mới 01 THT nuôi ong mật, thị trấn Hùng Sơn
- Hỗ trợ 3km đường điện thấp sáng làng quê cho xã Hà Thượng và xã Phúc Linh.
- Giải ngân cho 24 hộ gia đình được vay vốn từ Quỹ Vốn vay Phục hồi kinh tế với số tiền là 1,2 tỷ đồng để triển khai các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình.

04

QUAN TÂM NGƯỜI NGHÈO, PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM

- Tặng 140 suất quà Tết cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán trị giá 70 triệu đồng.
- Tổ chức 19 chương trình đào tạo cho 3.000 người là học sinh và người dân về các nội dung: An toàn, bảo vệ môi trường, kỹ năng mềm...
- 5 suất học bổng hỗ trợ trẻ mồ côi theo chương trình “Mẹ đỡ đầu”.
- 40 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập trong chương trình “Thắp sáng niềm tin, tiếp sức em đến trường – Vì em hiếu học”.

05

CỨU TRỢ KHẨN CẤP

Kịp thời hỗ trợ khẩn cấp và trao tặng 1.000 phần quà gồm các sản phẩm thiết yếu của Tập đoàn Masan cho các gia đình chịu thiệt hại nặng nề bởi cơn bão số 3 và trận lũ lịch sử. Tổng giá trị quà tặng hỗ trợ dành cho người dân huyện Đại Từ và tỉnh Thái Nguyên là trên 300 triệu đồng.

THAM VẤN CỘNG ĐỒNG VÀ ĐA DẠNG HÓA CÁC KÊNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Hoạt động tham vấn cộng đồng và công bố thông tin là kênh trao đổi hai chiều giữa Công ty và các bên liên quan đặc biệt là cộng đồng địa phương. Bộ phận Quan hệ Cộng đồng tích cực gắn kết các phòng ban trong Công ty cũng như đối tác để tối đa hóa cơ hội tiếp cận thông tin cho cộng đồng địa phương và kịp thời giải quyết mối quan tâm của họ.

Trong năm 2024 các thông tin cần trao đổi cung cấp đến cộng đồng chủ yếu bằng văn bản, điện thoại và thông tin qua Zalo thay vì đến trực tiếp Trung tâm thông tin. Có 69 nội dung với 335 văn bản thông tin được công bố bên cạnh các cuộc gọi đến Trung tâm thông tin của Công ty.

Bộ phận Quan hệ Cộng đồng đã thực hiện 91 cuộc họp, khảo sát và tham vấn cộng đồng với 875 người tham gia. Với 91 cuộc họp, khảo sát thực địa và tham vấn cộng đồng nhằm mục đích đánh giá nhu cầu cải thiện cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng xung quanh.

335

bản thông tin được công bố với 69 nội dung

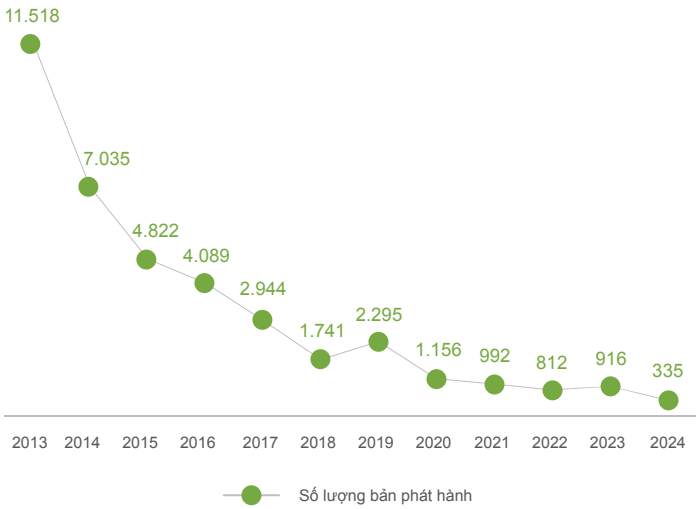
91

cuộc họp, kiểm tra thực địa và tham vấn cộng đồng với 875 người tham gia

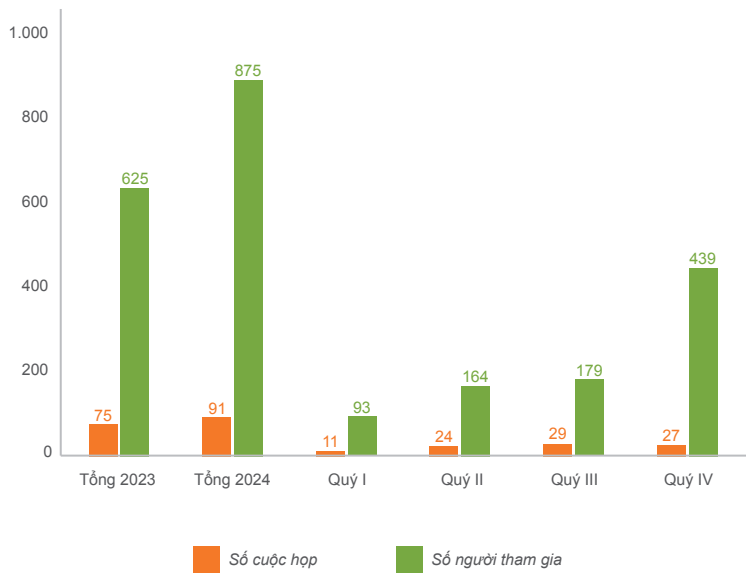
875

người tham gia

Công bố thông tin theo năm



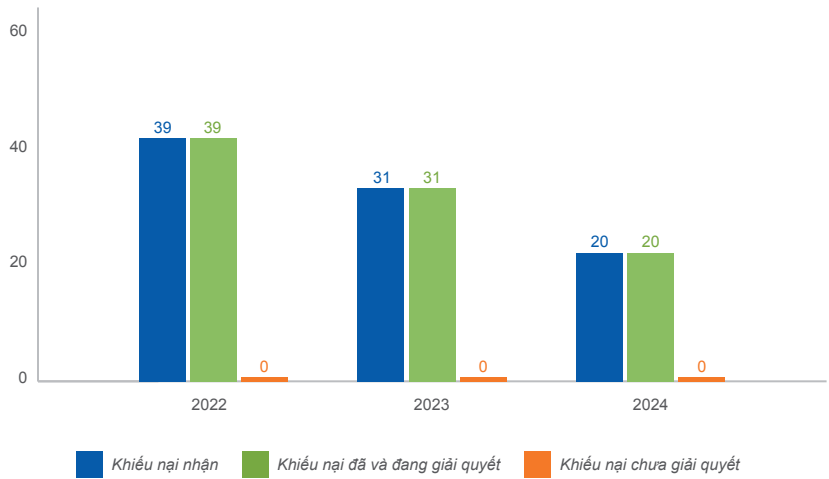
Số cuộc họp, khảo sát và tham vấn cộng đồng năm 2024



GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ VÀ THẮC MẮC

Trong năm 2024, Công ty nhận được 20 kiến nghị bằng văn bản. Tất cả các trường hợp này đã được tiếp nhận, và chuyển tiếp tới các bộ phận liên quan trong Công ty cũng như phối hợp với các cơ quan chức năng để giải quyết. Bộ phận Quan hệ Cộng đồng đã tích cực phối hợp với các phòng ban liên quan thường xuyên kiểm tra các khu vực Dự án và cộng đồng lân cận để kịp thời đưa ra các phương án giảm thiểu tối đa tác động, ảnh hưởng tới cộng đồng.

Giải quyết đơn thư khiếu nại từ 2022 đến 2024



H.C. STARCK

Nhà máy Goslar tiếp giáp với một khu phức hợp gồm khu dân cư và các nhà máy công nghiệp. Do vậy, các hộ dân sống lân cận khu vực nhà máy, nhân viên của Công ty hoặc của các Công ty khác đang làm việc trong khu Metallurgical Park Oker (MPO) đều là những đối tượng chịu ảnh hưởng.

Những năm gần đây, các kiến nghị của người dân ở khu vực lân cận Goslar về các sự cố liên quan đến H.C. Starck Tungsten đã giảm đáng kể. Cụ thể, chúng tôi ghi nhận 2 khiếu nại năm 2023 và không trường hợp nào trong năm 2024. Đây là kết quả của việc nâng cao nhận thức trong đội ngũ nhân viên, cải tiến liên tục trong vận hành và cam kết minh bạch, sẵn sàng đối thoại của Công ty. Năm 2025, chúng tôi sẽ tiếp tục duy trì những nỗ lực này, đảm bảo không có bất kỳ sự cố nào ảnh hưởng đến cộng đồng xung quanh.

Nhà máy tại Sarnia và Cám Châu nằm trong một khu công nghiệp biệt lập, do vậy, tại đây không có khiếu nại nào từ người dân hoặc các bên liên quan.

HCS PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG

Tại Goslar, Đức

HCS được biết đến là một công ty thực hiện tốt trách nhiệm xã hội cũng như cạnh tranh với các công ty khác trong thị trường về lực lượng lao động có tay nghề cao trong khu vực.

► Hỗ trợ giáo dục

Để thu hút những người trẻ tuổi quan tâm tới Hóa học ngay từ khi còn trên ghế nhà trường, chúng tôi tổ chức “Ngày Khám phá” tại các trường học, mời học sinh và sinh viên đến trải nghiệm tại nhà máy, đồng thời tài trợ cho Olympic Hóa học tại một trường đại học. Chúng tôi tích cực tham gia vào các sự kiện “Ngày Tương lai”, nơi học sinh có thể dành một ngày để tìm hiểu các lĩnh vực học tập, kinh doanh trong tương lai. Để thúc đẩy nghiên cứu khoa học, HCS tài trợ ‘Giải thưởng H.C. Starck’ cho các luận văn xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu vật liệu và hóa học ở trạng thái rắn. Giải thưởng này được Ban Nghiên cứu Vật liệu và Hóa học Trạng thái rắn thuộc Hiệp hội Hóa học Đức tổ chức bình xét và trao tặng hai năm một lần.

► Giải bóng đá từ thiện

Giải bóng đá từ thiện dành cho các cầu thủ bóng đá nghiệp dư và các cơ quan, được HCS tổ chức với mong muốn tạo sân chơi vui vẻ, sáng khoái, công bằng, tôn trọng lẫn nhau và trên hết là tạo ra những giá trị tích cực cho cộng đồng.

Số tiền thu được từ giải này sẽ được dùng để hỗ trợ học sinh Trường Tiểu học Goslar tham gia khởi động chương trình “Lớp học bóng đá đường phố”. Chương trình có sự góp mặt của các cựu cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp đến giảng dạy và chia sẻ kinh nghiệm cho những tài năng trẻ.



► Kết nối với cộng đồng địa phương

Chúng tôi thường xuyên cập nhật thông tin cho cộng đồng địa phương về các thông lệ bền vững, đặc biệt trong lĩnh vực tái chế Vonfram và Pin. Là một công ty hoạt động lâu năm, chúng tôi có trách nhiệm tham gia và thông báo cho cộng đồng về công tác quản lý môi trường của Công ty. Chẳng hạn, chúng tôi chia sẻ thông tin về những đóng góp của ngành công nghiệp tái chế vonfram và tái chế pin trong công tác bảo vệ khí hậu tại Nhà văn hóa trung tâm, thu hút đông đảo sự tham gia của người dân trong vùng.

► Tài trợ cho lễ hội âm nhạc tại địa phương

Nhằm hỗ trợ đời sống văn hóa tại địa phương và thể hiện vai trò là một đối tác đáng tin cậy, chúng tôi tài trợ và tích cực tham gia Lễ hội thanh thiếu niên năm 2024.

► Tổ chức tiệc cho người lao động

Sau đại dịch Covid-19, chúng tôi đã có thể tổ chức các buổi liên hoan truyền thống cho người lao động tại Goslar, Đức, như buổi đại tiệc cho nhân viên, tiệc dành cho trẻ em vào mùa hè, và tiệc Giáng sinh vào tháng 12. Mỗi sự kiện đều mang đến những kỷ niệm đặc biệt cho các đồng nghiệp và gia đình của cán bộ nhân viên, đồng thời củng cố tinh thần làm việc nhóm, gắn kết người lao động.



Tài trợ cho lễ hội âm nhạc tại địa phương



Kết nối với cộng đồng địa phương



Tổ chức tiệc cho người lao động

Tại Sarnia, Canada

Dưới đây là một vài dự án và hoạt động mà H.C. Starck tại Sarnia hỗ trợ và/hoặc tài trợ cho thành phố và khu vực trong năm 2024.

Inn of the Good Shepherd - Đây là một tổ chức địa phương có sứ mệnh thực hiện các hoạt động nhân đạo từ thiện cho những người đang cần giúp đỡ về thức ăn, chỗ ở và các nhu cầu thiết yếu khác. Nhà máy Sarnia là đơn vị hỗ trợ lâu năm của tổ chức này. Chúng tôi cũng tiếp tục tìm thêm các đối tác, tổ chức khác tại Sarnia để nhân rộng phạm vi hỗ trợ cho đối tượng này.

► Quà Giáng Sinh cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn

“Adopt-a-Family” là dự án trong đó các doanh nghiệp, gia đình, nhà thờ, câu lạc bộ dịch vụ và cá nhân tại địa phương kết hợp với một gia đình không có điều kiện mua quà Giáng sinh cho con cái của họ. Những đứa trẻ viết ra một điều ước để gửi tới ông già Noel, sau đó sẽ được nhận quà vào sáng ngày Giáng sinh.

Năm 2024, H.C. Starck tại Sarnia đã tặng quà cho hai trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong cộng đồng. Thông qua hoạt động này, các nhân viên trong công ty có cơ hội tham gia tích cực vào công tác từ thiện tại địa phương.

► Bữa ăn miễn phí

Tổ chức “The Inn of the Good Shepherd” điều hành dịch vụ cấp phát đồ ăn hàng ngày dưới hình thức bữa ăn miễn phí (soup kitchen). Các thiện nguyện viên chuẩn bị một bữa ăn cho trên 100 người và gửi tới cho người dân có nhu cầu. Năm 2024 là năm thứ hai chúng tôi có cơ hội hỗ trợ sáng kiến này, và là năm đầu tiên chúng tôi phối hợp với TODA thực hiện thành công dự án.

► Chiến dịch quyên góp thực phẩm cho mùa Giáng Sinh

Chiến dịch quyên góp thực phẩm cho mùa Giáng Sinh (Christmas Food Drive) là hoạt động quyên góp thường niên các thực phẩm thiết yếu để gửi tặng cho các gia đình có nhu cầu trong mùa Giáng Sinh. Nhân viên HCS đã tặng thực phẩm cho tổ chức Petrolia Food Bank để thu gom và gửi tặng cho các gia đình trong mùa Giáng Sinh.

► Lễ hội ánh sáng

Lễ hội ánh sáng là một lễ hội trình diễn đặc sắc, ấn tượng được tổ chức vào mùa đông hàng năm, trong đó hạt Sarnia - Lambton được thắp sáng bằng các giàn bóng đèn rực rỡ. Sự kiện thường niên này đã thu hút hàng nghìn người đến từ Sarnia và các khu vực lân cận. Việc tài trợ thường xuyên cho sự kiện này cũng như sở hữu một khu triển lãm riêng của Công ty đã giúp ghi dấu ấn tốt đẹp về HCS trong mắt người dân địa phương.

► Quà tặng của Noelle

Năm 2024, chúng tôi đưa ra sáng kiến mới là tham gia chương trình Quà tặng của Noelle (Noelle’s Gift) - một tổ chức từ thiện địa phương, hỗ trợ các trường học về dinh dưỡng và các nhu cầu thiết yếu khác. Tổ chức này được thành lập bởi gia đình của một cựu giáo viên gặp hoàn cảnh không may và họ thành lập tổ chức này để tưởng nhớ đến bà. Toàn bộ số tiền và hiện vật quyên góp sẽ được chuyển tận tay đến trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. HCS tại Sarnia đã hợp tác với một trường học địa phương ở khu vực khó khăn về kinh tế để hỗ trợ sáng kiến này. Chương trình đã tạo ra tác động tích cực đối với cộng đồng bằng chi phí và nguồn lực hợp lý, do đó, công ty dự định tiếp tục hỗ trợ trong những năm tới.

► Các hoạt động tài trợ

Nhân viên của H.C. Starck có cơ hội để đăng ký đóng góp giá trị cho câu lạc bộ hoặc đội thể thao tại địa phương. Thương hiệu của công ty được biết đến rộng rãi hơn trong cộng đồng với vai trò là nhà tài trợ cho các hoạt động thể thao cũng như nhà tuyển dụng tiềm năng trên địa bàn. Hoạt động này cũng tạo cơ hội cho trẻ em tham gia vào các môn thể thao cạnh tranh như Khúc Côn Cầu và Bóng chày.

Năm 2024, H.C. Starck Sarnia đã tiếp tục tài trợ cho Trại hè Thể thao thanh thiếu niên địa phương được tổ chức tại Aamjiwnaang First Nation.

► Sự kiện cho Người lao động

Ban Văn hóa của Nhà máy Sarnia đã tổ chức thành công nhiều sự kiện trong 2024, trong đó có Giải thi đấu Golf. Đây là một hoạt động xã hội nổi bật được tổ chức thường niên và nhận được sự tham gia nhiệt tình của nhân viên và cán bộ hưu trí.

Một số sự kiện khác có thể kể đến như du thuyền trên sông, tiệc nghỉ hưu, tiệc BBQ Công ty và dã ngoại cho gia đình vào mùa hè.



Bữa ăn miễn phí



Lễ hội ánh sáng

CSR
Sarnia



Lễ hội ánh sáng



Quà tặng của Noelle



| BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng quan báo cáo tài chính	178
Báo cáo của Ban Giám đốc	179
Báo cáo kiểm toán độc lập	180
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	181
Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất	185
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	187
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	190

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0309966889 - ngày 27 tháng 04 năm 2010

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 20 tháng 1 năm 2025. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- | | |
|------------------------------|--|
| • Ông Danny Le | Chủ tịch |
| • Ông Nguyễn Thiều Nam | Phó Chủ tịch thứ nhất, thành viên không điều hành |
| • Ông Ashley James McAleese | Thành viên điều hành <i>(từ ngày 30/12/2024)</i> |
| • Ông Craig Richard Bradshaw | Thành viên điều hành <i>(đến ngày 30/12/2024)</i> |
| • Bà Nguyễn Thu Hiền | Thành viên độc lập |
| • Ông Tadakazu Ohashi | Thành viên không điều hành <i>(đến ngày 15/7/2024)</i> |

BAN GIÁM ĐỐC

- | | |
|------------------------------|--|
| • Ông Ashley James McAleese | Tổng Giám đốc <i>(từ ngày 1/1/2025)</i> |
| • Ông Craig Richard Bradshaw | Tổng Giám đốc <i>(đến ngày 31/12/2024)</i> |
| • Ông Hady Seyeda | Phó Tổng Giám đốc <i>(đến ngày 1/2/2025)</i> |
| • Bà Đinh Lệ Hằng | Phó Tổng Giám đốc <i>(đến ngày 1/2/2025)</i> |
| • Ông Nguyễn Huy Tuấn | Giám đốc Tài chính |

ỦY BAN KIỂM TOÁN

- | | |
|------------------------|------------|
| • Bà Nguyễn Thu Hiền | Chủ tịch |
| • Ông Nguyễn Thiều Nam | Thành viên |

TRỤ SỞ ĐĂNG KÝ

Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

CÔNG TY KIỂM TOÁN

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”) tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 181 đến trang 243 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để cho rằng Tập đoàn sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn. Báo cáo tài chính hợp nhất đã thuyết minh đầy đủ thông tin liên quan đến đánh giá của Ban Giám đốc về giả định hoạt động liên tục được áp dụng để lập báo cáo tài chính.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Ashley James McAleese
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 28 tháng 2 năm 2025, được trình bày từ trang 181 đến trang 243.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc
Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm đối với hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 24-02-00240-25-1



Trương Vĩnh Phúc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 1901-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2025



Phạm Thị Thùy Linh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 3065-2024-007-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		6.992.043.391	10.603.675.497
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	7	1.468.795.621	974.184.354
Tiền	111		1.468.795.621	974.184.354
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	8.110.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	8(a)	-	8.110.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.873.471.973	2.757.111.564
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	9	789.719.771	1.668.813.631
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		99.262.520	206.875.846
Phải thu ngắn hạn khác	136	10	993.154.083	890.086.488
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(8.664.401)	(8.664.401)
Hàng tồn kho	140	11	2.967.555.729	5.997.555.598
Hàng tồn kho	141		3.071.547.193	6.191.668.845
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(103.991.464)	(194.113.247)
Tài sản ngắn hạn khác	150		682.220.068	866.713.981
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		36.157.125	61.872.986
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		646.062.943	780.061.010
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	24.779.985

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		19.974.483.609	29.768.680.616
Các khoản phải thu dài hạn	210		1.199.340.157	1.447.156.838
Phải thu dài hạn khác	216	10	1.199.340.157	1.447.156.838
Tài sản cố định	220		14.299.837.733	20.129.893.349
Tài sản cố định hữu hình	221	12	13.862.410.999	16.776.735.480
• Nguyên giá	222		24.295.428.149	30.595.841.261
• Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10.433.017.150)	(13.819.105.781)
Tài sản cố định hữu hình thuê tài chính	224		-	-
• Nguyên giá	225		67.300.000	67.300.000
• Giá trị hao mòn lũy kế	226		(67.300.000)	(67.300.000)
Tài sản cố định vô hình	227	13	437.426.734	3.353.157.869
• Nguyên giá	228		904.682.261	4.709.348.611
• Giá trị hao mòn lũy kế	229		(467.255.527)	(1.356.190.742)
Bất động sản đầu tư	230	14	-	702.920.163
• Nguyên giá	231		-	1.197.720.562
• Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	(494.800.399)
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.209.272.739	2.510.877.620
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	1.209.272.739	2.510.877.620
Đầu tư tài chính dài hạn	250	8(b)	-	1.637.975.255
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	211.552.770
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	1.426.422.485
Tài sản dài hạn khác	260		3.266.032.980	3.339.857.391
Chi phí trả trước dài hạn	261	16	3.243.290.451	3.283.693.831
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	23(a)	22.742.529	56.163.560
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		26.966.527.000	40.372.356.113

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		14.802.833.484	26.747.864.250
Nợ ngắn hạn	310		5.185.425.509	11.020.687.246
Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	465.981.558	1.085.062.959
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	18	25.532.553	757.161.635
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	19	218.694.624	187.859.233
Phải trả người lao động	314		187.411	18.584.094
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20	792.027.335	832.650.231
Phải trả ngắn hạn khác	319	21	25.076.662	235.424.612
Vay và trái phiếu phát hành ngắn hạn	320	22(a)	3.657.925.366	7.896.118.080
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	7.826.402
Nợ dài hạn	330		9.617.407.975	15.727.177.004
Phải trả dài hạn khác	337		-	1.466.595
Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	338	22(b)	8.567.403.943	8.760.544.403
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	23(a)	584.715.264	1.457.520.209
Dự phòng phải trả dài hạn	342	24	465.288.768	5.507.645.797

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		12.163.693.516	13.624.491.863
Vốn chủ sở hữu	410	25	12.163.693.516	13.624.491.863
Vốn cổ phần	411	26	10.991.554.200	10.991.554.200
• Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		10.991.554.200	10.991.554.200
Thặng dư vốn cổ phần	412	26	1.098.259.892	1.098.259.892
Vốn khác của chủ sở hữu	414		(295.683.347)	(295.683.347)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	(233.846.997)
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	396.305.033
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		369.562.771	1.455.345.029
• LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		1.455.345.029	3.031.229.349
• Lỗ năm nay	421b		(1.085.782.258)	(1.575.884.320)
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	212.558.053
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		26.966.527.000	40.372.356.113

Ngày 28 tháng 2 năm 2025

Người lập:



Nguyễn Thị Thanh Mai
Kế toán trưởng

Người kiểm tra:



Nguyễn Huy Tuấn
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:



Ashley James McAleese
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		14.345.267.406	14.107.033.218
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		8.938.679	13.779.731
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	28	14.336.328.727	14.093.253.487
Giá vốn hàng bán	11		13.443.622.106	13.308.967.243
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		892.706.621	784.286.244
Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	1.917.333.501	485.311.318
Chi phí tài chính	22	30	2.284.396.141	2.195.843.856
• Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.371.669.159	1.503.015.894
Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	24		30.316.644	9.709.924
Chi phí bán hàng	25	31	361.709.384	377.179.568
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32	452.326.961	499.572.488
Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		(258.075.720)	(1.793.288.426)
Thu nhập khác	31	33	69.542.334	181.078.732
Chi phí khác	32	34	745.036.300	41.803.130
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(675.493.966)	139.275.602

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Lỗ kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(933.569.686)	(1.654.012.824)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	35	309.709.189	56.989.769
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	35	343.319.775	(181.391.892)
Lỗ sau thuế TNDN (60 =50 - 51 - 52)	60		(1.586.598.650)	(1.529.610.701)
(Lỗ)/lợi nhuận thuần phân bổ cho:				
Cổ đông của Công ty	61		(1.638.456.685)	(1.575.884.320)
Cổ đông không kiểm soát	62		51.858.035	46.273.619
Lỗ trên cổ phiếu			VND	VND
Lỗ cơ bản trên cổ phiếu	70	36	(1.491)	(1.434)

Ngày 28 tháng 2 năm 2025

Người lập:



Nguyễn Thị Thanh Mai
Kế toán trưởng

Người kiểm tra:



Nguyễn Huy Tuấn
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:



Ashley James McAleese
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

	Mã số	Thuyết minh	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lỗ trước thuế	01		(933.569.686)	(1.654.012.824)
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao	02		1.341.572.049	1.310.149.393
Lợi thế thương mại âm khi mua công ty con	02	33	-	(117.106.706)
Các khoản dự phòng	03		153.488.231	321.512.295
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		11.345.063	46.840.188
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(870.761.151)	(20.806.022)
Chi phí lãi vay và chi phí đi vay	06	30	1.447.186.979	1.556.868.673
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		1.149.261.485	1.443.444.997
Biến động các khoản phải thu và tài sản khác	09		93.473.002	461.814.748
Biến động hàng tồn kho	10		725.723.409	755.677.928
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		1.349.249.685	(1.387.835.277)
Biến động chi phí trả trước	12		114.547.335	55.823.645
			3.432.254.916	1.328.926.041
Tiền lãi vay đã trả	14		(1.557.979.234)	(1.410.640.810)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(102.182.327)	(74.314.082)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1.772.093.355	(156.028.851)

	Mã số	Thuyết minh	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(536.015.634)	(849.402.409)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		981.818	554.545
Gửi tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	23		-	(8.110.000)
Thu hồi tiền gửi có kỳ hạn và tiền cho vay	24		8.110.000	8.110.000
Hợp nhất kinh doanh (đã trừ đi số dư tiền của công ty con được mua)	25		-	(11.811.687)
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26		3.264.632.809	-
Tiền thu lãi tiền gửi	27		9.252.213	12.336.020
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		2.746.961.206	(848.323.531)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay và trái phiếu phát hành	33		10.860.377.253	16.720.366.704
Tiền trả nợ gốc vay và chi phí liên quan đến phát hành trái phiếu	34		(14.873.521.463)	(16.247.151.257)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

	Mã số	Thuyết minh	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.013.144.210)	473.215.447
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		505.910.351	(531.136.935)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		974.184.354	1.502.879.248
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61		(11.299.084)	2.442.041
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	7	1.468.795.621	974.184.354

Ngày 28 tháng 2 năm 2025

Người lập:



Nguyễn Thị Thanh Mai
Kế toán trưởng

Người kiểm tra:



Nguyễn Huy Tuấn
Giám đốc Tài chính

Người duyệt:




Ashley James McAleese
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

a Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (“Công ty” hay “MHT”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”) và các lợi ích của Tập đoàn trong công ty liên kết.

Công ty con:

Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích kinh tế tại	
			31/12/2024	1/1/2024
Công ty con trực tiếp				
Công ty TNHH MTV Tài Nguyên Masan Thái Nguyên (“MRTN”)	(i) Thành phố Hồ Chí Minh	Quản lý đầu tư	100%	100%
Công ty con gián tiếp				
Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư Thái Nguyên (“TNTI”)	(i) Thành phố Hồ Chí Minh	Quản lý đầu tư	100%	100%
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“NPM”) (*)	(i) Tỉnh Thái Nguyên	Khai thác và chế biến khoáng sản	100%	100%
Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”)	(i) Tỉnh Thái Nguyên	Chế biến sâu kim loại màu và kim loại quý hiếm (Vonfram)	100%	100%
H.C. Starck Holding (Germany) GmbH (“HCS”) (**) (***)	(i) Goslar, Đức	Quản lý đầu tư	0%	100%
ChemiLytics Beteiligungs GmbH (***)	(ii) Goslar, Đức	Quản lý đầu tư	0%	100%
H.C. Starck GmbH (***)	(ii) Goslar, Đức	Quản lý đầu tư	0%	100%
Chemische Fabriken Oker und Branschweig AG (***)	(ii) Goslar, Đức	Sản xuất hóa chất dùng trong sản xuất giấy và phụ gia cho ngành vật liệu hấp thụ	0%	100%
H.C. Starck Infrastructure GmbH & Co. KG (***)	(ii) Munich, Đức	Quản lý tài sản và cung cấp các dịch vụ liên quan	0%	100%

b Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty là quản lý đầu tư.

Các hoạt động chính của các công ty con và công ty liên kết được trình bày như sau:

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích kinh tế tại	
			31/12/2024	1/1/2024
ChemiLytics GmbH & Co. KG (***)	(ii) Goslar, Đức	Phân tích hóa học và dữ liệu đo lường vật lý	0%	100%
H.C. Starck Tungsten GmbH (***)	(ii) Munich, Đức	Chế biến sâu kim loại màu và kim loại quý hiếm (Vonfram)	0%	100%
H.C. Starck Nonferrous Metals Trading (Shanghai) Co. Ltd. (***)	(ii) Thượng Hải, Trung Quốc	Kinh doanh và phân phối	0%	100%
H.C. Starck Canada Inc. (***)	(ii) Sarnia, Ontario, Canada	Chế biến sâu kim loại màu và kim loại quý hiếm (Vonfram)	0%	100%
H.C. Starck Tungsten GK (***)	(ii) Tokyo, Nhật Bản	Kinh doanh và phân phối	0%	100%
H.C. Starck Tungsten LLC (***)	(ii) Newton, Mỹ	Kinh doanh và phân phối	0%	100%
Chemitas GmbH (***)	(ii) Goslar, Đức	Cung cấp dịch vụ năng lượng, quản lý chất thải và dịch vụ vận tải	0%	100%
H.C. Starck Jiangwu Tungsten Specialities (Ganzhou) Co., Ltd. (***)	(ii) Cám Châu, Trung Quốc	Chế biến sâu kim loại màu và kim loại quý hiếm (Vonfram)	0%	60%

Công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích kinh tế tại	
			31/12/2024	1/1/2024
Công ty liên kết gián tiếp				
Jiangwu H.C Starck Tungsten Products Co., Ltd. (***)	(ii) Cám Châu, Trung Quốc	Chế biến sâu kim loại màu và kim loại quý hiếm (Vonfram)	0%	30%

(i) HCS là công ty con của MTC. MTC là công ty con của NPM. TNTI và NPM là công ty con của MRTN. MRTN là công ty con của Công ty.

(ii) Các đơn vị này là các công ty con và công ty liên kết trực tiếp và gián tiếp của HCS.

(*) Hoạt động chính của NPM là thăm dò, khai thác và chế biến vonfram, flourit, bismuth và đồng thuộc Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên để xuất khẩu và bán tại thị trường nội địa. Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo được thực hiện theo Giấy chứng nhận Đầu tư số 17121000026 có thời hạn đến ngày 2 tháng 2 năm 2044.

(**) HCS là nhà chế tạo hàng đầu về bột kim loại vonfram kỹ thuật cao và vonfram cacbua (giai đoạn giữa của chuỗi giá trị). HCS có các tổ hợp sản xuất tại Châu Âu, Bắc Mỹ và Trung Quốc, phục vụ khách hàng trên toàn cầu. HCS và các công ty con hoạt động chủ yếu về phát triển, sản xuất và cung cấp các loại bột chất lượng cao sản xuất

dựa trên công nghệ vonfram kim loại và vonfram hợp chất, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

(***) Vào ngày 17 tháng 12 năm 2024, Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”) đã hoàn thành chuyển nhượng 100% cổ phần của H.C.Starck Holding (Germany) GmbH (“HCS”), một công ty con trực tiếp của MTC, cho Mitsubishi Materials Europe B.V. (trước đây là MM Netherlands B.V (MMN)) theo hợp đồng mua bán cổ phần giữa MMN, MTC và Mitsubishi Materials Corporation (MMC), công ty mẹ của MMN, ký ngày 29 tháng 5 năm 2024.

Tỷ lệ lợi ích kinh tế phản ánh tỷ lệ thực tế của các lợi ích kinh tế trực tiếp và gián tiếp của Công ty tại các công ty con. Tỷ lệ quyền biểu quyết bằng tỷ lệ lợi ích kinh tế trừ khi được trình bày khác.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn có 1.518 nhân viên (1/1/2024: 2.342 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

a Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

c Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty và các công ty con là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

d Đơn vị tiền tệ kế toán

Đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính. Toàn bộ các số liệu được làm tròn đến hàng nghìn (“Ngàn VND”), trừ khi được trình bày khác.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

a Cơ sở hợp nhất

(i) Hợp nhất kinh doanh

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp mua tại ngày mua, là ngày mà quyền kiểm soát được chuyển giao cho Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của đơn vị đó. Khi đánh giá quyền kiểm soát, Tập đoàn phải xem xét quyền biểu quyết tiềm tàng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại.

Theo phương pháp mua, tài sản và nợ phải trả của công ty được mua được hợp nhất theo giá trị hợp lý khi hợp nhất. Giá phí hợp nhất kinh doanh (giá phí mua) gồm tổng giá trị hợp lý, tại ngày trao đổi, của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận, các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày mua.

Bất kỳ khoản lợi thế thương mại nào phát sinh thể hiện khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua được ghi nhận vào bảng cân đối kế toán hợp nhất, sau đó được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm hiện tại sau khi đã tiến hành soát xét lại nhằm đảm bảo việc xác định giá trị của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được, nợ tiềm tàng và việc xác định giá phí hợp nhất kinh doanh đã phản ánh phù hợp việc cân nhắc tất cả thông tin có tại ngày mua.

Nếu việc kế toán ban đầu đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh chưa hoàn thành trước thời điểm cuối kỳ kế toán mà giao dịch hợp nhất kinh doanh diễn ra do giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng của bên bị mua hoặc giá phí hợp nhất kinh doanh chỉ được xác định tạm thời, Tập đoàn sẽ kế toán giao dịch hợp nhất kinh doanh theo các giá trị tạm thời đó. Trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua (giai đoạn sử dụng giá trị tạm thời), Tập đoàn sẽ điều chỉnh hồi tố các giá trị tạm thời đã ghi nhận tại ngày mua.

Các chi phí giao dịch, ngoại trừ các chi phí liên quan đến việc phát hành công cụ nợ hoặc chứng khoán vốn của Tập đoàn liên quan đến việc hợp nhất kinh doanh, bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh, như chi phí trả cho tư vấn tài chính, tư vấn pháp lý, thẩm định viên về giá và các nhà tư vấn liên quan đến hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch này được tính vào giá phí hợp nhất kinh doanh. Các chi phí quản lý chung và các chi phí khác không liên quan trực tiếp đến giao dịch hợp nhất kinh doanh cụ thể đang được ghi nhận thì không được tính vào chi phí mua, mà được ghi nhận là chi phí phát sinh trong năm.

(ii) Các công ty con

Các công ty con là các đơn vị chịu sự kiểm soát của Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động

của đơn vị đó. Việc đánh giá quyền kiểm soát có xét đến quyền bỏ phiếu tiềm năng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại. Báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt kiểm soát đối với các đơn vị này.

(iii) Lợi ích cổ đông không kiểm soát

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ lợi ích kinh tế của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Việc thoái vốn của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ban hành bởi Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất (“Thông tư 202”), chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số thu hoặc chi từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu.

(iv) Mất quyền kiểm soát

Khi mất quyền kiểm soát tại một công ty con, Tập đoàn dừng ghi nhận tài sản và nợ phải trả của công ty con cũng như lợi ích cổ đông không kiểm soát và các cấu phần vốn chủ sở hữu khác. Bất kỳ khoản lãi hoặc lỗ nào phát sinh từ sự kiện này đều được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau khi thoái vốn phần lợi ích còn lại trong công ty con trước đó (nếu có) được ghi nhận theo giá trị ghi sổ còn lại của khoản đầu tư trên báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ, sau khi được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng cho những thay đổi trong vốn chủ sở hữu kể từ ngày mua nếu Tập đoàn vẫn còn ảnh hưởng đáng kể trong đơn vị nhận đầu tư, hoặc trình bày theo giá gốc của khoản đầu tư còn lại nếu không còn ảnh hưởng đáng kể.

(v) Công ty liên kết

Các công ty liên kết là những công ty mà Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của công ty. Sự ảnh hưởng đáng kể này được giả định tồn tại khi Tập đoàn nắm giữ từ 20% đến 50% quyền bỏ phiếu. Các công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Các khoản đầu tư này được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, gồm cả chi phí giao dịch. Sau ghi nhận ban đầu, báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần mà Tập đoàn được hưởng trong lãi hoặc lỗ của công ty liên kết, sau khi điều chỉnh

theo chính sách kế toán của Tập đoàn, từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt sự ảnh hưởng đáng kể đối với các đơn vị này. Giá trị ghi sổ của các khoản đầu tư được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu cũng được điều chỉnh cho những thay đổi về lợi ích của nhà đầu tư trong công ty liên kết phát sinh từ những thay đổi vốn chủ sở hữu của công ty liên kết mà không phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (như việc đánh giá lại tài sản cố định, hay chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính, v.v...).

Khi phần lỗ của đơn vị nhận đầu tư mà Tập đoàn phải chia sẻ vượt quá lợi ích của Tập đoàn trong công ty liên kết, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư (bao gồm các khoản đầu tư dài hạn, nếu có) sẽ được ghi giảm tới bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ phát sinh trong tương lai trừ các khoản lỗ thuộc phạm vi mà Tập đoàn có nghĩa vụ phải trả hoặc đã trả thay cho đơn vị nhận đầu tư.

(vi) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các giao dịch và số dư trong nội bộ Tập đoàn và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Tuy nhiên, chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh từ các khoản mục tiền tệ của nội bộ Tập đoàn, cả ngắn hạn và dài hạn, được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Tập đoàn tại đơn vị nhận đầu tư.

(vii) Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại phát sinh trong việc mua lại công ty con và được xác định theo giá gốc trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Giá gốc của lợi thế thương mại là khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua để có được quyền kiểm soát đơn vị bị mua cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến giao dịch mua.

Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

b Ngoại tệ

(i) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản đối với tài sản và bán chuyển khoản đối với nợ phải trả, của ngân hàng thương mại nơi Công ty hoặc các công ty con thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

(ii) Hoạt động ở nước ngoài

Cho mục đích trình bày báo cáo tài chính hợp nhất, tài sản và nợ phải trả của các hoạt động ở nước ngoài được quy đổi sang VND như sau:

- Các tài sản và nợ phải trả, bao gồm các điều chỉnh giá trị hợp lý phát sinh tại ngày mua, được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản (đối với tài sản) và bán chuyển khoản (đối với nợ phải trả) của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán;
- Doanh thu, thu nhập, chi phí và lưu chuyển tiền tệ của các hoạt động ở nước ngoài được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái xấp xỉ tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày giao dịch;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/lỗ lũy kế và các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được tính toán từ lợi nhuận sau thuế thuần/các biến động đã được quy đổi.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do quy đổi báo cáo tài chính của các hoạt động ở nước ngoài được ghi nhận vào bảng cân đối kế toán tại khoản mục “Chênh lệch tỷ giá hối đoái” thuộc vốn chủ sở hữu. Khi chênh lệch tỷ giá hối đoái liên quan đến một hoạt động ở nước ngoài được hợp nhất nhưng không thuộc sở hữu toàn bộ, chênh lệch tỷ giá hối đoái lũy kế phát sinh do quy đổi thuộc về lợi ích cổ đông không kiểm soát được phân bổ và ghi nhận là một phần của lợi ích cổ đông không kiểm soát trong bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Khi thanh lý công ty con, toàn bộ số chênh lệch tỷ giá hối đoái lũy kế trên phần vốn chủ sở hữu của Bảng cân đối kế toán hợp nhất do chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con đó sẽ được ghi nhận vào doanh thu tài chính hoặc chi phí tài chính cùng kỳ thanh lý công ty con.

c Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

d Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc Tập đoàn dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(ii) Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Tập đoàn có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

e Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Bao thanh toán

Theo tình hình của thị trường và yêu cầu về thanh khoản, Tập đoàn ký kết các thỏa thuận bao thanh toán để chuyển giao khoản phải thu khách hàng. Đối với các giao dịch bao thanh toán, Tập đoàn đánh giá

có ghi giảm toàn bộ khoản phải thu hay không dựa trên mức độ chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của khoản phải thu.

Nếu Tập đoàn:

- chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của khoản phải thu, Tập đoàn sẽ ghi giảm khoản phải thu và ghi nhận riêng rẽ tài sản hoặc nợ phải trả đối với các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ việc chuyển giao khoản phải thu;
- còn nắm giữ phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của khoản phải thu, Tập đoàn sẽ tiếp tục ghi nhận khoản phải thu;
- không chuyển giao cũng như không nắm giữ phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của khoản phải thu thì Tập đoàn xác định xem liệu có nắm giữ quyền kiểm soát đối với tài sản không. Nếu Tập đoàn không nắm giữ quyền kiểm soát thì Tập đoàn sẽ ghi giảm khoản phải thu và ghi nhận riêng rẽ tài sản hoặc nợ phải trả đối với các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ việc chuyển giao khoản phải thu. Nếu Tập đoàn nắm giữ quyền kiểm soát thì Tập đoàn sẽ tiếp tục ghi nhận khoản phải thu đến giá trị còn tiếp tục liên quan đến tài sản được chuyển giao.

Mức độ còn tiếp tục liên quan đến tài sản được chuyển giao là mức độ Tập đoàn bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về giá trị của tài sản chuyển giao và được xác định bằng giá trị thấp hơn giữa giá trị ghi sổ của khoản phải thu và số tiền cao nhất mà Tập đoàn phải trả (“số tiền bảo lãnh”).

Khi Tập đoàn tiếp tục ghi nhận tài sản chuyển giao đến giá trị còn tiếp tục liên quan đến tài sản được chuyển giao, Tập đoàn đồng thời ghi nhận nghĩa vụ liên quan. Nghĩa vụ liên quan ban đầu được ghi nhận bằng số tiền bảo lãnh cộng với giá trị hợp lý của bảo lãnh. Sau đó, giá trị hợp lý của bảo lãnh được phân bổ dần theo thời gian vào báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất.

f Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí khai thác khoáng sản và sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

g Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Khi kết thúc giai đoạn xây dựng mỏ, các tài sản được kết chuyển vào “nhà cửa, vật kiến trúc”, “máy móc và thiết bị” hoặc “tài sản khai thác khoáng sản khác” thuộc khoản mục tài sản cố định hữu hình. Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua hoặc chi phí xây dựng, bao gồm thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến, và chi phí để tháo dỡ, di dời tài sản và khôi phục hiện trường tại địa điểm đặt tài sản. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Trường hợp tài sản cố định hữu hình tự xây dựng được hoàn thành và được đưa vào sử dụng nhưng chi phí chưa được quyết toán thì Tập đoàn hạch toán nguyên giá của tài sản cố định hữu hình theo giá tạm tính và nguyên giá tạm tính sẽ được điều chỉnh sau khi chi phí quyết toán được phê duyệt.

Tài sản khai thác khoáng sản khác bao gồm chi phí phục hồi môi trường mỏ; và giá trị hợp lý của trữ lượng khai thác và trữ lượng địa chất khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh.

(ii) Khấu hao

NPM: Máy móc, thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động chế biến khoáng sản và giá trị hợp lý của trữ lượng khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh.

Máy móc, thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động chế biến khoáng sản và giá trị hợp lý của trữ lượng khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh được khấu hao theo phương pháp khối lượng sản phẩm. Theo phương pháp này, căn cứ khấu hao được tính dựa trên trữ lượng khoáng sản đã được chứng minh và tương đối chắc chắn sẽ thu được; trữ lượng khoáng sản này là sản lượng quặng ước tính (tính bằng tấn) có thể

được khai thác hợp pháp và có hiệu quả kinh tế từ các tài sản khai thác khoáng sản của Tập đoàn và một phần tài nguyên dự kiến sẽ được chuyển thành trữ lượng khoáng sản. Cụ thể, căn cứ khấu hao đối với các tài sản liên quan đến khai thác mỏ được tính theo:

- a. trữ lượng khoáng sản và tài nguyên khoáng sản dự kiến sẽ được chuyển thành trữ lượng khoáng sản theo kết quả đánh giá kỹ thuật của chuyên gia khai mỏ trong khu vực Dự án Núi Pháo; và
- b. phần tài nguyên khoáng sản có thể được tái chế từ hồ chứa đuôi quặng oxit (“OTC”) của NPM.

Căn cứ khấu hao cho từng loại tài sản khai thác khoáng sản được áp dụng như sau:

Máy móc, thiết bị chỉ liên quan đến hoạt động chế biến khoáng sản	(a)
Máy móc, thiết bị liên quan đến hoạt động chế biến khoáng sản và được sử dụng cho hoạt động tái chế quặng thải tại OTC	(a) và (b)
Giá trị hợp lý của trữ lượng khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh	(a) và (b)

MTC: Máy móc và thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất

Máy móc và thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động chế biến các sản phẩm tinh chế từ vonfram của MTC được tính khấu hao trong thời gian hữu dụng ước tính của tài sản theo đơn vị sản phẩm. Tổng đơn vị sản phẩm ước tính của tài sản cố định khấu hao theo phương pháp khối lượng sản phẩm là như sau:

Nhà máy ST (muối natri vonframát)	259.864 tấn vonfram
Nhà máy APT (muối amoni paratungstate)	254.989 tấn vonfram

Các tài sản khác

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian sử dụng hữu ích ước tính như sau:

• nhà cửa và vật kiến trúc	5 – 40 năm
• máy móc và thiết bị	3 – 22 năm
• dụng cụ văn phòng	3 – 10 năm
• phương tiện vận chuyển	3 – 25 năm
• các tài sản khai thác khoáng sản khác	26 năm

Trong trường hợp xây dựng cơ bản được hoàn thành và đưa vào sử dụng trước khi chi phí xây dựng được quyết toán thì nguyên giá tài sản được xác định theo nguyên giá tạm tính. Khi chi phí xây dựng tài sản cố định được quyết toán và phê duyệt, Tập đoàn điều chỉnh lại nguyên giá tài sản cố định theo giá trị đã quyết toán và không điều chỉnh lại giá trị hao mòn lũy kế. Chi phí khấu hao sau thời điểm quyết toán được xác định bằng giá trị quyết toán đã được phê duyệt trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế được trích đến thời điểm phê duyệt quyết toán tài sản chia (+) cho thời gian khấu hao còn lại của tài sản cố định theo các quy định hiện hành.

h Tài sản cố định vô hình

(i) Đất

Đất gồm có đất nhận chuyển nhượng hợp pháp. Đất được thể hiện theo nguyên giá và không được phân bổ.

(ii) Phần mềm máy vi tính

Giá gốc của phần mềm máy vi tính bao gồm:

- Phần mềm máy vi tính được mua mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được mua mới được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ ba (3) đến tám (8) năm;

- Chi phí phát sinh trong giai đoạn phát triển phần mềm nếu thỏa mãn các tiêu chí sau:
 - Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc hình thành phần mềm trong giai đoạn phát triển;
 - Tập đoàn dự định hoàn thành phần mềm để sử dụng hoặc để bán có thể được kiểm chứng bằng các thiết kế chương trình, mô hình hoặc các sản phẩm tương tự;
 - Tập đoàn có khả năng triển khai và sử dụng phần mềm sau giai đoạn phát triển;
 - Có đầy đủ nguồn lực về kỹ thuật, tài chính và con người để hoàn tất giai đoạn phát triển phần mềm;
 - Tập đoàn có thể xác định được các chi phí phát sinh liên quan đến giai đoạn phát triển phần mềm một cách đáng tin cậy.

Phần mềm tự phát triển được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong bốn (4) năm kể từ khi mỗi cấu phần của phần mềm được hoàn thành.

(iii) Quyền khai thác khoáng sản

Quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khai thác còn lại nhân với giá khoáng sản do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh công bố theo quy định tại Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 (“Nghị định 67”) có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2019, thay thế Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013. Nguyên giá của quyền khai thác khoáng sản được trình bày theo giá trị hiện tại của tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và được vốn hóa và hạch toán như một tài sản cố định vô hình. Quyền khai thác khoáng sản được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên vòng đời kinh tế của trữ lượng khoáng sản đã được chứng minh và tương đối chắc chắn sẽ thu được và một phần tài nguyên dự kiến sẽ được chuyển thành trữ lượng khoáng sản.

(iv) Chi phí triển khai

Chi phí triển khai bao gồm:

- Chi phí cho các hoạt động triển khai mà thông qua các hoạt động này các kết quả nghiên cứu được áp dụng vào việc lập kế hoạch hoặc thiết kế các quy trình sản xuất và sản xuất các sản phẩm mới hoặc được cải tiến đáng kể, sẽ được vốn hóa nếu sản phẩm hoặc quy trình sản xuất đó khả thi về mặt kỹ thuật và thương mại và Tập đoàn có đủ nguồn lực để hoàn tất việc triển khai. Các chi phí triển khai được vốn hóa bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và một phần chi phí chung được phân bổ thích hợp. Các chi phí triển khai

khác được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một khoản chi phí trong năm khi các chi phí này phát sinh;

- Chi phí triển khai mà Tập đoàn có được thông qua hợp nhất kinh doanh được vốn hóa và trình bày là tài sản cố định vô hình. Giá trị hợp lý của chi phí triển khai được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 10 đến 16 năm.
- Giá trị hợp lý của chi phí triển khai có được thông qua hợp nhất kinh doanh được xác định theo phương pháp dòng tiền gia tăng, theo đó tài sản chủ thể được định giá sau khi trừ đi lợi tức hợp lý từ tất cả các tài sản khác góp phần tạo ra các dòng tiền liên quan.

(v) Tên thương hiệu

Chi phí mua tên thương hiệu được ghi nhận là tài sản vô hình.

Giá trị hợp lý của tên thương hiệu có được qua hợp nhất kinh doanh được xác định bằng cách chiết khấu các khoản thanh toán phí bản quyền ước tính tránh được do sở hữu tên thương hiệu. Giá trị hợp lý của tên thương hiệu có được qua hợp nhất kinh doanh được ghi nhận là tài sản vô hình và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 20 đến 30 năm.

(vi) Quan hệ khách hàng

Quan hệ khách hàng mà Tập đoàn có được thông qua hợp nhất kinh doanh được vốn hóa và trình bày là tài sản cố định vô hình. Giá trị hợp lý của các mối quan hệ khách hàng được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 36 năm.

Giá trị hợp lý của các mối quan hệ khách hàng có được qua hợp nhất kinh doanh được xác định theo phương pháp thu nhập thặng dư nhiều kỳ, theo đó các tài sản chủ thể được định giá sau khi trừ đi lợi tức hợp lý từ tất cả các tài sản khác góp phần tạo ra các dòng tiền liên quan.

(vii) Công nghệ

Các công nghệ mà Tập đoàn có được thông qua hợp nhất kinh doanh được ghi nhận là tài sản cố định vô hình và được ghi nhận ban đầu theo giá trị hợp lý. Các công nghệ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian sử dụng hữu ích của các công nghệ này từ 16 đến 31 năm.

Giá trị hợp lý của các công nghệ có được qua hợp nhất kinh doanh được xác định theo phương pháp thu nhập thặng dư nhiều kỳ, theo đó các tài sản chủ thể được định giá sau khi trừ đi lợi tức hợp lý của tất cả các tài sản khác góp phần tạo ra các dòng tiền liên quan và/hoặc dựa trên các khoản thanh toán phí bản quyền chiết khấu ước tính tránh được do sở hữu các công nghệ này.

i Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư cho thuê

Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- | | |
|-----------|-------------|
| • nhà cửa | 40 – 60 năm |
|-----------|-------------|

Đất được ghi nhận theo giá gốc và không được phân bổ.

j Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang chủ yếu bao gồm tài sản khoáng sản đang trong quá trình phát triển và chi phí xây dựng và máy móc chưa hoàn thành, chưa lắp đặt xong và chưa nghiệm thu đưa vào hoạt động. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang cũng bao gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí phát triển trữ lượng khai thác khoáng sản, trữ lượng địa chất khoáng sản và các chi phí phát triển mỏ liên quan. Các tài sản này đủ điều kiện để được vốn hóa khi trữ lượng khai thác khoáng sản liên quan đã được chứng minh là có tính khả thi về lợi ích kinh tế và kỹ thuật. Các tài sản này được vốn hóa sau khi cần trừ tiền thu về từ việc bán sản phẩm sản xuất thử trong giai đoạn phát triển mỏ. Khi hoàn thành giai đoạn xây dựng, được xác định là từ khi tài sản được đưa đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến, toàn bộ tài sản được phân loại lại vào tài sản cố định hữu hình

là “nhà cửa và vật kiến trúc”, “máy móc và thiết bị” hoặc “tài sản khai thác khoáng sản khác” hoặc vào chi phí trả trước dài hạn là “chi phí khai thác khoáng sản khác”.

Tập đoàn không tính khấu hao cho chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình phát triển mỏ, xây dựng, lắp đặt và chạy thử để đưa tài sản vào sử dụng.

k Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Tập đoàn đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo quy định pháp luật hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất từ 17 đến 24 năm.

(ii) Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng

Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng bao gồm tiền thuê đất trả trước, chi phí bồi thường, tái định cư và các chi phí khác phát sinh liên quan đến việc bảo đảm mặt bằng cần thiết cho việc sử dụng đất thuê phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của các hợp đồng thuê đất liên quan.

(iii) Chi phí khai thác khoáng sản khác

Chi phí khai thác khoáng sản khác bao gồm:

- Chi phí thăm dò, đánh giá và phát triển mỏ (bao gồm chi phí bóc đất đá phát triển mỏ); và
- Chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất (như được nêu dưới đây trong phần ‘Chi phí bóc đất đá chờ phân bổ’).

Chi phí bóc đất đá chờ phân bổ

Hoạt động khai thác mỏ lộ thiên đòi hỏi phải bóc lớp đất đá phủ bên trên và các loại phế liệu khác để tiếp cận thân quặng cần khai thác. Chi phí bóc đất đá phát sinh trong quá trình phát triển mỏ (chi phí bóc đất đá phát triển mỏ) được ghi nhận vào chi phí xây dựng mỏ. Toàn bộ chi phí bóc đất đá phát triển mỏ phát sinh trong giai đoạn xây dựng được kết chuyển vào chi phí khai thác khoáng sản khác.

Chi phí loại bỏ đất đá trong giai đoạn sản xuất của mỏ (chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất) được giữ lại chờ phân bổ khi chi phí này làm phát sinh lợi ích trong tương lai:

- Khi Tập đoàn chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai;
- Khi có thể xác định được thành phần của phần thân quặng mà khả năng tiếp cận đã được cải thiện; và
- Khi các chi phí phát sinh có thể được tính toán được một cách đáng tin cậy.

Chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất được phân bổ giữa hàng tồn kho và chi phí trả trước dài hạn trong quá trình sản xuất dựa trên tỷ lệ bóc đất đá trong vòng đời mỏ của các thành phần của thân quặng đã được xác định.

Tỷ lệ bóc đất đá trong vòng đời của mỏ là tỷ lệ giữa tổng lượng đất đá và phế liệu ước tính phải bóc trên tổng lượng quặng ước tính có thể thu hồi được lợi ích kinh tế trong suốt vòng đời mỏ của các thành phần của thân quặng đã được xác định. Chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất được ghi nhận thành chi phí trả trước dài hạn khi tỷ lệ bóc đất đá thực tế của kỳ hiện tại cao hơn tỷ lệ bóc đất đá trung bình trong vòng đời của mỏ.

Chi phí bóc đất đá trong quá trình phát triển mỏ và sản xuất được phân bổ một cách có hệ thống dựa trên trữ lượng khoáng sản và tài nguyên dự kiến có thể chuyển đổi thành trữ lượng khoáng sản của các thành phần của phần thân quặng có liên quan.

(iv) Chi phí phát sinh để có được hợp đồng

Các chi phí phát sinh để có được hợp đồng là các chi phí để Tập đoàn có được hợp đồng với khách hàng mà chi phí này sẽ không phát sinh nếu Tập đoàn không có được hợp đồng đó. Tập đoàn vốn hóa các chi phí phát sinh để có được hợp đồng nếu các chi phí đó thỏa mãn các điều kiện sau:

- Chỉ các chi phí tăng thêm do có được hợp đồng mới được vốn hóa;
- Chi phí đó phải thu hồi được.

Tài sản đã ghi nhận được khấu hao theo phương pháp mang tính hệ thống và phù hợp với việc chuyển giao hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng mà tài sản đó có liên quan.

(v) Chi phí trả trước khác

Chi phí trả trước khác bao gồm phí dịch vụ được ghi nhận lần đầu theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn hợp đồng.

l Phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và khoản phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

m Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Tập đoàn có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

(i) Quyền khai thác khoáng sản

Theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, NPM, một công ty con của Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước tiền cấp Quyền khai thác khoáng sản. Quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khai thác còn lại và giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, trong đó giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trên cơ sở quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật về thuế tài nguyên (Nghị định 67) tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Giá tính thuế tài nguyên là giá áp dụng cho các sản phẩm của NPM do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh xác định. Phương pháp quy đổi được dựa vào các thông số khác nhau của hệ số quy đổi theo hướng dẫn tại Nghị định 67.

(ii) Dự phòng phục hồi môi trường mỏ

Hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản của Tập đoàn làm phát sinh nghĩa vụ đóng cửa mỏ hoặc phục hồi môi trường mỏ. Hoạt động đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ có thể bao gồm việc giải bản mỏ và tháo dỡ thiết bị; phục hồi mặt bằng đất và khu vực khai thác.

Phạm vi công việc phải thực hiện và các chi phí liên quan tùy thuộc vào các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường (“BTNMT”) và các chính sách môi trường của Tập đoàn theo Báo cáo Tác động Môi trường.

Dự phòng chi phí của mỗi chương trình đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ được ghi nhận tại thời điểm ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường xảy ra. Khi mức độ ảnh hưởng đến môi trường tăng lên theo thời gian hoạt động khai thác, dự phòng sẽ tăng theo tương ứng. Các chi phí được tính vào dự phòng bao gồm tất cả các chi phí liên quan đến hoạt động đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ dự kiến sẽ được trích lập liên tục theo suốt thời gian khai thác, chế biến khoáng sản, tương ứng với mức độ ảnh hưởng đối với môi trường tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Trong trường hợp hoạt động phục hồi mỏ được thực hiện một cách có hệ thống trong suốt thời gian hoạt động khai thác mà không phải tại thời điểm đóng cửa mỏ, dự phòng được trích lập cho công việc phục hồi mỏ liên tục chưa thực hiện ước tính tại mỗi thời điểm báo cáo và chi phí được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Chi phí hoạt động thường ngày có thể tác động đến các hoạt động đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ sau này như công việc xử lý vật liệu thải được thực hiện như một phần không tách rời của quá trình khai thác khoáng sản hoặc sản xuất, không được tính vào dự phòng. Chi phí phát sinh từ các tình huống không dự kiến trước được, như tình trạng ô nhiễm do chất thải ngoài dự kiến, được ghi nhận là chi phí và nợ phải trả khi sự cố làm phát sinh một nghĩa vụ có thể ước tính được một cách đáng tin cậy.

Thời gian đóng cửa mỏ thực tế và chi phí phục hồi môi trường mỏ phụ thuộc vào vòng đời của mỏ. Dự phòng đóng cửa và phục hồi mỏ được ghi nhận theo giá trị dự kiến của dòng tiền trong tương lai, được chiết khấu về giá trị hiện tại và được xác định theo xác suất ước tính của các dòng tiền phát sinh đối với mỗi hoạt động khai thác. Các xét đoán và ước tính trọng yếu được sử dụng để hình thành dự kiến về các hoạt động trong tương lai và giá trị và thời gian của dòng tiền liên quan. Những dự kiến này được hình thành dựa trên yêu cầu về môi trường và pháp lý hiện hành làm phát sinh một nghĩa vụ liên đới.

Khi dự phòng đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ được ghi nhận lần đầu, chi phí tương ứng được vốn hóa như một tài sản nếu nghĩa vụ về đóng cửa và phục hồi môi trường là không thể tránh khỏi đối với việc xây dựng tài sản. Chi phí đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ đã vốn hóa được ghi nhận vào tài sản khai thác khoáng sản khác và được khấu hao sau đó. Chênh lệch về giá trị của khoản dự phòng tăng lên theo thời gian do ảnh hưởng của việc chiết khấu đến giá trị hiện tại, được ghi nhận là chi phí tài chính.

Dự phòng đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ sẽ được điều chỉnh theo các thay đổi về ước tính. Các điều chỉnh này sẽ được hạch toán như một thay đổi về chi phí được vốn hóa tương ứng, trừ trường hợp số giảm dự phòng cao hơn chi phí được vốn hóa chưa được trích khấu hao của các tài sản liên quan, khi đó chi phí được vốn hóa được giảm xuống bằng không và phần chênh lệch còn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Các thay đổi về chi phí được vốn hóa dẫn đến thay đổi về chi phí khấu hao trong tương lai. Các thay đổi về giá trị và thời gian ước tính của các dòng tiền trong tương lai đối với hoạt động đóng cửa và phục hồi mỏ là một sự kiện bình thường phù hợp với các xét đoán và ước tính quan trọng liên quan.

(iii) Trợ cấp hưu trí

Trợ cấp hưu trí là các khoản phúc lợi cho nhân viên khi nghỉ hưu và được phân loại thành Quỹ đóng góp xác định hoặc Quỹ phúc lợi xác định.

Theo Quỹ đóng góp xác định, Tập đoàn sẽ phải đóng góp một khoản tiền cố định vào một quỹ riêng. Nhân viên sẽ nhận được khoản tiền trợ cấp hưu trí trong tương lai dựa trên số tiền đã đóng và thu nhập mang lại từ việc đầu tư của quỹ riêng này. Tập đoàn không có nghĩa vụ pháp lý hay nghĩa vụ liên đới phải chi trả thêm khoản đóng góp nào nếu quỹ đó không có đủ tài sản để chi trả cho tất cả nhân viên khoản trợ cấp liên quan đến thời gian làm việc của nhân viên trong kỳ hiện tại và các kỳ trước đó. Các khoản đóng góp của Tập đoàn cho Quỹ đóng góp xác định sẽ được ghi nhận là chi phí trong kỳ được đóng góp.

Theo Quỹ phúc lợi xác định, nhân viên sẽ nhận được một khoản trợ cấp hưu trí xác định khi nghỉ hưu, khoản trợ cấp này thường phụ thuộc vào một hoặc nhiều yếu tố như tuổi tác, số năm làm việc và lương thường tại thời điểm nghỉ hưu. Dự phòng phải trả cho Quỹ phúc lợi xác định được xác định bằng giá trị hiện tại của nghĩa vụ phúc lợi xác định tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Nghĩa vụ phúc lợi xác định được tính toán hàng năm bởi các chuyên gia độc lập. Giá trị hiện tại của nghĩa vụ phúc lợi xác định được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền phải trả ước tính trong tương lai sử dụng lãi suất của trái phiếu doanh nghiệp chất lượng cao AA với thời hạn tương tự thời hạn phải trả các khoản trợ cấp này, thể hiện bằng đơn vị tiền tệ mà khoản trợ cấp sẽ được thanh toán. Tập đoàn xác định chi phí lãi thuần tính trên nghĩa vụ nợ (tài sản) phúc lợi xác định thuần trong năm bằng cách áp dụng tỷ lệ chiết khấu được sử dụng để xác định giá trị của nghĩa vụ phúc lợi xác định tại thời điểm đầu kỳ kế toán năm nhân với giá trị nghĩa vụ phúc lợi xác định thuần tại thời điểm báo cáo, có tính đến các thay đổi về nghĩa vụ phúc lợi xác định thuần trong kỳ do các khoản mới đóng góp vào quỹ. Chi phí

lãi thuần và các chi phí khác liên quan đến Quỹ phúc lợi xác định được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Việc tái xác định (remeasurement) nghĩa vụ phúc lợi xác định được thực hiện do thay đổi các ước tính dòng tiền tương lai, tỷ lệ nghỉ việc của nhân viên, tỷ lệ tử vong và tỷ lệ tăng lương trong tương lai.

Lãi hoặc lỗ phát sinh từ việc tái xác định của nghĩa vụ phúc lợi xác định thuần, bao gồm các khoản lãi và lỗ thống kê (actuarial gains and losses) và thuế thu nhập hoãn lại liên quan, được ghi nhận vào vốn chủ sở hữu ở tài khoản “Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu” theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính (“BTC”).

Vào ngày Tập đoàn mất quyền kiểm soát đối với các công ty con có Quỹ phúc lợi xác định, số dư “Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu” được phân loại sang Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo hướng dẫn riêng của BTC.

n Trái phiếu phát hành

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, trái phiếu thường được xác định theo giá gốc bao gồm khoản tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trừ đi chi phí phát hành. Các khoản chiết khấu, phụ trội và chi phí phát hành được phân bổ dần theo phương pháp đường thẳng trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

o Vốn chủ sở hữu

(i) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được trình bày là vốn chủ sở hữu. Phần chênh lệch tăng do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu phổ thông được ghi nhận là khoản giảm thặng dư vốn cổ phần.

(ii) Vốn khác của chủ sở hữu

Các biến động vốn chủ sở hữu do việc mua hoặc thanh lý cổ phần cho cổ đông không kiểm soát và các giao dịch liên quan đến công cụ vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào “Vốn khác của chủ sở hữu” trước ngày 1 tháng 1 năm 2015, ngày áp dụng phi hồi tố của Thông tư 202 (Thuyết minh 3(a)(iii)).

p Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ phạm vi liên quan đến khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

q Doanh thu

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá.

Trong trường hợp các điều kiện trong hợp đồng mua bán cho phép điều chỉnh giá bán dựa trên kết quả khảo nghiệm hàng hóa của khách hàng, kết quả phân tích được lập bởi một bên thứ ba sẽ được sử dụng, trừ khi kết quả khảo nghiệm của khách hàng nằm trong phạm vi sai số đã được quy định tại hợp đồng bán sản phẩm, khi đó doanh thu được ghi nhận dựa trên bản phân tích chất lượng sản phẩm gần nhất được các bên chấp thuận.

(ii) Doanh thu từ dịch vụ gia công thu phí

Dịch vụ gia công thu phí được Tập đoàn cung cấp cho các khách hàng trong ngành bột kim loại. Với dịch vụ này, khách hàng giao vật liệu đã qua sử dụng hoặc phế liệu kim loại cho Tập đoàn để tái chế thành thành phẩm – bột kim loại và thu phí gia công. Doanh thu từ dịch vụ gia công thu phí được ghi nhận trong báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất khi hàng hóa được gia công xong và được người mua chấp nhận. Doanh thu từ dịch vụ gia công thu phí là phí gia công được xác định dựa trên giá trị thanh toán mà Tập đoàn dự kiến được hưởng trong hợp đồng. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố trọng yếu không chắc chắn liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

r Doanh thu hoạt động tài chính và chi phí tài chính

(i) Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm thu nhập lãi tiền gửi và lãi chênh lệch tỷ giá. Thu nhập lãi tiền gửi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(ii) Chi phí hoạt động tài chính

Chi phí tài chính bao gồm chi phí lãi vay và lãi trái phiếu, chi phí đi vay, lỗ do chênh lệch tỷ giá và chi phí tài chính khác.

Chi phí đi vay bao gồm phí thu xếp tín dụng, chi phí tài chính, chi phí giao dịch và lệ phí vay. Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

s Thuê tài sản

(i) Tài sản thuê

Các hợp đồng thuê được phân loại là thuê tài chính nếu theo các điều khoản của hợp đồng, Tập đoàn, với tư cách là bên thuê, đã nhận phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu. Tài sản cố định hữu hình dưới hình thức thuê tài chính được thể hiện bằng số tiền tương đương với số thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản cố định và giá trị hiện tại của các khoản tiền thuê tối thiểu, tính tại thời điểm bắt đầu thuê, trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Khấu hao của tài sản thuê tài chính được hạch toán theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian ngắn hơn giữa thời hạn thuê và thời gian hữu dụng ước tính của tài sản thuê tài chính trừ khi chắc chắn là Tập đoàn sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê. Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản thuê tài chính nhất quán với tài sản cố định hữu hình được nêu trong phần chính sách kế toán 3(g)(ii).

Các tài sản thuê theo các hợp đồng thuê khác được phân loại là thuê hoạt động và không được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán của Tập đoàn.

(ii) Các khoản thanh toán tiền thuê

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

Các khoản thanh toán tiền thuê tài sản thuê tài chính được chia tách thành chi phí tài chính và khoản trả nợ gốc. Chi phí tài chính phải được tính theo từng kỳ kế toán trong suốt thời hạn thuê để đạt tới một tỷ lệ lãi suất định kỳ cố định trên số dư nợ còn lại.

t Lãi trên cổ phiếu

Tập đoàn trình bày lãi cơ bản và lãi suy giảm, nếu có, trên cổ phiếu (“EPS”) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Tập đoàn chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm. Lãi hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông

được xác định bằng kết quả kinh doanh trong năm phân bổ cho số lượng cổ phiếu phổ thông và các công cụ chứng khoán vốn. Phương thức phân bổ này dựa trên quyền được phân chia lợi nhuận của các loại cổ phiếu khác nếu toàn bộ lợi nhuận hoặc lỗ được phân chia.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng cách điều chỉnh lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân đang lưu hành có tính đến các ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông tiềm năng.

u Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận chính yếu và thứ yếu của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh và vùng địa lý theo thứ tự tương ứng.

v Các bên liên quan

Các bên được xem là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên kia hay có ảnh hưởng đáng kể đến bên kia trong việc đưa ra các quyết định ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu các bên cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan. Các bên liên quan cá nhân là các cán bộ quản lý chủ chốt có thẩm quyền và trách nhiệm trong việc lập kế hoạch, chỉ đạo và kiểm soát hoạt động của Công ty, bao gồm các giám đốc và cán bộ của Công ty.

Các công ty liên quan bao gồm công ty mẹ trực tiếp, công ty mẹ cấp trung, công ty mẹ cấp cao nhất và các công ty con và công ty liên kết của các công ty này.

w Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính hợp nhất này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm trước.

4. Các thay đổi trong ước tính kế toán

Khi lập báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm, Ban Giám đốc thực hiện một số ước tính kế toán. Kết quả thực tế có thể khác với các ước tính kế toán này. Không có thay đổi đáng kể nào trong ước tính kế toán được thực hiện kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán trước.

5. Báo cáo bộ phận

 Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Tập đoàn gồm các bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh như sau:

	Đồng	Fluorit	Vonfram	Các bộ phận khác	Tổng cộng
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Năm 2024					
Doanh thu thuần bộ phận	1.484.480.457	1.332.361.607	11.427.563.238	91.923.425	14.336.328.727
Lợi nhuận/(lỗ) gộp của bộ phận	699.851.558	798.732.467	(620.357.011)	14.479.607	892.706.621
Chi phí không phân bổ					(814.036.345)
Thu nhập từ hoạt động tài chính					1.917.333.501
Chi phí tài chính					(2.284.396.141)
hần lợi nhuận trong công ty liên kết					30.316.644
Kết quả từ các hoạt động kinh doanh					(258.075.720)
Thu nhập khác					69.542.334
Chi phí khác					(745.036.300)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp					(653.028.964)
Lỗ thuần sau thuế					(1.586.598.650)
Năm 2023					
Doanh thu thuần bộ phận	1.043.540.141	1.419.520.569	11.429.312.414	200.880.363	14.093.253.487
Lợi nhuận/(lỗ) gộp của bộ phận	486.168.904	886.403.707	(593.894.393)	5.608.026	784.286.244
Chi phí không phân bổ					(876.752.056)
Thu nhập từ hoạt động tài chính					485.311.318
Chi phí tài chính					(2.195.843.856)
Phần lãi trong công ty liên kết					9.709.924
Kết quả từ các hoạt động kinh doanh					(1.793.288.426)
Thu nhập khác					181.078.732
Chi phí khác					(41.803.130)
Lợi ích thuế thu nhập doanh nghiệp					124.402.123
Lỗ thuần sau thuế					(1.529.610.701)

	Đồng	Fluorit	Vonfram	Các bộ phận khác	Tổng cộng
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024					
Tài sản của bộ phận	112.709.737	603.559.239	2.651.826.789	727.424.345	4.095.520.110
Tài sản không phân bổ					22.871.006.890
Tổng tài sản					26.966.527.000
Tổng nợ phải trả					14.802.833.484
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024					
Tài sản của bộ phận	120.738.052	636.460.125	7.791.061.067	1.480.157.965	10.028.417.209
Tài sản không phân bổ					30.343.938.904
Tổng tài sản					40.372.356.113
Tổng nợ phải trả					26.747.864.250
Năm 2024					
Chi tiêu vốn của bộ phận	645.508	1.149.000	9.578.277	-	11.372.785
Chi tiêu vốn không phân bổ					524.642.849
Khấu hao tài sản cố định của bộ phận	8.153.155	33.379.157	585.680.286	114.876.320	742.088.918
Khấu hao tài sản cố định không phân bổ					599.483.131
Chi phí trả trước dài hạn kết chuyển vào hoạt động sản xuất kinh doanh chung không phân bổ theo bộ phận					372.500.537
Năm 2023					
Chi tiêu vốn của bộ phận	3.941.759	-	9.611.114	-	13.552.873
Chi tiêu vốn không phân bổ					835.849.536
Khấu hao tài sản cố định của bộ phận	8.883.751	35.607.108	381.758.148	99.618.406	525.867.413
Khấu hao tài sản cố định không phân bổ					784.281.980
Chi phí trả trước dài hạn kết chuyển vào hoạt động sản xuất kinh doanh chung không phân bổ theo bộ phận					351.977.830

b

Bộ phận chia theo vùng địa lý

Tập đoàn gồm các bộ phận chia theo hoạt động vùng địa lý như sau:

	Việt Nam	Bỉ	Đức	Nhật Bản	Mỹ	Trung Quốc	Luxembourg	Các nước khác	Tổng cộng
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31/12/2024									
Doanh thu thuần bán ra ngoài	1.200.440.387	146.417.760	2.755.561.130	1.128.752.647	2.261.795.745	2.996.500.446	461.645.762	3.385.214.850	14.336.328.727
Tài sản của bộ phận	26.325.556.484	-	94.336.380	50.734.761	162.284.006	65.162.232	93.233.861	175.219.276	26.966.527.000
Chi tiêu vốn	288.237.892	-	170.194.164	-	-	54.755.919	-	22.827.659	536.015.634
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31/12/2023									
Doanh thu thuần bán ra ngoài	1.014.454.613	48.893.597	2.389.630.183	668.071.851	2.543.256.314	2.960.525.219	1.344.266.403	3.124.155.307	14.093.253.487
Tài sản của bộ phận	29.832.107.903	-	5.778.317.854	205.438.621	707.550.110	1.478.763.125	239.183.131	2.130.995.369	40.372.356.113
Chi tiêu vốn	723.972.060	-	93.299.974	-	-	22.086.722	-	10.043.653	849.402.409

6. Thoái vốn đầu tư ở công ty con

H.C. Starck Holding (Germany) GmbH (Đức) (“HCS”) và các công ty con cùng công ty liên kết

Vào ngày 29 tháng 5 năm 2024, MTC đã ký kết một thỏa thuận với Mitsubishi Materials Corporation (“MMC”) để chuyển nhượng toàn bộ lợi ích kinh tế của MTC tại HCS và tại các công ty con và các công ty liên kết của HCS (“Hợp đồng thoái vốn”). Vào ngày 17 tháng 12 năm 2024, việc bán 100% cổ phần tại HCS đã được hoàn tất. Ngoài ra, theo thỏa thuận tại Hợp đồng thoái vốn, trước ngày được chuyển nhượng cổ phần, vào ngày 10 tháng 12 năm 2024, HCS đã chuyển nhượng khoản đầu tư tại Nyobolt Limited (“Nyobolt”), một công ty Anh Quốc chuyên về công nghệ pin sạc nhanh dựa trên tungsten và niobium, cho Công ty TNHH The SHERPA (“Sherpa”), một công ty con của Masan Group - công ty mẹ cấp cao nhất của MTC, với giá 19,8 triệu USD.

Tại thời điểm chuyển nhượng, HCS có các công ty con và công ty liên kết được sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp như sau:

- ChemiLytics Beteiligungs GmbH (Đức)
- H.C. Starck GmbH (Đức)
- Chemische Fabriken Oker und Braunschweig AG (Đức)
- H.C. Starck Infrastructure GmbH & Co. KG (Đức)
- ChemiLytics GmbH & Co. KG (Đức)
- H.C. Starck Tungsten GmbH (Đức)
- H.C. Starck Nonferrous Metals Trading (Shanghai) Co. Ltd. (Trung Quốc)
- H.C. Starck Canada Inc. (Canada)
- H.C. Starck Tungsten GK (Nhật Bản)
- H.C. Starck Tungsten LLC (Mỹ)
- H.C. Starck Jiangwu Tungsten Specialities (Ganzhou) Co. Ltd. (Trung Quốc)
- Chemitas GmbH (Đức)
- Jiangwu H.C. Starck Tungsten Products Co., Ltd. (Trung Quốc), một công ty liên kết của HCS

Giao dịch này có các ảnh hưởng sau đây lên báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày chuyển nhượng:

	Giá trị ghi sổ Nghìn VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	373.361.501
Các khoản phải thu ngắn hạn	934.808.193
Hàng tồn kho – thuần	2.325.915.141
Tài sản ngắn hạn khác	166.412.450
Các khoản phải thu dài hạn	132.207.304
Tài sản cố định hữu hình – thuần	2.769.690.331
Tài sản cố định vô hình – thuần	2.691.189.975
Bất động sản đầu tư – thuần	630.721.518
Xây dựng cơ bản dở dang	250.781.755
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	239.674.491
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	(178.615.575)
Nợ ngắn hạn khác	(3.082.565.247)
Vay ngắn hạn	(365.520.456)
Vay dài hạn	(152.419.674)
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	(1.132.674.416)
Dự phòng phải trả dài hạn	(4.730.223.368)
Nợ dài hạn khác	(1.135.437)
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	(271.324.419)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	210.537.901
Tài sản và nợ phải trả thuần xác định được	810.821.968
Lỗ tại HCS từ việc bán Nyobolt cho Sherpa	(918.916.629)
Tổng tiền thu được sau khi trừ chi phí giao dịch	3.135.668.310
Lợi nhuận từ chuyển nhượng công ty con trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh 29) (= [3] + [2] - [1])	1.405.929.713
Xóa sổ tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến lỗ tính thuế của HCS khi thoái vốn (Thuyết minh 35)	(442.502.209)
Lợi nhuận ròng từ chuyển nhượng công ty con trong báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	963.427.504
Tổng tiền thu được sau chi phí giao dịch	3.135.668.310
Tiền và các khoản tương đương tiền của các công ty con được chuyển nhượng	(373.361.501)
Khoản tiền thuần tăng lên do thoái vốn đầu tư vào công ty con	2.762.306.809

7. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Tiền mặt	47.051	41.167
Tiền gửi ngân hàng	1.468.748.570	974.143.187
	1.468.795.621	974.184.354

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, một phần tiền trị giá 22.539 triệu VND (1/1/2024: 6.789 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn của các công ty con (Thuyết minh 22(a)).

8. Các khoản đầu tư tài chính

a Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Tiền gửi ngắn hạn	-	8.110.000

b Đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2024	1/1/2024			
	Giá trị ghi sổ Nghìn VND	Số lượng	% sở hữu	Giá trị ghi sổ Nghìn VND	Giá trị hợp lý Nghìn VND
Đầu tư góp vốn vào công ty liên kết Jiangwu H.C. Starck Tungsten Products Co. Ltd. (i) (Trung Quốc)	-		30%	211.552.770	(iii)
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác Nyobolt Limited (ii) (Cambridge, Vương quốc Anh)	-	755.161	21,5%	1.426.422.485	(iii)
	-			1.637.975.255	

(i) Công ty này là công ty liên kết sở hữu gián tiếp của Tập đoàn và đã được thanh lý trong năm cùng với HCS và các công ty con như trình bày tại Thuyết minh 1(b).

(ii) Vào ngày ngày 10 tháng 12 năm 2024, H.C.Starck Holding (Germany) GmbH (“HCS”) đã đã hoàn thành chuyển nhượng 100% cổ phần của Nyobolt Limited cho Sherpa, một công ty con của công ty mẹ cấp cao nhất.

(iii) Tập đoàn chưa xác định giá trị hợp lý của các công cụ tài chính này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các công cụ tài chính này và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các công cụ tài chính này có thể khác với giá trị ghi sổ.

9. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Phải thu của khách hàng chi tiết theo khách hàng lớn

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Bên thứ ba		
Khách hàng mua vonfram	393.731.920	1.299.986.401
Khách hàng mua fluorit	217.251.001	256.183.028
Khách hàng mua bismuth	63.895.004	67.259.118
Khách hàng mua đồng	113.962.739	41.780.462
Các khách hàng khác	879.107	3.604.622
	789.719.771	1.668.813.631

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 1 tháng 1 năm 2024, một phần khoản phải thu ngắn hạn được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn của các công ty con (Thuyết minh 22(a)).

10. Phải thu ngắn hạn và dài hạn khác

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Phải thu ngắn hạn khác		
Phải thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (a)	980.845.909	810.796.587
Phải thu bao thanh toán	-	18.987.603
Phải thu tiền bồi thường bảo hiểm (b)	9.653.040	9.132.771
Phải thu thuế nhập khẩu	2.075.867	1.988.552
Lãi tiền gửi	-	357.284
Phải thu ngắn hạn khác	579.267	48.823.691
	993.154.083	890.086.488

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Phải thu dài hạn khác		
Phải thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng từ UBND Tỉnh Thái Nguyên (c)	1.094.091.069	1.228.946.611
Nộp tiền ký quỹ cho Quỹ Bảo vệ Môi trường (d)	104.666.261	95.560.756
Tài sản phúc lợi xác định thuần	-	122.066.644
Phải thu dài hạn khác	582.827	582.827
	1.199.340.157	1.447.156.838

a. Khoản phải thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (“TCQKTKS”) tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 thể hiện tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bổ sung của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“NPM”), một công ty con của Công ty, cho giai đoạn từ năm 2015 và phí hành chính liên quan mà NPM đã nộp cho cơ quan có thẩm quyền dựa trên tính toán tạm thời của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (“TCĐCKSVN”) theo Công văn số 3724/ĐCKS-KTĐCKS ngày 28 tháng 12 năm 2018 (“Công văn 3724”) và sau đó là tính toán của Bộ Tài nguyên và Môi trường (“BT-NMT”) theo Quyết định số 1640/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 8 năm 2021 (“Quyết định 1640”).

NPM không đồng ý với khoản tiền bổ sung này và cơ sở của Công văn 3724 vì Ban Giám đốc NPM cho rằng công văn này là không hợp lý và không theo đúng các quy định hiện hành, bởi vì giá được sử dụng để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (“Giá tính TCQKTKS”) được dựa trên giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm tài nguyên khoáng sản thay vì giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp. Theo quy định tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 2 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về Thuế tài nguyên, nếu tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra, giá tính thuế tài nguyên là (=) giá bán sản phẩm công nghiệp trừ đi (-) chi phí chế biến phát sinh của công đoạn chế biến từ sản phẩm tài nguyên thành sản phẩm công nghiệp nhưng không thấp hơn giá tính thuế do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh quy định. Sản phẩm của NPM là sản phẩm công nghiệp mà giá tính thuế tài nguyên được xác định theo giá cao hơn giữa giá bán trừ (-) chi phí chế biến và giá tính thuế

do Ủy ban Nhân dân (“UBND”) tỉnh quy định. TCĐCKSVN đã không sử dụng giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp; mà sử dụng giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm tài nguyên khoáng sản - quặng vonfram (hàm lượng: 0,1%< WO3<0,3%). Trước ngày hiệu lực của Công văn 3724, NPM đã thanh toán TCQK-TKS sử dụng ước tính giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp theo Quyết định số 500/QĐ-BTNMT (“Quyết định 500”) do Bộ Tài Nguyên và Môi trường (“BTNMT”) ban hành ngày 4 tháng 3 năm 2015.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, BTNMT ban hành Quyết định số 1640/QĐ-BTNMT hay (“Quyết định 1640”) để phê duyệt TCQKTKS cho mỏ Núi Pháo, thay thế phê duyệt tạm thu TCQKTKS theo Quyết định 500 và Công văn 3724 mặc dù giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được xác định. Khi ban hành Quyết định 1640 này, BTNMT tiếp tục sử dụng giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho quặng vonfram (hàm lượng 0,1%< WO3<0,3%) thay vì sử dụng giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp mà bất cập của việc sử dụng giá này đã được NPM nêu rõ trước đây. Theo Điểm 3 Điều 15 Nghị định 67, đối với những trường hợp đang tạm thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, khi giá tính thuế tài nguyên do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh ban hành đang có hiệu lực và đúng quy định về giá khoáng sản nguyên khai để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thì được áp dụng chính thức, thay thế giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tạm thu trước đây. Ban Giám đốc NPM đánh giá rằng vì giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được xác định bởi UBND Tỉnh Thái Nguyên, Giá tính TCQKTKS làm căn cứ xác định TCQKTKS theo Quyết định 1640 chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

NPM cũng đã có nhiều công văn gửi các cấp có thẩm quyền nêu rõ vấn đề và tìm hướng giải quyết phù hợp cho vấn đề TCQKTKS của NPM. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 978/VP-CP-KTTH ngày 28 tháng 2 năm 2021, Công văn số 5987/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 8 năm 2021 và tiếp đó là chỉ đạo bổ sung của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 226/TB- VPCP ngày 16 tháng 6 năm 2023 (“Thông báo 226”), vấn đề TCQKTKS của NPM đang được Bộ Tài chính (“BTC”), BTNMT, UBND Tỉnh Thái Nguyên xem xét. Theo đó, TCQKTKS cho Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo sẽ được BTNMT xác định lại sau khi (1) UBND Tỉnh Thái Nguyên xác định và ban hành chính thức giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM; và (2) Bộ Tài chính ban hành khung giá tính thuế tài nguyên đối với quặng vonfram và UBND Tỉnh Thái Nguyên ban hành giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho quặng vonfram của NPM.

Như đề cập tại Thuyết minh 38 của báo cáo tài chính hợp nhất này, UBND Tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài chính Tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan chức năng có liên quan hiện đang phối hợp làm việc để xác định giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM.

Ban Giám đốc cho rằng bằng việc áp dụng giá được xác định trong Quyết định 500, NPM đã trích lập dự phòng đầy đủ cho các khoản nợ phải trả về TCQKTKS và khoản tiền tạm nộp trên đây sẽ được hoàn lại hoặc bù cho các khoản nợ phải trả về TCQKTKS trong tương lai dựa trên diễn giải của NPM về quy định pháp luật liên quan, bao gồm các quy định về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các quy định về thuế tài nguyên. Do đó, Tập đoàn đã kế toán khoản TCQKTKS nộp bổ sung và các khoản phí hành chính liên quan là khoản phải thu và chưa ghi nhận TCQKTKS tăng thêm theo Quyết định 1640 là nợ phải trả. Ban Giám đốc NPM tin rằng khoản phải thu này sẽ được thu hồi sau khi giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM được xác định chính thức.

- b. Đây là khoản bồi thường bảo hiểm phải thu từ các công ty bảo hiểm cho tổn thất do mất lợi nhuận phát sinh từ việc gián đoạn hoạt động kinh doanh của NPM trong thời gian từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 10 năm 2021. Số tiền bồi thường đã được xác nhận bởi các công ty bảo hiểm đầu mối và thu được một phần vào năm 2022 và năm 2023.
- c. Đây là các khoản phải thu Ngân sách Nhà nước liên quan đến chi phí đền bù giải phóng mặt bằng của Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo đã chi trả cho các hộ gia đình nằm trong vùng bị ảnh hưởng của dự án tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên. Khoản phải thu này có thể được bù trừ với tiền thuê đất hàng năm trong các năm sau này.
- d. Đây là khoản NPM phải ký quỹ cho Quỹ Bảo vệ Môi trường cho việc đóng cửa mỏ và nghĩa vụ phục hồi môi trường. Theo Quyết định số 1536/QĐ-BTNMT do BTNMT ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2019, kế hoạch phục hồi mỏ đòi hỏi phải tăng khoản ký quỹ lên 123.460 triệu VND. Cũng tại ngày này, khoản ký quỹ còn lại là 87.692 triệu VND đã được phê duyệt cho trả góp hàng năm trong suốt thời gian 10 năm kể từ năm 2019. Đối với các lần ký quỹ trong tương lai, tiền ký quỹ trả góp sẽ bao gồm yếu tố trượt giá căn cứ vào chỉ số giá tiêu dùng hàng năm theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015.

11. Hàng tồn kho

31/12/2024			1/1/2024	
	Giá gốc Nghìn VND	Dự phòng Nghìn VND	Giá gốc Nghìn VND	Dự phòng Nghìn VND
Hàng mua đang đi trên đường	56.673.072	-	187.237.570	-
Nguyên vật liệu	150.860.679	(15.311.866)	589.383.393	(25.751.564)
Công cụ và dụng cụ	487.233.173	-	878.801.429	(21.945.506)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	190.298.682	(22.629.126)	910.523.951	(50.955.174)
Thành phẩm	2.105.515.001	(55.886.342)	3.605.256.752	(94.732.782)
Hàng hóa	2.963.744	-	9.010.766	-
Hàng gửi đi bán	78.002.842	(10.164.130)	11.454.984	(728.221)
	3.071.547.193	(103.991.464)	6.191.668.845	(194.113.247)

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có 97.851 triệu VND nguyên vật liệu, 154.407 triệu VND chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, 428.799 triệu VND thành phẩm và 78.003 triệu VND hàng gửi đi bán (1/1/2024: 461.522 triệu VND nguyên vật liệu, 861.832 triệu

VND chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, 1.546.888 triệu VND thành phẩm và 11.455 triệu VND hàng gửi đi bán) được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

12. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa và vật kiến trúc Nghìn VND	Máy móc và thiết bị Nghìn VND	Dụng cụ văn phòng Nghìn VND	Phương tiện vận chuyển Nghìn VND	Tài sản khai thác khoáng sản khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	7.324.566.090	18.114.927.512	42.933.174	17.488.349	5.095.926.136	30.595.841.261
Tăng trong năm	8.758.802	85.707.685	-	-	-	94.466.487
Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dờ dang (Thuyết minh 15)	126.764	925.534.232	-	-	-	925.660.996
Thanh lý	-	-	-	(4.136.364)	-	(4.136.364)
Xóa sổ	-	(44.246.043)	-	-	-	(44.246.043)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	(61.436.766)	(54.105.271)	-	-	-	(115.542.037)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	(1.639.788.228)	(5.516.827.923)	-	-	-	(7.156.616.151)
Số dư cuối năm	5.632.226.662	13.510.990.192	42.933.174	13.351.985	5.095.926.136	24.295.428.149
Giá trị hao mòn lũy kế						
Số dư đầu năm	2.622.437.460	9.374.662.999	42.252.744	14.567.717	1.765.184.861	13.819.105.781
Khấu hao trong năm	295.051.452	662.642.033	256.227	1.098.225	111.933.542	1.070.981.479
Thanh lý	-	-	-	(4.136.364)	-	(4.136.364)
Xóa sổ	-	(20.914.606)	-	-	-	(20.914.606)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	(4.824.032)	(40.269.288)	-	-	-	(45.093.320)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	(578.884.915)	(3.808.040.905)	-	-	-	(4.386.925.820)
Số dư cuối năm	2.333.779.965	6.168.080.233	42.508.971	11.529.578	1.877.118.403	10.433.017.150
Giá trị còn lại						
Số dư đầu năm	4.702.128.630	8.740.264.513	680.430	2.920.632	3.330.741.275	16.776.735.480
Số dư cuối năm	3.298.446.697	7.342.909.959	424.203	1.822.407	3.218.807.733	13.862.410.999

Trong tài sản cố định hữu hình của Tập đoàn có các tài sản có nguyên giá là 154.478 triệu VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 744.402 triệu VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 9.621 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản nợ ngắn hạn nợ dài hạn, và trái phiếu dài hạn đã phát hành của các công ty con và Công ty (1/1/2024: 10.058 tỷ VND) (Thuyết minh 22(a) và Thuyết minh 22(b)).

13. Tài sản cố định vô hình

	Đất Nghìn VND	Phần mềm mã vi tính Nghìn VND	Quyền khai thác khoáng sản Nghìn VND	Chi phí triển khai (*) Nghìn VND	Tên thương hiệu Nghìn VND	Quan hệ với khách hàng Nghìn VND	Công nghệ Nghìn VND	Tài sản cố định vô hình khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Nguyên giá									
Số dư đầu năm	40.928.913	448.302.664	792.655.211	646.235.210	1.055.786.731	216.831.167	1.456.351.779	52.256.936	4.709.348.611
Tăng trong năm	-	3.564.170	-	-	-	-	-	-	3.564.170
Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 15)	-	2.541.397	-	-	-	-	-	-	2.541.397
Xóa sổ	-	(169.813.170)	-	-	-	-	-	-	(169.813.170)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	(589.006)	2.742.684	-	(7.157.321)	(11.693.272)	(2.401.495)	(16.129.694)	(98.910)	(35.327.014)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	(40.339.907)	(175.310.695)	-	(639.077.889)	(1.044.093.459)	(214.429.672)	(1.440.222.085)	(52.158.026)	(3.605.631.733)
Số dư cuối năm	-	112.027.050	792.655.211	-	-	-	-	-	904.682.261
Giá trị hao mòn lũy kế									
Số dư đầu năm	-	424.312.281	320.565.334	199.018.299	127.027.291	21.853.542	254.050.210	9.363.785	1.356.190.742
Khấu hao trong năm	-	10.846.406	37.767.190	36.988.135	36.529.098	6.284.399	73.056.939	3.708.510	205.180.677
Xóa sổ	-	(169.813.170)	-	-	-	-	-	-	(169.813.170)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	-	2.827.216	-	(3.627.155)	(2.812.164)	(483.798)	(5.624.234)	(140.829)	(9.860.964)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	-	(159.249.730)	-	(232.379.279)	(160.744.225)	(27.654.143)	(321.482.915)	(12.931.466)	(914.441.758)
Số dư cuối năm	-	108.923.003	358.332.524	-	-	-	-	-	467.255.527
Giá trị còn lại									
Số dư đầu năm	40.928.913	23.990.383	472.089.877	447.216.911	928.759.440	194.977.625	1.202.301.569	42.893.151	3.353.157.869
Số dư cuối năm	-	3.104.047	434.322.687	-	-	-	-	-	437.426.734

Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá 101.375 triệu VND đã được khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 348.897 triệu VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tài sản cố định vô hình có giá trị còn lại là 437 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản nợ ngắn hạn, nợ dài hạn, và trái phiếu dài hạn đã phát hành của

một công ty con và Công ty (1/1/2024: 502 tỷ VND) (Thuyết minh 22(a) và Thuyết minh 22(b)).

(*) Chi phí triển khai bao gồm các dự án đã hoàn thành liên quan đến các biện pháp khắc phục sự cố được sử dụng trong quy trình sản xuất của các công ty con.

14. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư cho thuê

	Nhà cửa và vật kiến trúc Nghìn VND	Đất Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	1.162.352.102	35.368.460	1.197.720.562
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	(16.689.095)	(391.724)	(17.080.819)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	(1.145.663.007)	(34.976.736)	(1.180.639.743)
Số dư cuối năm	-	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	494.800.399	-	494.800.399
Khấu hao trong năm	65.409.893	-	65.409.893
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	(10.292.067)	-	(10.292.067)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	(549.918.225)	-	(549.918.225)
Số dư cuối năm	-	-	-
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	667.551.703	35.368.460	702.920.163
Số dư cuối năm	-	-	-

Nguyên giá của bất động sản đầu tư được xác định theo giá trị hợp lý của tài sản tại ngày mua HCS.

15. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Số dư đầu năm	2.510.877.620	2.081.826.883
Tăng do hợp nhất kinh doanh	-	21.070.721
Tăng trong năm	479.944.352	752.584.087
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh 12)	(925.660.996)	(341.369.035)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình (Thuyết minh 13)	(2.541.397)	(2.378.738)
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 16)	(45.648.183)	(7.428.168)
Thanh lý	-	(569.478)
Xóa sổ và đưa vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm	(552.030.516)	-
Biến động khác	949.836	-
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	(5.836.222)	7.141.348
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	(250.781.755)	-
Số dư cuối năm	1.209.272.739	2.510.877.620

Trong năm, chi phí đi vay được vốn hóa vào xây dựng cơ bản dở dang trị giá 15 tỷ VND (2023: 103 tỷ VND).

Tại ngày báo cáo, chi phí xây dựng cơ bản dở dang của một công ty con có giá trị ghi sổ 1.089 tỷ VND (1/1/2024: 2.227 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay ngắn hạn và trái phiếu dài hạn đã phát hành của Tập đoàn (Thuyết minh 22(a) và 22(b)).

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Nhà xưởng, máy móc và thiết bị	172.812.110	1.609.459.652
Đền bù đất	431.771.817	412.261.236
Giải phóng mặt bằng, di dời cơ sở hạ tầng và các chi phí khác	229.070.605	216.434.930
Các đập chứa đuôi quặng	210.685.794	92.810.066
Các tài sản khác	164.932.413	179.911.736
	1.209.272.739	2.510.877.620

16. Chi phí trả trước dài hạn

	Chi phí đất trả trước và chi phí đền bù giải phóng mặt bằng Nghìn VND	Chi phí khai thác khoáng sản khác Nghìn VND	Chi phí phát sinh để có được hợp đồng (*) Nghìn VND	Chi phí trả trước khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Số dư đầu năm	1.227.286.643	1.821.116.958	112.247.550	123.042.680	3.283.693.831
Tăng trong năm	68.797.476	132.047.708	-	85.603.790	286.448.974
Chuyển từ chí phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 15)	-	-	-	45.648.183	45.648.183
Phân bổ trong năm	(77.192.506)	(172.487.998)	(6.185.542)	(116.634.491)	(372.500.537)
Số dư cuối năm	1.218.891.613	1.780.676.668	106.062.008	137.660.162	3.243.290.451

(*) Tháng 9 năm 2020, một công ty con phát sinh chi phí chấm dứt hợp đồng bao tiêu dài hạn với một khách hàng hiện hữu để có được một hợp đồng thuận lợi hơn với một khách hàng mới. Chi phí này là chi phí

phát sinh để có được hợp đồng, do đó được vốn hóa và phân bổ theo phương pháp mang tính hệ thống và phù hợp với việc chuyển giao hàng hóa theo hợp đồng mới này.

17. Phải trả người bán ngắn hạn

Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn và các bên liên quan

	Giá gốc và số có khả năng trả nợ	
	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Các bên liên quan		
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	1.140.246	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương	26.840.000	-
Các bên khác		
Jiangwu H.C. Stack Tungsten Products Co., Ltd	-	112.300.009
Các nhà cung cấp khác	438.001.312	972.762.950
	465.981.558	1.085.062.959

18. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Bên thứ ba		
Trả trước cho giao dịch bán sản phẩm Fluorit	-	732.742.579
Trả trước cho giao dịch bán sản phẩm Bismuth	-	251.506
Các khoản trả trước khác	25.532.553	24.167.550
	25.532.553	757.161.635

Khoản khách hàng trả tiền trước cho giao dịch bán Fluorit và Bismuth được cần trừ hàng tháng thông qua các lần giao hàng sau đó. Khoản khách hàng trả tiền trước cho giao dịch bán Fluorit chịu phí trả trước

theo điều khoản thỏa thuận và được công ty mẹ cấp trung và công ty mẹ cấp cao nhất bảo lãnh.

19. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	1/1/2024	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp/bù trừ trong năm	Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	31/12/2024
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Thuế phải nộp Nhà nước Việt Nam						
Thuế giá trị gia tăng	-	417.907.633	(417.907.633)	-	-	-
Thuế xuất nhập khẩu	1.190.523	195.350.611	(196.436.027)	-	-	105.107
Thuế thu nhập doanh nghiệp	9.219.864	211.786.110	(9.157.350)	-	-	211.848.624
Thuế bảo vệ môi trường	-	4.427.634	(4.427.634)	-	-	-
Thuế thu nhập cá nhân	6.627.771	71.672.030	(72.289.984)	-	-	6.009.817
Thuế tài nguyên	-	168.274.068	(168.274.068)	-	-	-
Các loại thuế khác	254.872	13.859.238	(13.383.034)	-	-	731.076
	17.293.030	1.083.277.324	(881.875.730)	-	-	218.694.624
Thuế phải nộp cho cơ quan thuế nước ngoài						
Thuế thu nhập doanh nghiệp	77.725.322	97.923.079	(93.024.977)	(374.878)	(82.248.546)	-
Các loại thuế khác	92.840.881	112.899.144	(107.899.092)	(1.473.904)	(96.367.029)	-
	170.566.203	210.822.223	(200.924.069)	(1.848.782)	(178.615.575)	-
	187.859.233	1.294.099.547	(1.082.799.799)	(1.848.782)	(178.615.575)	218.694.624

20. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Chi phí hoạt động	399.022.169	252.189.471
Tiền lãi vay phải trả	160.580.811	346.890.886
Trích trước chi phí thuê đất	56.091.971	112.468.333
Thuế và phí tài nguyên	97.996.628	15.690.196
Tiền thưởng	54.502.750	48.421.167
Phí tư vấn	-	21.698.007
Chi phí xây dựng phải trả	4.753.210	20.494.038
Trích trước chi phí tài chính khác	919.329	1.550.261
Chi phí phải trả khác	18.160.467	13.247.872
	792.027.335	832.650.231

21. Phải trả ngắn hạn khác

Phải trả ngắn hạn và dài hạn khác bao gồm các khoản sau:

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Phải trả cho Công ty TNHH Tầm nhìn Masan – công ty mẹ trực tiếp		
Phi thương mại (a)	-	2.511.785
Phải trả khác cho các bên khác		
Thư tín dụng trả ngay (UPAS LC) (b)	21.249.670	198.592.554
Phải trả khác – ngắn hạn	3.826.992	34.320.273
	25.076.662	235.424.612

- a. Khoản phải trả công ty mẹ trực tiếp không được đảm bảo, không chịu lãi và được thanh toán dựa trên thỏa thuận của các bên.
- b. Đây là các khoản phải trả các ngân hàng trong nước phát hành UPAS LC cho các công ty con của Tập đoàn. Số dư chưa thanh toán chịu lãi suất cố định trong thời hạn trả chậm từ 6 đến 9 tháng và được đảm bảo bằng một số khoản phải thu, một phần tài sản của dự án NPM, và cổ phiếu của Công ty do một bên liên quan nắm giữ.

Biến động các khoản UPAS LC này trong năm như sau:

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Số dư đầu năm	198.592.554	935.610.039
Tăng trong năm	57.948.630	277.084.598
Các khoản thanh toán	(235.291.514)	(1.016.521.246)
Lỗi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	2.419.163
Số dư cuối năm	21.249.670	198.592.554

22. Vay và trái phiếu phát hành

a

Vay và trái phiếu phát hành ngắn hạn

	1/1/2024	Biến động trong năm					31/12/2024
	Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ	Tăng	Thanh toán	Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Vay ngắn hạn	5.806.499.757	9.188.157.732	(11.346.740.296)	4.866.617	(2.435.653)	(365.520.456)	3.284.827.701
Trái phiếu dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 22(b))	1.995.283.917	4.716.083	(2.000.000.000)	-	-	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 22(b))	94.334.406	516.359.665	(240.108.728)	-	2.512.322	-	373.097.665
	7.896.118.080	9.709.233.480	(13.586.849.024)	4.866.617	76.669	(365.520.456)	3.657.925.366

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn tại ngày báo cáo hiện còn số dư như sau:

	31/12/2024			1/1/2024	
	Loại tiền	Lãi suất năm %	Nghìn VND	Lãi suất năm %	Nghìn VND
Khoản vay ngân hàng được đảm bảo (*) (**)	VND	6,00 - 8,11	556.286.554	6,90 - 9,50	895.504.746
Khoản vay ngân hàng được đảm bảo (*) (**)	USD	5,50 - 8,20	2.151.538.731	5,50 - 10,43	2.487.940.975
Khoản vay ngân hàng được đảm bảo (*)	EUR	-	-	3,50 + lãi suất biên	274.300.000
Khoản vay ngân hàng được đảm bảo (*)	CNY	-	-	4,15	34.938.669
Khoản vay ngân hàng không được đảm bảo	VND	5,20 - 5,90	272.701.174	4,10 - 5,40	221.224.465
Khoản vay ngân hàng không được đảm bảo	USD	7,30 - 8,40	304.301.242	4,50 - 8,28	163.683.395
Khoản vay ngân hàng không được đảm bảo	CNY	-	-	3,80 - 4,35	52.407.507
Khoản vay bên liên quan không được đảm bảo	VND	-	-	8,00	1.676.500.000
			3.284.827.701		5.806.499.757

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các khoản vay ngắn hạn này được đảm bảo bằng các tài sản đảm bảo sau:

- một phần các tài khoản ngân hàng của một công ty con (Thuyết minh 7); và/hoặc
- một phần khoản phải thu ngắn hạn của một công ty con (Thuyết minh 9); và/hoặc
- một số cổ phần Công ty phát hành do một bên liên quan nắm giữ; và/hoặc
- một phần tài sản cố định hữu hình, vô hình và xây dựng cơ bản dở dang của các công ty con (Thuyết minh 12, Thuyết minh 13 và Thuyết minh 15).

(**) Trong số dư của các khoản vay ngân hàng được đảm bảo tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có 1.151 tỷ VND (1/1/2024: 953 tỷ VND) là các khoản vay từ một ngân hàng trong nước là một công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất.

b Vay và trái phiếu phát hành dài hạn

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Vay và phát hành trái phiếu dài hạn	8.940.501.608	10.850.162.726
Khoản trái phiếu đến hạn trả trong vòng 12 tháng (Thuyết minh 22(a))	-	(1.995.283.917)
Khoản vay đến hạn trả trong vòng 12 tháng (Thuyết minh 22(a))	(373.097.665)	(94.334.406)
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	8.567.403.943	8.760.544.403

Điều khoản và điều kiện của vay và trái phiếu dài hạn tại ngày báo cáo như sau:

		Loại tiền	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Phát hành trái phiếu có đảm bảo	(i)	VND	8.198.117.852	10.280.610.082
Khoản vay ngân hàng có đảm bảo	(ii)	VND	502.545.756	475.218.238
Khoản vay ngân hàng không được đảm bảo		CNY	-	94.334.406
Khoản vay bên liên quan không được đảm bảo	(iii)	VND	239.838.000	-
			8.940.501.608	10.850.162.726

(i) Đây là trái phiếu không chuyển đổi do Công ty và NPM – một công ty con, phát hành với lãi suất được điều chỉnh mỗi sáu tháng và tính bằng trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của các ngân hàng tham chiếu có liên quan cộng biên độ 4,1% đến 5,25%/năm.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, trái phiếu không chuyển đổi bằng VND được đảm bảo bằng các tài sản đảm bảo sau:

- một số tài sản dài hạn của một công ty con (Thuyết minh 12, Thuyết minh 13 và Thuyết minh 15); và/hoặc
- một số cổ phiếu do Công ty phát hành thuộc sở hữu của một công ty liên quan; và/hoặc
- phần vốn góp thuộc sở hữu của một công ty con; và/hoặc
- bảo lãnh bởi công ty mẹ cấp cao nhất.

Giá trị phát hành trái phiếu có đảm bảo này được ghi nhận theo giá trị thuần sau khi trừ đi phí thu xếp phát hành trái phiếu.

(ii) Đây là các khoản vay một ngân hàng trong nước là một công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất, với lãi suất 9,3% - 12%/năm. Các khoản vay này được đảm bảo bằng một phần khoản phải thu ngắn hạn của một công ty con, một số cổ phiếu do Công ty phát hành thuộc sở hữu của một công ty liên quan, và một phần tài sản của một công ty con.

(iii) Đây là các khoản vay không được đảm bảo của một công ty con với các bên liên quan với lãi suất 4,3%/năm.

23. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận

a	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận		
	Thuế suất	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			
Tái xác định dự phòng trợ cấp hưu trí phải trả thuần	30%	-	297.826.332
Giá trị thuế của các khoản lỗ mang sang (*)	7,5% - 30%	-	446.264.329
Lãi chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ	5% - 30%	-	22.140.757
Quan hệ có từ trước – Lợi ích của hợp đồng với NPM	30%	-	8.018.272
Dự phòng hàng tồn kho	15%	22.742.529	19.128.896
Tài sản hữu hình mới được xác định từ hợp nhất kinh doanh (*)	15% - 30%	-	2.807.385
Chi phí phải trả, các khoản dự phòng và các khoản khác (*)	30%	-	33.870.408
Bù trừ		-	(773.892.819)
Tổng tài sản thuế thu nhập hoãn lại		22.742.529	56.163.560
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
Trữ lượng khoáng sản và trữ lượng địa chất	15%	473.642.209	489.936.081
Tài sản dài hạn	7,5% - 20%	237.161.072	151.833.739
Lỗ chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ	10% - 30%	9.815.063	42.441.627
Tài sản vô hình mới được xác định từ hợp nhất kinh doanh (*)	25% - 30%	-	824.760.181
Tài sản hữu hình mới được xác định từ hợp nhất kinh doanh (*)	15% - 30%	-	688.334.476
Đầu tư vào công ty liên kết	25%	-	53.271.287
Các khoản khác	10% - 30%	(135.903.080)	3.289.488
Bù trừ		-	(796.346.670)
Tổng thuế thu nhập hoãn lại phải trả		584.715.264	1.457.520.209

(*) Các khoản tài sản và nợ phải trả thuế thu nhập hoãn lại này chủ yếu phát sinh từ HCS và các công ty con. Các khoản mục này được trình bày trên cơ sở thuần do các công ty con có quyền hợp pháp được bù trừ tài sản thuế thu nhập hiện hành với nợ thuế thu nhập

hiện hành phải trả, và tài sản thuế thu nhập hoãn lại với thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan đến các khoản thuế thu nhập được áp bởi cùng một cơ quan quản lý thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế.

b Biến động các chênh lệch tạm thời trong năm

	1/1/2024	Được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	Được ghi nhận trong vốn chủ sở hữu	Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	31/12/2024
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Trữ lượng khoáng sản và trữ lượng địa chất	(489.936.081)	16.293.872	-	-	(473.642.209)
Tài sản dài hạn	(151.833.739)	(85.327.333)	-	-	(237.161.072)
(Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ	(20.300.870)	10.485.807	-	-	(9.815.063)
Tài sản từ quan hệ có trước hợp nhất kinh doanh	8.018.272	(4.009.136)	-	(4.009.136)	-
Tái xác định dự phòng trợ cấp hưu trí (**)	297.826.332	(171.710.209)	52.505.841	(178.621.964)	-
Giá trị thuế của các khoản lỗ mang sang	446.264.329	(289.022.745)	9.206.645	(87.767.290)	78.680.939
Tài sản vô hình được xác định từ hợp nhất kinh doanh	(824.760.181)	44.309.081	4.572.920	775.878.180	-
Tài sản hữu hình được xác định từ hợp nhất kinh doanh	(685.527.091)	64.891.851	10.734.328	609.900.912	-
Đầu tư vào công ty liên kết	(53.271.287)	(7.579.161)	45.990	60.804.458	-
Dự phòng hàng tồn kho	19.128.896	3.613.633	-	-	22.742.529
Chi phí phải trả, các khoản dự phòng và các khoản khác	53.034.771	74.734.565	(27.036.451)	(43.510.744)	57.222.141
	(1.401.356.649)	(343.319.775)	50.029.273	1.132.674.416	(561.972.735)

(**) Thuế thu nhập hoãn lại ghi nhận trong vốn chủ sở hữu bao gồm khoản thuế thu nhập hoãn lại liên quan của giá trị tái xác định nghĩa vụ phúc lợi xác định thuần – dự phòng trợ cấp hưu trí. Như trình

bày tại Thuyết minh 3(m)(iii), các khoản này được ghi nhận vào vốn chủ sở hữu dưới tài khoản “Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu” theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính.

24. Dự phòng phải trả dài hạn

Biến động của các khoản dự phòng trong năm như sau:

	Khôi phục hiện trường Nghìn VND	Quyền khai thác khoáng sản Nghìn VND	Quỹ hưu trí và phụ cấp khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Số dư đầu năm	119.203.315	379.258.631	5.009.183.851	5.507.645.797
Dự phòng tăng trong năm	5.626.396	7.491.728	163.037.149	176.155.273
Tái xác định dự phòng trợ cấp hưu trí (*)	-	-	(111.520.238)	(111.520.238)
Dự phòng sử dụng trong năm	-	(46.291.302)	(252.918.428)	(299.209.730)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	-	-	(77.558.966)	(77.558.966)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	-	-	(4.730.223.368)	(4.730.223.368)
Số dư cuối năm	124.829.711	340.459.057	-	465.288.768

(*) Như trình bày tại Thuyết minh 3(m)(iii), giá trị tái xác định nghĩa vụ phúc lợi xác định thuần – dự phòng trợ cấp hưu trí và khoản thuế thu nhập hoãn lại liên quan được ghi nhận vào vốn chủ sở hữu dưới tài khoản “Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu” theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính.

25. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Vốn chủ sở hữu thuộc về các chủ sở hữu của Công ty	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND	Nghìn VND
Số dư tại ngày 1/1/2023	10.991.554.200	1.098.259.892	(295.683.347)	(419.419.764)	675.544.001	3.031.229.349	15.081.484.331	165.954.443	15.247.438.774
(Lỗ)/lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	(1.575.884.320)	(1.575.884.320)	46.273.619	(1.529.610.701)
Tái xác định dự phòng trợ cấp hưu trí	-	-	-	-	(279.238.968)	-	(279.238.968)	-	(279.238.968)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	-	-	-	185.572.767	-	-	185.572.767	329.991	185.902.758
Số dư tại ngày 1/1/2024	10.991.554.200	1.098.259.892	(295.683.347)	(233.846.997)	396.305.033	1.455.345.029	13.411.933.810	212.558.053	13.624.491.863
(Lỗ)/lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	(1.638.456.685)	(1.638.456.685)	51.858.035	(1.586.598.650)
Tái xác định dự phòng trợ cấp hưu trí	-	-	-	-	157.877.355	-	157.877.355	-	157.877.355
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	-	-	-	23.309.096	-	-	23.309.096	5.400.370	28.709.466
Thay đổi do thoái vốn đầu tư vào công ty con	-	-	-	210.537.901	(554.182.388)	554.182.388	210.537.901	(271.324.419)	(60.786.518)
Biến động khác	-	-	-	-	-	(1.507.961)	(1.507.961)	1.507.961	-
Số dư tại ngày 31/12/2024	10.991.554.200	1.098.259.892	(295.683.347)	-	-	369.562.771	12.163.693.516	-	12.163.693.516

26. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

31/12/2024 & 1/1/2024		
	Số cổ phiếu	Nghìn VND
Vốn cổ phần được duyệt	1.099.155.420	10.991.554.200
Vốn cổ phần đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	1.099.155.420	10.991.554.200
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	1.099.155.420	10.991.554.200
Thặng dư vốn cổ phần	-	1.098.259.892

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh phần chênh lệch giữa số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu và mệnh giá cổ phiếu.

27. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu trong tương lai phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Trong vòng một năm	5.776.154	3.165.820
Trong vòng hai đến năm năm	55.995.093	29.125.572
	61.771.247	32.291.392

Ngoại tệ các loại

	31/12/2024		1/1/2024	
	Nguyên tệ	Tương đương Nghìn VND	Nguyên tệ	Tương đương Nghìn VND
USD	54.049.296	1.368.528.175	27.623.650	665.729.977
EUR	-	-	5.043.070	133.414.409
JPY	-	-	272.215.588	46.156.875
CNY	-	-	7.473.826	25.119.528
CAD	-	-	1.810.973	32.684.442
AUD	1.971	30.681	3.606	58.614

C

Nợ khó đòi đã xử lý

	31/12/2024 và 1/1/2024 Nghìn VND
Nợ khó đòi đã xử lý	30.294.111

d

Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

	31/12/2024 Nghìn VND	1/1/2024 Nghìn VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	163.544.492	2.921.356.599
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	9.185.115	68.050.399
	172.729.607	2.989.406.998

28. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế xuất khẩu.

29. Doanh thu hoạt động tài chính

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Lãi từ thoái vốn đầu tư vào công ty con (Thuyết minh 6)	1.405.929.713	-
Lãi chênh lệch tỷ giá	499.623.079	470.918.507
Lãi tiền gửi	8.894.929	12.298.730
Doanh thu hoạt động tài chính khác	2.885.780	2.094.081
	1.917.333.501	485.311.318

30. Chi phí tài chính

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Chi phí lãi vay	1.371.669.159	1.503.015.894
Chi phí đi vay	75.517.820	53.852.779
Lỗ chênh lệch tỷ giá	579.099.986	367.730.633
Chi phí tài chính khác	258.109.176	271.244.550
	2.284.396.141	2.195.843.856

31. Chi phí bán hàng

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Cước phí vận chuyển	185.024.612	175.270.055
Chi phí dịch vụ mua ngoài	36.210.171	43.742.358
Chi phí khấu hao	6.685.634	8.400.657
Chi phí lương	61.247.688	62.256.008
Chi phí khác	72.541.279	87.510.490
	361.709.384	377.179.568

32. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Chi phí lương	322.828.538	324.611.957
Chi phí dịch vụ mua ngoài	77.155.510	84.100.080
Chi phí khấu hao	25.444.294	57.652.334
Dụng cụ văn phòng	7.112.336	3.209.345
Chi phí khác	19.786.283	29.998.772
	452.326.961	499.572.488

33. Thu nhập khác

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Lãi từ giao dịch mua giá rẻ từ hợp nhất kinh doanh	-	117.106.706
Lãi do bán phế liệu	12.275.377	13.933.366
Lãi do thanh lý tài sản cố định	981.818	554.545
Thu nhập khác	56.285.139	49.484.115
	69.542.334	181.078.732

34. Chi phí khác

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Lỗ do xóa sổ xây dựng cơ bản dở dang	544.950.624	-
Các khoản phạt thuế	1.933.510	18.015.494
Tiền ủng hộ từ thiện	100.000.000	-
Các khoản khác	98.152.166	23.787.636
	745.036.300	41.803.130

35. Thuế thu nhập

a Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Chi phí thuế TNDN hiện hành		
Năm hiện hành	309.656.205	56.633.077
Dự phòng thiếu trong những năm trước	52.984	356.692
	309.709.189	56.989.769
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN thu nhập hoãn lại		
Hoàn nhập chênh lệch tạm thời	(99.182.434)	(169.185.142)
Ghi giảm/(hoàn nhập) tài sản thuế thu nhập hoãn lại	442.502.209	(12.206.750)
	343.319.775	(181.391.892)
Chi phí/(lợi ích) thuế thu nhập doanh nghiệp	653.028.964	(124.402.123)

b Đối chiếu thuế suất thực tế

	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Lỗi kế toán trước thuế	(933.569.686)	(1.654.012.824)
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	(186.713.937)	(330.802.565)
Chi phí không được khấu trừ thuế	79.947.016	3.538.801
Ưu đãi thuế	-	(9.205.132)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với công ty con	(19.791.631)	(7.739.568)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với thu nhập khác và ghi nhận thuế hoãn lại	(41.121.301)	4.514.359
Sử dụng lỗ tính thuế	(49.941)	(55.336)
Dự phòng thiếu trong những năm trước	52.984	356.692
Ghi giảm/(hoàn nhập) tài sản thuế thu nhập hoãn lại	442.502.209	(12.206.750)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận đối với lỗ tính thuế	130.216.171	68.577.140
Biến động chênh lệch tạm thời không được ghi nhận	247.987.394	158.620.236
	653.028.964	(124.402.123)

c Thuế suất áp dụng

Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế. Các công ty con của Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập theo quy định hiện hành. Các công ty con của Công ty được hưởng các ưu đãi thuế khác nhau, theo đó các công ty con này được hưởng thêm các miễn giảm thuế như sau:

- MTC – một công ty con được hưởng các ưu đãi thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 10%) áp dụng cho dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam.
- NPM – một công ty con được hưởng các ưu đãi thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 15%) áp dụng cho hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản đối với các sản phẩm khoáng sản không phải vàng tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam.

Tất cả các ưu đãi về miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp nêu trên sẽ không áp dụng với thu nhập khác, thu nhập khác sẽ chịu mức thuế suất 20%.

HCS và các công ty con của HCS hoạt động chủ yếu tại Đức, Canada, Trung Quốc.

- Các công ty có trụ sở tại Đức có hình thức pháp lý là công ty cổ phần phải chịu mức thuế thu nhập doanh nghiệp 15% cộng với khoản phụ thu thuế với mức 5,5% (phụ thu thuế đoàn kết cộng đồng – solidarity surcharge). Do đó, tổng thuế suất phải nộp là 15,825%. Các công ty này cũng phải nộp thuế Thương mại (Trade tax), bằng thuế suất cơ bản (uniform tax rate) 3,5% (mức thuế cơ sở) nhân với mức thuế suất địa phương tùy thuộc vào vị trí của trụ sở công ty. Mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là tổng thuế suất và thuế mặt dịch, trung bình xấp xỉ 30%;
- H.C. Starck Jiangwu Tungsten Specialities (Ganzhou), Co., Ltd chịu mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 15% áp dụng cho doanh nghiệp sản xuất có vốn đầu tư nước ngoài và thành lập tại Cám Châu, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc;
- H.C. Starck Canada Inc. chịu mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho doanh nghiệp Canada, xấp xỉ 25%.

d Các vấn đề thuế tiềm tàng

Luật thuế và việc áp dụng luật thuế tại một số quốc gia nơi Công ty và các công ty con hoạt động phụ thuộc vào việc diễn giải và có thể thay đổi theo thời gian. Số liệu quyết toán thuế có thể tùy thuộc vào kết quả kiểm tra và thanh tra của các cơ quan thuế khác nhau. Các cơ quan này có thẩm quyền phạt và ấn định mức lãi chậm nộp. Thực tế này có thể dẫn đến rủi ro tiềm tàng về thuế cho Công ty và các công ty con. Ban Giám đốc tin rằng, Công ty và các công ty con đã trích lập dự phòng đầy đủ cho các khoản thuế phải nộp dựa trên những diễn giải về luật thuế của họ, bao gồm các quy định về chống chuyển giá và cách tính thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập hoãn lại phải trả. Tuy nhiên, các cơ quan thuế có thẩm quyền có thể có những cách diễn giải luật khác nhau.

36. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lỗ cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được dựa trên số lỗ phân bổ cho cổ đông phổ thông là 1.638.457 triệu VND (2023: lỗ phân bổ cho cổ đông phổ thông là 1.575.884 triệu VND) và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền là 1.099.155.420 cổ phiếu (2023: 1.099.155.420 cổ phiếu), chi tiết như sau:

a

Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông

	2024	2023
Lỗ thuần trong năm (Nghìn VND)	(1.586.598.650)	(1.529.610.701)
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông không kiểm soát (Nghìn VND)	51.858.035	46.273.619
Lỗ thuần thuộc về cổ đông phổ thông (Nghìn VND)	(1.638.456.685)	(1.575.884.320)
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm (cổ phiếu)	1.099.155.420	1.099.155.420
Lỗ cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	(1.491)	(1.434)

b

Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền

	2024	2023
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12	1.099.155.420	1.099.155.420

c

Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm.

37. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư và giao dịch với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm Tập đoàn có số dư và các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan.

a

Số dư với các bên liên quan

Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn có các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“TCB”) theo các điều khoản giao dịch thông thường, công ty liên kết của công ty mẹ cao cấp nhất, theo các điều khoản giao dịch thông thường.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, công ty mẹ cấp trung, công ty mẹ trực tiếp, các công ty con của công ty mẹ cấp cao nhất, các công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất lần lượt nắm giữ 5.263.638 triệu VND (1/1/2024: 6.989.094 triệu VND) trái phiếu đã phát hành của Tập đoàn.

b

Giao dịch với các bên liên quan

Bên liên quan	Bản chất của giao dịch	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Công ty mẹ cấp cao nhất			
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“MSN”)	Khoản vay nhận được	2.173.600.000	842.500.000
	Khoản vay đã trả	3.150.262.000	423.240.000
	Chi phí lãi vay	78.527.544	83.193.934
	Mua dịch vụ	3.041.460	1.055.783
Công ty mẹ cấp trung			
Công ty TNHH Zenith Investment	Lãi trái phiếu (i)	641.096	3.895.890
Công ty mẹ trực tiếp			
Công ty TNHH Tầm nhìn Masan (“MH”)	Khoản vay nhận được	1.848.500.000	501.000.000
	Khoản vay đã trả	2.308.500.000	41.000.000
	Chi phí lãi vay	51.206.252	20.200.548
	Lãi trái phiếu (i)	58.796.219	99.621.488

Bên liên quan	Bản chất của giao dịch	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Công ty con của công ty mẹ cấp cao nhất			
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Mua hàng hóa	1.181.923	1.227.248
	Mua dịch vụ	-	122.030
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Lãi trái phiếu (i)	427.966.828	173.591.303
	Mua hàng hóa	1.021.359	460.199
Công ty TNHH MTV Masan Brewery Distribution	Mua hàng hóa	5.040	267.209
Công ty TNHH The SHERPA	Lãi trái phiếu (i)	7.690.240	38.386.553
	Tiền thu được từ bán khoản đầu tư	502.326.000	-
	góp vốn vào đơn vị khác		
Công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất			
TCB và công ty con	Chi phí lãi vay	137.273.156	127.699.211
	Lãi trái phiếu (i)	22.930.804	27.047.001
	Khoản vay nhận được	1.881.834.936	2.176.950.040
	Khoản vay đã trả	1.649.270.679	1.848.003.968
	Khoản trái phiếu phát hành (TCB là đơn vị tư vấn phát hành)	-	5.800.000.000
	Khoản trái phiếu đã trả (TCB là đơn vị tư vấn phát hành)	2.000.000.000	5.800.000.000
Công ty liên kết (từ ngày 1/1/2024 đến ngày 17/12/2024)			
Jiangwu H.C. Starck Tungsten Products Co. Ltd	Mua hàng hóa	1.873.522.437	2.035.428.709
Cán bộ quản lý chủ chốt			
	Lương, thưởng và các phúc lợi khác (ii)	24.572.535	23.378.841

(i) Trái phiếu đã được niêm yết và bán rộng rãi cho các nhà đầu tư theo các thỏa thuận thu xếp giao dịch.

Trong thù lao cho Cán bộ quản lý chủ chốt, thù lao thực tế của Hội đồng Quản trị, lương và thưởng cho từng thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty và Tổng Giám đốc của Công ty trong năm như sau:

(ii) Các thành viên trong Hội đồng Quản trị không được hưởng bất cứ khoản thù lao nào trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Tên	Chức vụ	2024 Nghìn VND	2023 Nghìn VND
Hội đồng quản trị			
Ông Danny Le	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	-	-
Ông Nguyễn Thiều Nam	Phó Chủ tịch thứ nhất	-	-
Ông Ashley James McAleese	Thành viên Hội đồng Quản trị		
Ông Craig Richard Bradshaw	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	-
Ông Tadakazu Ohashi	Thành viên Hội đồng Quản trị	-	-
Bà Nguyễn Thu Hiền	Thành viên độc lập	-	-
Tổng Giám đốc			
Ông Craig Richard Bradshaw	Tổng Giám đốc (*)	24.572.535	23.378.841

(*) Lương và thưởng cho Tổng Giám đốc của Công ty trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và 31 tháng 12 năm 2023 được chi trả bởi một công ty con của Công ty.

38. Nợ tiềm tàng

Như đã trình bày tại Thuyết minh 10(a), vào ngày 23 tháng 8 năm 2021, BTNMT ban hành Quyết định số 1640 phê duyệt TCQKTKS cho mỏ Núi Pháo, thay thế phê duyệt tạm thu TCQKTKS theo Quyết định 500 và Công văn 3724 mặc dù giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được xác định. Khi ban hành Quyết định 1640 này, BTNMT tiếp tục sử dụng giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho tài nguyên khoáng sản - quặng vonfram (hàm lượng $0,1\% < WO_3 < 0,3\%$) thay vì sử dụng giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp mà vấn đề này đã được NPM, một công ty con, nêu rõ trước đây. Giá tính TCQKTKS chính thức theo Quyết định 1640 là 1.831.085 đồng/tấn trong khi Giá tính TCQKTKS tạm thu theo Quyết định 500 là 775.026 đồng/tấn. Ngày 6 tháng 10 năm 2021, NPM nhận được Thông báo số 3937/TB-CTTNG về việc nộp TCQKTKS của Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên. Thông báo này nhằm thông báo cho NPM về TCQKTKS phải nộp thêm theo Quyết định 1640, trong đó TCQKTKS phải nộp thêm do áp dụng các mức giá tính TCQKTKS khác nhau trong giai đoạn từ 2015 đến 2021 là 394,5 tỷ VND. Ngày 8 tháng 12 năm 2021, Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên đã có Công văn số 4883/CTTNG-QLN yêu cầu NPM nộp TCQKTKS là 125,8 tỷ VND tương ứng với số TCQKTKS phải nộp còn thiếu cho năm 2021, kèm theo lãi chậm nộp là 4,1 tỷ VND.

Sau khi Quyết định 1640 được ban hành, NPM đã gửi nhiều công văn đến Thủ tướng Chính phủ và BTNMT để đề xuất tạm thời chưa thực hiện thu bổ sung thu TCQKTKS theo Quyết định 1640 và yêu cầu xác định lại TCQKTKS áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM.

Ban Giám đốc tin rằng NPM đã trích lập dự phòng đầy đủ cho các khoản nợ phải trả về TCQKTKS dựa trên diễn giải của NPM về quy định pháp luật liên quan, bao gồm các quy định về TCQKTKS và quy định về thuế tài nguyên. Do đó, Ban Giám đốc NPM đã gửi công văn lên cơ quan quản lý các cấp để nêu rõ vấn đề và xin giải quyết phù hợp cho việc xác định TCQKTKS của NPM.

Trong năm 2021, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 978/VPCP-KTTH ngày 8 tháng 2 năm 2021 và Công văn số 5987/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 8 năm 2021, vụ việc đang được Bộ Tài chính, BTNMT, UBND Tỉnh Thái Nguyên và Sở Tài chính (“STC”) Tỉnh Thái Nguyên xem xét để báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Kinh tế Quốc hội. Năm 2022, các cơ quan liên quan của trung ương và của

tỉnh, thông qua cuộc họp do TCĐCKSVN chủ trì, đã thống nhất xác định có bất cập về giá tính thuế tài nguyên làm căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho dự án khai thác khoáng sản Núi Pháo. Trên cơ sở đó, UBND Tỉnh Thái Nguyên đã và đang làm việc với Bộ Tài chính và BTNMT để tìm kiếm đơn vị tư vấn kỹ thuật, đồng thời chỉ đạo Sở Tài chính Tỉnh Thái Nguyên phối hợp với các sở, ngành liên quan của địa phương hoàn thiện thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn kỹ thuật phù hợp để xây dựng cơ chế xác định giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM. NPM đã nhận được chỉ đạo tiếp theo của Phó Thủ tướng Chính phủ theo Thông báo số 226/TB-VPCP, theo đó, TCQKTKS cho Dự án khai thác khoáng sản Núi Pháo sẽ được BTNMT xác định lại sau khi (1) UBND Tỉnh Thái Nguyên xác định và ban hành chính thức giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM; và (2) Bộ Tài chính ban hành khung giá tính thuế tài nguyên đối với quặng vonfram và UBND Tỉnh Thái Nguyên ban hành giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho quặng vonfram của NPM. Tại thời điểm phát hành báo cáo này, UBND Tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài chính Tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan chức năng các cấp có liên quan vẫn đang phối hợp làm việc để xác định giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM.

Ban Giám đốc NPM đánh giá rằng vì giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được UBND Tỉnh Thái Nguyên xác định, cho nên giá tính TCQKTKS làm căn cứ xác định TCQKTKS theo Quyết định 1640 chưa phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Do đó, NPM tin rằng khi giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM được ban hành, TCQKTKS chính thức của mỏ Núi Pháo cho giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2024 sẽ được xác định lại, và thay thế số TCQKTKS như đã phê duyệt tại Quyết định 1640. Quan điểm này của Ban Giám đốc được xác nhận trong Thông báo 226.

Kết quả cuối cùng của vấn đề TCQKTKS này hiện nay vẫn chưa có và phụ thuộc vào việc giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM được xác định và Bộ TNMT có chấp thuận tính toán lại TCQKTKS tại Quyết định 1640 theo giá tính thuế tài nguyên đó khi được xác định. Do đó, Tập đoàn chưa ghi nhận TCQKTKS bổ sung theo Quyết định 1640 là nợ phải trả trong báo cáo tài chính hợp nhất này.

39. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Ngày 28 tháng 2 năm 2025

Người lập:	Người kiểm tra:	Người duyệt:
		
Nguyễn Thị Thanh Mai Kế toán trưởng	Nguyễn Huy Tuấn Giám đốc Tài chính	 Ashley James McAleese Tổng Giám đốc



| THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn và sứ mệnh	246
Hồ sơ Công ty	247
Lịch sử hình thành và phát triển	248
Tài sản chính của Công ty	252
Sản phẩm của Công ty	254
Thông tin cổ đông	264

TẦM NHÌN VÀ SỨ MỆNH



TẦM NHÌN

Trở thành nhà cung ứng hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao, đóng vai trò quan trọng trong đổi mới sáng tạo toàn cầu.



SỨ MỆNH

Chúng tôi hướng tới trở thành đối tác lâu dài, tin cậy của các ngành công nghiệp công nghệ cao, ở đó sản phẩm của chúng tôi đóng vai trò cốt lõi trong việc phát triển và định hình tương lai thế giới. Thông qua việc ứng dụng các vật liệu tiên tiến, chúng tôi sẽ tạo ra những giải pháp đột phá, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao năng suất nhằm mang lại kết quả vượt trội cho tất cả đối tác và các bên liên quan.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tôn trọng

Chúng tôi tin rằng việc quan tâm đến con người, môi trường và cộng đồng sẽ mang lại mối quan hệ bền vững, cùng phát triển.

Đổi mới

Chúng tôi nỗ lực làm việc và đổi mới để tạo ra kết quả xuất sắc nhất.

Kết quả

Chúng tôi cam kết mang lại kết quả vượt ngoài mong đợi.



HỒ SƠ CÔNG TY

Tên Công ty

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài

Masan High-Tech Materials Corporation

Tên viết tắt

Masan High-Tech Materials

Trụ sở chính

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại

+84 28 6256 3862

Fax

+84 28 3827 4115

Website

www.masanhightechmaterials.com

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số 0309966889 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 4 năm 2010, sửa đổi lần thứ 22 ngày 20 tháng 01 năm 2025.

Vốn điều lệ

10.991.554.200.000 đồng

Mã chứng khoán trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX): **MSR**

BA TRỤ CỘT TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



ĐỔI MỚI SÁNG TẠO



KIẾN TẠO GIẢI PHÁP CHO KHÁCH HÀNG

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Công ty được thành lập ngày 27/4/2010 với mục tiêu thực hiện hoạt động khai thác khoáng sản của Tập đoàn Masan. Dưới đây là các dấu mốc ấn tượng trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

2011

- Thúc đẩy phát triển Dự án Núi Pháo.
- Tháng 12/2011, Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia công nhận kết quả chuyển đổi cấp trữ lượng và cấp tài nguyên cho Dự án Núi Pháo.

2013

Tháng 8/2013, Công ty nhận Giấy chứng nhận Đầu tư số 41122000131 do Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp.

2012

Tháng 2/2012, Dự án Núi Pháo được Bộ Công thương chính thức phê duyệt thiết kế mô cơ sở.

2014

- Dự án Núi Pháo bắt đầu sản xuất thương mại các sản phẩm Ôxít Vonfram và Tinh quặng Đồng từ ngày 1/3/2014, Florit cấp axít từ ngày 1 tháng 6, và Tinh quặng Bismut từ ngày 1/9/2014.
- Thành lập Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo – H.C. Starck (“NHTCM”), một liên doanh với H.C. Starck GmBH của Đức để xây dựng và vận hành Nhà máy Tinh luyện Vonfram tiên tiến tại Việt Nam.

2015

- Công ty đạt kỷ lục về sản lượng đối với tất cả 4 dòng sản phẩm. NHTCM trình hồ sơ và được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao vào ngày 24 tháng 4.
- Nhà máy NHTCM đạt được công suất thiết kế và vận hành thử nghiệm thành công. Các sáng kiến tăng cường sản xuất và tăng hiệu quả hoạt động được thực thi.
- Tháng 9/2015, Công ty đăng ký giao dịch thành công cổ phiếu do Công ty phát hành trên sàn UPCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Tháng 9/2015, Công ty đăng cai tổ chức Hội nghị Thường niên lần thứ 28 của Hiệp hội Công nghiệp Vonfram Quốc tế (ITIA) với sự tham dự của hơn 120 đại biểu quốc tế.

2016

- Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ nhất sau khi đăng ký cổ phiếu của Công ty ngày 22/4/2016 được đánh giá là mã chứng khoán tiềm năng trên sàn UPCOM của Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Sản xuất thương mại sản phẩm Bismut xi măng vào ngày 1/7/2016.
- Triển khai các sáng kiến và đầu tư đổi mới quy trình và công nghệ, tiết kiệm chi phí, thay đổi quy trình nghiệp vụ và xây dựng các mối liên kết, hợp tác với NHTCM đã đạt sản lượng và doanh thu vượt bậc đối với sản phẩm hóa chất vonfram giá trị gia tăng.
- Tháng 12, Tập đoàn Masan, thông qua việc sở hữu các công ty con, thành công thực hiện chào mua cổ phiếu của Công ty, qua đó cho phép Tập đoàn Mount Kellett và tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty lên 93,78%, trả tiền cho vòng tiếp theo của vốn chiến lược và tăng trưởng.

2017

- Việc nâng cấp chu trình tuyển trọng lực Vonfram giúp tăng tỷ lệ thu hồi Vonfram lên 67% và vẫn còn khả năng cải thiện thông qua các biện pháp tối ưu hoá.
- Giá của tất cả các sản phẩm đều tăng đáng kể cùng với việc nâng cao hiệu suất sản xuất đã giúp Công ty đạt được kết quả kỷ lục trên tất cả các mặt từ sản xuất, doanh thu đến lợi nhuận ròng.
- Công ty được công nhận là thương hiệu toàn cầu, nhờ các sản phẩm chất lượng cao và đáng tin cậy. Số lượng đơn đặt hàng của các khách hàng mới đối với sản phẩm của Công ty tiếp tục vượt mức cung.
- Bắt đầu mua nguyên liệu thô Vonfram từ bên thứ ba để phục vụ sản xuất của Nhà máy NHTCM.

2018

- Năm 2018, mua lại 49% phần vốn góp của H.C. Starck GmbH tại NHTCM với tổng số tiền là 29,1 triệu USD. Sau khi mua lại, NHTCM được đổi tên thành Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC).
- Tăng cường việc mua sắm nguyên liệu thô của bên thứ ba lên trên 300% để tối đa hóa sử dụng tại Nhà máy MTC cũng như đáp ứng các nhu cầu ngày càng tăng của các sản phẩm hóa chất vonfram.
- Công ty đạt được kết quả kỷ lục trên tất cả các mặt từ sản xuất, doanh thu đến lợi nhuận ròng.

2019

- Ký hợp đồng mua lại nền tảng kinh doanh Vonfram của H.C. Starck Group GmbH - nhà sản xuất bột kim loại vonfram và vonfram các-bua công nghệ cao hàng đầu thế giới.
- Tháng 12/ 2019, MTC nhận Quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đầu tư, theo đó công suất của ST là 1.067 tấn/năm, công suất của APT là 8.278 tấn/năm, công suất của BTO/YTO là 5.000 tấn/năm tùy thuộc vào kế hoạch sản xuất và phẩm cấp.
- Tháng 12/ 2019, MTC được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận "Doanh nghiệp Công nghệ cao".

2020

- Tháng 6/2020, thông qua MTC, Công ty hoàn thành việc mua lại nền tảng kinh doanh Vonfram của H.C. Starck Group GmbH.
- Cũng trong tháng 6/2020, cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty phê duyệt việc đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (MHT). Việc đổi tên chính thức có hiệu lực từ ngày 06/08/2020 sau khi Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 17.
- Tháng 12/2020, hoàn thành chào bán cổ phần riêng lẻ cho Mitsubishi Materials Corporation (MMC), đưa MMC trở thành cổ đông chiếm 10% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.

2021

- Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa mới của Công ty.
- Việc thực hiện sáp nhập nền tảng kinh doanh Vonfram của H.C. Starck Group GmbH phát huy hiệu quả, Công ty đạt doanh thu thuần 13.564 tỷ đồng trong năm 2021.

2022

- Công ty phối hợp cùng Diễn đàn khoáng sản công nghiệp IMFORMED (Industrial Mineral Forum & Research Ltd) tổ chức thành công Diễn đàn Flourine Quốc tế. Đây là lần đầu tiên Diễn đàn được tổ chức tại Việt Nam.
- Tháng 7/2022, H.C. Starck Tungsten (HCS), công ty con của Masan High-Tech Materials (MHT) công bố ký kết thỏa thuận đầu tư 45 triệu bảng Anh (tương đương 52 triệu Euro) cho 15% vốn chủ sở hữu trên cơ sở cổ phần pha loãng hoàn toàn của Nyobolt Limited (Nyobolt), một công ty chuyên cung cấp giải pháp pin Li-ion sạc nhanh.

2023

- Tháng 7/2023, H.C. Starck Tungsten Powders (H.C. Starck), Công ty thành viên của Masan High-Tech Materials hoàn tất thỏa thuận mua lại Chemitas – nhà cung cấp dịch vụ kho vận, quản lý năng lượng và quản lý chất thải tại Goslar, Đức. Đây là bước đi chiến lược giúp H.C. Starck kiểm soát toàn bộ chuỗi cung ứng Vonfram, tăng cường năng lực sản xuất và hậu cần, đồng thời phù hợp với chiến lược kiến tạo các giải pháp toàn diện cho khách hàng toàn cầu.
- Tháng 12/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã thông qua Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 100%.
- Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo chuẩn bị các thủ tục cần thiết để khai thác phần trữ lượng hầm lò 28 triệu tấn trong tổng số trữ lượng 83 triệu tấn của mỏ Núi Pháo, và thăm dò khu vực khoáng sản Vonfram đa kim Núi Chiêm.
- Công ty TNHH Vonfram Masan chuẩn bị các thủ tục cần thiết để xây dựng nhà máy tái chế phế liệu Vonfram lớn nhất khu vực Đông Nam Á đặt tại Thái Nguyên.

2024

- Công ty hoàn tất hợp đồng với nhà thầu khai thác và nhà thầu cung cấp dịch vụ nổ mìn mới, giúp giảm tới 10% chi phí khai thác so với nhà thầu trước đó và giúp tối ưu hóa hoạt động khai thác.
- Công ty thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP ("Vimico") trực thuộc Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam ("Vinacomin") để trở thành nhà cung cấp tinh quặng đồng và tinh quặng sunphua chính cho hai nhà máy luyện đồng cathode của Vimico tại Lào Cai.
- Tháng 12/2024, Công ty hoàn tất thương vụ bán 100% cổ phần H.C. Starck với giá 134,5 triệu USD cho Mitsubishi Materials Corporation, đồng thời chính thức kích hoạt thỏa thuận bao tiêu APT và Oxit Vonfram dài hạn giữa hai bên, đảm bảo khả năng tiêu thụ ổn định cho các sản phẩm này.
- Công ty TNHH Vonfram Masan tiếp tục được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy Chứng nhận "Doanh nghiệp Công nghệ cao", có hiệu lực đến tháng 12/2029.

TÀI SẢN CHÍNH CỦA CÔNG TY



Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPMC)



Mỏ Núi Pháo được vận hành bởi Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“NPMC”) - là Công ty con do Masan High-Tech Materials sở hữu 100%. Mỏ Núi Pháo nằm trên địa bàn ba xã/thị trấn (Hà Thượng, Tân Linh và Hùng Sơn) của huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Nhà máy cách Hà Nội khoảng 80km và có thể tiếp cận bằng đường cao tốc. Hệ thống đường bộ và đường sắt kết nối mỏ với các cảng gần nhất của Hải Phòng và Quảng Ninh, từ đó các sản phẩm có thể được vận chuyển đến với các khách hàng quốc tế.

Các khu vực chính của Dự án:

- Moong khai thác lộ thiên;
- Khu chứa đất đá thải;
- Nhà máy chế biến hiện đại, gồm các khu vực: nghiền thô, nghiền tinh, cô đặc, tuyển nổi và tuyển trọng lực;
- Nhà máy chế biến sâu Vonfram chế biến tinh quặng Vonfram và các vật liệu có chứa Vonfram thành các sản phẩm như ST, APT, BTO, và YTO có giá trị gia tăng cao hơn;

- Khu chứa quặng đuôi (TSF) để quản lý nước và đuôi quặng;
- Vùng đệm, các khu tái định cư, đường nội mỏ, và các khu dịch vụ khai thác.

Các sản phẩm của mỏ Núi Pháo được vận chuyển tới các thị trường trên toàn thế giới (bao gồm mạng lưới khách hàng dài hạn) từ cảng Quảng Ninh (Thành phố Hạ Long, cách địa điểm thực hiện dự án 197 km về phía Đông Nam). Cảng này cũng là nơi nhập các thiết bị và vật liệu cần thiết để vận hành mỏ.

NPMC vận hành một quy trình sản xuất hiện đại bậc nhất để có thể tinh luyện ra các sản phẩm của Công ty. Việc đầu tư vào nghiên cứu và phát triển tiếp tục mang lại các cải tiến về mặt quy trình, thiết bị và hóa chất. Quy trình sản xuất được hỗ trợ bởi các phần mềm quản lý khai thác và chế biến tiên tiến để tối ưu hóa tỷ lệ thu hồi, giảm thiểu lãng phí và thất thoát tài nguyên.



Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC)



Để thực hiện cam kết với Chính phủ về đầu tư chế biến sâu, gia tăng giá trị cho sản phẩm khoáng sản của Việt Nam, năm 2013, Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo đã thành lập liên doanh với Công ty H.C. Starck GmbH (Cộng hòa Liên bang Đức) - một Công ty hàng đầu thế giới trong lĩnh vực sản xuất kim loại/hợp kim sử dụng công nghệ cao, đặc biệt là các sản phẩm vonfram có giá trị cao như bột kim loại vonfram và Vonfram Cacbua. Liên doanh này đã dẫn đến việc thành lập Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C. Starck.

Năm 2018, Công ty đã mua lại toàn bộ 49% phần vốn góp của Công ty H.C. Starck GmbH trong liên doanh và đổi tên Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C. Starck thành Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”). MTC đã được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận Doanh nghiệp Công nghệ Cao (lần đầu từ tháng 12/2019, lần thứ hai từ tháng 12/2024, có hiệu lực đến tháng 12/2029).

MTC đã triển khai Dự án Nhà máy tinh luyện công nghệ cao Vonfram, công suất thiết kế 9.345 tấn WO₃/năm tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và hoàn thành đi vào hoạt động ổn định từ năm 2014 đến nay với đa dạng các sản phẩm bao gồm Muối Natri Vonfram (hàm lượng WO₃ >60%), Muối Ammonium Paratungstate (hàm lượng WO₃ ≥88,5%), Ôxít vonfram tinh thể màu xanh (“BTO”) và Ôxít vonfram tinh thể màu Vàng (“YTO”) (hàm lượng WO₃ >99%).

Toàn bộ các sản phẩm này đều được xuất khẩu đến các thị trường Bắc Mỹ, Liên minh Châu Âu và Nhật Bản.

Nhà máy sản xuất của MTC có những lợi thế như:

- Cơ sở sản xuất hiện đại có khả năng sản xuất các sản phẩm chất lượng cao đáp ứng yêu cầu cụ thể của khách hàng;
- Uy tín cao trên thị trường nhờ sự hỗ trợ về công nghệ và kỹ thuật từ H.C. Starck với hơn 100 năm kinh nghiệm hoạt động và là nhà cung cấp Vonfram ưu việt hàng đầu thế giới;
- Chuyển giao công nghệ từ H.C. Starck (Đức); Nâng cao năng lực sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường Vonfram và khách hàng;
- Chế biến nguồn Vonfram hàm lượng thấp trở thành sản phẩm công nghệ cao, tạo cơ hội phát triển hơn cho nguồn phế liệu Vonfram trong nước;
- Chi phí chuyển đổi thấp và các chính sách ưu đãi về thuế.

Việc MTC triển khai thành công Dự án Nhà máy tinh luyện công nghệ cao Vonfram chính thức đánh dấu Việt Nam trên bản đồ của ngành công nghiệp sản xuất Vonfram toàn cầu, khẳng định vị thế là một trong những nguồn cung cấp vật liệu công nghệ cao vonfram ổn định với chất lượng tốt và tính cạnh tranh cao.

SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY

Mỏ Núi Pháo là mỏ Vonfram đa kim độc đáo với sự xuất hiện đồng thời của các khoáng vật gồm Vonfram, Florit, Đồng và Bismut. Đây là những kim loại có tính chiến lược đối với nhiều ngành công nghiệp và có thể ứng dụng vào rất nhiều lĩnh vực công nghệ cao.



VONFRAM (W)

Vonfram là một kim loại rất cứng, có điểm nóng chảy cao nhất trong tất cả các kim loại (3.422 °C), khối lượng riêng (19,3 g/cm³) gần gấp đôi chì, và độ cứng gần bằng kim cương khi ở dạng Cacbua Vonfram.

Tên gọi Vonfram hay Tungsten là do nhà hóa học và khoáng vật học người Thụy Điển Axel Frederik Cronstedt đặt tên. Tên Tungsten theo tiếng Thụy Điển là kết hợp của từ “tung” (nặng) và “sten” (đá) để thể hiện khối lượng riêng của kim loại này, nhưng người nổi tiếng và có công chiết tách được kim loại này là Karl Wilhelm Scheele, một dược sĩ nghèo với khoản tiền lương hưu khiêm tốn từ Học viện Khoa học Stockholm. Ông cũng là người phát hiện ra nhiều hợp chất hoá học mới trong những năm 1700, hơn bất kỳ nhà khoa học nào trước đó và từ đó đến nay.

Đặc tính đặc biệt của Vonfram giúp kim loại này trở thành thành phần quan trọng đối với tất cả các ngành công nghiệp nặng then chốt như chế tạo, sản xuất và truyền tải năng lượng, xây dựng hạ tầng, khai khoáng, và nhiều ngành công nghiệp nhẹ, công nghệ cao như ô tô, hàng không vũ trụ, điện tử, xúc tác, y tế và dược phẩm. Thị trường Vonfram lần đầu tiên được coi là tăng trưởng trở thành phụ gia hợp kim trong thép dụng cụ và hợp kim thép, góp phần rất lớn vào độ cứng và khả năng chịu nhiệt cao của sản phẩm này. Ứng dụng nổi bật của Vonfram vẫn được sử dụng ngày nay. Việc phát hiện và phát triển Cacbua Xi măng (hỗn hợp của Vonfram và Carbon) vào những năm 1920 đã cách mạng hóa hoàn toàn ngành công nghiệp cắt kim loại và tạo hình kim loại và Cacbua Vonfram nhanh chóng được sử dụng trong rất nhiều ngành công nghiệp vì các đặc tính của Vonfram có thể giúp tăng nhanh hiệu quả quá trình hoạt động và tuổi thọ của các bộ phận. Ngày nay, Cacbua Xi măng chiếm hơn 60% lượng sử dụng Vonfram trên toàn cầu, và các kỹ sư tiếp tục nghiên cứu và tìm kiếm các ứng dụng mới cho Vonfram. Trong thập kỷ gần đây, Vonfram được phát hiện có nhiều ứng dụng thương mại mới, khi được sử dụng làm khí bán dẫn có độ tinh khiết cao để sản xuất mạch tích hợp và làm vật liệu cực dương (anốt) hiệu suất cao, hay chất phụ gia trong các hóa chất pin Li-Ion chuyên dụng.

Vật liệu Vonfram có thể có nhiều dạng như Hóa chất Vonfram, Kim loại Vonfram và Cacbua Vonfram, mỗi dạng có các đặc tính khác nhau.

► Hóa chất Vonfram

Bao gồm Amoni Paratungstate, Amoni Metatungstate, Axit Vonfram, Oxit Vonfram và Natri Vonfram có các đặc tính khác nhau có thể điều chỉnh phù hợp với các đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu của khách hàng.

Muối Amoni Paratungstate (APT) là một loại bột kết tinh màu trắng, có độ tinh khiết hóa học rất cao. APT chủ yếu được dùng làm sản phẩm trung gian phổ biến trong quá trình sản xuất Oxit Vonfram, Axit Vonfram, Amoni Metatungstat và các hợp chất hữu cơ kim loại. Hợp chất này cũng được sử dụng trong xúc tác và hóa học tinh chế.

Amoni Metatungstate, Axit Vonfram và Natri Vonfram đều là các muối vonfram, tan trong nước, cồn và amoniac. Chúng có độ tinh khiết hóa học vượt trội, độ phản ứng cao và hình thái đồng nhất. Các đặc tính độc đáo khiến sản phẩm này được sử dụng trong các ứng dụng đặc biệt trong chất xúc tác đồng nhất và không đồng nhất, hóa học tinh chế và công nghệ phủ bề mặt, cũng như trong quá trình sản xuất các hợp chất vonfram hữu cơ.

► Kim loại Vonfram

Kim loại Vonfram được sử dụng trực tiếp làm chất phụ gia hợp kim trong sản xuất thép hoặc nấu chảy siêu hợp kim, cũng như ứng dụng trong các sản phẩm cán; các dạng răn thiêu kết hoặc được xử lý sâu như thép tròn, dây kim oai, thép thấm... Các tính chất vật lý và luyện kim độc đáo của kim loại Vonfram được ứng dụng trong công nghiệp chiếu sáng, quốc phòng, hàng không vũ trụ, che chắn bức xạ, tiếp điểm điện và nhiều ứng dụng khác.

► Cacbua Vonfram

Cacbua Vonfram (WC) là một hợp chất của Vonfram và Cacbon. Đặc tính vượt trội của vật liệu này là độ cứng gần bằng kim cương. Cacbua Vonfram được sử dụng chủ yếu trong sản xuất các công cụ công nghiệp và các bộ phận chống mài mòn có khả năng chịu lực lớn. Việc sử dụng Cacbua Vonfram trong dụng cụ cacbua cho phép tốc độ cắt và tốc độ loại bỏ vật liệu cao hơn rất nhiều, từ đó cải thiện hiệu suất và tính kinh tế của quá trình sản xuất. Sử dụng Cacbua Vonfram trong các bộ phận chống mài mòn như phốt máy bơm, mặt đỡ, dao, máy khoan, vòi phun... giúp cải thiện đáng kể tuổi thọ hữu ích của các linh kiện, và được sử dụng rất phổ biến trong các ngành công nghiệp năng lượng và chế biến vật liệu.

FLORIT (CAF₂)

Florit là một khoáng chất công nghiệp, giải phóng ra nguyên tố flo. Florit có hai công dụng chính. Thứ nhất là dùng để sản xuất Axit Flohydric (HF), một hợp chất nền tảng cho các hóa chất Flo. Thứ hai là để sản xuất Nhôm Florua (AlF₃), một phụ gia quan trọng trong sản xuất Nhôm bằng điện phân. Axit Flohydric được sử dụng làm tiền chất cho nhiều loại sản phẩm như fluorocarbon, fluoropolyme và khí công nghệ flo; ứng dụng phổ biến nhất được biết đến là PTFE (Polytetrafloetylen), một lớp phủ fluoropolymer chống dính được sử dụng trong dụng cụ nấu ăn gia dụng và được cấp bằng sáng chế cho DuPont vào những năm 1930 với tên gọi ‘Teflon’. Fluorocacbon được sử dụng trên toàn cầu và phổ biến nhất là làm chất làm lạnh trong các đồ điện gia dụng và hệ thống điều hòa không khí, đồng thời các khí có nguồn gốc flo được sử dụng rộng rãi trong ngành chế tạo uranium và chất bán dẫn. Một ứng dụng mới nổi của Flo có tiềm năng tăng trưởng lớn là làm chất phụ gia điện phân và vật liệu cho bộ phân tách polyme trong pin sạc Lithium-Ion.



BISMUT (Bi)

Bismut là một kim loại cơ bản đối với người tiêu dùng và các ứng dụng công nghiệp.

Đối với người tiêu dùng, hóa chất gốc Bismut được dùng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và dược phẩm như là chất chống bức xạ và là hoạt chất trong các loại thuốc điều trị chứng buồn nôn, khó tiêu và bệnh viêm loét. Do không có độc tính, Bismut cũng được sử dụng để sản xuất mỹ phẩm.

Trong công nghiệp, Bismut được sử dụng như chất tạo màu không độc trong sản xuất một số loại sơn và các linh kiện. Kim loại này cũng được dùng làm chất xúc tác giúp kiểm soát khí thải của phương tiện giao thông, cũng như sản xuất hợp kim có điểm nóng chảy thấp để kẹp giữ chắc chắn chi tiết có hình dạng không đều khi gia công, và làm chất phụ gia hợp kim cho ổ trượt.



ĐỒNG (Cu)

Đồng là kim loại mềm, dẻo nên được ứng dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp do có khả năng dẫn nhiệt và dẫn điện rất tốt. Đồng cũng là kim loại tương đối trơ, chống ăn mòn và có đặc tính kháng khuẩn.

Ứng dụng thông dụng nhất của Đồng là trong sản xuất cáp điện và dây dẫn. Ngành xây dựng là ngành tiêu thụ phần lớn sản phẩm Đồng thông qua các hệ thống điện cũng như hệ thống ống cấp nước. Nhờ khả năng chống ăn mòn và giá trị thẩm mỹ cao nên người ta thường dùng Đồng cho lợp mái, thi công mái vòm, mái vút và cửa ra vào. Đồng có tính chất là một vi chất dinh dưỡng, nên được dùng làm chất diệt nấm trong bảo vệ thực vật và mùa màng cũng như làm giàu đất. Đồng thau - kim loại được sử dụng trong nhiều ứng dụng công nghiệp được làm bằng cách trộn Đồng với Kẽm.



ĐẶC TÍNH	NGÀNH CÔNG NGHIỆP/ LOẠI ỨNG DỤNG
Mỹ học	Kiến trúc, điêu khắc, trang sức, đồng hồ, dao kéo
Chất diệt khuẩn	Tay nắm cửa, động cơ đốt trong của tàu biển, xử lý cây trồng
Kháng vi sinh	Kỹ thuật tổng hợp, thủy lực và hàng hải, gia công kim loại, hàng không vũ trụ, phát điện, đóng tàu, dẫn khoan dầu khí ngoài khơi
Chống ăn mòn	Ổng và phụ kiện hệ thống ống nước, tấm lợp, kỹ thuật tổng hợp và hàng hải, đóng tàu; kỹ thuật hóa học, các quy trình công nghiệp bao gồm tẩy gỉ bằng axit, khắc axit và chưng cất; hệ thống ống nước bên trong, kiến trúc, khử muối, dệt may, sản xuất giấy
Dễ gia công, chế tạo	Tất cả các ngành trên và ngành in
Độ dẫn điện (EC)	Sản xuất điện, truyền tải và phân phối, thông tin liên lạc, hàn điện trở, điện tử
Thân thiện với môi trường	Cần thiết cho sức khỏe của con người, động vật và cây trồng
Diệt nấm	Nông nghiệp, thuốc bảo quản thực phẩm và gỗ
Nhiệt độ thấp	Hóa học các chất đông lạnh, xử lý khí lỏng, chất siêu dẫn
Độ bền cơ học/độ dẻo	Kỹ thuật tổng hợp, kỹ thuật hàng hải, quốc phòng, hàng không vũ trụ
Không từ tính	Thiết bị đo đạc, thiết bị khảo sát địa chất, tàu quét mìn, dẫn khoan ngoài khơi
Không phát tia lửa điện	Khai thác mỏ và các công cụ an toàn khác, phân phối khí oxy công nghiệp
Tính đàn hồi	Lò xo và điểm tiếp điện, chốt an toàn, ống xếp công cụ, bao bì điện tử
Độ dẫn nhiệt	Thiết bị trao đổi nhiệt và điều hòa không khí / thiết bị làm lạnh, tản nhiệt ô tô, động cơ đốt trong, khai thác mỏ

SẢN XUẤT VONFRAM

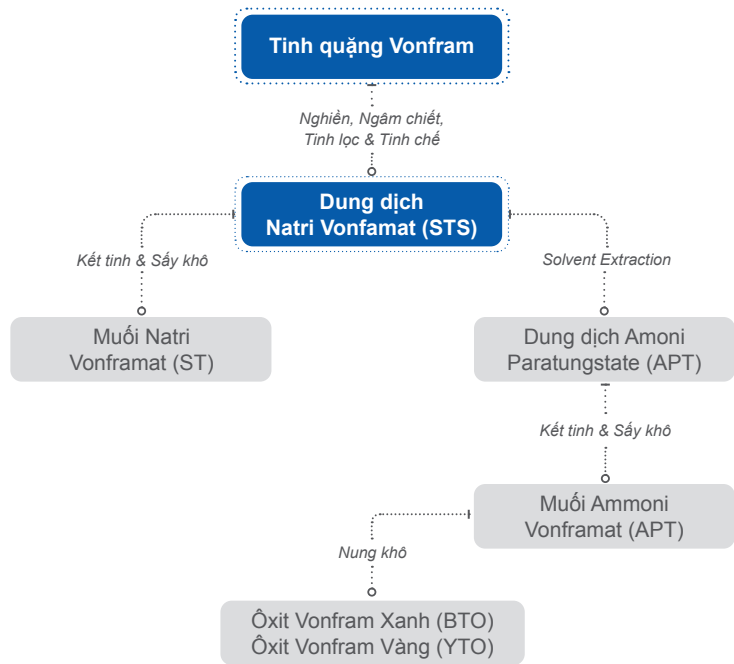
Nhà máy MTC của Masan High-Tech Materials được thiết kế để chế biến toàn bộ sản lượng tinh quặng Vonfram từ NPMC và nguyên liệu thô có chứa vonfram mua từ nguồn bên ngoài thành muối Amoni Paratungstate (APT) hàm lượng cao thông qua quá trình tuyển bằng hóa chất với các công đoạn tinh luyện lý-hóa và cuối cùng là công đoạn kết tinh. Sau đó, sản phẩm APT được đóng gói để bán ra bên ngoài hoặc đem nung để sản xuất Ôxit Vonfram xanh (BTO) và Ôxit Vonfram vàng (YTO) để bán cho khách hàng bên ngoài hoặc tiếp tục chế biến sâu trong MHT.

Nhà máy Goslar của H.C.Starck được thiết kế để xử lý các hóa chất vonfram trung gian sản xuất tại MTC, và là một cơ sở tái chế quan trọng trên toàn cầu đối với hầu hết các loại phế liệu và vật liệu thứ cấp có chứa vonfram. Phế liệu được chế biến thành Muối Ammonium Paratungstate (APT) cao cấp với các công đoạn tinh luyện lý-hóa và cuối cùng là công đoạn kết tinh. APT và Oxit Vonfram được sản xuất tại HCS tiếp tục được chế biến thành Bột Kim loại Vonfram, Bột Cacbua Vonfram và Bột Cacbua Vonfram đúc để sử dụng trong các ngành công nghiệp liên quan.

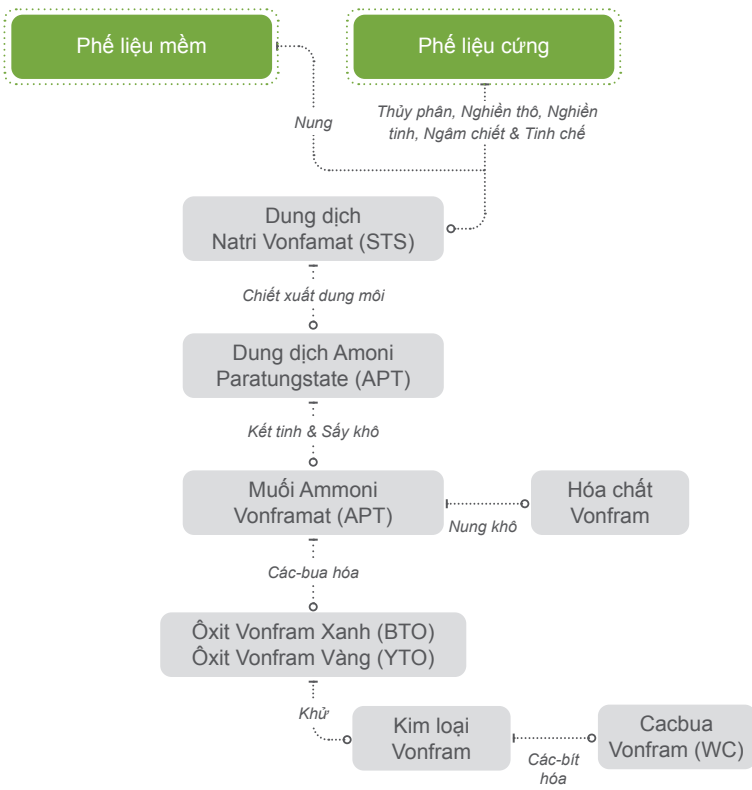
- **Nung/ Nghiền tinh/ Ngâm chiết:** Tinh quặng nghiền và phế liệu mềm sau khi nung được ngâm chiết ở áp suất cao để tạo thành dung dịch Muối Natri Vonfram.
- **Nấu chảy/ Hòa tan muối:** Phế liệu cứng được hòa tan trong muối nóng chảy và quá trình cấp khí. Muối Natri Vonfram nóng chảy được đổ vào khuôn và làm nguội trước khi được nghiền và hòa tan trong nước để tạo thành dung dịch Natri Vonfram.
- **Tinh luyện:** Một quy trình kỹ thuật liên tục được áp dụng để loại bỏ các tạp chất còn lại.
- **Chiết xuất dung môi:** Dung dịch Natri Vonfram được chuyển đổi thành dung dịch Amoni Vonfram bằng cách sử dụng các hợp chất hữu cơ và bề lắng trong một quy trình khép kín, liên tục.

- **Kết tinh:** Amoniac và nước bay hơi khỏi dung dịch Amoni Vonfram. Muối Ammonium Paratungstate (APT) dạng tinh thể được tạo thành từ dung dịch này.
- **Nung khô:** Oxit Vonfram được sản xuất thông qua quá trình nung APT.
- **Quá trình khử:** Quá trình khử Oxit Vonfram thành kim loại Vonfram được thực hiện trong lò đẩy và lò quay. Tại đây, khí hydro được dùng như là chất khử.
- **Cacbua hóa:** Bột kim loại Vonfram được chuyển đổi thành bột Cacbua Vonfram thông qua phản ứng với bột Cacbon tinh khiết trong lò nung nhiệt độ cao.

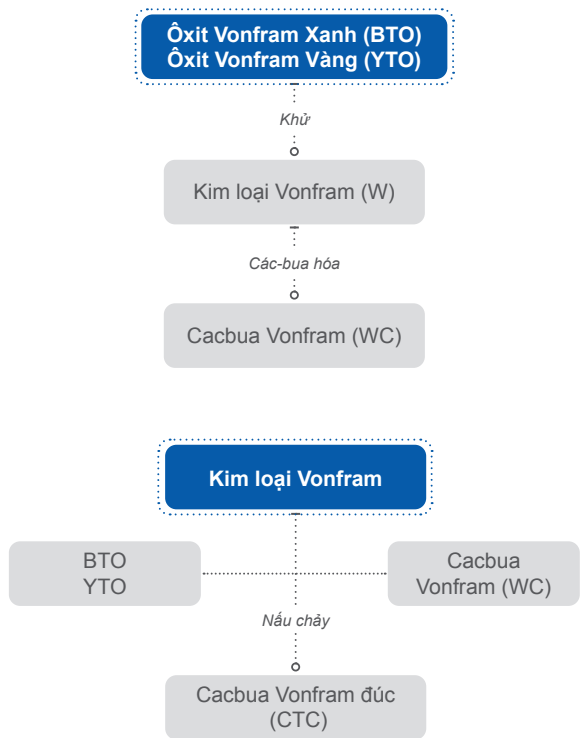
QUY TRÌNH SẢN XUẤT VONFRAM TẠI MTC



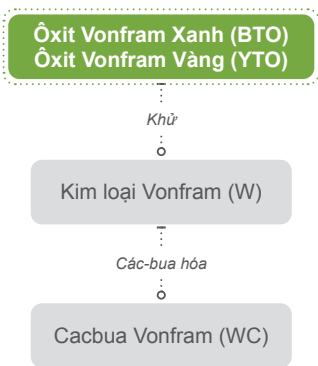
QUY TRÌNH SẢN XUẤT VONFRAM TẠI GOSLAR



QUY TRÌNH SẢN XUẤT VONFRAM TẠI SARNIA



QUY TRÌNH SẢN XUẤT VONFRAM TẠI CẨM CHÂU





VONFRAM LÀ VẬT LIỆU QUAN TRỌNG

Vonfram được xếp vào loại khoáng sản quan trọng vì là một kim loại tương đối hiếm, có các đặc tính độc đáo, đem lại giá trị rất cao trong nhiều ứng dụng công nghệ và quốc phòng. Nhu cầu về Vonfram tăng đáng kể trong những năm gần đây do nhu cầu ngày càng tăng đối với các sản phẩm công nghệ cao và sự phát triển của ngành hàng không vũ trụ và quốc phòng. Tuy nhiên, Vonfram là một nguồn tài nguyên khan hiếm với sự phân tán hạn chế về mặt địa lý trên bề mặt trái đất; hơn 56% trữ lượng Vonfram toàn cầu nằm ở Trung Quốc và hiện Trung Quốc chiếm trên 82% sản lượng Vonfram trên thế giới. Điều này dẫn đến những lo ngại về an ninh chuỗi cung ứng và khả năng biến động giá. Chúng ta cần phải đầu tư nhiều hơn nữa vào khai thác và tái chế Vonfram bền vững, cũng như đa dạng hóa các nguồn cung cấp để đảm bảo tính sẵn có lâu dài và khả năng sở hữu kim loại quan trọng này.



Một số ứng dụng phổ biến của Vonfram

Ngành chế tạo máy và chế tạo công cụ

Các dụng cụ công nghiệp và bộ phận chống mài mòn phải chịu được tải trọng cực lớn trong khi vẫn cần đảm bảo độ bền và tuổi thọ cao. Sản phẩm Cacbua Vonfram có độ bền và độ cứng đặc biệt là lựa chọn hàng đầu trong ngành sản xuất công cụ mạ cacbua có chất lượng vượt trội.

Ngành dầu khí

Vonfram được ứng dụng rất rộng rãi trong các môi trường khắc nghiệt của ngành dầu khí. Vonfram được dùng để chế tạo mũi khoan, van, chi tiết chống mòn và các lớp sơn, mạ chức năng hiệu suất cao, và trong lượng nổ lổm đặt vào đá quanh giếng để có thể khai thác dầu khí.

Ngành khai thác mỏ

Với độ cứng và khả năng chịu nhiệt đặc biệt, Vonfram đóng vai trò quan trọng trong ngành khai thác mỏ hiện đại. Các mũi khoan và đầu kẹp mũi khoan làm bằng kim loại Vonfram có thể khoan xuyên qua đá với hiệu suất ổn định, hỗ trợ việc khai đào và phá đá. Từ việc đào hầm xuyên núi đến khoét cắt cơ sở hạ tầng quan trọng, Vonfram là kim loại hàng đầu không thể thiếu trong các hoạt động này.

Kỹ thuật y tế

Các bộ phận chính xác làm bằng kim loại Vonfram được sử dụng trong chẩn đoán và điều trị bằng tia X hiện đại. Ví dụ: để che chắn và tập trung tia X cứng hoặc bức xạ gamma.

Hàng không vũ trụ

Trong ngành hàng không, nhờ có khối lượng riêng và độ bền cao, Vonfram hoặc hợp kim Vonfram được sử dụng trong các đối trọng, bộ phận chống rung cho cánh tà hoặc lá cánh quạt cân bằng.

Ngành hóa chất

Trong công nghiệp hóa chất, Vonfram được sử dụng cho nhiều ứng dụng, đặc biệt là chất xúc tác như chất xúc tác oxy hóa.

Ngành điện

Với khả năng chịu nhiệt cao của vật liệu Vonfram-Đồng cùng với tính dẫn nhiệt và dẫn điện rất tốt, nên những vật liệu này được sử dụng cho ứng dụng trong các công tắc khóa hiệu suất cao, bộ tản nhiệt trong ngành điện hoặc điện cực chống ăn mòn.



VẬT LIỆU CÔNG NGHỆ CAO VÌ MỘT MÔI TRƯỜNG SẠCH HƠN

Với tính chất linh hoạt và mức độ quan trọng của danh mục sản phẩm của Masan High-Tech Materials, chúng tôi kỳ vọng các kim loại của Công ty sẽ góp phần vào việc giải quyết các thách thức hiện tại và tương lai, chẳng hạn như nhu cầu sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn và giảm lượng phát thải.

Trong khi Vonfram, Florit, Đồng và Bismut chắc chắn có cơ hội lớn trong các ứng dụng tương lai, thì các kim loại này đã và đang góp phần đem lại một môi trường sạch hơn.

VONFRAM

► Hiệu suất năng lượng

Vonfram được sử dụng trong chiếu sáng tiết kiệm năng lượng như bóng đèn LED, loại bóng đèn cần ít năng lượng cho cùng độ phát sáng và có tuổi thọ cao hơn bóng đèn sợi đốt truyền thống.

► Năng lượng tái tạo

Vonfram được sử dụng trong sản xuất các công nghệ tái tạo như tua-bin gió và tấm pin năng lượng mặt trời, giúp giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và giảm lượng khí thải Carbon.

► Trọng lượng nhẹ

Các dụng cụ Cacbua Vonfram cho phép tốc độ loại bỏ vật liệu cực cao và khả năng gia công các vật liệu mài mòn hoặc vật liệu khó gia công như vật liệu tổng hợp polyme và hợp kim titan; do vậy, Vonfram thường được sử dụng vào các bộ phận và kết cấu để làm giảm độ nặng của chúng. Các công nghệ dụng cụ Cacbua Vonfram mới như cấp độ phủ bột siêu mịn và lớp phủ tiên tiến cho phép gia công có độ chính xác cao, đang được ứng dụng nhiều trong ngành ô tô và hàng không vũ trụ để giảm trọng lượng và tăng hiệu quả sử dụng nhiên liệu của phương tiện.

► Tái chế

Vonfram có tỷ lệ đầu vào tái chế cuối vòng đời lớn, đứng thứ 5 trong bảng xếp hạng cuối vòng đời của tất cả các nguyên liệu thô. Tỷ lệ tái chế cao này là do tầm quan trọng kinh tế giá trị của Vonfram và cũng bởi thực tế là hầu hết các ứng dụng cuối sử dụng Vonfram là dành cho mục đích công nghiệp hơn là mục đích thương mại bán lẻ.

► Thay thế Chi

Chi đã được xác định là một kim loại độc hại và nguy hiểm với môi trường, đứng thứ hai trong danh mục 100 hóa chất nguy hại nhất của Chính phủ Hoa Kỳ. Vonfram có mật độ phân tử tương tự như Chi và hoàn toàn không độc hại, nên Vonfram trở thành vật liệu thay thế Chi an toàn hơn và thân thiện hơn với môi trường, đặc biệt là trong các ứng dụng có nguy cơ tiếp xúc với Chi như đạn dược, thiết bị câu cá, vật dẫn và tấm chắn bức xạ.

► Chất xúc tác

Vonfram là một phụ gia quan trọng trong chất xúc tác được sử dụng trong ngành lọc hóa dầu. Những chất xúc tác này một mặt giúp tăng sản lượng xăng và các hydrocacbon nhẹ khác trong chế biến dầu thô. Mặt khác, chúng tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường hơn, bằng cách giảm hàm lượng Hydrocacbon thơm, các hợp chất Lưu huỳnh và Nitơ, chẳng hạn như các nhiên liệu vận chuyển. Do những yêu cầu nghiêm ngặt hơn đối với đặc tính kỹ thuật của nhiên liệu, nhằm bảo vệ môi trường, nên công dụng của Vonfram trở nên rất quan trọng trong tương lai.

Vonfram cũng được sử dụng rộng rãi trong chất xúc tác DeNOx để khử Oxit Nitơ khỏi khí trong ống khói của nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, nhà máy xi măng hoặc động cơ Diesel bằng cách giảm xúc tác chọn lọc bằng Amoniac hoặc Urê.



FLORIT

► Năng lượng tái tạo

Flo được sử dụng trong sản xuất các tấm pin năng lượng mặt trời, dưới dạng khí ăn mòn trong quá trình sản xuất các tấm bán dẫn silicon mỏng và là lớp phủ bề mặt chống phản chiếu để giúp tăng hiệu suất quang điện. Flo cũng được dùng làm vật liệu bọc và bảo ôn cho các cánh quạt tua-bin gió trong sản xuất điện gió.

► Chuyển đổi năng lượng

Hóa chất Flo bắt đầu thu hút sự chú ý khi làm chất điện phân cho pin Lithium-Ion và pin nhiên liệu, trong đó độ dẫn ion cao của Flo giúp đem lại chu kỳ sạc và xả nhanh hơn, đồng thời độ ổn định nhiệt và điện hóa của Flo giúp sản phẩm ổn định và có tuổi thọ cao hơn. Việc sử dụng Flo được dự báo sẽ có sự tăng trưởng bùng nổ.



ĐỒNG

Đồng được coi là kim loại thiết yếu cho sự chuyển đổi sang hệ thống năng lượng sạch hơn và bền vững hơn. Nhờ có khả năng dẫn điện cao, nên Đồng là vật liệu cốt yếu để sản xuất và phân phối điện và có mặt trực tiếp trong các phương thức sản xuất điện tái tạo như điện gió, thủy điện, điện hạt nhân dưới dạng dây quấn trong động cơ điện, máy phát điện và máy biến áp. Đồng cũng rất quan trọng và tương đối khó thay thế khi được sử dụng làm vật liệu trung gian truyền tải điện. Việc mở rộng hạ tầng lưới điện có thể là một trở ngại đối với việc triển khai các phương tiện sử dụng năng lượng mới và các giải pháp lưu trữ năng lượng.



THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

STT	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	31/12/2022			
		Số cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (mệnh giá) (đồng)	% cổ phần
1	Cổ đông trong nước	5,893	1.097.483.567	10.974.835.670.000	99,84%
	Cổ đông tổ chức	20	1.044.772.482	10.447.724.820,000	95,05%
	Cổ đông cá nhân	5,873	52.711.085	527.110.850.000	4,79%
2	Cổ đông nước ngoài	73	1.671.853	16.718.530.000	0,15%
	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0
	Cổ đông cá nhân	73	1.671.853	16.718.530.000	0,15%
Tổng		5966	1.099.155.420	10.991.554.200.000	100%

Danh sách các cổ đông nắm giữ ít nhất 5% vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ	GIÁ TRỊ (MỆNH GIÁ) (ĐỒNG)	% CỔ PHẦN
Cổ đông trong nước Công ty TNHH Tầm nhìn Masan	1.043.576.153	10.435.761.530.000	94,94%

Các cổ đông chính - Các nhà đầu tư

Cấu trúc sở hữu của Masan High-Tech Materials tại ngày 31 tháng 12 năm 2024.



CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC

Cổ đông trong nước

Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (Cổ đông kiểm soát thông qua Công ty con sở hữu toàn phần, qua Công ty TNHH Tầm nhìn Masan).

Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“Masan” hoặc “Công ty”) tin vào triết lý: **“Doing well by doing good”**. Sứ mệnh của Tập đoàn là cung cấp các sản phẩm và dịch vụ vượt trội cho 100 triệu người dân Việt Nam, để họ chi trả ít hơn cho các nhu cầu cơ bản hàng ngày. Masan hiện thực hóa tầm nhìn này bằng cách thúc đẩy năng suất thông qua những phát kiến mới, áp dụng công nghệ, xây dựng thương hiệu mạnh và tập trung hiện thực hóa những cơ hội lớn gắn với cuộc sống hàng ngày của đại đa số người dân. Các công ty con và công ty liên kết của Masan Group là những thương hiệu hàng đầu trong ngành thực phẩm và đồ uống, thịt, sản xuất hóa chất có giá trị gia tăng và dịch vụ tài chính, tất cả đại diện cho các phân khúc đang có mức tăng trưởng nhanh của nền kinh tế Việt Nam.

Masan Consumer Holdings - Một trong những công ty hàng tiêu dùng đa dạng tại lớn nhất Việt Nam, sản xuất và phân phối nhiều loại sản phẩm thực phẩm và đồ uống, bao gồm nước tương, nước mắm, gia vị, tương ớt, mì gói, cà phê hòa tan, ngũ cốc ăn liền, đồ uống đóng chai, thịt chế biến và bia. Gần đây, Masan Consumer cũng xuất hiện trong không gian chăm sóc gia đình và cá nhân.

WinCommerce (Trước đây là Vincommerce) - nền tảng bán lẻ hiện đại lớn nhất Việt Nam. WinCommerce, thông qua WinEco (trước đây là VinEco), cũng sở hữu 14 trang trại công nghệ cao cung cấp các sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

CrownX - Nền tảng bán lẻ tiêu dùng hiện đang củng cố các lợi ích của Masan tại Masan Consumer Holding và Wincommerce.

Masan MEATLife - Một trong những nền tảng thương hiệu thịt tích hợp hoàn toàn (“Feed-Farm-Food”) lớn nhất, tập trung vào việc thúc đẩy năng suất trong ngành sản xuất đạm động vật của Việt Nam và cuối cùng là trực tiếp phục vụ người tiêu dùng các sản phẩm thịt có nguồn gốc, chất lượng và giá cả phải chăng.

Techcombank - một trong những ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam về tổng thu nhập hoạt động, tài sản, cho vay, tiền gửi, khách hàng và mạng lưới phân phối. Techcombank đã xây dựng mạng lưới nhượng quyền thương mại hàng đầu trong ngành về tiền gửi bán lẻ, doanh nghiệp vừa và nhỏ và cho vay bán lẻ thông qua phương pháp tiếp cận lấy người tiêu dùng làm trung tâm.

Masan High-Tech Materials (MHT) - Một trong những nhà sản xuất hóa chất và khoáng sản công nghiệp tích hợp lớn nhất Việt Nam.



CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Cơ cấu tổ chức	268
Sơ đồ tổ chức	274
Cơ cấu quản lý	276

CƠ CẤU TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS (MHT)

Tên Công ty
Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials

Tên viết tắt
Masan High-Tech Materials

Trụ sở chính
23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại
+84 28 6256 3862

Fax
+84 28 3827 4115

Website
<https://masanhightechmaterials.com/>

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Số 0309966889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 4 năm 2010, sửa đổi lần thứ 22 ngày 20 tháng 01 năm 2025

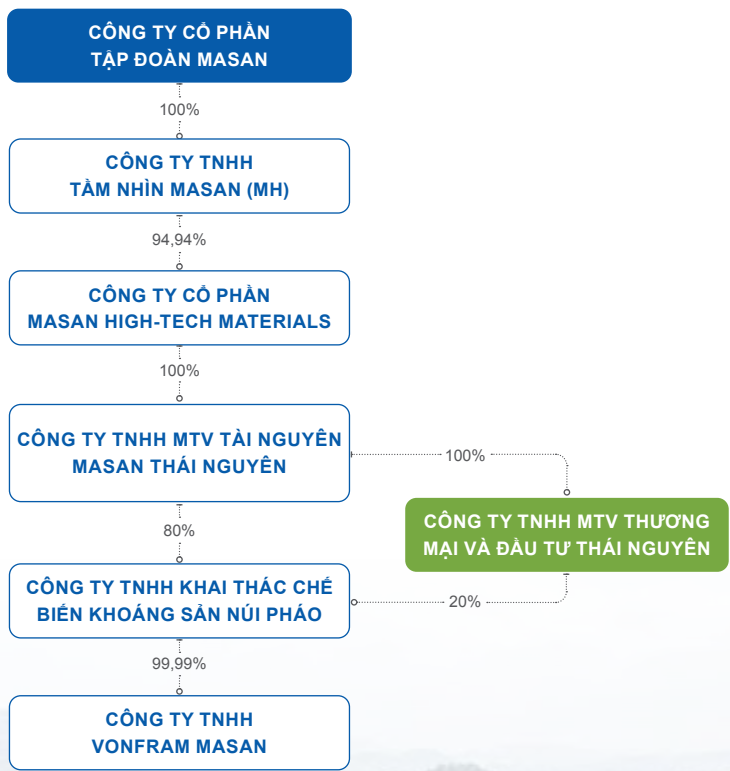
Vốn điều lệ
10.991.554.200.000 đồng

Vốn góp chủ sở hữu
10.991.554.200.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chính

- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (cụ thể: nghiên cứu thị trường); và
- Tư vấn quản lý (cụ thể: dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính).

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA MHT ĐƯỢC THỂ HIỆN TRONG SƠ ĐỒ DƯỚI ĐÂY



CÁC CÔNG TY CON HỢP NHẤT

CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN MASAN THÁI NGUYÊN (MRTN)

Tên Công ty:	Công ty TNHH MTV Tài nguyên Masan Thái Nguyên
Địa chỉ:	23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại:	+84 28 6256 3862
Fax:	+84 28 3827 4115
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 0309960069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 7 tháng 5 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 10 ngày 13 tháng 01 năm 2025
Vốn điều lệ đăng ký:	12.156.476.389.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	12.156.476.389.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (cụ thể: nghiên cứu thị trường); và
- Tư vấn quản lý (cụ thể: dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính).

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THÁI NGUYÊN (TNTI)

Tên Công ty:	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư Thái Nguyên
Địa chỉ:	23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại:	+84 28 6256 3862
Fax:	+84 28 3827 4115
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 0310352925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 10 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 8 ngày 23 tháng 01 năm 2025
Vốn điều lệ đăng ký:	2.158.702.686.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	2.158.702.686.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Tư vấn quản lý (cụ thể: dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính, kế toán);
- Quảng cáo;
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (cụ thể: nghiên cứu thị trường);
- Khai thác các khoáng sản quý hiếm (không hoạt động tại trụ sở chính);
- Khai thác kim loại màu (không hoạt động tại trụ sở chính);
- Xúc tiến thương mại; và
- Các hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính, chưa được phân vào đâu (cụ thể: hoạt động tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).

TNTI được thành lập vào ngày 15 tháng 10 năm 2010 dưới hình thức Công ty TNHH Một thành viên để thực hiện hoạt động tư vấn (ngoại trừ tư vấn tài chính, kế toán), quảng cáo, nghiên cứu thị trường và xúc tiến thương mại. TNTI nằm trong nhóm các công ty được thành lập để phát triển Dự án Núi Pháo bao gồm MRTN, NPMC và TNTI.



CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO (NPMC)

Tên Công ty:	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
Địa chỉ:	Xóm Suối Cát, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại:	+84 24 37182490
Fax:	+84 24 37182491
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 4600864513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 5 tháng 7 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 14 ngày 03 tháng 06 năm 2022
Vốn điều lệ đăng ký:	10.792.915.155.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	10.792.915.155.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Khai thác quặng kim loại quý hiếm (khai thác, chế biến Vonfram, Florit, Bismut, Đồng và Vàng);
- Khai thác quặng chứa kim loại màu khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (hoạt động thăm dò địa chất, tài nguyên nước và thăm dò khoáng sản);
- Các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động khai thác mỏ và quặng khác (ngoài các mục nêu trên);
- Chế biến quặng kim loại quý hiếm;
- Kinh doanh kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh mua, bán vàng miếng);
- Hoạt động tư vấn quản lý;
- Các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác; và
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.



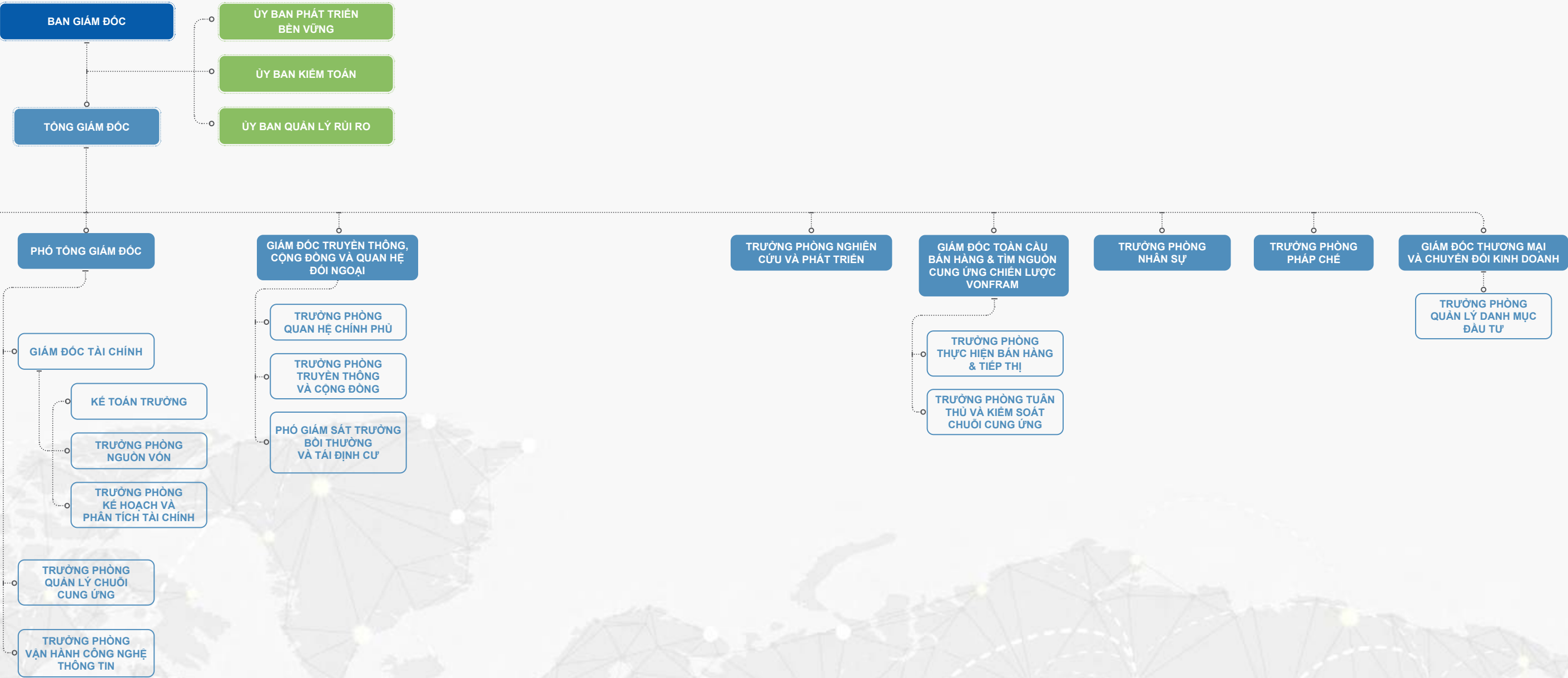
CÔNG TY TNHH VONFRAM MASAN (MTC)

Tên Công ty:	Công ty TNHH Vonfram Masan
Địa chỉ:	Xóm Suối Cát, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại:	+84 24 73075588
Fax:	+84 24 37182491
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 4601163743 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15 tháng 1 năm 2014, sửa đổi bổ sung lần thứ 14 ngày 07 tháng 01 năm 2025
Vốn điều lệ đăng ký:	3.238.491.280.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	3.238.491.280.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

Tinh luyện kim loại màu và kim loại quý hiếm (chế biến Vonfram để xuất khẩu hoặc bán trong nước).

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



CƠ CẤU QUẢN LÝ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CỦA MHT

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của MHT. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức hợp hàng năm. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên phải được triệu tập trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc có thể được gia hạn nhưng không quá sáu tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính nếu được cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận theo đề nghị của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA MHT

Hội đồng Quản trị (HĐQT) chịu trách nhiệm điều hành và quản lý chung đối với Công ty. HĐQT tổ chức họp khi cần thiết, ít nhất mỗi Quý một lần để đánh giá và điều hành hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty.

HĐQT hiện tại gồm có bốn (4) thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm. Nhiệm kỳ của mỗi thành viên HĐQT không vượt quá 5 năm, có thể được bầu lại vào cuối nhiệm kỳ. HĐQT có thể bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT.

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị hiện tại gồm các thành viên:

THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ TRONG CÔNG TY	THÀNH VIÊN ĐIỀU HÀNH/ KHÔNG ĐIỀU HÀNH	NGÀY BỎ NHIỆM	NGÀY MIỄN NHIỆM
Ông Danny Le	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành	19/04/2019	-
Ông Nguyễn Thiệu Nam	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT	Thành viên không điều hành	18/02/2013	-
Ông Craig Richard Bradshaw	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành	16/04/2019	30/12/2024
Ông Tadakazu Ohashi	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành	18/04/2023	15/07/2024
Bà Nguyễn Thu Hiền	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập	12/04/2021	-
Ông Ashley James McAleese	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành	30/12/2024	-

ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ CỦA MHT



ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW¹
Tổng Giám đốc

Ông Craig Richard Bradshaw có 30 năm kinh nghiệm trong ngành khai khoáng, trải rộng trong các lĩnh vực khai thác và chế biến, kho vận, kinh doanh và tiếp thị ở Úc, Thái Lan và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Ông Bradshaw đã từng giữ vị trí Giám đốc Thương mại cao cấp của Công ty Khoáng sản Lang Xang, mỏ Sepon. Ông cũng từng là Tổng Giám đốc toàn quốc của Toll ở Thái Lan, là nhà cung cấp dịch vụ kho vận tích hợp lớn nhất của Úc. Trước đó, ông Bradshaw làm việc trong vai trò quản lý tại Công ty Mount Isa Mines Limited (“MIM”) và Xstrata.



TS. HADY SEYEDA²
Phó Tổng Giám đốc

Tiến sĩ Hady Seyeda có hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành công nghiệp kim loại chịu lửa và công nghệ, chuyên về Vonfram, Tantal và Niobi. Ông Hady sở hữu 3 bằng sáng chế và là đồng tác giả của 12 ấn phẩm. Ông có bằng Tiến sĩ Hóa học vô cơ và đã từng làm việc cho H.C. Starck từ năm 1998 ở các vị trí then chốt như: Phó Chủ tịch Chiến lược Doanh nghiệp, Phó Giám đốc Vận hành và Quản lý Nhà máy tại Goslar, MD Trung Quốc.



BÀ ĐÌNH LỆ HẰNG³
Phó Tổng Giám đốc

Bà Đinh Lệ Hằng là Thạc sĩ Kế toán Quốc tế - Đại học Công nghệ Swinburne Úc và có Chứng chỉ Kiểm toán viên cấp bởi Bộ Tài chính và chứng chỉ Kiểm toán viên cấp bởi Hiệp hội Kế toán công chứng Úc (CPA Australia). Bà có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, bà Hằng có nhiều năm kinh nghiệm làm chuyên gia tài chính cao cấp và giữ vị trí quản lý tại nhiều công ty lớn như Tập đoàn Insight (Úc), Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Ngân hàng HSBC Việt Nam, Ngân hàng Standard Chartered.



ÔNG NGUYỄN HUY TUẤN
Giám đốc Tài chính

Ông Nguyễn Huy Tuấn là Cử nhân Kinh tế Đối ngoại – Đại học Ngoại thương và là hội viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh quốc (ACCA). Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, ông Tuấn có hơn 05 năm làm việc tại Công ty TNHH PwC Việt Nam.



BÀ NGUYỄN THỊ THANH MAI
Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai là Cử nhân Kế toán - Đại học Kinh tế Quốc dân và có Chứng chỉ Kiểm toán viên - Bộ Tài chính. Bà có hơn 10 năm kinh nghiệm về kiểm toán tại Công ty TNHH Arthur Andersen Việt Nam và Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Trước khi gia nhập Công ty, bà giữ chức vụ Kế toán trưởng phụ trách mảng kế toán, tài chính và thuế tại Công ty TNHH Mở Nikel Bản Phúc trong 12 năm.

¹ Kể từ ngày 01/01/2025, ông Ashley James McAleese trở thành Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc của MHT.

² Kể từ ngày 01/02/2025, ông Hady Seyeda được miễn nhiệm khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc của MHT.

³ Kể từ ngày 01/02/2025, bà Đinh Lệ Hằng được miễn nhiệm khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc của MHT.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA NPMC

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên, Chủ tịch và Tổng Giám đốc được quy định trong điều lệ của NPMC. Theo điều lệ, Hội đồng thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của NPMC. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh và bổ nhiệm nhân sự quản lý chủ chốt của NPMC. Chủ tịch Hội đồng thành viên do NPMC đề cử và được Hội đồng thành viên bầu chọn. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.



ÔNG NGUYỄN THIỆU NAM

Chủ tịch Hội đồng thành viên

**Thành viên điều hành/
Không điều hành**
Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm
19/04/2019



ÔNG NGUYỄN VĂN THẮNG

Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên

**Thành viên điều hành/
Không điều hành**
Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm
09/11/2010



ÔNG DANNY LE

Thành viên Hội đồng thành viên

**Thành viên điều hành/
Không điều hành**
Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm
19/04/2019



ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW

Thành viên Hội đồng thành viên

**Thành viên điều hành/
Không điều hành**
Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm: 19/04/2019
Ngày miễn nhiệm: 31/12/2024

ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ CỦA NPMC



ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW⁴

Tổng Giám đốc

Ông Craig Richard Bradshaw có 30 năm kinh nghiệm trong ngành khai khoáng, trải rộng trong các lĩnh vực khai thác và chế biến, kho vận, kinh doanh và tiếp thị ở Úc, Thái Lan và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Ông Bradshaw đã từng giữ vị trí Giám đốc Thương mại cao cấp của Công ty Khoáng sản Lang Xang, mỏ Sepon. Ông cũng từng là Tổng Giám đốc toàn quốc của Toll ở Thái Lan, là nhà cung cấp dịch vụ kho vận tích hợp lớn nhất của Úc. Trước đó, ông Bradshaw làm việc trong vai trò quản lý tại Công ty Mount Isa Mines Limited ("MIM") và Xstrata.



BÀ ĐÌNH LỆ HẰNG⁵

Phó Tổng Giám đốc

Bà Đinh Lệ Hằng là Thạc sĩ Kế toán Quốc tế - Đại học Công nghệ Swinburne tại Úc và có Chứng chỉ Kiểm toán viên cấp bởi Bộ Tài chính và chứng chỉ Kiểm toán viên cấp bởi Hiệp hội Kế toán công chứng Úc (CPA Australia). Bà có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, bà Hằng có nhiều năm kinh nghiệm làm chuyên gia tài chính cao cấp và giữ vị trí quản lý tại nhiều công ty lớn như Tập đoàn Insight (Úc), Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Ngân hàng HSBC Việt Nam, Ngân hàng Standard Chartered.

⁴ Kể từ ngày 01/01/2025, ông Ashley James McAleese trở thành Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc của NPMC.

⁵ Kể từ ngày 01/02/2025, bà Đinh Lệ Hằng được miễn nhiệm khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc của NPMC.



ÔNG NGUYỄN HUY TUẤN

Giám đốc Tài chính

Ông Nguyễn Huy Tuấn là Cử nhân Kinh tế Đối ngoại - Đại học Ngoại thương và là hội viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh quốc (ACCA). Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, ông Tuấn có hơn 5 năm làm việc tại Công ty TNHH PwC Việt Nam.



ÔNG PHAN CHIẾN THẮNG

Giám đốc Truyền thông, Cộng đồng và Quan hệ Đối ngoại

Ông Phan Chiến Thắng là Giám đốc Truyền thông, Cộng đồng và Đối ngoại của Masan High-Tech Materials, đồng thời giữ chức vụ Phó Giám đốc Truyền thông của Tập đoàn Masan. Ông Thắng có 23 năm hoạt động trong lĩnh vực truyền thông, báo chí và đối ngoại. Trước khi gia nhập Masan High-Tech Materials, ông Thắng công tác tại Tạp chí Kinh tế Sài Gòn (trực thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh) với vai trò Phó Tổng Biên tập. Ông Thắng hiện cũng giữ chức Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (VAGME). Ông Thắng tốt nghiệp Cử nhân Luật - Trường Đại Học Luật Hà Nội và Cử nhân Tiếng Anh - Trường Đại Học Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Đại học Hà Nội).



ÔNG ASHLEY JAMES MCALEESE⁶

Giám đốc Điều hành

Ông Ashley McAleese là kỹ sư chế biến khoáng sản với 20 năm kinh nghiệm làm việc trong nhiều ngành sản xuất các loại sản phẩm bao gồm Đồng, Vàng, Bạc, Kẽm và Chì cho cả các dự án mới và dự án đã đi vào hoạt động tại Úc, Indone- sia, Papua New Guinea và giờ là Việt Nam. Trước khi gia nhập NPMC, ông là Quản lý vận hành cho PT Batutua Tembaga Raya— chủ đầu tư của Dự án Đồng Wetar tại Đảo Wetar, Indonesia và trước đó là Quản lý vận hành cho Công ty PT Natarang Mining ở Indonesia. Ông là thành viên của Học viện Khai thác mỏ & Luyện kim của Úc.

⁶ Kể từ ngày 01/01/2025, ông Ashley James McAleese được miễn nhiệm khỏi vị trí Giám đốc Điều hành của NPMC và ông Michael Glover được bổ nhiệm thay thế.



ÔNG WILLIAM JOHN PARRY-JONES

Giám đốc Bán hàng và Tiếp thị

Ông William John Parry-Jones có hơn 10 năm kinh nghiệm trong ngành khoáng sản và kim loại, đặc biệt là kinh nghiệm về bán hàng và tiếp thị các sản phẩm vonfram. Trước khi gia nhập NPMC, ông phụ trách giao dịch hàng hóa cho Amalgamated Metal Corporation, tại đây ông đã tích lũy các kiến thức sâu rộng về thương mại quốc tế và phát triển các mối quan hệ toàn cầu vững chắc trong lĩnh vực chế biến kim loại thô dùng trong công nghệ cao. Ông có bằng Cử nhân Kỹ thuật Vật liệu và bằng Thạc sỹ Khoa học trong lĩnh vực Vật liệu Hàng không tại Imperial College London, Anh quốc.



ÔNG ADITYA AGGARWAL

Giám đốc Thương mại

Với hơn 12 năm kinh nghiệm trong M&A, huy động vốn và chiến lược doanh nghiệp, Aditya Aggarwal đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của MHT kể từ khi gia nhập vào năm 2014. Ông từng giữ nhiều vị trí lãnh đạo về tài chính, chiến lược và thương mại, đóng vai trò then chốt trong việc định hướng tầm nhìn dài hạn của công ty.

Năm 2024, Aditya được bổ nhiệm làm Giám đốc Thương mại, dẫn dắt chiến lược thương mại và mở rộng thị trường toàn cầu của MHT. Trước khi gia nhập Công ty, Aditya từng đảm nhiệm vai trò quan trọng tại Jindal Steel & Power (Ấn Độ), dẫn dắt các sáng kiến tăng trưởng chiến lược. Ông bắt đầu sự nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu & phát triển (R&D) viễn thông tại trung tâm R&D của Chính phủ Ấn Độ.

Aditya tốt nghiệp tốt nghiệp MBA từ Viện Quản lý Ấn Độ (IIM) và có bằng Kỹ sư từ Viện Công nghệ Quốc gia Ấn Độ (NIT).

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA MTC

Theo điều lệ, cơ cấu tổ chức quản lý của MTC gồm có Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc. Hội đồng thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của MTC và gồm tối đa bốn (4) đại diện do NPMC và TNTI chỉ định, trong đó NPMC được chỉ định tối đa ba (3) đại diện và TNTI được chỉ định một (1) đại diện.

Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh và bổ nhiệm nhân sự quản lý chủ chốt của NPMC. Hội đồng thành viên có một Chủ tịch Hội đồng thành viên do NPMC đề cử và được Hội đồng thành viên bầu chọn. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm, và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA MTC

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên, Chủ tịch và Tổng Giám đốc được quy định trong điều lệ của MTC. Theo điều lệ, Hội đồng thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của MTC. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh và bổ nhiệm nhân sự quản lý chủ chốt của MTC. Chủ tịch Hội đồng thành viên do MTC đề cử và được Hội đồng thành viên bầu chọn. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.



ÔNG NGUYỄN VĂN THẮNG

Chủ tịch Hội đồng thành viên

Thành viên điều hành/ không điều hành

Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm

15/01/2020



ÔNG NGUYỄN THIỀU NAM

Thành viên Hội đồng thành viên

Thành viên điều hành/ không điều hành

Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm

16/04/2019



ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW

Thành viên Hội đồng thành viên

Thành viên điều hành/ không điều hành

Thành viên HĐQT

Ngày bổ nhiệm

14/08/2018

Ngày miễn nhiệm

31/12/2024

ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ CỦA MTC



ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW⁷

Tổng Giám đốc

Ông Craig Richard Bradshaw có trên 30 năm kinh nghiệm trong ngành khai khoáng, trải rộng trong các lĩnh vực khai thác và chế biến, kho vận, kinh doanh và tiếp thị ở Úc, Thái Lan và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Ông Bradshaw đã từng giữ vị trí Giám đốc Thương mại cao cấp của Công ty Khoáng sản Lang Xang, mỏ Sepon. Ông cũng từng là Tổng Giám đốc toàn quốc của Toll ở Thái Lan, là nhà cung cấp dịch vụ kho vận tích hợp lớn nhất của Úc. Trước đó, ông Bradshaw làm việc trong vai trò quản lý tại Công ty Mount Isa Mines Limited (“MIM”) và Xstrata.



ÔNG NGUYỄN HUY TUẤN

Giám đốc Tài chính

Ông Nguyễn Huy Tuấn là Cử nhân Kinh tế Đối ngoại – Đại học Ngoại thương và là hội viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh quốc (ACCA). Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, ông Tuấn có hơn 5 năm làm việc tại Công ty TNHH PwC Việt Nam.



ÔNG STUART ARNOLD

Quản lý Cải tiến và Tối ưu hóa Vận hành

Ông Stuart có trên 22 năm kinh nghiệm về sản xuất và kỹ thuật tuyển khoáng. Trước khi làm việc với vai trò Quản lý vận hành nhà máy MTC, Ông đảm nhiệm vai trò Giám sát trưởng Tuyển khoáng tại NPMC.

⁷ Kể từ ngày 01/01/2025, ông Ashley James McAleese trở thành Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc của MTC.

ỦY BAN KIỂM TOÁN

THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU/ KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO VẮNG MẶT
Bà Nguyễn Thu Hiền	Chủ tịch	12/04/2021	2/2	100%	-
Ông Nguyễn Thiều Nam	Thành viên	12/04/2021	2/2	100%	-

ỦY BAN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN ỦY BAN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO VẮNG MẶT
ĐIỀU HÀNH CHUNG					
Ông Trần Văn Tuấn	Trưởng bộ phận Môi trường và phát triển bền vững - Chủ tịch ủy ban	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Aditya Agarwal	Giám đốc Thương mại Thành viên Ủy ban phụ trách quan hệ nhà đầu tư	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Nguyễn Huy Tuấn	Giám đốc Tài chính - Thành viên Ủy ban phụ trách tài chính	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Phan Chiến Thắng	Giám đốc Truyền thông, Cộng đồng và Đối ngoại - Thành viên Ủy ban, phụ trách các vấn đề liên quan đến Chính phủ	11/02/2025	3/3	100%	-
BAN THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG					
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Trưởng phòng quản lý chuỗi cung ứng - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý chuỗi cung ứng	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Trịnh Văn Nghĩa	Quản lý Sức khỏe và An toàn - Thành viên Ủy ban, phụ trách các vấn đề liên quan đến Sức khỏe và An toàn	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Nguyễn Văn Đại	Quản lý Nghiên cứu và Phát triển - Thành viên Ủy ban phụ trách Đổi mới để tăng trưởng bền vững	11/02/2025	3/3	100%	-

THÀNH VIÊN ỦY BAN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO VẮNG MẶT
BAN MÔI TRƯỜNG & CỘNG ĐỒNG					
Ông Trương Thế Mạnh	Giám sát trưởng Bộ phận Môi trường và Phát triển bền vững - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý Môi trường và biến đổi khí hậu	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Lâm Văn Quân	Quản lý Kỹ thuật Nhà máy MTC - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý Môi trường và biến đổi khí hậu	11/02/2025	3/3	100%	-
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh	Trưởng bộ phận Truyền thông và Cộng đồng Thành viên Ủy ban phụ trách phát triển cộng đồng	11/02/2025	3/3	100%	-
BAN CON NGƯỜI, KHÁCH HÀNG VÀ QUẢN TRỊ					
Bà Nguyễn Thị Thanh Nga	Trưởng bộ phận nhân sự MHT Việt Nam - Thành viên Ủy ban phụ trách nguồn nhân sự	11/02/2025	3/3	100%	-
Bà Đặng Thị Thu Phương	Quản lý triển khai bán hàng - Thành viên Ủy ban phụ trách quan hệ khách hàng	11/02/2025	3/3	100%	-
Ông Phạm Nguyên Hải	Trưởng bộ phận Pháp chế - Thành viên Ủy ban phụ trách đạo đức kinh doanh và quản trị bền vững	11/02/2025	3/3	100%	-

ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

THÀNH VIÊN ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU/ KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN QLRR	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO VẮNG MẶT
Ông Craig Richard Bradshaw	Chủ tịch	31/12/2024 (miễn nhiệm)	1/1	100%	-
Ông Trần Phương Bắc	Thành viên	21/09/2017	1/1	100%	-
Ông Phạm Nguyên Hải	Thành viên	21/09/2017	1/1	100%	-



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Phát triển bền vững tại MHT	290
Mục tiêu phát triển của Công ty	290
Mục tiêu phát triển xã hội	292
Tăng trưởng gắn với phát triển bền vững	293

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI MHT

MHT đặt mục tiêu xây dựng một doanh nghiệp bền vững, không chỉ đảm bảo sự phát triển lâu dài của Công ty mà còn không ngừng gia tăng giá trị cho các cổ đông. Chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi được thực thi nhằm giải quyết các vấn đề toàn cầu như kiểm soát đại dịch, biến đổi khí hậu, quyền con người, thay đổi xã hội và chuỗi cung ứng có trách nhiệm.

Công ty tin vào việc công khai các cam kết phát triển bền vững và luôn sẵn sàng đối thoại cởi mở về chủ đề này. Mọi phương pháp tiếp cận, các giá trị, chỉ số đo lường thành công và quá trình đưa ra quyết định của Công ty đều được truyền thông tới người lao động và cổ đông nhằm thúc đẩy sự hiểu biết chung về nỗ lực phát triển bền vững của Công ty.

Đối với MHT, phát triển bền vững còn là giảm thiểu các tác động đối với môi trường, kinh tế, xã hội và văn hóa, góp phần tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa địa phương, đồng thời hỗ trợ cộng đồng và duy trì ngành công nghiệp phụ trợ trên địa bàn Công ty hoạt động. Chính sách của chúng tôi được áp dụng trên toàn cầu nhưng triển khai linh hoạt và phù hợp với từng quốc gia. Bằng việc xác định và quản lý rủi ro, chúng tôi hướng đến kiến tạo một tương lai bền vững cho tất cả các bên liên quan.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Masan High-Tech Materials đặt mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia dẫn đầu về phát triển các sản phẩm vonfram và fluorit công nghệ cao, đồng thời là địa điểm tái chế vonfram lớn nhất khu vực. Công ty đang đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các sản phẩm vonfram mới tại Việt Nam và có kế hoạch xây dựng nhà máy tái chế Vonfram đầu tiên tại Thái Nguyên. Những chiến lược này phù hợp với xu hướng toàn cầu hướng tới nền kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

Các dự án quan trọng của MHT được triển khai dựa trên nền tảng tài chính vững chắc, nhằm thúc đẩy sự cải tiến và phát triển các sản phẩm vonfram, đồng thời giúp giảm bớt sự phụ thuộc vào nguyên liệu thô sơ cấp có được từ hoạt động khai thác mỏ. Mục tiêu bao trùm là đưa Việt Nam trở thành một trung tâm công nghệ then chốt của khu vực, đặc biệt trong lĩnh vực tái chế vonfram và các kim loại quan trọng khác.

Tầm nhìn đầy tham vọng này khẳng định cam kết vững chắc của công ty trong việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và tăng trưởng dài hạn.



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

Tại Masan High-Tech Materials, mục tiêu phát triển xã hội không chỉ là hỗ trợ cộng đồng địa phương mà còn hướng tới tăng trưởng bền vững thông qua các hoạt động kinh doanh có trách nhiệm. Là một phần trong cam kết thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn, chúng tôi đặt mục tiêu tái chế một lượng Vonfram tương đương với sản lượng hàng năm của Công ty để giảm sự phụ thuộc vào nguyên liệu thô sơ cấp từ các hoạt động khai thác mỏ.

Ngoài ra, việc tập trung phát triển sản xuất các sản phẩm tiêu dùng công nghệ không chỉ mang lại lợi ích cho khách hàng mà còn góp phần bảo vệ môi trường. Các sản phẩm của MHT tiếp tục dẫn đầu thị trường trên các chỉ số quan trọng như theo các tiêu chí như khiếu nại của cộng đồng, đánh giá, xếp hạng của khách hàng và khả năng duy trì lợi thế về giá so với các sản phẩm tương tự. Điều này thể hiện rõ giá trị khác biệt của Công ty đối với khách hàng cũng như cam kết thực hành kinh doanh bền vững của Công ty.

TĂNG TRƯỞNG GẮN VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Chiến lược “Tăng trưởng gắn với Phát triển Bền vững”

Kể từ khi thành lập, MHT xác định phát triển bền vững không phải là một xu hướng nhất thời, mà là nền tảng trong văn hóa và chiến lược của Công ty. Công ty không ngừng nghiên cứu và cải tiến công nghệ sản xuất nhằm tối ưu hiệu quả sản xuất, đồng thời giảm thiểu tác động đến môi trường.

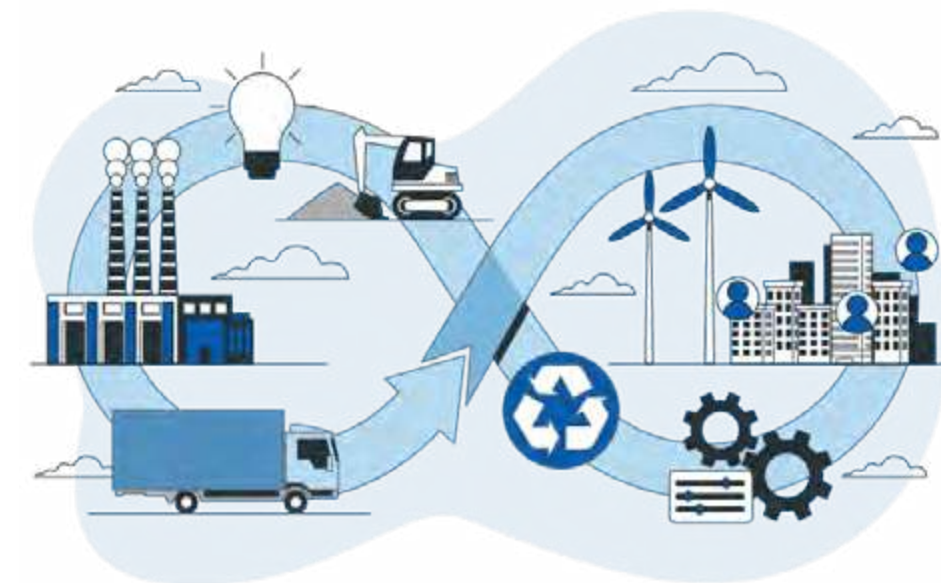
Giải pháp bền vững bằng cách sử dụng vật liệu tiên tiến, tiết kiệm năng lượng

Năm 2024, Công ty đã đạt được bước tiến lớn trong nghiên cứu lò hơi sinh khối để thay thế lò hơi đốt than. Việc chuyển đổi này không chỉ nâng cao hiệu suất lò hơi mà còn giúp tiết kiệm chi phí vận hành, đặc biệt là giảm tổng lượng khí nhà kính phát thải do sử dụng than. Ngoài ra, Công ty đang nghiên cứu thu hồi đồng và vàng từ tinh quặng sunfua thải ra trong quá trình chế biến; thu hồi Molybden, Vonfram và Thiếc từ bã lọc tinh chế tại nhà máy MTC.

Bên cạnh đó, MHT không ngừng đổi mới để phát triển các giải pháp tiên tiến, đáp ứng nhu cầu của từng phân khúc khách hàng theo định hướng chế biến sâu. Bằng cách phát triển các ứng dụng sáng tạo, Công ty ngày càng tiếp cận gần hơn với người tiêu dùng.

Việc ra mắt thị trường các sản phẩm Bột Vonfram tiên tiến dưới nhãn hiệu “Starck2charge” cho dòng sản phẩm vật liệu pin, cùng với việc đầu tư vào Nyobolt - một công ty tiên phong về các giải pháp pin sạc nhanh chứa Vonfram thể hiện cam kết vững chắc của MHT trong việc phát triển các giải pháp bền vững, tối ưu chi phí để giải quyết nhu cầu năng lượng của thế giới. Thông qua các hợp tác chiến lược và đầu tư, đặc biệt là với Nyobolt, MHT không chỉ hướng đến việc cung cấp các giải pháp pin Vonfram toàn diện mà còn từng bước mở rộng sang mô hình kinh doanh B2C (“Business To Consumer”: Doanh nghiệp - Người tiêu dùng), mang đến những sản phẩm và giải pháp pin cho người tiêu dùng trong tương lai. Nhằm đẩy nhanh mục tiêu về lợi thế chi phí bền vững thông qua các giải pháp tiết kiệm năng lượng, MHT đã hoàn tất việc mua lại Chemitas GmbH - nhà cung cấp dịch vụ kho vận hậu cần và cơ sở hạ tầng tích hợp tại Nhà máy Goslar, Đức. Đồng thời, Công ty không ngừng tối ưu hóa mức tiêu thụ năng lượng đối với cả H.C. Starck và các khách hàng bên ngoài nhà máy.

MHT đang tích cực phục vụ phân khúc mới nổi là sản xuất bồi đắp (in 3D), bằng cách tận dụng các sản phẩm Vonfram mới và các dịch vụ hỗ trợ mang nhãn hiệu “Starck2print”. Công ty có vị thế chiến lược để đẩy mạnh chế biến sâu bằng cách sử dụng các sản phẩm Vonfram chuyên dụng được phân loại theo độ chảy và tối ưu hóa cỡ hạt, giúp khai mở thị trường tăng trưởng mới.



Mô hình tăng trưởng dựa trên nền kinh tế tuần hoàn

MHT chủ trương áp dụng nền kinh tế tuần hoàn, khác với các mô hình kinh doanh tuyến tính truyền thống, nhằm tạo ra một nền tảng tăng trưởng bền vững, mang lại lợi ích hài hòa cho người lao động, cổ đông, cộng đồng và môi trường.

Năm 2023, Công ty đã tiến hành nghiên cứu khả thi về việc xây dựng Nhà máy tái chế phế liệu Vonfram tại Việt Nam, giúp bổ sung nguồn tinh quặng Vonfram với chi phí tiết kiệm cho nhà máy Vonfram Masan (MTC) - công ty con 100% vốn sở hữu của MHT, giúp mở rộng quy mô chế biến và sản xuất. Song song với kế hoạch này, MHT dự kiến thu mua phế liệu vonfram trong nước và quốc tế, tuy nhiên vào thời điểm đó, quy định về nhập khẩu phế liệu Vonfram chưa được ban hành, gây ra những rào cản nhất định.

Năm 2024, MHT tiếp tục làm việc với các bộ, ngành và cơ quan liên quan để thúc đẩy đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về nhập khẩu phế liệu. Ngày 6/1/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 05/2025/NĐ-CP, trong đó đưa ra cơ chế xem xét, điều chỉnh danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất. Quy định này là cơ sở để MHT tiếp tục nghiên cứu và phát triển dự án xây dựng nhà máy tái chế Vonfram tại Việt Nam.

Cũng trong năm 2024, MHT tiếp tục hợp tác với Viện Vật liệu Xây dựng (VIBM) thuộc Bộ Xây dựng để nghiên cứu đuiôi quặng OTC, đá thải từ hoạt động khai thác làm vật liệu xây dựng cho các mục đích như san lấp mặt bằng cho các dự án cơ sở hạ tầng, nguyên liệu thay thế quặng sắt trong sản xuất clanhke xi măng, sản xuất cốt liệu cho bê tông và gạch không nung. Năm 2025, Công ty sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước để thay đổi kế hoạch quản lý đuiôi quặng OTC và đá thải cho các mục đích nêu trên.

Chiến lược hoạt động tạo lợi thế cạnh tranh bền vững

Tại MHT, con người là tài sản quý giá nhất và là động lực thúc đẩy tương lai bền vững của Công ty. Vì vậy, MHT luôn ưu tiên đầu tư vào các chương trình đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng, tay nghề cho người lao động, đồng thời bảo đảm một môi trường làm việc an toàn và hiệu quả. Công ty cũng xây dựng lộ trình phát triển cụ thể cho đội ngũ kế cận, tạo điều kiện để nhân viên phát huy tối đa tiềm năng, gắn bó lâu dài và góp phần vào sự thành công chung của MHT.

Là công ty quản lý và khai thác mỏ Vonfram đa kim có trữ lượng lớn nhất thế giới ngoài Trung Quốc, MHT đang đứng trước những cơ hội quan trọng từ sự biến động của thị trường toàn cầu. Đầu tháng 2 năm 2025, Mỹ ban hành sắc lệnh áp thuế 10% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, khiến lượng hàng xuất khẩu từ quốc gia này sang thị trường quốc tế, đặc biệt là Mỹ, sụt giảm đáng kể. Trước đó, Trung Quốc cũng đã thắt chặt kiểm soát xuất khẩu mới đối với hơn 20 sản phẩm kim loại và công nghệ liên quan, trong đó có Vonfram và Bismut. Những động thái này đã tạo ra sự khan hiếm nguồn cung, đẩy giá Vonfram và Bismut tăng cao, mở ra lợi thế cạnh tranh đáng kể cho MHT trong thời gian tới.

Nhằm tận dụng lợi thế thị trường và hướng đến phát triển bền vững, MHT liên tục triển khai các sáng kiến cải tiến tại Việt Nam, Đức, Canada và Trung Quốc. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tối ưu hóa chi phí trong khai thác, sản xuất, bảo trì và quản lý, đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vật tư tiêu hao và các dịch vụ phụ trợ. MHT cũng đẩy mạnh hợp tác chiến lược với các nhà cung cấp, nhà thầu và đối tác dịch vụ để nâng cao hiệu quả vận hành. Bên cạnh đó, Công ty đang tìm kiếm và thực hiện các giải pháp trong nội bộ đối với các dịch vụ quan trọng tại Việt Nam và Đức, thông qua việc tận dụng nguồn lực sẵn có hoặc thuê ngoài. Những nỗ lực này giúp MHT nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố vị thế trên thị trường toàn cầu và đảm bảo sự phát triển bền vững trong dài hạn.

KHUYẾN CÁO ĐỐI VỚI CÁC NHẬN ĐỊNH VỀ TƯƠNG LAI

Báo cáo này chứa đựng những thông tin có thể bao hàm những “nhận định về tương lai”. Nói chung, các từ ngữ “tin tưởng”, “kỳ vọng”, “dự định”, “nhắm đến”, “ước tính”, “dự kiến”, “dự phóng”, “sẽ” và những từ ngữ tương tự xác định các nhận định về tương lai, mà nhìn chung không phải là các sự kiện đã xảy ra thực tế. Tuy nhiên, việc một nhận định không có các từ ngữ này hoặc các từ ngữ tương tự không có nghĩa là nhận định đó không phải là nhận định về tương lai. Toàn bộ các nhận định về kết quả hoạt động, các sự kiện hoặc sự phát triển mà chúng tôi kỳ vọng hoặc dự kiến sẽ xảy ra trong tương lai – bao gồm các nhận định về mức độ tăng trưởng, thị phần bán hàng và lợi nhuận trên mức độ tăng trưởng thị phần, và các nhận định về quan điểm chung đối với kết quả hoạt động trong tương lai – là những nhận định về tương lai.

Ban điều hành tin rằng những nhận định về tương lai là hợp lý tại thời điểm được đưa ra. Tuy nhiên các nhà đầu tư cần lưu ý không phụ thuộc quá nhiều vào bất kỳ nhận định về tương lai nào trong báo cáo này bởi vì các nhận định về tương lai này được đề cập vào ngày lập báo cáo. Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials không có bất kỳ nghĩa vụ nào phải cập nhật hoặc sửa đổi công khai đối với bất kỳ nhận định nào, cho dù có xuất hiện những thông tin mới, những sự kiện tương lai hoặc bất kỳ diễn biến nào khác, ngoại trừ trường hợp theo yêu cầu của pháp luật. Ngoài ra, những nhận định về tương lai còn tùy thuộc vào nhiều rủi ro và những bất trắc có thể khiến kết quả được kiểm toán hoàn toàn khác biệt so với những kết quả trước đây của Công ty và những kỳ vọng hoặc mong đợi hiện tại của chúng tôi.

Những rủi ro này bao gồm các rủi ro về định giá sản phẩm và giá bán của Công ty đối với vonfram, đồng, florit và bismut được xác định bởi, hoặc có liên quan đến giá cả trên thị trường thế giới, mà đã từng xảy ra biến động lớn. Sự biến động về giá sản phẩm có thể xảy ra do các thay đổi về giá từ các yếu tố kinh tế và địa chính trị toàn cầu, nhu cầu của ngành công nghiệp, nguồn cung tăng do sự phát triển của các nguồn tài nguyên hữu ích mới, thay đổi công nghệ, sản phẩm thay thế và các khoản thuế của nhà nước. Sự biến động về tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu tiềm ẩn tác động bất lợi đến nhu cầu và giá cả hàng hóa trong tương lai. Điều này cũng tiềm ẩn tác động tiêu cực đến lợi nhuận và dòng tiền trong tương lai. Những rủi ro và bất trắc này bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, những nội dung được đề cập tại các phần khác của báo cáo này và những nội dung được đề cập tại từng thời điểm trong các báo cáo tương lai của chúng tôi được nộp cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Báo cáo này không được phát hành tại Hoa Kỳ. Báo cáo này và các thông tin chứa đựng trong báo cáo này không phải là một bản chào bán chứng khoán tại Hoa Kỳ. Chứng khoán có thể không được phép chào bán tại Hoa Kỳ nếu không đăng ký theo Luật Chứng khoán năm 1933 của Hoa Kỳ, như được sửa đổi, hoặc không được miễn đăng ký. Bất kỳ việc chào bán công khai nào đối với chứng khoán tại Hoa Kỳ sẽ phải được thực hiện bằng bản cáo bạch mà có thể được cung cấp bởi tổ chức phát hành chứng khoán hoặc người nắm giữ các chứng khoán được chào bán và sẽ có các thông tin chi tiết về Công ty và Ban Điều hành Công ty cũng như báo cáo tài chính.

CÁC TỪ VIẾT TẮT / ĐỊNH NGHĨA

ACCA	Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh
AGM	Hội nghị Thường niên
ANCO	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế
ANTT	An ninh trật tự
APEC	Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương
APT	Muối Amoni Vonframat
ATVSLĐ	An toàn Vệ sinh lao động
BAH	Người bị ảnh hưởng bởi Dự án
Bbl	đơn vị Thùng (đơn vị đo thể tích các sản phẩm dầu và dầu thô)
BGC	Sự cố gây mất > 3 ngày công
BG-MAQ	Tần suất sự cố tại Đức
BMWK	Bộ Kinh tế và Hành động Khí hậu Liên bang Đức
BlmSchG	Luật kiểm soát khí thải Liên bang
BKS	Ban Kiểm soát của Công ty
BOJ	Ngân hàng Nhật Bản
BTO	Oxit Vonfram xanh
CB-CNV	CB-CNV Cán bộ - Công nhân viên
CEO	Tổng Giám đốc
CFO	Giám đốc Tài chính
CHESS	Ủy ban An toàn, Sức khỏe, Môi trường, Cộng đồng và Phát triển Bền vững
CNCH	Cứu nạn cứu hộ
CNTT	Công nghệ thông tin
Công ty	Masan High-Tech Materials/ Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
CPEP	Dự án bảo vệ khí hậu thông qua trồng cây năng lượng
CSI	Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững
CSR	Trách nhiệm xã hội dmt Đơn vị tấn khô
DAW	Số ngày công nghỉ do sự cố
DAWC	Sự cố gây mất ngày công
DAWC 3	Số sự cố gây mất ngày công của các nhà thầu
DAWCR	Tần suất sự cố gây mất ngày công
DEIB	Đa dạng – Công bằng – Hòa nhập – Thuộc về
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông thường niên
DO	Dầu diesel
DP2	Điểm xả thải số 2
DP3	Điểm xả thải số 3
Dự án Núi Pháo	Dự án Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo được thành lập theo Giấy phép đầu tư số 17121000026 do UBND Tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/07/2010 (điều chỉnh bổ sung theo từng thời điểm)

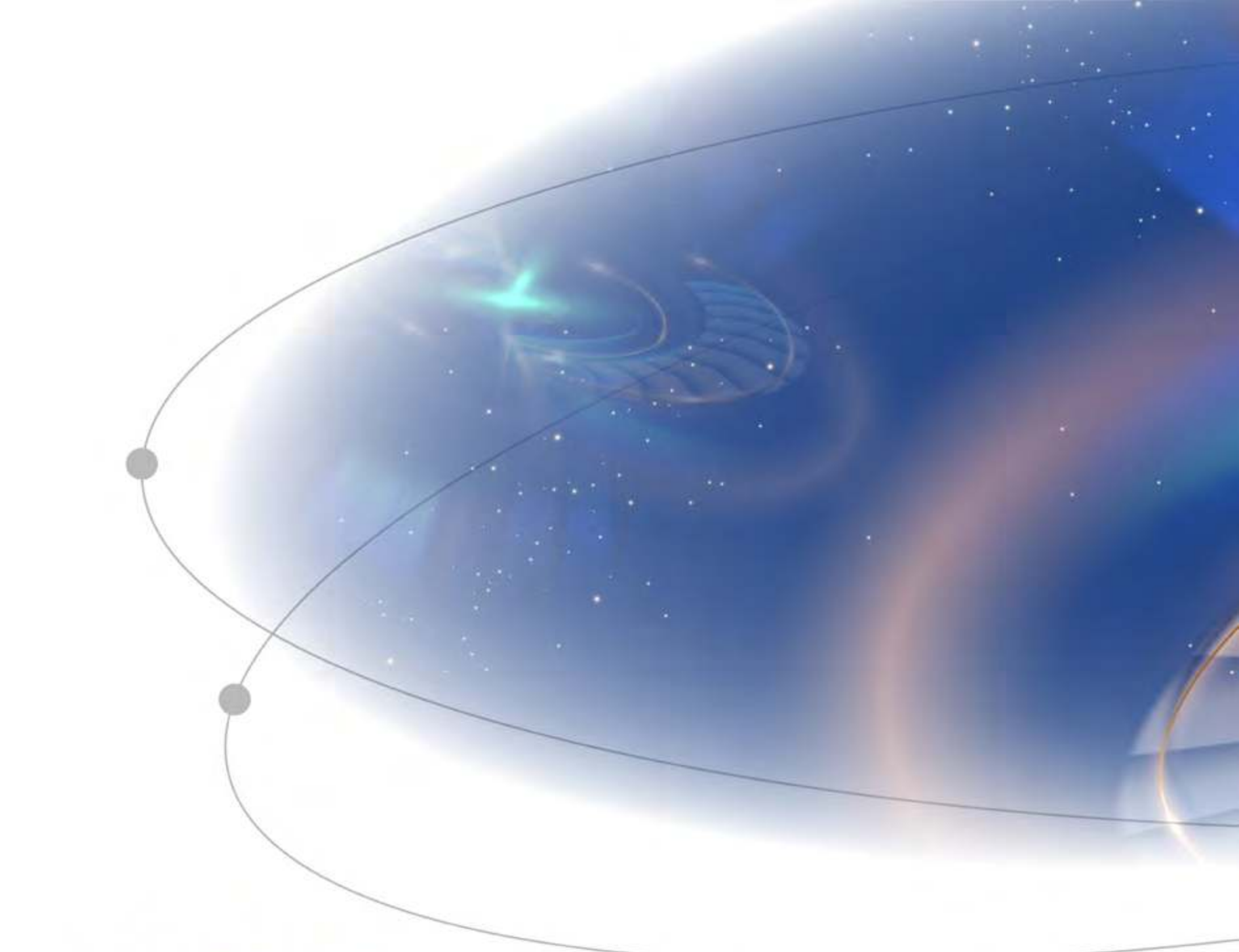
EBITDA	Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao
EC	Hiệu ứng điện sắc
EEC	Câu lạc bộ Hiệu quả năng lượng và Bảo vệ khí hậu tỉnh Thái Nguyên
EIA	Đánh giá tác động môi trường
EMS	Hệ thống quản lý môi trường
EnMS	Hệ thống quản lý năng lượng
ENV	Phòng Môi trường
E-PRTR	Đăng kí chuyển giao và giải phóng chất ô nhiễm Châu Âu
ESG	Môi trường, Xã hội và Quản trị
FA	Sự cố gây tử vong
FO	Dầu nhiên liệu / Dầu mazut
FY	Năm tài chính
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GPTW	Tổ chức Great Place To Work / (Chứng nhận) Nơi làm việc tuyệt vời
H.C.Starck hoặc HCS	Công ty H.C.Starck GmbH
HC	Tổng số nhân viên
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HĐTV	Hội đồng Thành viên
HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
HRD	Phòng Hành chính Nhân sự
HRM	Quản lý nguồn nhân lực
HSD	Đập đuôi ngựa
IC	Ví mạch
IED	Chỉ thị về phát thải Công nghiệp
IT	Công nghệ thông tin
ITIA	Hiệp hội Công nghiệp Vonfram Quốc tế
ITRB	Ban đánh giá quặng đuôi độc lập
ITSCI	Sáng kiến chuỗi cung ứng nguồn khoáng sản có trách nhiệm
LCD	Màn hình tinh thể lỏng
LTI	Tai nạn gây mất giờ công
LTIFR	Tần suất tai nạn gây mất ngày giờ công
Luật Doanh nghiệp	Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014
M&A	Mua bán và sáp nhập
M&G	Khai thác và địa chất
Masan Group	Tập đoàn Masan và các công ty con
MCH	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
MH	Công ty TNHH Tầm nhìn Masan

MHT	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials
MML	Công ty Cổ phần Masan MEATLife
MRTN	Công ty TNHH MTV Tài Nguyên Masan Thái Nguyên
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
MTC	Công ty TNHH Vonfram Masan
mtu	1mtu = 10kg
NLĐ	Người lao động
NPAT	Lợi nhuận ròng sau thuế
NPMC	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PCDP	Chương trình tham vấn cộng đồng và công bố thông tin
PPE	Trang bị bảo hộ cá nhân
PROC	Phòng Sản xuất
PTBV	Phát triển bền vững
PVP	Định vị giá trị nhân sự
R&D	(Phòng) Nghiên cứu và phát triển
RMI	Sáng kiến về nguồn khoáng sản có trách nhiệm
S&M	Bán hàng và Marketing
SCM	Quản lý chuỗi cung ứng
ST	Muối Natri Vonframát
STC	Đập chứa đuôi quặng sulphua
TNMT	Tài nguyên và Môi trường
TNTI	Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư Thái Nguyên
TRIFR	Tỷ lệ tổng tai nạn được ghi nhận
TSF	Đập chứa đuôi quặng
UB	Ủy ban
UfU	Viện độc lập về các lĩnh vực môi trường - CH Liên bang Đức
UPCOM	Thị trường giao dịch cổ phiếu của Công ty đại chúng chưa niêm yết / Sàn UPCOM
USD hoặc US\$ hoặc \$	Đô la Mỹ (Đơn vị tiền tệ của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ)
VAS	Tiêu chuẩn Kế toán Việt Nam
VAT	Thuế Giá trị gia tăng
VBCSD	Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam
VND	Đồng Việt Nam (Đơn vị tiền tệ của Nước CHXHCN Việt Nam)
VNR	Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam
VSD	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam



BACK TO BASICS





MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Trụ sở chính

📍 Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

☎ Tel: (+84) 28 6256 3862

☎ Fax: (+84) 28 3827 4115

Văn phòng đại diện

📍 Tầng 15, Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình,
106 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

☎ Tel : (+84) 24 3718 2490

☎ Fax: (+84) 24 3718 2491